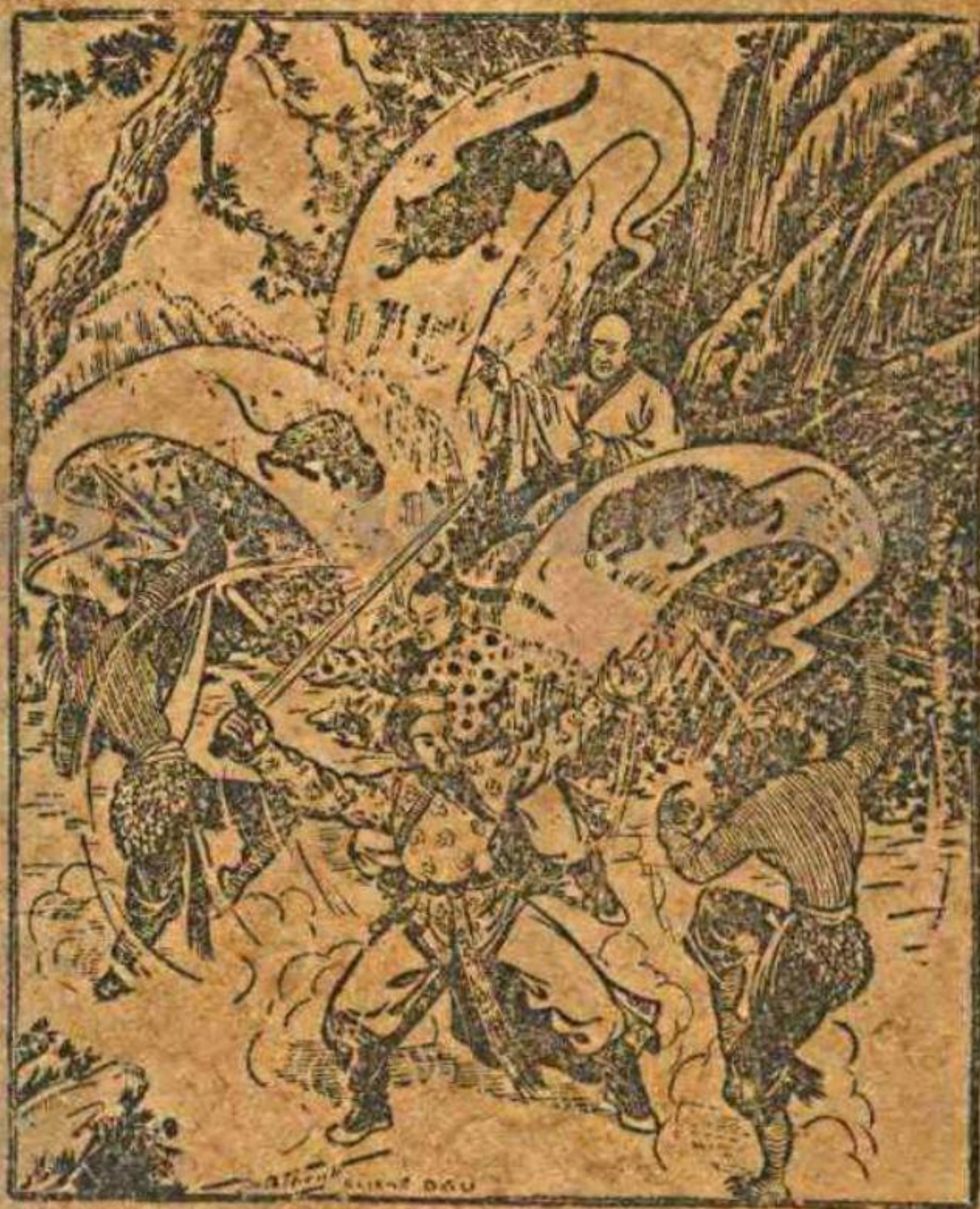


Cuốn 3

CHÂN-LONG

HẠ GIANG - NAM

Dịch - giả : THANH-PHONG



Đông-lưu-thôn, lão - thử - tình tác quái

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà-in

TIN - DƯ'C THU' - XA

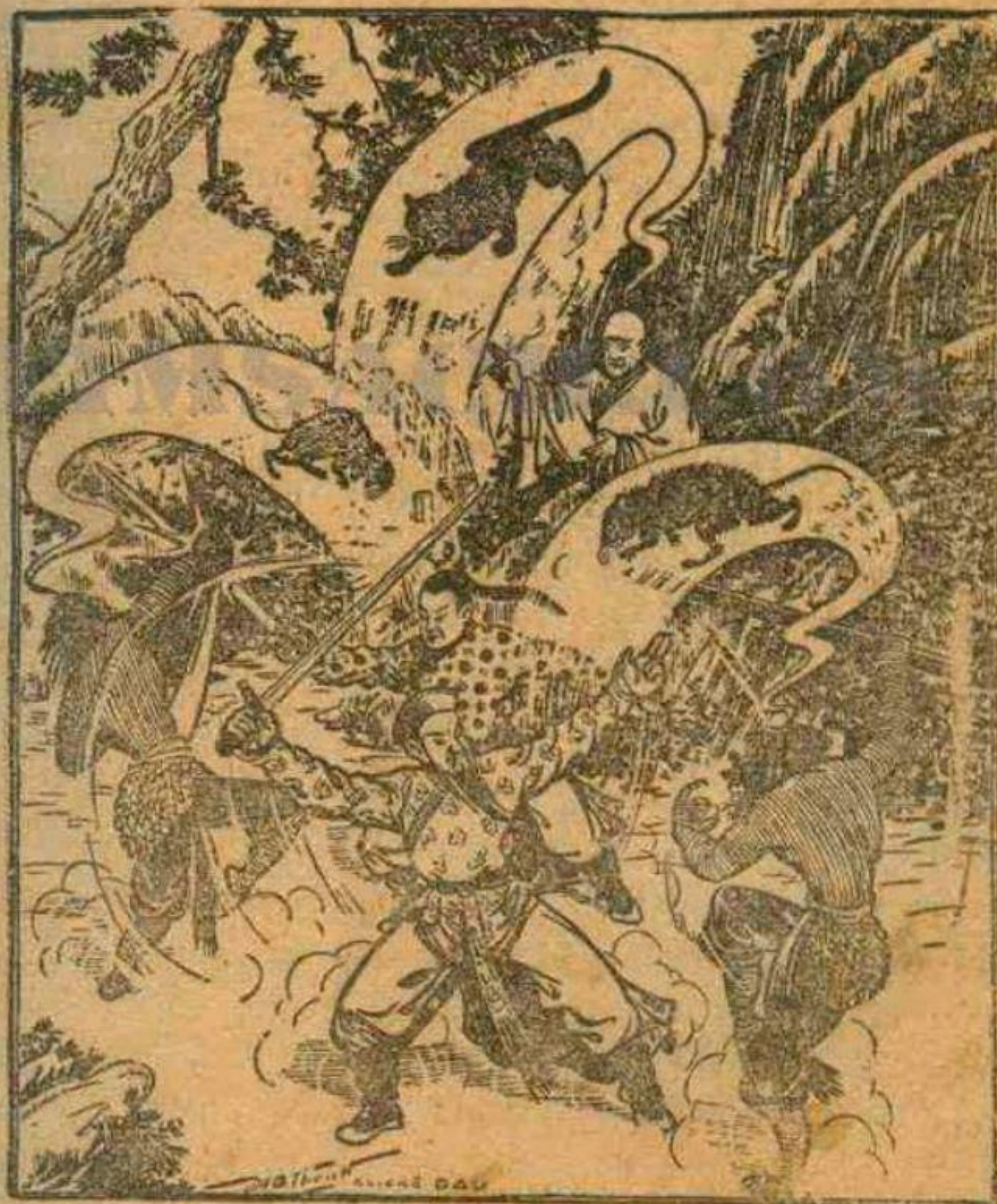
25-27, đường Tạ-thu-Thần, Saigon — Điện thoại: 20678

Cuốn 3

CÀN-LONG

HẠ GIANG - NAM

Dịch - giả : THANH-PHONG



Đông-lưu-thôn, lão - thử - tinh tác quái

CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Hứa Anh nói : « Võ hầu tân thư có hơn năm mươi cuốn, biến thông có phép, bắt từ cuốn mà nói, thì trong ấy phép hay vô cùng, dùng binh rất lợi, thắng bại đều biến rõ, hễ hiền tài thì ở trên, bất hiền thì ở dưới, ba quân vui đẹp, tướng sĩ kính sợ, hễ tướng nghị thì lấy đồng, tương vọng thì lấy oai, tương khuyến thì lấy hình, ấy là cái lý ăn thắng đó ; nếu ba quân chẳng kiêng, sĩ tốt bỏ trễ, ăn oai chẳng có, người chẳng sợ phép, ấy là cái đạo tất bại đó. Đại thế thiên nói rằng : Hành binh có ba chỗ chỉ yếu, một là trời, hai là đất, ba là người. Cái thế trời ấy là mặt nhật, mặt nguyệt, có tinh minh năm ngôi sao cho hiệp độ, phòng khí cho điều hòa ; cái thế đất, ấy là thành bền lũy cứng, rõ xa gần dặm, bất kỳ là thạch môn u động, đường quanh nẻo tất cũng phải cho thông. Còn cái thế người, ấy là kinh sĩ chuộng hiền, ba quân dùng lễ, sĩ tốt vàng mạng, lương hướng đều đủ ; cho nên những kẻ biết dụng binh, thì phải nhưn theo thời trời, lấy theo thế đất, nương theo sức người, dặng như vậy thì kẻ cự với mình ắt cự không lại, còn mình đánh tới đâu cũng ắt dặng trọn thắng. Trong Địa thế thiên nói rằng : Địa thế giúp binh nhiều lắm, nếu chẳng biết chỗ chiến địa mà muốn cho thắng thì ít có lắm ; non cao chón chỗ đường tắt rừng quanh, ấy là chỗ dùng binh bộ ; đất bằng đồng trống, trắng cát đường ngay, là chỗ dùng binh xe binh ngựa, còn như dựa núi gần bưng, rừng cao vực thẳm, ấy là chỗ dùng binh cung tên, cỏ thấp đất

bằng tới đặng lui đặng, ấy là chỗ trường chiến ; cõ cây
rậm rạp, tre trúc mọc lang, ấy là chỗ dùng thương dùng
máu mới đặng. Trong Tinh thể thiên luận rằng : Vã kể
làm tướng, có đồng mà khinh thác, có gấp mà đặng mau,
có tham mà muốn lợi, có hơn mà chẳng nở, có chí mà
lòng vui, có mưu mà nhu nhược ; hễ có đồng mà khinh thác
ấy thì dễ bắt, lòng gấp ý trượng ấy thì dễ liệu, có mưu huân
đãi ấy thì dễ đánh. Trong Kiên thể thiên lại luận rằng :
Xưa những kẻ dụng binh hay ấy, thì phải liệu cái tình
hình của quân giặc trước đã, rồi sau mới đánh ; phạm hễ
binh đóng lâu mà lương hết, bá tánh oán hận, quân lính
chẳng nghiêm, khí giới chẳng trau dồi, chẳng lo kẻ trước,
ngoài thì chẳng có binh cứu, tướng lại khổ khắc, thương
phạt chẳng minh, dinh trạn lộn xộn, hễ thắng thì kiêu, binh
như vậy thì dễ phá lắm. Còn như biết trọng hiền kinh sĩ,
lương thảo đầy đủ, binh khí sắc sảo, bốn phía hòa lục, đại
quốc ứng tiếp, nếu binh giặc đặng vậy, thì binh ta phải lánh.
Ấy là luận theo đại lược đó mà thôi, chớ Khổng Minh điều
binh khiến tướng, thì trải hết mấy đời Quân sư có ai dám bĩ
cho đặng ; chớ tôi đây cũng chưa học cho kịp đặng. » Thiên
tử nghe nói lấy làm khâm phục, bèn nói rằng : « Phạm cái
đạo dụng binh, thì phải đánh lòng trước, đánh thành sau ;
tâm chiến làm trên, binh chiến làm dưới, chớ nên Khổng
Minh cũng phục cái lời ấy lắm ; thiệt là binh pháp tuyệt
diệu, dầu cho họ Tôn với họ Ngô cũng chẳng hơn đặng. »
Hai người đàm luận với nhau qua đến tối mới nghỉ.

Sáng ra bữa sau, Thiên tử nói với Hứa Anh rằng : « Ta
với quan Tuần phủ tỉnh này vẫn là chí giao với nhau, để
ta viết một phong thư tiễn dẫn túc hạ cho người, thì ắt có
chỗ xuất thân, hoặc có chút chức chi, thì phải cho hết
ngay mà đến nợ nước, thương xót lấy dân lành, chớ phụ
lời ta phú thác. » Nói rồi liền viết một tờ mật chiếu giao
cho Hứa Anh ; Hứa Anh tiếp lấy rồi bước tới cúi lạy tạ ơn
tiễn dẫn. Lạy rồi liền từ biệt hai người, tìm qua nha quan
Tuần phủ. Thiên tử thấy Hứa Anh đi rồi, bèn từ biệt chủ
điếm dắt Nhữt Thanh dạo chơi xứ khác.

Hồi thứ ba mươi lăm

*Ba anh hùng trước miếu thử tài nhau,
Hai con thảo nước đứng song khôi hại.*

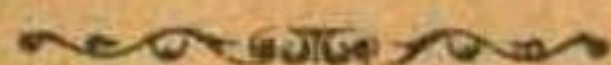
Nói về Thiên tử và Nhứt Thanh, từ biệt chủ tiệm rồi dắt nhau ra đi, du sơn ngoạn thủy, dạo khắp các nơi. Ngày kia đi đến một chỗ, thấy có một toà cổ miếu, trên có tấm biển đề sáu chữ vàng : « Thờ cộc Thành hoàng chí xã. » Hai người đi thẳng vào trong, thấy phòng ốc rộng rãi, song liếc vì miếu ấy bỏ hoang, không ai xem sóc, cho nên tường hư vách ngã, thấy cảnh thêm buồn, còn đang xem, bỗng nghe phía ngoài có người đi vào. Thiên tử xem kỹ lại thì thấy có ba người dắt nhau xầm xúi đi thẳng vào miếu, cả ba người đều là hình dung cổ quái, tướng mạo xấu xa, hai con mắt lộ ra giống dạng Kim Cang, La Hán. Trong ba người ấy, có một người mặt trắng, nói với hai người kia rằng : « Ba anh em ta hãy giở thử hai con thạch sư này, coi ai giở nổi. » Người mặt đen nói : « Người ốm yếu như vậy mà giở sao cho nổi, họa là hai anh em ta đây giở nổi cùng chẳng ; thôi, để hai anh em ta, mỗi người giở một con cho người coi ; như giở chẳng nổi, thì từ này về sau ta chẳng thêm tập võ nữa, tình nguyện vào núi tu chơn đường lánh cho rồi. » Người mặt trắng nói : « Vậy thì hai người hãy giở trước đi cho ta coi, rồi sau ta sẽ giở cho mà coi. » (Nguyên người mặt trắng ấy họ Tần tên Bửu, người mặt đen họ Từ tên Cang ; còn người tướng mạo khôi ngô ấy thì họ Vương tên Hóa, ba người đều có mưu lược mà lại đồng lực hơn người). Khi ấy Từ Cang bước đến nhắm nhía con Thạch sư đủ bốn phía, rồi mới dùng thế tọa mã ráng sức lúc lắc con Thạch sư song lúc lắc cũng không nhúc nhích, bèn ráng hết sức bình sanh rồi dùng thế bái sơn tắc hải ôm ngang con thạch sư mà giở nổi lên, ráng rề tới ba bước đã hết sức, liền quăng xuống. Tần Bửu nói : « Vậy cũng chưa gọi là mạnh. » Tới phiên Vương Hóa, bèn bước tới lấy tay tả ôm quách con thạch sư lên rồi chuyển qua

tay hữu, chuyển qua chuyển lại như vậy hơn bốn năm
bạn, rồi để xuống nhẹ nhàng không nghe động địa, mặt
cũng không đổi sắc. Tần-Bửu nói : « Như vậy thì có khó
chi, hai người hãy coi ta đem con bên hữu để qua bên tả,
rồi đem con bên tả để qua bên hữu cho mà coi ». Hai người
kia nói : « Vậy thì dễ lắm, như có giới thì ôm nổi một tay,
đi lên cho tới hí đài, rồi trở xuống để y lại chỗ cũ, song
chẳng cho đổi tay, làm như vậy đặng chẳng ? » Tần-Bửu
nói : « Như vậy cũng chẳng khó chi, để tôi làm cho mà coi ».
Nói rồi liền xắn quần vén áo dùng thế tọa mã, lấy tay hữu
ôm xoát con thạch sư, kê đầu gối nung lên, giở hông một
tay đi thẳng lên hí đài, rồi trở xuống lấy tay tả ôm luôn một
con nữa, cũng đi lên tới hí-đài, mặt không đổi sắc, rồi huỳnh
huỳnh đem xuống để y lại chỗ cũ, mà không biết mệt, thần
sắc bất biến. Lúc ấy Thiên tử và Nhứt Thanh xem thấy thì
khen rằng : « Thiết rõ ràng Hạng Võ tái sinh ». Miệng thì
khen còn trong lòng thì lấy làm kính phục ; bèn bước tới
hỏi rằng : « Tôi xin hỏi ba vị, chẳng hay tên họ là chi, que
quán ở xứ nào ? » Tần-Bửu nói : « Tôi họ Tần tên Bửu, vị này
họ Từ tên Cang, còn vị này họ Vương tên Hóa đều là người
ở xứ này, từ nhỏ học hành võ nghệ luyện tập công phu ; hôm
nay thông thả dạo chơi tới đây, sẵn thấy hai con thạch sư,
nên thử sức nhau chơi cho tiêu khiển, chẳng dè hai vị ngó
thấy, thiết là bọn tôi rất nên thất lễ, xin hai vị miễn chấp,
chẳng hay hai vị tên họ là chi, ở đâu đến đây, xin nói cho tôi
rõ với ». Thiên tử đáp : « Tôi là người ở Bắc kinh, họ Cao tên
Thiên Tử, dẫu xá thân là Châu nhứt Thanh đến xứ này tìm
bằng hữu, vui chơn luôn bước tới đây, thấy ba vị anh hùng
dương ấy, tôi lấy làm kính ái, và rất lấy làm tiếc cho ba vị
sao chẳng ra giúp sức với trào đình ? » Tần-Bửu nói : « Tôi
có lòng ấy đã lâu rồi, ngặt vì không người tiến dẫn nên phải
ẩn nhẫn cho qua ngày, còn muốn tới chốn khoa trường đặng
tranh thủ công danh, thì bị nhà nghèo, khó mà cất bước ».
Thiên tử nói : « Ấy là anh hùng thất chí, khó nổi than van ;
tôi với quan Tuần phủ tỉnh này vẫn là thế giao, như có dịp tiện

tôi sẽ tiến dần giúp cho. » Nói rồi năm người dắt nhau vào quán rượu, kêu chủ tiệm dọn ra một tiệc ăn uống với nhau. Trong khi ăn uống thì đàm luận những việc binh cơ chiến sách với nhau, ba người ấy đối đáp như lưu, đem những binh sách trí lược, tận tình nói hết; năm người đàm luận với nhau nhiều điều thú vị, ý khí tương dần. Khi mãn tiệc rồi ba người liền tạ ơn Thiên tử có lòng tiến dần, rồi từ biệt dắt nhau ra về.

Qua bữa sau Thiên tử lại dắt Nhựt thanh dạo chơi, đến một chỗ kia gọi là Tức lao đình, thiên hạ qua lại rất đông, xe xe ngựa ngựa đầy đường chật nẻ, kẻ buôn người bán lằng xằng; lại có chỗ dân kinh nói truyện. Thiên tử dắt Nhựt Thanh đến đó, nghe nói truyện Thủy Hử bèn dừng chơn lại nghe, thấy nói lớp Cao Cầu với Liễu thế Hùng, báo cứu bắt tội Vương Khánh; Thiên tử và Nhựt Thanh bèn ngồi lại nghe hơn một buổi, thình lình trời mưa ào xuống một đám rất lớn, đất bằng mà nước nổi lên hơn một thước; thiên hạ đều tan hết. Thiên tử cũng dắt Nhựt Thanh trở về tiệm ngũ, thấy trời mưa dầm thì trong lòng rất nên buồn bực, mấy chỗ ở gần biển đều bị nước lụt, nhà cửa ngập hết, có kẻ lại bị sóng cuốn chết trôi rất nhiều. Thuở ấy tại đó có một người tên là Trương hiếu Tử, cha mẹ tuổi quá lục tuần, vợ là Lý thị, sanh đẻ hai đứa con chừng bốn năm tuổi, nhà nghèo duy cứ làm thuê làm mướn mà ăn; ở năm chỗ đất thấp, lại thêm gần biển, ngày ấy thình lình thấy nước tràn đến, không biết làm sao, dọn đồ không kịp, vợ và chồng thì công cha, vợ thì công mẹ. còn hai đứa con nhỏ thì không biết làm sao mà bồng cho hết, nước tràn tới gấp quá, lúng thét đi rồi, cứ lo cứu cha mẹ công chạy cho khỏi mà thôi, còn hai đứa con thì không kể tới. Khi nước hạ rồi, đâu đó nhà cửa tiêu điều, duy có một cái nhà của Trương hiếu Tử vẫn còn y nguyên như cũ. Cách vài ngày vợ chồng Trương hiếu Tử dắt cha mẹ trở về, thấy hai đứa con đang giỡn chơi trên ván, an nhiên vô sự. Ấy có phải là hiếu cảm lòng trời chăng? Thảm thay trong cơn tai nạn,

nhà cửa thiên hạ điên tàn, bá tánh ngập chết vô số, duy có hai đứa con người thấy và nhà cửa vẫn còn ; thấy vậy thì có ai dám gọi rằng trời đất chẳng công bao giờ.



Hồi thứ ba mươi sáu

*Bích-Liên hiếu cãm động mẹ chồng,
Tư-Vi di bấu cho con quý.*

Thuở ấy tại phủ Tòng giang, lại có một người họ Hồ tên Tấu, cha là Hiếu Liêm mất sớm, người em tên là Hồ Nhi còn nhỏ ; Hồ Tấu cưới vợ là Trần thị, tiểu tự là Bích Liên rất nên hiền hiếu, bà mẹ chồng thì độc dữ bất nhân, nhưng Bích Liên chẳng hề oán hận, mỗi buổi sớm mai Bích Liên đều thiền tâm chải gỡ vện vẽ thay y phục sạch sẽ vào hầu mẹ chồng ; chẳng dè bà mẹ chồng lại gọi rằng làm tốt, đừng có gheo nguyệt trên hoa, churôi mắng rầy rà. Bích Liên bèn bỏ hết đồ nữ trang, chẳng dám ăn mặc như trước, bà mẹ chồng lại giận hơn nữa, dầy dựa om sòm, Hồ Tấu là con chí hiếu, muốn cho vừa lòng mẹ, bèn lấy roi đánh vợ, chừng ấy bà mẹ mới êm. Từ đó lại càng ghét nàng dâu hơn nữa. Nàng dâu tuy là phụng sự siêng năng song chẳng hề nói đến một tiếng, Hồ Tấu biết ý mẹ giận, bèn ngủ riêng nơi khác, có ý tỏ dấu tuyệt vợ mình, tuy vậy bà mẹ cũng chẳng vừa lòng cứ churôi mắng la rầy tối ngày. Hồ Tấu bèn nghĩ rằng : « Cưới vợ là để cung phụng mẹ mình, nếu nay việc như vậy, thì có vợ làm gì. » Bèn đuổi Bích Liên đi, khiến một bà già đưa về giao lại cho cha mẹ nàng. Vừa ra khỏi cửa, Bích Liên bèn khóc lóc nói rằng : « Phận làm con gái mà làm dâu không xong, để cho đến bị đuổi, thì còn mặt mũi nào dám về ngó cha mẹ, thà là chết đi cho rồi. » Nói rồi liền thò vào tay áo, lấy ra một con dao đâm họng. Ai nấy xúm lại can, thì thấy máu ra lai láng, khiêng về nhà người thiêm họ của Hồ Tấu, bà ấy tên là Vương thị, ở góa có một mình, bèn lãnh Bích Liên nuôi, khi bà

giả ấy về nói lại với Hồ Tấu, Hồ Tấu dặn dò biểu giấu việc ấy đi đừng cho mẹ mình hay ; cách ít ngày dò nghe Bích Liên đã mạnh, Hồ Tấu bèn đến nhà Vương thị biểu đừng cho Bích Liên ở trong nhà, Vương thị kêu vào trong, Hồ Tấu chẳng vào, duy quyết ý đuổi Bích Liên mà thôi ; Bích Liên bèn bước ra hỏi Hồ Tấu rằng : « Thiếp có tội chi, sao chàng tuyệt tình dường ấy ? » Hồ Tấu trách sao chẳng biết làm dâu, làm cho mẹ sanh giận. Bích Liên làm thỉnh nghen ngào không nói chiặng hết, duy cứ cúi đầu khóc đến đỏ mắt, Hồ Tấu thấy vậy cũng xốn xang, nói chẳng hết lời, bỏ ra về riu riu.

Cách ít bữa sau, bà mẹ hayặng thì giận lắm, bèn tuốt qua nhà Vương thị mắng nhiếc om sòm Vương thị nổi giận chẳng kể chi em, hải những sự dữ ra trách, lại nói rằng : « Dâu đã đẻ ra rồi, thì nó còn thuộc về người gì trong nhà chị hay sao, tôi nuôi con gái của họ Trần, chớ tôi không chứa dâu họ Hồ, sao chị lại ý cái gì mà bị xử việc nhà của tôi. » Bà ấy giận lắm không lời nói lại, phần thì thấy Vương thị ăn nói hằn hoi, không biết làm sao nên phải khóc trở về. Bích Liên trong lòng chẳng an, mới tính qua nhà bà Vu thị mà ở, bà ấy là chị của bà mẹ Hồ Tấu, tuổi đã hơn sáu chục, con chết sớm, duy còn một đứa cháu thơ và một nàng dâu góa mà thôi, lại hay thương Bích Liên. Bích Liên bèn từ giả Vương thị, qua ở với bà Vu thị. Vu thị hỏi rõ tình do, thì giận em mình sao có ở với dâu độc ác, muốn đưa Bích Liên về, Bích Liên nói khôngặng, lại dặn dò đừng cho mẹ chồng mình biết, từ đó Bích Liên ở với Vu thị như nàng dâu ở với mẹ chồng. Nguyên Bích Liên vẫn có hai người anh, hayặng việc ấy thì thương em, muốn rước về gả cho chỗ khác, Bích Liên không chịu, cứ ở đó với Vu thị thêm dật chi độ cho qua ngày.

Còn bà mẹ Hồ Tấu, từ ngày đuổi dâu ra rồi, thường lo đi cưới vợ khác cho con, song cái tiếng độc ác với dâu đã đồn khắp xa gần, thiên hạ đều biết hết, nên chẳng ai dám gả con. Cách ba bốn năm, Hồ Nhị đã trặng tuổi, bèn

lo cưới vợ trước người anh. Nàng ấy tên là Lệ Cô, tánh hung dữ lại lấn hơn mẹ chồng thập bội, hễ bà mẹ giận nói điều chi, thì Lệ Cô liền mắng tay đôi lại, còn Hồ Nhị thì nhu nhược, chẳng dám nói tới vợ, làm cho bà mẹ oai khí giảm dần, đến nỗi chẳng dám nói động đến Lệ Cô, lại còn phải vui cười ngọt dịu làm cho nàng vui lòng. Tuy vậy mà Lệ Cô cũng chẳng ưa, lại bắt mẹ chồng ra làm công việc cũng như tôi tớ. Hồ Tấu cũng không dám nói ; duy cứ đi lo làm thế cho mẹ mình, hoặc quét nhà, hoặc gánh nước nấu cơm đều phải làm lấy, có nhiều khi hai mẹ con nhìn nhau mà khóc. Chẳng bao lâu bà mẹ buồn rầu nên phát đau, nằm liệt nơi giường, hoặc ngồi dậy nằm xuống, hoặc đi chồ đi nơi, đều cũng một mình Hồ Tấu dìu dắt nung đỡ, ngày đêm đều phải thức, hai mẹ con mắt đỏ lòm, liền kêu em thay phiên cho mình nghỉ ngơi giây lát. Hồ Nhị vừa mới bước vào, Lệ Cô liền kêu ra ; Hồ Tấu không biết làm sao, bèn qua nhà người dì là Vu thị cho hay sự mẹ mình đau ; vào đến nơi than khóc cùng dì, nói chưa dứt lời, Bích Liên ở trong phòng bước ra, Hồ Tấu hổ thẹn nín đi không nói nữa ; còn đương xó rớ, Bích Liên vội khép cửa lại, Hồ Tấu nột ý bỏ ra về khan. Về nhà chẳng bao lâu Vu thị đến thăm, Hồ mẫu rất mừng, bèn cầm ở lại với mình, từ ấy bên nhà Vu thị sai người qua lại thường thường, mỗi lần qua thì đem đồ ngon vật lạ dâng cho Vu thị. Vu thị bèn nhắn về với dâu mình rằng : « Ta ở bên này chẳng đối khát chi, chớ có bưng đồ qua lại làm chi cho mất công. » Tuy là dặn vậy, chớ bên nhà cũng đem đồ ăn qua mà dâng hoài, mỗi lần đem qua thì Vu thị lại nhường cho Hồ mẫu dùng. Hồ mẫu bệnh giảm dần dần ; cháu của Vu thị lại đem đồ ngon qua và nói rằng mẹ mình sai qua thăm bệnh. Hồ mẫu thấy vậy thì khen rằng : « Chị tu như tích đức thế nào, mà có dâng dâu hiền như vậy ? » Vu thị hỏi : « Vậy chớ con dâu của em đã đẻ ra đó thế nào ? » Hồ mẫu nói : « Nó cũng là hiền, song chẳng dưng như dâu của chị. » Vu thị nói :

« Nó còn đây thì em khỏi mệt, em có giận mà la rầy nó cũng chẳng biết hờn, còn sao nữa mà gọi là không đáng như dâu của chị. » Hồ Tấu bèn khóc mà tỏ việc khổ của vợ mình cho mẹ nghe. Hồ mẫu bèn ăn năn và hỏi Vu thị rằng : « Chẳng hay Bích Liên nó đã lấy chồng khác hay chưa ? » Vu thị nói dối rằng : « Chị không biết, đề chị hỏi dò lại coi. » Cách ít ngày Hồ mẫu đã mạnh, Vu thị muốn từ biệt ra về. Hồ mẫu khóc rằng : « Nếu chị về rồi, thì em phải chết. » Vu thị thấy vậy mới tính với Hồ Tấu muốn cho Hồ Nhị ra ở riêng. Hồ Nhị nói lại với Lệ Cô, Lệ Cô không chịu, lại nói hôn với anh chồng và Vu thị. Hồ Tấu tình nguyện giao hết ruộng tốt cho vợ chồng Hồ Nhị, Lệ Cô liền chịu, lập tờ chiết sản, và chia chác xong rồi, Vu thị mới kiệu mà về. Hồ mẫu bèn khiến mướn kiệu theo đưa Vu thị về nhà. Qua đến nơi Hồ mẫu cứ trăm trở khen dâu Vu thị rằng hiền hoà. Vu thị nói : « Phàm làm con gái trăm việc tuy nèn, song cũng phải có tí chút đĩnh, mình là mẹ chồng thì phải dung phải chế, như em có dâu như chị vậy, thì chị e em cũng chẳng biết thương. » Hồ mẫu nói : « Chị nói oan tôi quá, chị tưởng tôi đây là hình đất tượng gỗ hay sao, đã có mũi mà huổi mũi thơm sao lại không biết thương. » Vu thị nói : « Như Bích Liên thì làm sao mà dễ đi ? » Hồ mẫu nói : « Tại tôi ghét mà hay mắng nhiếc nó, nên chồng nó sợ mà dễ nó đi. » Vu thị nói : « Việc không đáng rầy mà rầy thì không phải là lỗi nơi nó, dễ đi là dễ làm sao ? » Hồ mẫu nói : « Vì chồng nó thấy tôi hay rầy, nên nói rằng nó chẳng biết phụng sự tôi mà dễ. » Vu thị nói : « Việc đang hờn mà chẳng hờn, ấy là bản bà đức, việc đáng đi mà chẳng đi ấy là đàn bà hiền, hôm rày đồ ngon vật lạ dâng cho em đó, chẳng phải là của dâu chị dâu. » Hồ mẫu nghe nói thì lấy làm lạ bèn hỏi rằng : « Chớ của ai vậy ? » Vu thị nói : « Bích Liên qua đây ở với chị từ ấy đến nay, những đồ hôm rày đó, là vốn của nó thức đêm thức hôm thêu dệt kiếm tiền mua chác gửi cho em, chớ dâu chị có chi mà

gối. » Hồ mẫu nghe nói thì khóc ròng rồi nói rằng : « Nếu vậy thì tôi còn mặt mũi nào ngó cháu tôi. » Vu thị liền kêu Bích Liên ra. Bích Liên vừa khóc vừa bước ra quì mọp dưới đất. Hồ mẫu hổ thẹn chẳng dám nhìn. Vu thị khuyên giải một hồi mới nguôi, từ đó mẹ chồng và nàng dâu mới hòa thuận với nhau. Rồi ở đó chơi hơn mười ngày mới dắt nhau về nhà. Trong nhà còn có mấy mẫu ruộng chẳng đủ ăn, nhờ có Hồ Tấu dùng bút mực kiếm tiền. Còn Bích Liên thì thuê dệt mà chi độ cho qua ngày tháng. Lúc ấy Hồ Nhị trong nhà giàu có dư giả, Hồ Tấu chẳng thêm vay mượn. Hồ Nhị cũng chẳng ngó ngang tới anh, Lệ Cô thấy chị dâu đã bị đẽ rồi, nên bĩ bạc khinh khi ; còn Bích Liên thấy em dâu hôn ỉu thì không ưa, nên cũng chẳng thêm chuyện văn chỉ tới. Hai anh em nhà ở cách vách, mỗi khi Lệ Cô hôn ỉu rầy rà thì bên này cả nhà đều bịt tai giả điếc, Lệ Cô không biết hôn ỉu với ai, thét đi rồi lại làm dữ với chồng và tỷ nữ ; ngày kia con tỷ nữ bị rầy quá, tức mình bèn tự ai mà chết. Người cha của con tỷ nữ ấy hay dạng, bèn đi cáo Lệ Cô. Hồ Nhị ra gánh vác đổi nài cho vợ, bị đòn bộp nặng nề, quan lại bắt Lệ Cô giam cầm. Hồ Nhị lo lết hết sức mà quan cũng chẳng tha. Lệ Cô bị tra khảo mười ngón tay bị rớt thịt, quan Phủ ấy lại ưa ăn hối lộ, đòi của hối lộ nặng nề. Hồ Nhị phải cầm cổ vườn ruộng cho đủ số mà lo, Lệ Cô mới được về. Chẳng dè bị tiền lời nặng quá lo không kịp, nên phải đem hết vườn ruộng bán đứt cho Nhiệm ông, cũng là người ở một làng, nhưng mà Nhiệm ông đã biết ruộng ấy hơn phân nửa là của Hồ Tấu nhượng lại, nên nài cho có Hồ Tấu đứng giấy thì mới chịu mua. Hồ Nhị về năn nỉ với anh xin đứng giấy giúp, Hồ Tấu qua vừa đến nơi, Nhiệm ông vùng nói lớn lên rằng : « Ta là Hồ hiếu Liêm đây, lão Nhiệm này là người gì mà dám mua đứt sản nghiệp của ta ? » Nói rồi bèn dạy lại nói với Hồ Tấu rằng : « Vua Diêm vương căm vì cái lòng hiếu của hai vợ chồng con, nên người xẻo cha về đây thăm con một phen. » Hồ

Tấu khóc mà vái rằng : « Như cha có linh thì xin cứu giúp em tôi với. » Đáp rằng : « Con nghịch đâu hung như vậy thì còn thương tiếc làm gì, con hãy về nhà lo mà chuộc huyết sản lại cho cha. » Hồ Tấu nói : « Mẹ con tôi lo đắp đổi từ ngày, khỏi chết đói là may, tiền bạc có đâu cho nhiều mà chuộc cho nổi. » Đáp rằng : « Dưới gốc cây tử vi có chôn vàng, con hãy đào lên mà dùng. » Hồ Tấu muốn hỏi lại cho kỹ thì ông ấy làm thinh, chẳng nói năng chi nữa. Trong giây phút mới tỉnh lại, thì mở mắt không biết chi hết, Hồ Tấu bèn trở về thưa lại cho mẹ hay, mẹ con cũng chưa lấy làm tin. Chẳng dè bên kia Lệ Cô đã sai người ra đó đào xốc lên sâu hơn bốn năm thước mà chẳng thấy bạc vàng chi hết, duy thấy tỉnh những là ngói bể gạch vụn mà thôi, bèn bỏ mà trở vào. Bèn này Hồ Tấu nghe Lệ Cô đi đào trước thì dặn mẹ và vợ chớ nên đi coi làm chi ; chừng nghe Lệ Cô đào khôngặng chi hết, thì bà mẹ mới lên ra xem chơi. thấy tỉnh những đá vụn lộn lạo với đất, bèn bỏ mà trở vào. Khi Bích Liên ra xem thì thấy dưới đất đều là vàng bạc, bèn kêu chồng ra xem cũng quả nhiên, rồi đó vợ chồng mới lượm đem về nhà. Hồ Tấu lại nghĩ vì cửa ấy là cửa ông bà để lại, chẳng nỡ hưởng một mình, bèn kêu Hồ Nhị qua mà chia hai. Hồ Nhị bọc vàng đem về nhà khoe với Lệ Cô, té ra chừng coi lại thì là gạch bể mà thôi, vợ chồng sững sốt, Lệ Cô lại rầy chồng, « sao có dại mà để cho anh gạt gẫm như vậy, biểu phải qua đổi lại. Lúc ấy Hồ Tấu đang sắp vàng ra nơi ghế mà mừng với mẹ. Hồ Nhị bước vào tỏ thiệt với anh ; Hồ Tấu giật mình, trong lòng sanh nghi, song cũng chẳng nói chi, bao nhiêu vàng bạc đều giao hết cho Hồ Nhị. Hồ Nhị rất mừng, lấy hết đem về đi trả nợ đâu đó xong xuôi, lấy làm cảm đức anh mình, trăm trở với vợ. Lệ Cô lại nói : « Đã bị gạt mà không biết hổ, còn khen ngợi nổi gì, lần trước lấy gạch bể mà chia, sau mình nói rồi mới làm bộ cho hết, chớ lẽ nào anh không giấu bớt nhiều hơn, lại chia đều như vậy hay sao. » Hồ Nhị nghe nói nửa tin nửa nghi.

Qua bữa sau mấy chủ nợ đều sai đầy tớ đến nói rằng vàng trả hôm qua là vàng giả, tính đi thưa với quan, vợ chồng đều thất sắc, Lệ Cô nói : « Có quã như lời tôi nói hay chẳng ? Phải anh mình lữ tể, thì không có việc như vậy, ấy là anh giết mình đó. » Hồ Nhị sợ sệt phải đi năn nĩ với mấy chủ nợ. Chủ nợ giận lắm tính đi thưa quan. Hồ Nhị phải đem bằng khoán ruộng thế lại, rồi lấy vàng lại đem về nhà ; coi kỹ lại thấy hai đinh chặt ra, ở ngoài vàng bọc mỏng như lá lúa, còn ở trong tinh như là thau. Lệ Cô bày mưu cho Hồ Nhị để mấy đinh vàng lại, còn bao nhiêu thì đem hết trả lại cho anh, đừng coi ý làm sao cho biết. Hồ Nhị nghe lời đem qua trả lại cho anh, lại giả ý nói rằng : « Nhờ anh có lòng tốt nhường hết cho em, thiệt em không nỡ, nay em lấy đồ vài đinh tổ ý chẳng phụ tình anh mà thôi, còn bao nhiêu thì em giao lại cho anh, còn những ruộng đất em cầm cố cho người, thì em đã bỏ rồi, chuộc hay không thì tự ý anh, chớ em không biết tới nữa. » Hồ Tấu không dè cứ nhường lại hoài ; Hồ Nhị quyết lòng từ chối bỏ đó đi về. Hồ Tấu cân lại mà coi thấy thiếu hết năm lượng, bèn lấy bạc nhà chằm cho đủ số, rồi đem trả cho chủ nợ chuộc đất lại. Chủ nợ nghi là vàng giả hôm nọ, bèn lấy dao chặt thử coi, thấy thiệt vàng tốt, liền đếm đủ số mà thau, rồi giao bằng khoán lại cho Hồ Tấu.

Còn Hồ Nhị, từ ngày giao vàng lại cho anh mình rồi thì có ý dò coi anh mình làm thế nào cho biết ; chừng nghe anh mình chuộc hết ruộng đất lại rồi thì lấy làm lạ, còn Lệ Cô thì nghĩ rằng lúc đào đặng, anh mình giấu hết vàng thiệt đi, còn vàng giả thì chia cho mình, bèn qua nhà mắng nhiếc om sòm ; chừng ấy Hồ Nhị mới rõ cái cớ trả vàng. Bích Liên bèn cười và nói với Lệ Cô rằng : « Sân nghiệp còn đó, giận dữ làm chi. » Nói rồi lại hỏi chồng lấy bằng khoán ra giao cho Lệ Cô.

Đêm ấy Hồ Nhị nằm chiêm bao thấy cha mình về trách rằng : « Mi chẳng thảo thuận, ngày chết đã gần, một tấc

đất cũng chẳng phải của mình, còn chiếm đoạt làm gì ? » Hồ Nhị giựt mình thức dậy nói với Lệ Cô, muốn giao bằng khoán lại cho anh. Lệ Cô mắng nhiếc gọi rằng ngu. Lúc ấy Hồ Nhị có hai đứa con trai, đứa lớn bảy tuổi, đứa nhỏ ba tuổi, chẳng bao lâu đứa lớn lên trái mà chết ; Lệ Cô sợ bèn khiến chồng đem bằng khoán trả lại cho anh. Hồ Tấu nằng nằng quyết một không chịu lãnh ; cách ít ngày thằng con nhỏ Lệ Cô lại chết nữa. Lệ Cô thất kinh, bèn đem bằng khoán qua năn nỉ giao lại cho chị dâu ; Bích Liên cũng không chịu lãnh, Lệ Cô không biết làm sao nên bỏ liều mùa màng không biết tới, ruộng đất bỏ hoang, cực chẳng đã Hồ Tấu phải coi cây bừa và sửa sang đất cát ấy.

Từ đó Lệ cô sửa tánh, cung phụng mẹ chồng, sớm thăm tối viếng, chẳng dám sai ngoa, lại cung kính anh chị như cha mẹ, trong ngoài đều thuận thảo.

Chưa đầy nửa năm bà mẹ thọ bệnh mà qua đời. Lệ Cô khóc rống lên và nói rằng : « Mẹ chồng tôi mất sớm, làm cho tôi chẳngặng nặng phụng sự, ấy là trời chẳng cho tôi chuộc cái tội tôi đó. » Sau Lệ Cô năm bếp hơn mười lần mà chẳng nuôiặng đứa nào hết, bèn xin con của anh mà nuôi làm con mình, còn vợ chồng Hồ Tấu thì sống lâu, sanhặng ba đứa con trai, đều thi đậu Tấn sĩ. Người người đều gọi là vì lòng hiếu thuận mà trời đất thưởng cho.

Hồi thứ ba mươi bảy

*Chùa Báo-ân, thầy tu sang đoạt,
Am Quảng-pháp, mụ vãi vong thân.*

Tại địa phận Tô châu có một cái chùa tên là chùa Báo ân, nguyên của người thiện sĩ tên là An thanh Ban cất ra. Chùa ấy có một ông thầy cả tên là Trí Quảng thiền sư, đã hơn tám mươi tuổi, mặt đỏ tóc bạc, tướng mạo mạnh mẽ, tu hành có công, trong chùa có hơn năm mươi tăng chúng, Trí Quảng thiền sư ép phải giữ việc trai giới chính chắn ; nhưng

trong chùa nhiều người, thì cũng chẳng khỏi một người làm quấy, trái điều pháp giải trong chùa. Lúc ấy có một tiểu tăng tên là Thường vị Pháp mới mười chín tuổi, có tánh hung dữ, ưa uống rượu, tham tiền bạc, làm nhiều điều quấy, Trí Quảng thiền sư không hay một điều, chớ chi Thiền sư ấy hay dạng, thì cũng chẳng dung.

Đời vậy cho nên hằng đôi ba tháng thì Thường vị Pháp xuống làng một lần, mỗi lần xuống làng thì ỷ có võ nghệ của mình, cướp bóc của dân đem về chùa dâng có để dành ăn uống, làm như vậy cũng đã nhiều phen mà các tiểu tăng trong chùa không hay chi hết.

Ngày kia có một thương khách đi ngang qua chùa, lỡ gặp trời tối, vào chùa xin ngủ nhờ một đêm.

Trong khi người ấy vào chùa, lạy Phật xong rồi, thẳng vào phương trượng ra mắt Trí Quảng thiền sư. Trí Quảng thiền sư hỏi rằng: « Khách quan tên họ là chi, ở đâu đến đây? » Người khách bạch rằng: « Tên tôi là Ngưu Đồng, cũng ở xứ này, nay tôi đi với mấy người anh em bạn buôn bán lụa hàng; về tới đây, kẻ thì ghé thăm bà con, người tách đường về nhà, còn có một mình tôi, đi ước chừng năm dặm nữa thì cũng tới nhà anh em bạn, nhưng trời đã tối rồi, lại trong mình tôi có vài trăm lượng bạc, e khi đi đường đêm hôm, gặp bọn cường đồ đoạt thủ bạc ấy, cho nên ghé chùa này xin ngủ nhờ một đêm rồi mai sẽ đi. » Nói rồi mở túi lấy ra một dính bạc hai lượng cúng tiền dầu đèn. Trí Quảng thiền sư nói: « Khách quan ngủ nhờ một đêm mà làm như vậy ra lẽ đền ơn, tôi không dám lãnh. Thôi khách quan hãy để làm lộ phí. » Ngưu Đồng nài nỉ đôi ba phen, Trí Quảng thiền sư thấy nói cặn lời như vậy mới chịu, khiến tiểu tăng thâu lấy của ấy. Rồi đó Thiền sư lại khiến dọn bữa cơm chay đãi Ngưu Đồng. Ăn uống rồi Thiền sư khiến tiểu tăng dọn khách phòng nơi đông viên cho Ngưu Đồng an nghỉ.

Đêm ấy Ngưu Đồng vì đi mệt mỏi, cho nên nằm xuống chiếu chưa được bao lâu thì đã ngủ ngon một giấc.

Lúc ấy Thường vị Pháp nghe biết trong mình Nguru Đồng có vài trăm lượng bạc thì đã mong dạ bắt lương.

Đêm ấy chờ đến canh ba trong chùa ngủ hết, Thường vị Pháp thẳng đến đồng viên, đi nhẹ nhẹ tới phòng Nguru Đồng mà rình. Khi dòm vô phòng thấy đèn leo lét lại nghe tiếng ngáy pho pho, thì biết Nguru Đồng đã ngủ mê rồi, bèn rút đao vắn trong mình, cạy cửa vào, thấy có một túi bạc nặng chừng bốn trăm lượng, bèn lấy bạc ấy lui ra và khép cửa lại như cũ, rồi mới lại phòng mình.

Rạng ngày Nguru Đồng thức dậy thấy mất túi bạc thì kinh hãi, liền la lớn lên rằng : « Huyết bốn cửa tôi duy có bao nhiêu, đêm nay ngủ tại chùa này, bị người đoạt thủ hết rồi còn gì đâu ! » Bốn tiểu tăng nghe la lật dật chạy tới phòng ấy hỏi thăm. (Nguyên lúc ấy Thường vị Pháp nghe tiếng Nguru Đồng la lớn, lòng e Thiền sư lục soát phòng mình, bèn lật dật cạy gạch trong phòng, đào một lỗ giấu bạc ấy, rồi đập gạch lại như cũ.)

Đến chừng Trí Quảng thiền sư hay đăng chuyện ấy liền đến đó hỏi sự tích. Nguru Đồng lời thiệt bày ngay. Thiền sư nghe rồi thì hỏi các tiểu tăng rằng : « Từ khi trời mới sáng cho đến bây giờ đã có ai ra khỏi chùa hay chưa ? » Các tăng chúng nói : « Chưa có ai ra hết. » Thiền sư dắt Nguru Đồng lục soát các chỗ kín đáo trong chùa, cũng chẳng thấy tông tích chi hết, rồi lại xét trong mình các tăng chúng ấy thì cũng chẳng có vật chi.

Trí Quảng thiền sư xét đã không ra, bèn nói với Nguru Đồng rằng : « Thế khi khách quan đi dọc đường, không được cẩn thận, để cho gian nhơn dòm thấy tiền bạc của mình cho nên nó mới nom theo đến chùa mà trộm của ấy rồi đây. »

(Xem tiếp tập 25)



CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Ngưu Dong thấy nói như vậy, không biết trả lời thế nào, cứ ngồi than thở trách mình thời vận gian truân, nên mới gặp chuyện ấy. Ngày ấy Ngưu Dong tỉnh bề đến trước bàn Phật xin một cây xam. Liền đốt hương đèn quỳ lạy vái rằng: « Tôi là Ngưu Dong quê ở xứ này, vì đi buôn bán mới về trong mình có bạc không dám đi đêm, cho nên phải ghé chùa này dừng nghỉ nhờ. Không dè hồi hôm này bị gian nhơn đoạt hết tiền bạc, mà không biết nghi cho ai, cúi xin Phật tổ cho tôi một cây xam chỉ bảo cho rành, đừng tôi biết mà lấy lại. » Vái rồi liền cầm ống xam mà lắc, giây lâu rút ra một cây xam, bèn lấy sổ xam ấy tìm ra lời đoán rằng:

*Thường thường an phận dinh sanh
Vị tất thương thiên khuy phụ,
Pháp luật như thữ sum nghiêm
Du thuyết hà năng thoát lộ.*

Ngưu Dong xin đừng quẻ xam ấy, coi đi coi lại đôi ba phen, cũng không rõ ý gì, túng phải từ giả Trí Quang thiền sư và các tiểu tăng mà trở về nhà.

Thường vị Pháp thấy Ngưu Dong đi rồi thì có lòng mừng.

Qua ngày thứ, Thường vị Pháp lấy bạc lên, thay đổi y phục đi tuốt ra chợ thẳng đến lầu ăn uống no say, rồi lại vào chốn thanh lâu kia tên là Lưu ty viện, đang có giao hoan với một con kỹ nữ tên là Nghinh Nhi. (Nguyên con Nghinh Nhi này nhan sắc xinh đẹp, có tánh khí bản trọng phú, hề thấy người nào đến chơi mà trong lưng nhiều tiền

thì nó hết lòng trọng đãi, đến chừng dóm biết trong túi người ấy có hơi nhẹ, thì nó làm họ giận hờn mà đuổi đi cho mau. Thường vị Pháp tới lui với nó cũng đã nhiều lần thì cũng đã bị sự nhục ấy rồi, song bởi lòng ưa nhan sắc thái quá nên không giận nó đặng).

Ngày ấy Thường vị Pháp đi vừa đến cửa, Nghinh Nhi lật đật chạy ra tiếp rước dắt thẳng lên lầu. Thường vị Pháp hỏi dọn một tiệc đầy những trân tu mỹ vị mà ăn uống với Nghinh Nhi. Nghinh Nhi rõ biết trong mình Thường vị Pháp có nhiều tiền bạc, nên bày điều hiếu mị, trổ hết nghề hay riêng mà kiếm tiền.

Hôm sau, Thường vị Pháp ý muốn về nhà, nhưng vì bị rận đi không dứt, lại bị Nghinh Nhi ràng buộc không cho về. Vì vậy cho nên ở đó thêm hai ngày nữa.

Ngày kia Nghinh Nhi hỏi rằng : « Lúc này thầy làm nghề gì mà nhiều tiền lắm vậy ? » Thường vị Pháp tỏ thiệt việc lấy trộm bạc của Ngưu Đồng cho Nghinh Nhi nghe. Nghinh Nhi khen rằng : « Như vậy mới thiệt là người có thủ đoạn cao cường. Lúc này tôi túng thiếu lắm, lại đến ngày mai đây thì đúng kỳ phải góp hai mươi lượng bạc, xin thầy vui lòng cho tôi mượn đủ số bạc ấy, ngày sau tôi sẽ trả lại cho. » Thường vị Pháp mở túi lấy bạc ra trao cho Nghinh Nhi. Nghinh Nhi rất mừng liền cầm lấy bạc mà khoe với Vương bà là chủ lầu xanh và tỏ thuật sự tích Thường vị Pháp được bạc cho Vương bà nghe. Vương bà nghe nói rất mừng, lật đật vào phòng chào hỏi Thường vị Pháp, đàm đạo ít lời, rồi trao cho Thường vị Pháp một cục ngọc mà rằng : « Tôi có cục ngọc này, sư phụ coi thử có phải là vật quý hay chăng ? » Thường vị Pháp cầm xem, rồi hỏi rằng : « Ngọc này mua ở đâu vậy ? » Vương bà nói : « Tôi mới mua của người chị em bạn, như ý thầy muốn thì tôi nhường lại cho. » Thường vị Pháp hỏi : « Ngọc này giá định bao nhiêu ? » Vương bà đáp : « Thầy với tôi chẳng phải là người xa lạ, thầy hãy liệu mà trả, bao nhiêu cũng được. »

Thường vị Pháp nói : « Chừng ba chục lượng thì vừa hay chưa ? » Vương bà nói : « Như vậy cũng vừa. » Thường vị Pháp cả mừng, lấy bạc ra trả cho Vương bà, rồi cũng ngồi lại ăn uống với Nghinh Nhi.

Ngày kia Thường vị Pháp về chùa, gây lộn với một người tiểu tăng, bị tiểu tăng ấy dòm biết cơ quan, đến bạch với Trí Quảng thiền sư, Thiền sư nghe nói lòng cũng sanh nghi mà rằng : « Hèn chi mấy bữa rày vắng mặt Thường vị Pháp, không thấy vào ra chốn này. » Bèn sai tiểu tăng khác kêu Thường vị Pháp đến cật vấn về việc bạc của Ngưu Đồng. Ban đầu Thường vị Pháp chưa chịu xưng thiệt, rồi lại mắc lấy tang đầu lộ vĩ, Thiền sư bắt mẹo mà hỏi lần lần, Thường vị Pháp chối nỡ khôngặng, túng phải khai ngay, Thiền sư nghe rồi trong lòng giận lắm, song cũng lấy lời ngon ngọt mà an ủi rằng : « Từ rày về sau người đừng làm quấy như vậy nữa, e khi người ngoài hay đặng thì ta đây cũng chẳng khỏi mang tiếng, lần này ta dung cho, song phải răn chừa thói xấu. » Thường vị Pháp dạ dạ lui ra.

Đêm ấy Trí Quảng thiền sư chờ lúc Thường vị Pháp ngủ mê, khiến bọn tiểu tăng trói lại mà nạp cho Tri huyện. Tri huyện tra ra bạc ấy còn lại hơn một trăm lượng thì đòi Ngưu Đồng mà trả, rồi dâng sớ tâu với triều đình xin xử trăm Thường vị Pháp.

Nói về phủ Tông giang nơi phía Tây nam có một cái am tên là Quảng pháp, trong am ấy có một bà vải già hơn bảy mươi tuổi mà gương mặt như người năm mươi. Bà vải này tên là Huệ Pháp có công tu hành đã lâu, lại hay phò nguy tế hiểm, chẳng phải như các vải khác có lòng trọng phú khinh bần ấy đâu. Chùa ấy có một vải nhỏ tên là Diệu Năng mới mười bảy tuổi, nhan sắc rất xinh, thiệt là cá đầm nhận sa, hoa nhường nguyệt thẹn. Tuy không dùng màu son phấn, nhưng nhan sắc tự nhiên ít kẻ dám bì.

Gần lối chùa ấy có một người nhà giàu tên là Vương bá Vạn, vợ là Trương thị, sanh được một đứa con trai đặt tên là Vương bửu Châu, đã mười bảy tuổi, vợ chồng Vương bá Vạn cũng muốn kiếm dâu cho sớm, ngặt vì chọn kén nhan sắc, cho nên chưa kiếm được. Vương bửu Châu này diện mạo xấu xa mà lại hay làm biếng học, chuyên ưa trau chuốt áo quần, thường ngày tới chốn thanh lâu, giao du cùng kỹ nữ. Vả lại có tánh máu dè, hề thấy con gái thì ngó đeo theo, rồi lại làm bộ như ruồi thấy máu. Vì vậy cho nên tới lui trong chùa thấy mặt Diệu Năng thì thường hay mi lại nhân khuất, nhưng Diệu Năng là người tu hành, không lòng tà niệm, mà cũng không thêm nói đến làm gì. Vương bửu Châu tưởng là Diệu Năng đã bằng lòng rồi, bèn nói với mẹ là Trương thị mà xin cưới Diệu Năng cho mình. Trương thị có tánh cưng con, nên tính đi với con đến am coi một phen cho thấy mặt. Liền sắm sanh lễ vật, đem theo ít người gia đình, giả chước đến am dâng hương dâng có coi mặt Diệu Năng.

Lên tới am, Huệ Pháp tiếp rước vào am thết trà xong rồi thì hỏi rằng: « Chẳng hay Phu nhân đến đây có việc chi chăng ? » Trương thị nói: « Con tôi muốn cho trong nhà bình an, cho nên khiến tôi đến đây cầu nguyện ba đêm ba ngày, xin thầy chớ ngại công lao, lo bề kinh kệ giúp tôi việc ấy. » Nói rồi thì lấy ra vài chục lượng bạc mà cúng tiền đầu. Huệ Pháp thâu bạc ấy, hỏi người dọn một bữa cơm chay thết đãi mẹ con Vương bửu Châu. Đêm ấy Huệ Pháp lo việc kinh kệ, Trương thị lo việc quì hương. Còn Bửu Châu cứ việc quần theo mà chọc ghẹo Diệu Năng. Diệu Năng làm thinh, không thêm nói đi nói lại, mà Bửu Châu cũng chưa dám làm hớn.

Đến chừng Diệu Năng đi ngủ, Bửu Châu đứng rình chờ tới canh ba, thấy Diệu Năng đã ngủ mê rồi thì lén lén vào phòng giở mùng mà xem. Xem thấy Diệu Năng nằm day

mặt ra thì đứng mà nhắm một hồi, rồi lại nằm ghé bên giường ôm cứng Diệu Năng mà nựng nịu. Diệu Năng tỉnh giấc thấy mặt Vương bửu Châu thì la lớn lên rằng : « Vương tướng công sao dám cã gan vào phòng tôi làm chi vậy kia ! » Nói rồi liền bước xuống giường mà chạy. Vương bửu Châu thất kinh, lòng e mang họa, muốn tỉnh cho êm, bèn nằm áo Diệu Năng lại mà đóng một đập, rồi nhắm chồ nhiệt, Diệu Năng hồn xuống huỳnh tuyền !

Vương bửu Châu thấy Diệu Năng thác rồi thì bỗng đề lên giường, bỏ mùng xuống y như cũ, rồi bước ra khép cửa lại.

Rạng ngày Huệ Pháp thức dậy ngồi chờ Diệu Năng đã lâu không thấy ra, ngỡ là Diệu Năng thức đêm mệt mỏi cho nên không dậy, ý muốn làm lơ để Diệu Năng ngủ cho thẳng giấc. Chẳng dè chờ cho đến trưa cũng không thấy nên phải sai một vãi nhỏ vào kêu Diệu Năng thức dậy. Vãi nhỏ vàng lời, đến đứng tại trước cửa phòng kêu ba tiếng, không thấy trả lời, thì bước lại bên giường giở mùng xô đẩy Diệu Năng, mới biết Diệu Năng đã thác. Bèn lật đật chạy tới thưa với Huệ Pháp, Huệ Pháp thất kinh, té xiểu xuống đất, giẫy lêu mới tỉnh khóc lớn rằng : « Trời đất ôi, Diệu Năng đương lành mạnh, không biết có gì lại chết vội như vậy ! » Và đi và nói đến phòng Diệu Năng giở mùng lên xem, thấy quả đã thác, không biết đau về chứng gì, bèn lo sắm quan quách chôn cất.

Nói về mẹ con Vương bửu Châu cầu nguyện xong rồi tỉnh trở về nhà thì Vương bửu Châu cũng không tỏ thiệt với mẹ mình là Trương thị, cho nên Trương thị thường ngày than thở thương tiếc Diệu Năng hết sức.

Nói về vong hồn của Diệu Năng vì chuyện thác oan, cho nên hồn phách dật dờ, ý muốn tới nhà Vương bửu Châu đòi mạng.

Lúc ấy Vương bửu Châu vướng khi đương thanh cho nên Diệu Năng làm gì không nổi, phải ở ngoài đồng chờ cho gặp dịp rồi sẽ ra tay.

Ngày kia Vương bửu Châu đương học nơi thơ phòng vùng phát bình nạng. Trương thị hỏi người rước thầy điều trị, song uống thuốc đã năm bảy thầy cũng không thấy ra gì.

Một hôm Vương bửu Châu đương nằm mơ màng chiêm bao thấy Diệu Năng đến đứng bên giường, nghiêng rặng trợn mắt, điểm mặt mắng nhiếc, rồi lại cầm cây roi sắt đánh ngay đầu Bửu Châu. Bửu Châu la lên một tiếng bất tỉnh như sượng. Vợ chồng Vương bá Vạn nghe la lật đặt kiếm thuốc đồ cho con, giầy lâu tỉnh lại, Vương bửu Châu tỏ thuật việc mình làm quấy ngày trước và chuyện chiêm bao thấy Diệu Năng đánh mình một cây roi sắt cho cha mẹ nghe, rồi lại trối rằng : « Số con đã đến, thế không khỏi được, cha mẹ sanh có một mình con thôi, ngờ là nối dòng họ Vương, té ra con lại chết sớm như vậy thiệt cũng khổ tâm cho cha mẹ lắm. Ấy cũng bởi nơi cha mẹ thương con, không nỡ ngăn cấm nghiêm nhặt, cho nên mới hao sắc tham dâm mà mang họa lớn. » Trối rồi liền tắt hơi. Vợ chồng Vương bá Vạn khóc lóc đến nỗi hôn mê, gia đình và người lối xóm khuyên lơn hết sức, vợ chồng mới phải gắng gượng lo việc quan quách chôn con.

Hồi thứ ba mươi tám

*Diệp công-tử thông gian hại bá tánh,
Sai hàn-lâm vì cháu thấy thiên nhan.*

Nói về Thiên tử ở phủ Tông giang mỗi ngày đi cùng Châu nhựt Thanh, du sơn ngoạn thủy, khắp các châu quận, rồi lại hỏi thăm tánh nết các quan sở tại, ăn ở với dân thế nào. Nghe lại nhiều người có lòng thương dân thì Thiên tử vui mừng hết sức.

Ngày kia đi đến Thiệu bá trấn thuộc phủ Dương châu, Thiên tử xem thấy chợ ấy, phố xá nguy nga, buôn bán đông đảo, qua lại dập dờu thì lòng rất mừng, và đi và khen. Đi đến một chỗ tầu lâu thì đất Châu nhựt Thanh lên đó ăn uống và xem thiên hạ buôn bán. Lên tới nơi Thiên

từ chọn một chỗ gần cửa sổ mà ngồi. Ngồi rồi thì kêu tửu bảo dẫn rằng : « Trong liệm người có vật chi ngon hơn hết, bất luận giá mắc bao nhiêu, cứ việc đem ra cho ta ăn rồi ta trả tiền y giá. » Tửu bảo rất mừng mà rằng : « Vậy thì xin mời khách quan ngồi chờ một chút, dâng tôi xuống dưới dặn người nấu ăn biện lấy mà nấu. » Nói rồi chạy xuống lầu. Giây lâu bùng lên một mâm đầy những trăn tu mỹ vị và thưa với Thiên tử rằng : « Nếu mấy món này không vừa lòng nhị vị thì xin chờ một chút tôi sẽ bùng món khác lên cho nhị vị dùng. » Thiên tử gặt đầu ngồi lại ăn uống với Châu nhứt Thanh.

Trong lúc Thiên tử đương có ăn uống trò chuyện với Châu nhứt Thanh, xảy thấy một người cao lớn, đi thẳng lên lầu mặt có sắc giận, trợn mắt châu mày, kêu tửu bảo nói rằng : « Mau mau đem rượu và đồ ăn cho ta ăn. » Tửu bảo thấy người ấy mặt có sắc giận, mà lại nóng nảy như vậy thì cũng không dám trề nải, lật đật đem rượu và đồ ăn lại tức thì. Người ấy vừa ăn và nói lầm bầm một mình, dường như có điều giận dữ, Thiên tử xem thấy tình hình như vậy thì cũng lấy làm lạ mà nghĩ thầm rằng : « Cử chỉ của thằng này như vậy, chắc là nó có điều chi oan ức đây, mà không mình cáo dạng, hoặc bị người hiếp đáp chi đây mà không báo thù dạng, cho nên nó mới có bộ giận dữ và gương mặt buồn rầu như vậy. » Suy nghĩ giây lâu mà cũng không rõ có gì, lại thấy người ấy uống rượu chừng nào càng giận chừng nấy, thì Thiên tử càng nghi về việc oan cừ, ý muốn hỏi ra sự tích dạng giúp sức báo thù cho người ấy. Bèn bước lại gần bàn người ấy nói khích rằng : « Nay tôi lên đây ăn uống là dùng cho vui lòng, chú có việc buồn thì ở nhà, sao lại lên làm chi than dài thở vắn, tỏ sắc giận dữ, làm cho mất hết điều vui của tôi như vậy ? » Người ấy chưa giận đã nhiều, nghe Thiên tử hỏi bấy nhiêu lời, lại càng thêm giận, bèn nói lớn tiếng rằng : « Chú vui trời thấy

chú, tôi giận mặc kệ tôi, hai đang không quen biết với nhau, can chi đến chú mà chú mắng tôi như vậy ? » Nói rồi liền đứng dậy mà đánh Thiên tử. Thiên tử tránh sang ra khỏi, rồi cũng xô tới đánh với người ấy. Người ấy cự địch không lại, bị Thiên tử đánh té nằm mẹp giữa lầu. Châu nhứt Thanh sợ Thiên tử đánh bởi mà chết người ấy, chạy lại can gián Thiên tử, rồi đỡ người ấy ngồi dậy. Người ấy than rằng : « Tôi đã đang cơn giận dữ chưa biết kẻ chi trả thù đáng, bây giờ lại thêm một điều nhục này thì còn sống nữa làm gì ! Ôi thôi, đã đành tự vận hồn xuống huỳnh tuyền đi cho rồi. » Nói rồi liền bước lại mở gói lấy ra một cây đao vắn, ý muốn liều mình, Thiên tử đã nghe mấy lời than ấy, lại thấy tình cảnh như vậy thì động lòng thương, bèn nhảy tới giật đao, lấy lời êm dịu hỏi người ấy rằng : « Túc hạ có điều chi oan khốc, xin hãy nói thiệt với tôi, tôi sẽ ráng sức tính giùm, may khi trả thù cũng đáng, lựa phải liều thác làm gì. » Người ấy nói : « Ở đây có con Diệp hồng Cơ tên là Diệp chấn Thịnh thường muốn báo thù cho cha, mà chưa gặp dịp cho nên giao thông cùng bọn sơn tặc, tới lui thông đồng với nhau mà toan việc lớn, nay vì một việc lương thảo chưa đủ, cứ sợ không nổi, cho nên cất một cái nhà giữa đường, đón ngăn thương khách mà thầu thuế hàng hóa. Ôi thôi, từ ngày bày việc ấy cho đến ngày nay, chặt lột của dân không biết là bao nhiêu ! Nay tôi bán rau, đi ngang qua đó, bị bọn nó đánh thuế rất nặng, tôi không chịu đóng, cãi lầy với nó, ra việc đánh lộn, nhưng quả bất địch chúng, tôi đã bị đánh mà lại rau cũng chẳng còn, đến chừng tôi giải khỏi vậy rồi, lòng đương giận dữ, cho nên đến đây uống ít chén rượu tiêu khiển, chẳng dè nũng rượu chừng nào, thêm giận chừng này, lại gặp khách quan hỏi tôi mấy lời ấy tôi cũng không rảnh mà xét cho kỹ, cho nên mới làm ra điều tội lỗi với khách quan như vậy đó. » Thiên tử nói : « Vậy chớ túc hạ tên họ là chi, nói cho tôi biết, tôi sẽ báo cứu tiết hận giùm cho. » Người ấy nói : « Tôi là Sài

Ngọc, cháu của Hàn lâm viện Sài vận Tông đây. » Thiên tử nói : « Điều ấy tôi không tin đặng. Ai đòi cháu quan Hàn lâm mà lại bán rau bao giờ. » Sài Ngọc nói : « Khách quan không tin điều ấy cũng phải ; nguyên khi chú tôi ở nơi Hàn lâm viện, làm đến chức Thị độc học sĩ, duy có một việc tể tảo Hoàng lăng mà bị hôn quân đuổi về quê quán, vì vậy cho nên từ ấy đến nay trong nhà nghèo khổ, chú tôi phải lập trường dạy học mà nuôi miệng cho qua tháng ngày, lại khiến tôi buôn bán nhỏ nhỏ đặng kiếm lời chút đỉnh, chớ có vốn liếng chi nhiều mà buôn bán lớn đặng. » Thiên tử nghe nói thì nghĩ thầm rằng : « Ấy cũng là điều lỗi của ta đây. » (Nguyên năm trước Sài hàn lâm theo Thiên tử mà tể tảo Hoàng lăng, văn võ bá quan đều đến tại đó, Thiên tử thấy người bằng đá, ngựa bằng đá đứng dàn hai bên nơi Hoàng lăng, ý muốn hỏi thử cho biết sức học Sài vận Tông thế nào. Bèn chỉ người bằng đá mà hỏi Sài vận Tông rằng : « Người bằng đá đó tên họ là chi, dựng vô Hoàng lăng này, lấy ý gì vậy ? » Sài vận Tông tâu rằng : « Ấy là trung thần đời trước tên là Trọng Ung, bình sanh người giữ một lòng trung nghĩa, mến cố chúa, xin giữ lăng mà đền ơn. Vì tích ấy cho nên đời nay bắt chước theo xưa, dựng hình người ấy đặng một là nêu gương trung nghĩa, hai là xinh đẹp trong Hoàng lăng. » Thiên tử nghe nói nổi giận mà rằng : « Hàn lâm học sĩ sao mà sức học như vậy kia ! Đã biết việc ấy mà lại nói không trúng tên, ấy bởi công phu chưa đến, sức học còn non, cho nên mới có chuyện sai ấy, chớ người bằng đá đây tên là Ông Trọng, vẫn cũng là hiền thần đời thượng cổ, còn thầy Trọng Ung là học trò đức Khổng Tử, hai việc cách nhau xa lắm, sao lại đem tích này nói qua tích kia, như vậy thì làm Thị độc học sĩ sao đặng. » Bèn hạ chiếu tước chức Hàn lâm của Sài vận Tông, Sài vận Tông trở về quê quán, gia đạo bần hàn, phải dạy học trò mà độ nhật).

Ngày nay thời may Sài Ngọc đang gặp Thiên tử mà nhắc lịch ấy. Thiên tử nhớ lại biết mình là lỗi, lòng rất không an, bèn nói với Sài Ngọc rằng : « Tôi là Cao thiên Tứ, khi trước tôi có giúp việc nơi Quân cơ phòng cũng quen biết với lĩnh thúc, ấy vậy người hãy về trước thông báo với người rằng : Để tôi phá nát nhà thầu thuế của Diệp chấn Thịnh rồi sẽ đến đó ra mắt lĩnh thúc. » Sài Ngọc nghe nói rất mừng, bèn từ giã Thiên tử và Châu nhựt Thanh, trả tiền cho tầu bảo, xuống lầu mà trở về nhà.

Thiên tử thấy Sài Ngọc đi rồi thì thương nghị với Châu nhựt Thanh rằng : « Diệp chấn Thịnh ý thế làm ngang mong lòng bội nghịch, lại dám cả gan lập nhà thầu thuế, khuấy nước hại dân, tội ấy rất lớn chẳng nên để vậy. Vả lại ta đã chịu báo cừu cho Sài Ngọc thì cũng chẳng nên quên lời. Ấy vậy mau mau trả tiền cho tầu bảo, đừng có thặng tới nhà thầu thuế của Diệp chấn Thịnh, coi thử có thiệt như vậy hay không, rồi sẽ ráng sức mà trừ nó. » Châu nhựt Thanh khen phải. Bèn lấy bạc trả cho tầu bảo rồi bước xuống lầu ra khỏi đầu chợ đi một đôi tới chỗ ngã tư, Châu nhựt Thanh nói với Thiên tử rằng : « Bây giờ biết đi đường nào mà tới chỗ thầu thuế đó đây ? » Thiên tử nói : « Uống thay, khi ấy ta quên hỏi Sài Ngọc, bây giờ biết liệu làm sao ? » Châu nhựt Thanh nói : « Vậy thì ngồi đây mà nghĩ, chờ có người nào đi ngang qua đây rồi sẽ hỏi đường. » Nói vừa dứt lời kể thấy hai người đầu kia đi lại, vai khiêng vật chi không biết, và đi và nói lấp đáp với nhau, đến chừng đi gần tới thì nghe một người nói rằng : « Bây giờ chúng ta mới rõ biết nhà thầu thuế của Diệp công tử nơi Thượng quan kiều đó là người lập riêng, chứ không phải là có thánh chỉ ban cho ai hết. » Châu nhựt Thanh nghe nói, lật đật chạy tới vòng tay hỏi hai người ấy rằng : « Đường nào đi lại Thượng quan kiều đây, và từ đây đến đó gần xa thế nào xin chú làm ơn chỉ vẽ. » Người ấy đứng nhắm Châu nhựt Thanh một hồi

rồi mới đáp rằng : « Cõi bộ khách quan chắc là người ở phương xa, phải chăng ? » Châu nhựt Thanh nói : « Phải. » Người ấy nói : « Nguyên chỗ cầu Thượng quan, thuộc về huyện Cang tuyền, từ đây đến đó cách chừng năm dặm, đi thẳng một đường rồi lại quẹo qua phía tả thì tới. Tại chỗ cầu ấy, đường thủy, đường bộ, thông thương, những kẻ buôn thuyền, những người bán bộ, qua lại dập dìu khách quan đến đó coi chơi một phen thì rõ. » Châu nhựt Thanh thì lễ từ giả trở lại thuật rõ mấy lời ấy cho Thiên tử nghe, Thiên tử hỏi Nhựt Thanh đi cho mau, mà thẳng tới chỗ ấy.

Đi đến ngã ba quẹo qua phía tả, chẳng bao xa thấy có một cái cầu lớn, thiên hạ qua lại dập dìu. Châu nhựt Thanh nói : « Cầu ấy chắc là Thượng quan kiều đó. » Thiên tử nói : « Phải hay không, tôi đó sẽ biết. » Chưa bao lâu đã đến cầu, thấy có một tấm bia đá đề ba chữ : « Thượng quan kiều » rất lớn, dưới cầu ấy thuyền đậu chật sông, còn hai bên đầu cầu phố cắt dài theo rất nhiều, buôn bán rất đông, trà đình tửu điểm thấy thấy đều đủ. Còn nhà thầu thuế thì cất tại đầu cầu, thương khách giành nhau nạp thuế.

Thiên tử thấy vậy nổi giận ra đứng giữa đường nói lớn rằng : « Xin các anh em hãy nghe tôi nói : Nguyên tôi là Cao thiên Tử khi trước có giúp việc nơi Quan cơ phòng, nay tôi đi với Châu nhựt Thanh đến đây, nghe có Diệp chấn Thịnh khuấy nước hại dân làm điều ngang trái, lại cất một nhà thầu thuế tại đầu cầu, ép dân phải nạp thuế riêng cho mình, vì vậy cho nên tôi mới đến đây quyết đốt nhà thầu thuế ấy, đặng cho những người thương khách khỏi nạp tiền thuế, song tôi còn e quá bất địch chúng, cho nên tôi phải nói trước với anh em, như ai có gan xin ra giúp sức với tôi mà đốt nhà thầu thuế ấy, như có gây ra họa lớn thì để một mình tôi bao chịu, tôi chẳng để cho các anh bị tội liên can đầu mà phòng sợ. » Nói rồi thì

đi với Nhứt Thanh vào nhà thầu thuế, giả ý hỏi rằng : « Liệt vị lập nhà thầu thuế, vậy mà có phép quan cho hay không, nay tôi có chở một trăm thùng thuốc bắc, không biết nạp thuế tại đây đặng chăng ? » mấy người thầu thuế nhăm nhía diện mạo Thiên tử, biết là không phải người nhà quê, lại nghe Thiên tử nói chở thuốc rất nhiều thì cũng có ý vui mừng, bèn lật đặt mời ngồi mà rằng : « Khách quan chưa rõ, để tôi phân lại cho mà nghe. Ngày nay Binh bộ thiếu lương, không đủ phát cho quân sĩ, cho nên Binh bộ đại nhơn tâu cùng Thiên tử, xin lập nhà này mà thầu thuế đã hơn nửa năm nay rồi, nếu khách quan ý muốn đóng thuế, thì đóng tại đây thiệt là rất tiện. » Thiên tử nghe nói nổi giận nạt rằng : « Lời ấy chúng bây nói với con nít ba tuổi thì đặng, còn nói với ta thì không có ích gì, nay đã có ta đến đây, chúng bây hãy nói thiệt đi, bằng không thì ta thừa với quan trên, xin bắt chúng bây mà xử trảm. » mấy người thầu thuế nghe nói như vậy, nổi giận mắng rằng : « Mi là người ở xứ nào, sao dám đến đây toan xĩa răng cộp ? Hay là mi còn chưa nghe danh tiếng của chủ ta chăng ? Hay là mi đã phát cuồng nói bậy nói bạ đến đây mà liêu thác chăng ? Chúng ta thấy mi là người phương xa, chưa biết phong tục xứ này, nên ta làm ơn nói giùm, mi hãy mau mau đi ra khỏi cửa, nếu để chủ ta đến đây ắt hồn mi về chín suối. » Thiên tử nghe nói nổi giận mắng rằng : « Chúng bây thiệt là chuột bầy cáo lử, chẳng biết phải quấy chi cả, ta phải ra sức bầy mới biết tài. » Nói rồi liền lượm các vật trên ghế thầu thuế mà quăng xuống đất, Châu nhứt Thanh đem lửa đốt nhà, bá tánh thấy vậy òm ròm đến đó mà bỏ. Trong giây phút lửa cháy rần rần, nhà thầu thuế ấy đã cháy rụi hết. Lúc ấy bọn thầu thuế liệu mình cự địch không lại, lật đặt chạy về báo với Diệp công tử.

Thiên tử và Châu nhứt Thanh đốt nhà thầu thuế cháy rồi, lại đứng giữa đường mà nói lớn rằng : « Tôi là Cao thiên Tử, quê ở Bắc kinh, bây giờ đến đây ở đậu tại nhà Sài vận Tông, vì thấy Diệp chấn Thịnh lập nhà thầu thuế mà lấy của dân, cho nên nổi giận đến đốt nhà này. Nay tôi đã đốt rụi

rồi, chắc là nó cũng đem binh báo cừu, lòng tôi chuyên lo một điều lụy tới bá tánh, cho nên tôi phải nói trước cho các anu rõ : Như nó đến đây thì nói với nó rằng : Tôi có dặn nó hãy đến tại nhà Sài vận Tông mà tìm tôi, đừng có hoành hành chỗ này mà hiếp đáp bá tánh.» Nói rồi liền đi với Châu nhứt Thanh thẳng tới nhà Sài vận Tông.

Nói về Sài Ngọc, trong lúc nghe Thiên tử dặn bảo mấy lời thì có sắc vui, nhưng mà lòng còn nghi ngại vì mình chẳng biết Cao thiên Tử là người thế nào, quê quán ở đâu cho nên còn chưa dám tin. Tuy vậy cũng lật đật trở về đặng có thông báo cho chú mình.

Về tới nhà, Sài Ngọc mặt thở hào hển, Sài vận Tông thấy vậy không biết có gì, lật đật hỏi rằng : « Bữa nay sao cháu về sớm lắm vậy ? » Sài Ngọc tổ thuật các việc bị bọn thâu thuế nơi Thượng quan kiêu, gặp Cao thiên Tử nơi tửu lầu cho Sài vận Tông nghe. Sài vận Tông hỏi rằng : « Mi biết Cao thiên Tử là ai hay chẳng ? » Sài Ngọc nói : « Không biết. » Sài vận Tông nói : « Người là Đương kim Thiên tử đó, năm ngoài có người đến nói với ta rằng : Thánh thượng lên tới Giang nam, cải tên là Cao thiên Tử dạo khắp các nơi, tìm hỏi tham quan ô lại đặng mà xét điều oan uổng cho dân. Nếu ngày nay người có đến thì phải hết lòng cung kính mà nghinh tiếp. » Liền hỏi Sài Ngọc dọn quét nhà cửa, dọn tiệc sẵn sàng mà chờ Thiên tử.

Nói về Thiên tử đi với Nhứt Thanh, hỏi thăm nhà Sài vận Tông mà tới. Tới nơi Châu nhứt Thanh vào trước nói với Sài vận Tông rằng : « Nay có Cao thiên Tử đến xin ra mắt. » Sài vận Tông lật đật sửa sang áo mào, dắt hết con cháu trong nhà ra trước cửa ngõ, quì mọp bên đường mà nghinh tiếp ; Thiên tử thấy vậy sợ tiếng đồn lẫn ra ngoài, sanh việc thị phi, cho nên nháy nhó Sài vận Tông khiến đừng làm như vậy. Sài vận Tông hiểu ý liền đứng dậy vòng tay thưa rằng : « Cao lão gia tưởng tình đến đây, vậy thì mời thẳng vào nhà rồi sẽ đàm đạo. » Thiên tử nắm tay Sài vận Tông mà

vào nhà, thết đãi trà xong rồi thì Sài vận Tông thưa rằng : « Cách mặt bấy lâu, lòng hằng hoài vọng, ngày nay đang thấy thiên nhan, rất phĩ tam sanh chi nguyện. » Thiên tử nói : « Vì tôi có gặp lệnh diệt, mới biết Thái huynh ở đây, cho nên tìm tới thăm viếng. » Sài vận Tông nói : « Lão gia có lòng đoái tưởng như vậy, lòng tôi cảm động vô cùng. » Nói vừa dứt lời, kẻ thấy gia đình thưa rằng : « Tiệc rượu dọn đã sẵn rồi, xin mời Cao lão gia nhập tiệc. » Sài vận Tông lật đặt đứng dậy mời Thiên tử và Châu nhứt Thanh vậy tiệc ăn uống cùng nhau.

Trong lúc ăn uống, xảy nghe pháo nổ vang dậy, ba người đều thất kinh, không biết có gì, kẻ lấy Sài Ngọc chạy vào báo rằng : « Diệp chấn Thịnh đem binh rất đông, đến vây nhà này trùng trùng điệp điệp, chắc là nó muốn báo cừu về việc đốt nhà thâu thuế. » Thiên tử nghe nói thì hỏi rằng : « Không biết có Diệp chấn Thịnh bên thân đến đây, hay là nó sai đứa khác, người hãy ra đó thám thính minh bạch vào đây báo lại với ta, rồi ta sẽ tính. » Sài Ngọc vâng lời, ra nơi cửa ngõ, thấy Diệp chấn Thịnh đương có điệu vô gương oai, bộ tướng rất nên mạnh bạo, hai bên có bảy tám người giáo sư, lại có vài ngàn binh mạnh theo hầu một bên. Khi thấy Sài Ngọc ra đó thì điểm mặt mà mắng rằng : « Cao thiên Tứ đốt nhà thâu thuế của ta, rồi đến đây mà trốn, cho nên ta mới tới đây bắt nó, ấy vậy người phải mau mau vào đó thông báo cho nó hay, khiến nó phải ra đây đánh với ta một trận, đừng cho rõ tài hào kiệt, nếu nó không ra thì ta phá hết nhà này đập làm đất bằng, chẳng để một ngọn cỏ, chừng ấy có khi trong nhà chúng bây cũng bị liên can, ăn năn không kịp. » Sài Ngọc nghe rồi vào thuật các lời Diệp chấn Thịnh đã nói cho Thiên tử nghe. Thiên tử nói : « Tưởng là việc chi lạ, chớ việc của Diệp chấn Thịnh đó, ta đã định trước rồi. Vậy thì để ta ra đó giết hết bọn nó, trừ hại cho dân. » Nói rồi liền đi với Sài vận Tông, Sài Ngọc và Châu nhứt Thanh ra cửa xem.

Ra đến cửa, xem thấy binh vây trùng trùng điệp điệp, Thiên tử mặt chẳng có sắc sợ, bèn khiến Sài vạn Tông đốc bọn gia đình cứ việc giữ cửa, còn mình thì đi với Châu nhựt Thanh, Sài Ngọc ra đối địch. Ra khỏi cửa rồi thì gặp giáo sư của Diệp chấn Thịnh là Trần Nhơn, tay cầm họa kích xông ra đón đường, Châu nhựt Thanh nạt rằng : « Người có phải là Diệp chấn Thịnh hay không ? » Trần Nhơn nói : « Không phải, ta là giáo sư của Diệp công tử, họ Trần tên Nhơn. » Châu nhựt Thanh nói : « Nếu vậy người chẳng phải là người đối thủ với ta, mau mau kêu Diệp chấn Thịnh ra đây mà nạp mạng. » Trần Nhơn nổi giận hươi kích đâm Châu nhựt Thanh. Hai đảng giao chiến với nhau đặng hai mươi hiệp, chưa định hơn thua. Thiên tử thấy Châu nhựt Thanh thắng không đặng Trần Nhơn, thì lật đật đi cùng Sài Ngọc xông ra tiếp chiến.

Hồi thứ ba mươi chín

Trần hà-đạo quyết lo cứu giá,

Trâu án-sát đốc chỉ trừ gian.

Lúc ấy Thiên tử thấy Châu nhựt Thanh đánh với Trần Nhơn đã lâu mà không thắng nổi, thì lật đật đi cùng Sài Ngọc xông ra trợ chiến, chẳng dè lại có Lý Trung và Hà An cũng là giáo sư của Diệp chấn Thịnh xông ra cản trở, chẳng cho tiếp chiến. Thiên tử và Sài Ngọc ráng sức đánh với hai người ấy đặng hai mươi hiệp, nhưng mà cự địch không lại, cho nên Thiên tử và đánh và chạy, chẳng dè bọn ấy áp lại vây phủ Thiên tử và Sài Ngọc vào giữa. Châu nhựt Thanh thấy Thiên tử bị vây thì đã tâm hoảng ý loạn, muốn bỏ Trần Nhơn mà giải vây cho Thiên tử. Rủi thay bị Trần Nhơn đánh một roi, Nhựt Thanh té nhào xuống đất, Trần Nhơn áp lại bắt sống mà giải về cho Diệp chấn Thịnh, rồi cũng trở lại hiệp sức vây Thiên tử và Sài Ngọc.

Lúc ấy Thiên tử tã xong hữu đột, đông tâu tây bôn, nhưng xong vậy cũng không khỏi. Diệp chấn Thịnh lại truyền lệnh rằng : « Nếu ai bắt sống đảng Cao thiên Tử thì ta trọng thưởng. » Vì vậy cho nên các giáo sư muốn bắt sống Thiên tử đảng lãnh thưởng cho nhiều. Lúc ấy Thiên tử bụng đói sức mệt, mà bọn hung đồ áp lại thêm đông, cho nên Thiên tử cự địch không lại, bị Lý Trung đánh một roi té quí xuống đó, bọn hung đồ áp lại bắt sống giải về cho Diệp chấn Thịnh.

Sài Ngọc nhơn lúc lộn xộn xong vậy mà ra, chạy thẳng đến tỉnh dạng cầu cứu. Chạy dặng một đôi xa xa, thời may lại gặp Trần Tường là quan tuần du đường sông, nay muốn kéo binh noi theo đường bộ mà trở về tỉnh.

Lúc ấy Sài Ngọc đón đường kêu oan, quan sĩ thộp ngực hỏi rằng : « Người có việc chi oan ức mà đến nỗi kêu nài giữa đường như vậy ? » Sài Ngọc nói : « Xin dặt tôi lại ra mắt lão gia. » Quan sĩ nghe theo, bèn dặt Sài Ngọc ra mắt Trần Tường. Trần Tường hỏi rằng : « Người có điều chi oan ức, mau mau khai hết cho ta nghe. » Sài Ngọc thưa rằng : « Tôi có một việc cơ mật, xin lão gia đem tôi thẳng về tư dinh thì tôi mới dám mật bẩm. » Trần Tường nghe theo. Bèn dặt Sài Ngọc thẳng về tư dinh, đem tới chỗ kín hỏi rằng : « Người có việc chi cần mật, mau mau nói phứt cho ta nghe. » Sài Ngọc tổ bày lên họ và thuật từ lúc gặp Thiên tử nơi tửu lầu, đến lúc Thiên tử bị bắt cho Trần Tường nghe. Trần Tường nghe nói thất kinh, lật đật điềm binh kéo tới dinh quan Án sát, dặng thông báo. Quan Án sát là Trâu văn Thanh, thấy Trần Tường nài nịt hăn hỏi thì lòng đã sanh nghi liền hỏi rằng : « Trần nhơn huynh đến có việc chi mà nài nịt hăn hỏi như vậy ? » Trần Tường tổ thiệt các việc Diệp chấn Thịnh bắt dặng Thiên tử cho Trâu án sát nghe. Trâu án sát lật đật làm tờ bịch văn truyền cho các phủ các huyện khiến hội binh cứu giá.

(Xem tiếp tập 26)

CÀN-LONG

HẠ GIANG - NAM

Lúc ấy có quan Tham tướng là Phùng Trung, Du phủ là Trần Phiêu, Đô ti là Châu Giang, thủ bị là Lý văn Sáng, tiếp ứng tờ bịch của Trâu án sát, lật đặt diêm đình thẳng tới viên môn thánh linh. Trâu án sát diêm hết binh mã đứng hơn một muôn thì lòng rất mừng. Bèn truyền lệnh phát pháo khởi hành.

Nói về Thiên tử và Châu nhứt Thanh bị Trần Nhơn và Lý Trung bắt sống giải đến cho Diệp chấn Thịnh. Diệp chấn Thịnh nạt lớn lên rằng : « Hai đứa bây là người ở xứ nào, sao dám cả gan đốt nhà thầu thuế của ta kia ? » Châu nhứt Thanh mắng rằng : « Mi là loài gian tặc, không kiêng phép nước, chẳng sợ luật hình, chờ cho guơm kẻ tới cớ mới biết ăn năn hay sao ? » Diệp chấn Thịnh nghe nói nổi giận diêm mặt Châu nhứt Thanh và mắng rằng : « Loài súc sanh, thân mi như cá trên thớt, hãy còn buông lời cứng cỏi như vậy sao ? » Châu nhứt Thanh nói : « Ta đã bị bắt thì không còn kể mạng nầy ; nhưng trong khi ta thác rồi, phe đảng của ta đem binh báo cứu, e khi chúng bây chẳng khỏi tru di tam tộc. » Diệp chấn Thịnh suy nghĩ giây lâu rồi mới nói với Trần Nhơn rằng : « Hai đứa này chắc là phe đảng còn đông, ta phải giam cầm nó lại, chờ cho bắt hết phe đảng của nó, rồi sẽ chém luôn một lần. » Trần Nhơn khen phải. Diệp chấn Thịnh nhứt diện khiến hai mươi gia đình luân phiên với nhau canh giữ Thiên tử và Châu nhứt Thanh, nhứt diện hối dọn tiệc khánh hạ. Lúc đang ăn uống, xẩy nghe pháo nổ vang trời, quân la dậy đất, Diệp chấn Thịnh

lòng đã hồ nghi, vừa muốn sai người ra coi, kẻo thấy gia đình báo rằng : « Trâu án sát hội binh các nơi ước hơn một muôn, ý muốn đến đây giao chiến. » Diệp chấn Thịnh nghe nói thất kinh, rơi đũa xuống đất. Trần Nhơn khuyên rằng : « Công tử chớ có sợ, lời xưa có nói : Binh đao tướng đương, thủy lai thổ yểm, hễ có giặc thì cứ việc cự địch, xin chớ lo sợ làm gì. » Diệp chấn Thịnh nói : « Xin nhờ các vị giáo sư ráng sức lo phương cự địch. » Lưu Phiêu, Trần Nhơn, Lý Trung và các giáo sư khác, thấy đều nai nịt sẵn sàng, dặng có lo bề cự địch.

Nói về Trâu án sát đem binh đi đã gần đến trước nhà Diệp chấn Thịnh, thì khiến dừng binh lại và truyền lệnh rằng : « Phùng Trung, Trần Phiêu, Châu Giang và Lý văn Sáng đều đem binh mã của mình, đánh phá bốn phía một lượt, như đạo binh nào dặng thắng thì ba đạo kia phải hiệp lại một chỗ kéo thắng vào nhà ; Sài Ngọc, Trần Tường chờ đến trong lúc lộn xộn, đem binh kéo thắng vào nhà mà cứu Thiên tử và Châu nhứt Thanh. Còn ta thì lãnh đạo trung quân đi vòng theo nhà mà tiếp ứng, chẳng cho gian tặc tâu thoát. » Các tướng đều vâng lệnh, áp tới vây nhà Diệp chấn Thịnh. Lúc ấy Trần Nhơn, Trương Bình đem gia đình ra cửa phía đông đánh với Phùng Trung, Lý Trung ; Huỳnh Chấn đem binh ra cửa phía Tây đánh với Trần Phiêu ; Hà An, Lưu Phiêu, đem binh ra cửa phía Nam đánh với Châu Giang ; Diệp chấn Thịnh, Tô Chiêu đem gia đình ra cửa phía Bắc đánh với Lý văn Sáng. Khi đương hỗn chiến với nhau, Sài Ngọc, Trần Tường hơn lúc lộn xộn không người giữ cửa thì đốc binh kéo thắng vào nhà Diệp chấn Thịnh, bắt loạn gia trẻ bé lớn, gặp ai giết nấy. Bọn gia quyến của Diệp chấn Thịnh bị thác rất nhiều. Đến chừng vào tới trung đường cũng không thấy Thiên tử và Châu nhứt Thanh thì lòng rất lo sợ, bèn kiểm khắp hết cả nhà, bắt dặng một tên gia đình thì Trần Tường đưa grom ngay cổ tên ấy mà nạt lớn rằng : « Mi biết Cao lão gia bị cầm tại đâu, phải nói cho

mau thì ta dung thứ, bằng không chịu nói ắt là hồn xuống
huyền tuyền. » Tên gia đình ấy lật đặt thừa rằng : « Cao lão
gia và Châu lão gia còn giam trong phòng của Công tử
chờ bắt hết dư đảng rồi sẽ giết luôn một lần. » Trần
Tường nghe nói rất mừng, khiến tên gia đình ấy dắt thẳng
đến phòng, phá cửa mà vào.

Vào tới nơi, liền chém tên gia đình ấy một đao, rồi quì
ngay trước mặt Thiên tử mà tâu rằng : « Vì tôi cứu giá
chậm trễ, đề cho Bệ hạ kinh tâm, cúi xin Bệ hạ dung thứ. »
Thiên tử đỡ Trần Tường dậy hỏi rằng : « Khanh đã
bắt hết gian đảng rồi chưa ? » Trần Tường tâu : « Tôi
vâng lệnh vào đây cứu giá, Trâu án sát và các tướng
còn đương giao chiến, không biết thắng bại thế nào. »
Thiên tử nói : « Vậy thì khanh phải đi trước với Sài Ngọc,
mau mau ra đó trợ chiến, còn trâm và Nhựt Thanh thì
cũng theo sau tiếp ứng. » Trần Tường lãnh mạng đi
trước với Sài Ngọc, ra vừa khỏi cửa thì gặp Diệp chấn
Thịnh và Tô Chiêu, hai đảng giao chiến với nhau chưa
định hơn thua. Kể lấy Thiên tử và Châu nhựt Thanh đến
đó tiếp ứng. Diệp chấn Thịnh thấy Thiên tử ra khỏi, lòng
rất kinh mang, đỡ thương không kịp, bị Trần Tường đâm
một giáo, hồn về chín suối. Tô Chiêu cũng bị Châu nhựt
Thanh đập một giã, bể óc chết tươi. Còn bọn gia đình
vỡ chạy tứ tán.

Lúc ấy Trần Nhon đánh với Phùng Trung hơn năm
mươi hiệp. Trần Nhon cự địch không lại, và đánh và
chạy, rồi gặp Châu nhựt Thanh đón đường mà đánh một giã,
Trần Nhon hồn về chín suối. Trương Bình, Lý Trung, Huỳnh
Chấn, Hà An và Lưu Phiêu, cũng bị Trần Phiêu, Châu
Giang bắt sống tại trận. Còn bọn gia đình của Diệp chấn
Thịnh đưa thì bị giết, đưa thì bị thương, mười phần chết
hết chín phần, còn lại bao nhiêu đều bị bắt sống.

Đẹp giấc yên rồi, các tướng gom lại ra mắt Thiên
tử, Thiên tử rất mừng, liền khiến Trâu án sát đóng trại mà

điềm binh lại. Trâu án sát vàng lĩnh điềm binh thì cũng đủ số, không hao một người, duy có một trăm người bị thương mà thôi, Trâu án sát tâu lại cùng Thiên tử. Thiên tử rất mừng mà rằng: « Bọn khanh có công cứu giá, lòng trăm rất khen, nay đã trừ diệt Diệp chấn Thịnh rồi, còn bắt sống dư đảng của nó bao nhiêu đó, thấy đều bêu đầu mà răn chúng. » Trâu án sát vàng lĩnh, khiến chêm hết bọn Lý Trung mà bêu đầu tại đó.

Thiên tử thấy các việc yên rồi thì truyền lệnh rằng: « Các quan văn võ ai giữ chức nấy như thường, chờ ngày thánh chỉ truyền đến sẽ có thăng thưởng. Còn bây giờ đây trăm với Châu nhứt Thanh muốn đi chỗ khác xem chơi, các quan chớ nên đồn đãi ra ngoài mà sanh mối họa. » Nói rồi vừa muốn ra đi, kẻ lấy Sài vận Tông vào lạy ra mắt. (Nguyên lúc Sài vận Tông thấy Thiên tử và Châu nhứt Thanh bị bắt, lòng đã bối rối, nhưng vô kế khả thi, bèn trốn ra khỏi nhà độ thăm tin tức, nay nghe nhiều người đồn nói quan binh vây nhà Diệp chấn Thịnh, cho nên lật đật đến đó).

Thiên tử thấy Sài vận Tông thì rất mừng mà rằng: « Từ ngày khanh quan trở về quê đến nay, trăm hằng hoài vọng. Ấy vậy dễ trăm làm một đạo mật chỉ đặt khanh đem về Kinh sư giao cho Lưu Kỳ thì đặt phục chức. » Bèn làm đạo thánh chỉ giao cho Sài vận Tông mà hỏi đi tức thì, còn mình thì từ giả các quan đi cùng Châu nhứt Thanh dạo chơi chỗ khác, còn các quan ai về dinh nấy, mà chờ thánh chỉ.

Nói về Sài vận Tông đi với Sài Ngọc trở về nhà mình, xem thấy nhà cửa tiêu điều, vợ con tản lạc, thì mặt có sắc buồn, kẻ lấy vợ con và gia đình đều gom về đó, Sài vận Tông rất mừng. Bèn giao nhà cửa và gia quyến cho Sài Ngọc bảo thủ, còn mình thì đi với một tên gia đình là Sài Lộc thẳng tới Kinh sư.

Đi tới Kinh sư, Sài vận Tông khiến Sài Lộc đem thiệp đến Quân cơ phòng dâng cho Lưu Kỳ. Lưu Kỳ thấy thiệp của Sài vận Tông thì lòng sanh nghi nên nghĩ rằng : « Lạ này, Sài vận Tông đã bị cách chức sao còn tới đây làm chi, thế khi có việc cơ mật chớ chẳng không. » Bèn bước ra nghinh tiếp Sài vận Tông vào nơi trung đường mà hỏi rằng : « Tiên sanh đến đây có việc chi chẳng ? » Sài vận Tông thưa rằng : « Tôi có mặt chỉ trong mình, không dám trợn lễ, vậy đại như dọn bàn dâng nghinh tiếp thánh chỉ. » Lưu Kỳ thất kinh lật đặt hỏi quân đặt bàn hương án, dâng có nghinh tiếp thánh chỉ.

Hồi thứ bốn mươi

*Dương-châu thành, Tuần-phủ định án,
Kim-huê phủ, Thiên-lữ cứu dân.*

Lúc ấy Lưu Kỳ hỏi quân dọn bàn hương án ra quì xuống mà đọc thánh chỉ rằng :

« Từ trăm đạo chơi Giang nam, cố ý xét việc dân tình,
« trừ đũa hung bạo, giúp kẻ thiện lương. Nay trăm đi tới
« Thiện bá trấn thuộc phủ Dương châu, thấy có con của
« Diệp hồng Cơ là Diệp chấn Thịnh lòng toan báo cứu,
« gồm chiếm một cõi, gian ác khác thường, lại còn giao
« thông với bọn sơn tặc, lập riêng một nhà thầu thuế tại
« cầu Thượng quan mà thầu của dân, lòng trăm rất giận
« đến đốt nhà ấy, rồi tới tại nhà Sài vận Tông mà ở, Diệp
« chấn Thịnh lại đem vài ngàn lâu la vây nhà Sài vận
« Tông mà bắt trăm, nhờ có Sài Ngọc xông vạy, thoát ra
« báo với Trần Trường và Trâu văn Thạnh, thì hai người
« ấy nhóm hết binh mã trong bốn dinh, đem binh cứu giá
« mà trừ bọn ấy. Nay trăm truyền lời chiếu này cho Lưu
« Kỳ dựng rõ : Phải cho Sài vận Tông phục y cựu chức
« và truyền cho quan Tuần phủ Giang nam là Trang hữu
« Cung khiến phải tịch hết gia sản của Diệp chấn Thịnh

« mà ban thưởng cho quân sĩ cứu giá trong lúc ấy, còn
« các quan văn võ có công cứu giá thì tùy theo bậc mà
« cho gia thăng tam cấp. »

Lưu Kỳ đọc tờ chiếu rồi thì mời Sài vận Tông ngồi rồi nói
rằng : « Sài tiên sanh đã đăng phục chức thì tôi cũng có
lòng mừng. Vậy chớ Thánh thượng đến nhà tiên sanh ngày
nào, xin tiên sinh thuật rõ sự tích » Sài vận Tông thuật
hết đầu đuôi cho Lưu Kỳ nghe. Lưu Kỳ than thở một hồi
rồi hỏi Sài vận Tông trở lại Hàn lâm viện mà lãnh việc.

Rồi đó Lưu Kỳ làm một tờ tư sai người đến giao cho
quan Tuần phủ Giang nam là Trang hữu Cung. Trang hữu
Cung chiếu theo tờ tư ấy mà thi hành.

Nói về phủ Kim huê thuộc tỉnh Tích giang, có một
người khách thương tên là Lý mộ Nghĩa, quê ở Quảng
châu thuộc tỉnh Quảng đông, đem của đến phủ Kim huê
lập tiệm buôn bán đã ba mươi năm, có cưới một người
vợ và một người hầu, sanh đăng một đứa con trai và một
đứa con gái. Lý mộ Nghĩa này tánh ưa làm lành, lòng
ham bố thí, thường hay tế hiem phò nguy, lân bần truất
lão, như có việc gì phải nghĩa, tuy tốn ngàn vàng cũng
không biết tiếc. Vì vậy cho nên người trong xứ ấy, tự bé
chí lớn, ai cũng đem lòng kính mến, danh dự càng ngày
càng cao.

Ngày kia Lý mộ Nghĩa nghĩ rằng : « Con người ở đời
việc sống thác như ngựa qua cửa sổ, nếu ta không lo kinh
dinh cho lớn thì biết chừng nào mới về quê quán mà an
hưởng thanh nhàn đăng. Người xưa có nói : Phú quý bất
qui cố hương, cũng như cầm y dạ hành, lời ấy rất nên có
lý. » Nghĩ đến điều ấy lòng rất phẫn chấn lo việc buôn lớn,
bèn cậy những người tri kỷ đến xin quan trên cho mình
lập một tiệm lớn buôn bán hàng hóa phương Tây. Trong
lúc khai trương, thân bằng cố hữu cung bĩ, thiên hạ rất
nhiều.

Chăng dè Lý mộ Nghĩa thời vận bất thông, từ lúc mua đặng hàng hóa phương Tây, mua vô thì có, bán ra thì không, túng phải bán rẻ bỏ vốn, lại thêm sở phí nhứt dụng rất nhiều cho nên mới có hai năm mà đã lỗ hơn hai muôn lượng.

Lúc ấy Lý mộ Nghĩa lòng sợ hư hết sự nghiệp cho nên buồn rầu lo lắng hằng ngày. Khi đương buồn rầu, kẻ lấy có Trương viên ngoại đến viếng, Lý mộ Nghĩa lật đật rước vào và hỏi rằng : « Cách mặt đã lâu lòng hằng hoài vọng, ngày nay tới đây có việc chi chăng ? » Trương viên ngoại nói : « Từ ngày cách nhau đến nay đã hai năm trường, tưởng khi việc thương mại của anh cũng đã thành vượng, còn tôi ở Kinh sư đã hai năm nay, bây giờ mới về thăm nhà, cho nên phải đến viếng anh, vậy chớ anh có việc chi mà diện đãi sầu dung như vậy ? » Lý mộ Nghĩa tỏ thuật việc mình cho Trương viên ngoại nghe. Trương viên ngoại nói : « Việc ấy cũng là việc rồi, nếu đề lâu ngày ắt gở không ra, bây giờ phải tính toán sổ sách cho biết lời lỗ bao nhiêu, rồi sẽ tính qua nghề khác làm ăn. » Lý mộ Nghĩa nói : « Lòng tôi bối rối tính nửa không dặng, anh có phương chi xin giúp em với. Vả lại bây giờ đây, nếu muốn tính sang nghề khác thì cũng không vốn mà làm, hơn huynh như có lòng thương, tư trợ bạc vốn thì ơn ấy cảm đội ngàn ngày. » Trương viên ngoại nói : « Tôi có một người tri kỷ là Trần kiến Thăng mua đặng thuế muối, nhưng sức làm không nổi, cho nên ý muốn kiếm người hiệp cỡ làm việc ấy. Nếu hơn huynh đồng tâm hiệp ý tính việc buôn bán với người ấy, ngày sau ắt có lời nhiều, vậy hơn huynh bằng lòng hay chăng ? » Lý mộ Nghĩa nói : « Nhờ có hơn huynh chỉ bảo, tôi rất cảm ơn, nếu tôi làm nên việc đặng, ơn ấy ngày sau sẽ đền. » Trương viên ngoại nói : « Tôi với anh là người tri kỷ, lấy điều tình nghĩa làm bạn với nhau thì cũng như anh em ruột, lựa phải nói chuyện đền ơn làm gì ; qua đến ngày mai có Trần kiến Thăng tới đây rồi sẽ diện nghị. » Nói rồi liền từ giả ra về (Nguyên Trương viên ngoại này tên là Lộc

Thành vẫn người ở phủ Kim huê, của cải hơn vài trăm muôn, buôn bán quen biết với Lý mộ Nghĩa đó hơn mười năm. Nay thấy Lý mộ Nghĩa bị lỗ, cho nên mách bảo việc ấy giúp nhau).

Ngày thứ Trương viên ngoại dắt Trần kiến Thăng đến nhà Lý mộ Nghĩa đàm đạo việc ấy, tính ra một người phải đầu năm chục muôn lượng thì mới đủ dùng. Lý mộ Nghĩa không có bạc vốn, cho nên phải vay của Trương viên ngoại mà hùn.

Từ ấy Lý mộ Nghĩa thôi nghề buôn bán hàng hóa phương Tây mà theo nghề muối.

Qua năm sau Lý mộ Nghĩa gả con gái cho Tư mã Thoại Long, vẫn là Võ cử xuất thân, cho nên con trai là Lý lưu Phương học đặng võ nghệ. Kể lấy gặp khoa thi võ, Lý lưu Phương từ giả phụ thân trở về Quảng đông ứng thi.

Cuộc thi xong rồi Lý lưu Phương đầu đặng Võ cử thứ mười ba, có tờ báo thiệp về nhà, mẹ con mừng rỡ hết sức, bèn làm thơ sai Lý Hương đem qua Tích giang mà báo hỉ.

Nói về Lý mộ Nghĩa, Trần kiến Thăng chung vốn buôn nghề muối, chẳng dè mấy năm ấy muối lậu rất nhiều cho nên việc buôn bán phải lỗ, hai người thấy vậy thương nghị với nhau rằng : « Chúng ta chung vốn với nhau làm nghề buôn này, ngờ là vốn lớn thì dặng lời to, chẳng dè đã hai năm nay, lời đâu không thấy, lại thêm lỗ vốn, nếu mình không tính cho sớm đề chờ lâu năm, ắt là vốn phải hết. » Trần kiến Thăng than rằng : « Thuở nay tôi ngỡ nghề này là lời, bây giờ mới biết là nghề này không khá, chỉ bằng tính phứt chia hùn cho rồi. » Bèn tính sổ mình bạch một người lỗ hơn ba mươi muôn, còn lại đồ đạc trong tiệm thì chia hai ra đem về nhà.

Trong lúc chia hùn vừa xong, kể có gia nhơn là Lý Hương chạy đến báo hỉ nói : « Lý lưu Phương đã đầu Võ cử thứ mười ba. » Rồi trao gia thư cho Lý mộ Nghĩa xem. Lý mộ Nghĩa đương lúc buồn rầu mà gặp đặng tin lành thì cũng không mừng chi lắm. Vì đương lo rầu về việc thiếu nợ của Trương

lộc Thành không biết lấy chi trả, bởi vậy cho nên lo rầu quá độ, bỏ ăn bỏ ngủ, lâu ngày sanh ra chứng bệnh xây xẩm. Lý mộ Nghĩa phần thì rầu, phần thì đau, đau chừng nào thêm rầu chừng nấy, rầu chừng nào thêm đau chừng nấy, cho nên bệnh thể càng ngày càng thêm trầm trọng. Bèn sai gia nhơn là Lý Hưng trở về Quảng đông, khiến Lý lưu Phương phải qua Tích giang lập tức. Lý Hưng lãnh mạng đi ngày đi đêm trở về Quảng đông.

Tới nơi, tổ bày sự có cho mẹ con Lý lưu Phương nghe, Lý lưu Phương thất kinh lật đật muốn dò đi với mẹ mình là Châu thị, vợ mình là Đào thị thẳng qua Tích giang.

Trong lúc ra đi Lý lưu Phương dặn chủ dò rằng : « Tôi có việc gấp muốn đi cho mau, ấy vậy chú phải nói cùng thủy thủ khiến nó chèo chống hết lực, đến chừng tôi lên bờ, tôi sẽ thưởng thêm tiền rượu. Còn việc đêm hôm, xin chủ gia ý đề phòng dụng tâm hộ vệ, miễn là tới nơi tới chốn, lòng tôi không luận giá cả ít nhiều. » Chủ dò và các thủy thủ đều có lòng mừng, bèn ráng sức đi ngày đi đêm bất luận nước xuôi nước ngược.

Đến chừng thuyền tới Kim huê phủ, Lý lưu Phương khiến Lý Hưng đi trước thông tin cho Lý mộ Nghĩa hay, Lý mộ Nghĩa nghe có vợ con tới viếng, thì lòng rất mừng, căn bệnh mười phần cũng giảm đặng ba, lật đật ngồi dậy mà chờ.

Chẳng bao lâu Lý lưu Phương vào cửa qui mọp trước mặt Lý mộ Nghĩa mà khóc rằng : « Con thiệt là đứa bất hiếu, bỏ việc thần tĩnh mộ khang, cho nên phụ thân hoài vọng mà sanh bệnh. » Còn Châu thị thấy chồng đau ốm như vậy thì cũng khóc ròng.

Lý mộ Nghĩa nói : « Từ khi cha nghe con đạn Võ cử thì cha cũng có lòng mừng, nhưng đương lúc buồn rầu về việc lỗ lã thiếu nợ của Trương viên ngoại, cho nên lòng không lấy làm chi vui. Con ôi ! Cha vì lo lắng về việc nợ nần mà mang bệnh hoạn, ngày nay vợ chồng, cha con

đoàn viên, cha có lòng mừng, bệnh thể như hết, ấy cũng là nhờ trời xuống phước cho cha đó. » Bèn hối gia đình dọn tiệc ăn mừng. Vợ chồng, cha con vây tiệc ăn uống cùng nhau cho đến chiều tối mới mãn.

Nói về Trương viên ngoại từ lúc cho Lý mộ Nghĩa và Trần kiến Thăng vay bạc xong rồi thì cũng trở lại Kinh sư mà coi việc cho vay như cũ. Tháng ngày thăm thoát tính đã hơn hai năm, Trương viên ngoại một là nhớ tưởng quê hương, hai là không biết việc buôn của Lý mộ Nghĩa thế nào. Vì vậy cho nên giao việc cho người trong tiệm đi với vài tên gia đình, mượn đồ trở về Tích giang,

Tới nhà thăm các thân tộc xong rồi mới đi thăm Lý mộ Nghĩa.

Đến nơi thấy Lý mộ Nghĩa hình dung tiêu tụy, thất kinh liền hỏi rằng : « Nhơn huynh nhiễm lấy bệnh chi mà đến nỗi ốm o như thế ? » Lý mộ Nghĩa tổ thuật việc mình cho Trương viên ngoại nghe. Trương viên ngoại nói : « Nhơn huynh có bệnh trong mình thì phải tịnh dưỡng cho lắm, xin chớ lo lắm mà hao tổn tinh thần. Trước khi cũng bởi nhơn huynh lo rầu thái quá, cho nên mới có bệnh này, bây giờ phải bớt lo lắng, đừng mà uống thuốc thì bệnh mới lành. » Ban đầu nói dễ như vậy, đến chừng đàm đạo giây lâu, Trương viên ngoại lại hỏi Lý mộ Nghĩa rằng : « Số liạc nhơn huynh đã vay của tôi năm trước, bây giờ tôi có bạc dùng, xin nhơn huynh tính hết và vốn và lời mà trả lại. » Lý mộ Nghĩa nghe nói như vậy lòng rất buồn rầu, không biết trả lời thế nào. Trương viên ngoại thấy Lý mộ Nghĩa làm thính thì nghĩ thầm rằng : « Số bạc nhiều lắm, nếu mình ép và trả hết một lần thì không nổi, chi bằng cho và phân kỳ trả lần thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn hỏi nữa rằng : « Trả nổi hay không nhơn huynh phải nói, sao lại làm thính như vậy kia ? Vả tôi với nhơn huynh là người tin cậy nhau lắm, cho nên mới dám cho vay đến số bạc ấy, bây giờ quá ngày quá tháng, sao lại không trả tí nhiều mà cũng không thêm nói một tiếng phải ? » Lý

mộ Nghĩa nghe nói như vậy lòng rất hồ người lật đặt đáp rằng : « Ngon huynh trách tôi như vậy thiệt cũng phải lắm, như mà lòng tôi chẳng phải muốn đoạt của ấy, ngặt vì bị việc lỡ lã cho nên mới phải chịu lý, chớ tôi cũng biết ăn ở như vậy thiệt là vong ân bội nghĩa, thất tín vô tình, lòng rất hồ then, vậy xin ngon huynh đình lại cho tôi ít tháng, đợi tôi biến mãi điền viên bên Quảng đông mà trả nợ ấy. » Trương viên ngoại nghe bấy nhiêu lời cũng có lòng thương, bèn nói lại rằng : « Thôi, tôi cũng tính rộng để cho ngon huynh phân ra làm ba lần mà trả. » Lý mộ Nghĩa nói : « Như vậy thì ơn biết bao nhiêu. » Trương viên ngoại phân kỳ chắc chắn, rồi mới từ giả ra về.

Khi Trương viên ngoại về rồi thì Lý mộ Nghĩa thuật rõ các điều Trương viên ngoại trọng nghĩa khinh tài cho vợ con nghe, rồi lại nói với vợ rằng : « Thế này ta phải trở về Quảng đông, biến mãi điền viên mà trả nợ ấy. » Lý lưu Phương nói : « Lời cha nói rất phải, Trương viên ngoại đã có lòng rộng, nếu mình không tính cho sớm, ắt phải mang tiếng vong ân. » Châu thị cũng bằng lòng.

Rạng ngày Lý lưu Phương tính hết gia sản điền viên thì trả cũng không đủ số bạc ấy, ý muốn than thở với cha, nhưng mà sợ cha buồn rầu sanh bệnh, nên không dám nói rành điều ấy, cứ làm mặt vui mà an ủi cha mình, khiến phải an dưỡng tinh thần cho mau mạnh, đợi có trở về Quảng đông mà tính việc ấy.

Cách vài tháng, Lý mộ Nghĩa lành mạnh như thường, lòng e Trương viên ngoại đến nhà đòi hỏi, cho nên thúc hối gia đình lom gộp hành lý, muốn dò trở về Quảng đông.

Lý mộ Nghĩa đi cũng đã lâu, Trương viên ngoại đến nhà đòi hỏi nợ ấy, Lý lưu Phương thưa với Trương viên ngoại rằng : « Cha tôi trở về Quảng đông hôm rày đã lâu, chẳng biết có gì không thấy tin tức chi hết, lòng tôi lo sợ, một là cha tôi đi đường căm lã phong sương mà bệnh trở lại,

hai là biến mãi sự nghiệp chưa xong, cho nên tre nãi ngày giờ, ấy vậy cúi xin thế bá tướng tình đề nán ít ngày, chờ cha tôi về, ơn ấy thiệt là rất lớn. » Trương viên ngoại nói : « Ta có việc gấp cho nên mới đòi, phen này chắc là dễ hoãn không xong, khi trước ta cũng vì tình mà cho phân kỳ trả góp, nay đã đến kỳ, còn chưa chịu trả như vậy, thiệt cũng khó nỗi vì tình. » Lý lưu Phương năn nĩ hết sức, Trương viên ngoại suy nghĩ giây lâu, rồi mới nói rằng : « Thôi, ta cũng ép lòng để một tháng nữa, nếu đến kỳ mà còn sai lời ắt là ta không vì nặng. » Nói rồi liền từ giả ra về.

Lý lưu Phương bước vào nhà trong, thưa với mẹ rằng : « Trương viên ngoại đến đòi nợ ấy, tôi đã hẹn thêm một tháng nữa thì người cũng bằng lòng. Mẹ ôi ! Nếu đúng kỳ mà không trả nổi, e khi người chẳng dung tình ắt là sanh khó cho mẹ con ta. » Châu thị nói : « Con ôi ! Bây giờ vô kể khã thi, ta hãy phú điều họa phúc cho trời, nếu va có giận mà gây dữ, hoặc khi cũng gặp qui nhơn giúp đỡ chớ chẳng không. » Lý lưu Phương vâng lời mẹ dạy thì cũng an lòng mà chờ đợi. Tháng ngày thấm thoát, phút đã đúng kỳ, Lý lưu Phương lòng e Trương viên ngoại đến đó không biết lấy chi mà trả, cho nên buồn bực cả ngày, bèn thương nghị với Châu thị rằng : « Chẳng nay thì mai Trương viên ngoại đến đòi bạc nữa, chừng ấy con muốn lánh mặt, để mẹ lấy lời ngon ngọt mà hẹn với va, xin va đề nán ít ngày, chờ cha về đây sẽ tính, như vậy không biết mẹ có bằng lòng chăng ? » Châu thị nói : « Bây giờ vô kể khã thi, tình như con vậy cũng phải. » Lý lưu Phương rất mừng, bèn từ giả mẫu thân, qua nhà Trần kiến Thăng mà lánh mặt.

Đúng kỳ Trương viên ngoại trông hoài mà không thấy mặt cha con Lý mộ Nghĩa thì đã nổi giận, bèn khiến gia đình dọn kiệu thẳng tới nhà Lý mộ Nghĩa mà đòi. Đến nơi gia đình của Lý mộ Nghĩa vào báo với Châu thị, rồi ra thưa với Trương viên ngoại rằng : « Chủ tôi khiến mời

lão gia ngồi chờ một lát, rồi chủ tôi sẽ ra.» Trương viên ngoại nghe nói tưởng là có Mộ Nghĩa ở nhà thì lòng rất mừng. Bèn thẳng vào trung đường ngồi đó mà chờ. Giây lâu không thấy Lý mộ Nghĩa thì lòng đã sanh nghi, mới hỏi gia đình ấy rằng : « Mi đã vào báo với chủ mi rồi, chủ mi sao còn chưa ra, như vậy thiệt là thất lễ. » Gia đình thưa rằng : « Chủ tôi còn ở bên Quảng đông, cậu tôi chờ hoài không được, nên cũng trở về bên ấy mà thôi thúc. » Trương viên ngoại nói : « Có sao khi này mi nói chờ trong giây phút thì chủ mi ra. » Gia đình thưa rằng : « Khi này tôi nói chủ tôi đó là chủ mẫu tôi kia, chứ không phải là chủ tôi ở bên Quảng đông về, ấy tại Viên ngoại nghe lầm mà thôi. » Trương viên ngoại làm thinh.

Chưa bao lâu Châu thị bước ra chào hỏi, Trương viên ngoại đáp lễ rồi thuật rõ các việc mình đã giúp vốn cho Lý mộ Nghĩa buôn bán, và trách Lý mộ Nghĩa sao có thất tín nhiều lần. Châu thị nói : « Chồng tôi chịu mang danh thất tín đó, cũng là một việc bất đắc dĩ. Thuở nay đại ca cũng biết, chồng tôi chẳng phải là người lợi kỷ tổn nhơn, rất đối buôn bán với người ngoài mà còn không có lòng tham, hưởng chỉ ở với anh em bạn thiết, lẽ nào lại có lòng quấy như vậy sao, cúi xin nhơn huynh xét lại. Từ ngày chồng tôi mắc nợ của nhơn huynh thì cũng hết lòng lo lắng mà lo cũng khôngặng, lại tính bán hết sự sản mà trả, song bán không kịp, cho nên mới chậm trễ như vậy, vậy xin nhơn huynh để nán cho chồng tôi ít ngày, hễ bánặng sự sản thì sẽ trả một lần. » Trương viên ngoại nói : « Bây giờ tôi không để nữa, nếu không lo trả cho tôi ắt là tôi phải thưa mà xin bán hết sự sản và tôi ở trong nhà. » Nói rồi liền phui đi ra về.

Châu thị lòng rất buồn rầu, liền sai gia đình qua nhà Trần kiến Thăng mà kêu Lý lưu Phương về.

Lý lưu Phương về thấy mẹ ngồi khóc thì hỏi rằng : « Mẹ nói với Trương viên ngoại, người chịu hay không.

mà mẹ khóc ròng như vậy ? » Châu thị thuật rõ các lời của Trương viên ngoại cho Lý lưu Phương nghe. Lý lưu Phương thở vắn than dài, song cũng không biết kể chi mà tính dặng.

Nói về Thiên tử và Châu nhựt Thanh, từ lúc từ giã các quan nơi Dương châu đi dạo khắp tứ xứ. Ngày ấy đi đến mé sông, Thiên tử khiến Nhựt Thanh mượn dò đi theo đường sông mà chơi bời. Thiên tử xem thấy thuyền buồm qua lại rất đông thì có lòng mừng mà nói với Châu nhựt Thanh rằng : « Người hãy kêu chủ dò ra đây dặng ta khiến nó biện dụng rượu thịt mà ăn một bữa. » Châu nhựt Thanh vâng lời bước ra sau lái mà kêu chủ dò. Chủ dò ra đến trước mặt Thiên tử hỏi rằng : « Lão gia kêu tôi có việc chi chẳng ? » Thiên tử hỏi : « Phía bên kia sông cái, thuộc về phủ nào ? » Chủ dò thưa rằng : « Phía bên ấy thuộc phủ Kim huê, vậy chớ lão gia muốn qua bên ấy hay sao ? » Thiên tử nói : « Ý ta muốn qua bên ấy mà xem cho biết, vậy thì người hãy chèo ngang qua đó mà đi lần tới tại phủ Kim huê, còn bây giờ đây phải biện một tiệc rượu cho ta ăn uống mà xem giang biển. » Chủ dò vâng lời, dọn một tiệc rượu cho Thiên tử và Châu nhựt Thanh ăn uống. Đến chừng thuyền tới tại phủ Kim huê. Thiên tử hỏi Châu nhựt Thanh trả tiền dò xong rồi bèn bước lên bờ thì đã nhắm lúc huỳnh hôn rồi. Châu nhựt Thanh nói : « Bây giờ trời tối, đi chơi không vui, xin tìm khách điểm mà an nghỉ rồi mai sẽ hay. » Thiên tử khen phải. Bèn đi thẳng vào thành mà kiếm khách điểm.

Đi đến chỗ kia, thấy có một tấm bảng đề bốn chữ : « Liên thắng công quán », lại có đề phụ một hàng : « Tiếp ngụ vãng lai quan thương ». Thiên tử và Châu nhựt Thanh bước vào công quán, người trong công quán lật đặt tiếp rước mời ngồi mà hỏi rằng : « Nhị vị khách quan quê quán ở đâu; tên họ là chi xin cho tôi biết ? » Thiên tử nói : « Tên tôi là Cao thiên Tứ, người này là Châu nhựt Thanh, quán ở phủ Thuận huên, nghe đồn chỗ này là chốn phồn hoa, cho nên đến xem

chơi cho biết. Ở đây có phòng sạch sẽ xin dọn cho tôi nghỉ đỡ vài ngày.» Người trong công quán nói : « Có, có.» Bèn dọn một căn phòng sạch sẽ cho Thiên tử ở.

Thiên tử vào phòng xong rồi, lại khiến dọn một bữa cơm cho đủ trân tu mỹ vị, giá cả bao nhiêu cũng được. Người trong công quán vâng lời.

Lúc ấy Thiên tử nói với Châu nhựt Thanh rằng : « Trẫm thấy phòng này sạch sẽ, ý muốn ở lâu, vậy thì ở đây ít ngày, mà xem phong cảnh cho cùng, rồi sẽ đi sang chỗ khác. » Châu nhựt Thanh khen phải.

Kể thấy từ bữa dọn một mâm cơm đầy những sơn hào hải vị, Thiên tử và Châu nhựt thanh ngồi lại ăn uống.

Lúc ấy Châu nhựt Thanh uống rượu say mèm, nằm ngủ mê man. Thiên tử ngồi buồn, giở sách ra xem. Lúc đương xem sách, xẩy nghe có tiếng khóc than rất nên thảm thiết nhưng không biết thuộc về hướng nào, bèn để sách xuống, nghiêng tai mà nghe, mới biết là bởi nơi căn nhà khít vách, lỏng tai nghe lại cho kỹ thì cũng không rõ khóc về việc gì. Qua đến canh hai, hơn lúc đêm vắng, Thiên tử lỏng tai mà nghe. Nghe rồi mở cửa ra. Người trong quán hỏi rằng : « Cao lão gia muốn đi đâu vậy ? » Thiên tử nói : « Ta muốn qua nhà cách vách trong giây phút rồi sẽ về. » Nói rồi liền bước qua nhà Lý mộ Nghĩa mà gõ cửa. Gia đình của Lý mộ Nghĩa mở cửa rước vào mà hỏi rằng : « Khách quan đến đây có việc chi chăng ? » Thiên tử nói : « Ta có việc cần, muốn nói với chủ nhà người. » Gia đình lật đặt dặt vào thờ phòng đợi cho Thiên tử ra mắt Lý lưu Phương. Lý lưu Phương hỏi rằng : « Khách quan là ai, đến đây làm chi ? » Thiên tử nói : « Tôi là khách ngụ nơi nhà khít vách, vì nghe hơn huynh khóc than một cách thảm thiết như vậy, lòng rất xót xang nằm không an giấc, cho nên mới phải qua đây mà an ủi. » Lý lưu Phương nói : « Khách quan có lòng thương xót như vậy, tôi rất cảm ơn, vậy chớ khách quan tên họ là chi, quê quán ở đâu xin cho tôi biết ? » Thiên tử nói : « Tôi là Cao

thiên tử giúp việc tại Quân cơ phòng, nơi dinh quan Đại học sĩ là Lưu Kỳ, vậy chớ nhơn huynh tên họ là chi, xin cho tôi rõ. » Lý lưu Phương nói : « Tôi là Lý lưu Phương quê ở Quảng đông, mới đậu Võ cử khoa này, cha tôi là Lý mộ Nghĩa, lập hãng buôn lớn tại đây đã ba mươi hai năm nay, người người đều biết. » Thiên tử nói : « Nhơn huynh đậu hạng Võ cử, lĩnh tôn có lập hãng buôn lớn, như vậy đã giàu lại sang, lẽ thì vui vẻ hằng ngày, cớ gì nhơn huynh lại khóc than làm vậy ? » Lý lưu Phương tỏ bày các việc cha mình buôn lỗ, đến nỗi chủ nợ đòi hỏi rất ngặt cho Thiên tử nghe. Thiên tử nói : « Nhơn huynh chớ rầu, để tôi cho mượn đủ số bạc ấy mà trả. Vậy nhơn huynh có người thân quyến ở đây hay không ? » Lý lưu Phương nói : « Duy có một người hôn vốn với cha tôi khi trước, tên là Trần kiến Thăng mà thôi, chớ không có thân thích chi hết. » Thiên tử hỏi : « Trần kiến Thăng có vốn ước chừng bao nhiêu ? » Lý lưu Phương nói : « Có vốn ước chừng năm ba muôn lượng mà thôi. » Thiên tử nói : « Như vậy thìặng rồi, nhơn huynh hãy đến mượn của Trần kiến Thăng một muôn năm ngàn lượng dặng trả lời, còn bạc vốn năm mươi muôn lượng đó thì để tôi trả thế cho. Ấy vậy ngày mai tôi với nhơn huynh phải đến tại nhà Trần kiến Thăng mà nói, coi thử va chịu hay không, rồi sẽ đến tại nha môn Tri phủ Kim huê trả hết nợ ấy mà lấy giấy. Như việc ấy xong rồi, nhơn huynh phải lai Kinh mà hội thí. » Lý lưu Phương nghe nói rất mừng, lật đặt hỏi gia đình dọn tiệc thết đãi Thiên tử, ăn uống cho đến canh ba mới mãn tiệc. Thiên tử từ giã trở về cung quán.

(Xem tiếp tập 27)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Hồi thứ bốn mươi một

*Nhơn Thánh-chúa, giận chém gian quan,
Văn vô-cử, đều nhờ đại đức.*

Ngày thứ Lý lưu Phương thức dậy qua nhà Liên thắng công quán mời Thiên tử đi với mình. Thiên tử hứa chịu, bèn hỏi Châu nhật Thanh sắm sửa đều đi với mình thẳng tới nhà Trần kiến Thắng. Trần kiến Thắng tiếp rước mời ngồi và hỏi rằng : « Vậy chớ hiền điệt dắt người khách quan đến đây có việc chi chăng ? » Lý lưu Phương nói : « Tôi vì món nợ của Trương lộc Thành đòi hỏi rất ngặt, bây giờ va lại đem giấy thưa với quan Tri phủ sở tại rồi, tôi lo hết sức mà cũng vô kế khả thi, cho nên than khóc cả ngày cả đêm. Hồi hôm này, may có Cao lão gia đây nghe tiếng tôi khóc đem lòng thương, chịu cho tôi mượn năm muôn lượng, dâng trả vốn cho Trương lộc Thành, tuy vậy, tôi cũng còn thiếu một muôn năm ngàn lượng bạc lời, cho nên đến đây xin chú làm ơn cho cha tôi mượn số bạc ấy, dâng trả phứt cho rồi. » Trần kiến Thắng nói : « Chẳng phải qua có lòng sợ điều chi, ngặt vì bây giờ bạc không có sẵn. » Thiên tử nói : « Tôi đây là khách phương xa, còn dám cho mượn năm mươi muôn lượng, tức hạ là người bạn thiết, hùn hiệp với nhau thuở ấy, nếu không cho mượn bạc ấy, thiệt là vô nghĩa vô tình. » Trần kiến Thắng nói : « Chẳng phải là tôi không muốn cho mượn, ngặt vì trong nhà không có sẵn, nên

không biết làm sao, tức hạ có lòng rộng cho mượn đến năm mươi muôn, còn lại một muôn năm ngàn nữa cũng không bao nhiêu, xin tức hạ làm ơn luôn thể. » Thiên tử nghe nói nổi giận nói rằng : « Trần kiến Thăng thiệt đả tiền nhờn. Thôi, chú đã không chịu cho mượn bạc ấy thì phải tới quan nhận tôi là người bà con, đừng tôi nói rõ sự tình với Tri phủ, hẹn đôi ba ngày nữa, chừng ấy tôi sẽ có bạc trả tất. » Trần kiến Thăng nói : « Như vậy thì đừng. » Thiên tử lại khiến Lý lưu Phương về đem gia quyến và các đồ tế nhuyễn gởi tại nhà Trần kiến Thăng. Lý lưu Phương nghe theo, trở về thưa lại với mẹ, rồi cũng làm y theo lời ấy.

Gởi gắm xong rồi, Thiên tử nói với Lý lưu Phương rằng : « Đề ta đến phủ Kim huê, thám thính coi thử thế nào, rồi sẽ về đây thương nghị. » Nói rồi liền lên kiệu thẳng tới phủ đường. Đến nơi nhằm lúc Tri phủ thẳng đường. Thiên tử xuống kiệu thẳng vào nha môn thì lễ ra mắt Tri phủ. Tri phủ thấy Thiên tử diện mạo thung dung, nghi biểu bất tục, thì cũng không dám khi dễ, bèn đáp lễ và hỏi rằng : « Tức hạ tên họ là chi, quê quán ở đâu, đến đây có việc chi chăng ? » Thiên tử nói : « Tôi là người giúp việc tại Quan cơ phòng, tên là Cao thiên Tứ, nay đến đây chơi, thấy việc cha con Lý mộ Nghĩa thiếu nợ của Trương lộc Thành, Trương lộc Thành đã đem tờ giấy kiện tới ngài, cho nên tôi mới đến đây, xin ngài làm ơn cho tôi coi tờ ấy. » Tri phủ nghe nói thì hỏi rằng : « Tức hạ muốn coi làm chi ? » Thiên tử nói : « Ngài chưa rõ, để tôi nói lại cho ngài nghe : Nguyên Lý mộ Nghĩa đã về Quảng đông, Lý lưu Phương không sức trả nổi, tôi thấy vậy, ý muốn làm ơn trả thế nợ ấy, cho nên đến đây xin coi giấy tờ cho biết bao nhiêu, rồi sẽ tính. » Tri phủ nghe nói thì nghĩ thầm rằng : « Cao thiên Tứ là người giàu có bạc nào, mà dám liều tiền trả thế năm mươi muôn lượng như vậy kia, điều này thật khó tin. Thôi, để ta cho nó coi giấy một chút, rồi sẽ hỏi bạc, coi thử nó nói thế nào. » Tri phủ tuy nghĩ như vậy, nhưng lòng hãy còn nghi, bèn

nói với Thiên tử rằng : « Nếu túc hạ có lòng trọng nghĩa sơ tài thì trả phứt nợ ấy mà lấy giấy, lựa là phải coi làm gì. » Thiên tử nói : « Phải coi cho biết số bạc bao nhiêu rồi tôi sẽ trả. » Tri phủ thấy nói như vậy thì khiến thơ lại lấy tờ giấy của Trương lặc Thành đã nạp, mà trao cho Thiên tử xem, Thiên tử xem rồi liền bỏ vào túi mà rằng : « Bây giờ tôi không sẵn bạc, để tôi trở về Kinh sư rồi sẽ đem lại mà trả. » Tri phủ nổi giận mắng rằng : « Đừng có nói bậy, người đã không bạc trả thế, thì phải để tờ giấy lại đây. » Thiên tử cũng không chịu đưa. Tri phủ nổi giận, liền kêu nha dịch mà rằng : « Phải bắt choặng thẳng côn đồ này, chẳng nên để nó tâu thoát. » Thiên nghe nói nổi giận, nhẩy tới thộp ngực Tri phủ nói lớn rằng : : « Tri phủ thiệt muốn bắt tôi hay sao, tôi xin để nán vài ngày thì sẽ trả tất, có gì Tri phủ lại muốn gây thù. Nếu Tri phủ chẳng nhậm lời thì tôi cũng không dung tánh mạng. » Tri phủ nổi giận nạt lớn rằng : « Mi là côn đồ ở xứ nào, sao dám cả gan đến đây làm dữ, phải buông ta ra cho mau kéo mà chẳng khỏi lạng tri xứ tử. » Thiên tử nghe nói rút dao vắn mà nộ Tri phủ. Tri phủ nổi giận mắng nhiếc nặng lời, lại có bọn nha dịch áp lại muốn bắt Thiên tử. Thiên tử giận lắm, liền chém Tri phủ một đao hồn về chín suối. Bọn nha dịch thấy vậy áp tới một lượt mà bắt Thiên tử. Thiên tử tả xông hữu đột, đánh bắc dẹp nam, bọn nha dịch cự địch không lại, đều phải vỡ chạy tứ tán. Thiên tử chạy tuốt về nhà Trần kiến Thăng nói với Lý lưu Phương và Trần kiến Thăng rằng : « Đương cơn thịnh nộ ta đã giết Tri phủ tại nơi nha môn, bây giờ quan binh rượt theo, trong giây phút cũng tới. Vậy phải thâu góp những đồ tế nhuyễn dựng lo việc hôn đảo, còn như quan binh tới đây thì để mặc ta cự địch. » Lý lưu Phương và Trần kiến Thăng kinh hãi, không biết toan liệu thế nào, tưng phất dặn dò gia quyến trở về Quảng đông, còn mình thì mang gói hành lý rồi mới kiếm phương đào tị.

Thiên tử hồi Châu nhứt Thanh đi với mình, đón đường cự chiến. Đi dặng vài dặm thì gặp quan binh ùng ùng kéo tới. Hai đảng áp lại đánh với nhau.

Lúc ấy quan binh nghe chuyện hung đồ đến giết Tri phủ thì lật dật rượt theo bắt. Té ra cự địch không lại bị Thiên tử và Châu nhứt Thanh đánh nhau một trận, lại thêm Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương theo sau tiếp chiến, thủ vĩ hiệp công, quân binh lúng phải vỡ chạy tứ tán.

Thiên tử, Châu nhứt Thanh, Trần kiến Thăng, Lý lưu Phương không dám rượt theo, rũ nhau chạy qua phía bắc.

Chạy dặng năm mươi dặm đường, Thiên tử từ giả Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương tổ đường khác, Trần kiến Thăng có lòng lưu luyến, không nỡ chia tay, bèn nói với Thiên tử rằng : « Xin lão gia đi với anh em tôi thắng về Kinh sư luôn thể. » Thiên tử nói : « Tôi có vương mạng tại thân, muốn qua Tích giang biện sự, xin nhĩ vị thắng tới Kinh sư mà hội thí, như dặng kim băng đề danh, ắt cũng gặp nhau có lúc. » Nói rồi liền từ giả đi với Châu nhứt Thanh.

Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương lòng rất bịn rịn cứ đứng ngó chừng Thiên tử và Châu nhứt Thanh đi đã xa rồi thì mới qua phía bắc. Ngày đi tới nghỉ, trải gió dầm mưa, đi cũng nhiều ngày mới đến địa phận Thiên tân, vào nhà khách điểm an nghỉ.

Mới vào khách điểm xảy gặp Tư mã Thoại Long cũng đi hội thí. Anh em gặp nhau rất mừng, vầy lại một tiệc ăn uống và đàm đạo với nhau. Lúc ấy Lý lưu Phương tổ thuật các việc thiếu nợ của Trương lộc Thành và các việc Cao thiên Tứ giết thác Tri phủ cho Tư mã Thoại Long nghe, Tư mã Thoại Long cũng đem lòng buồn.

Ngày thứ, ba người vầy đoàn thắng vào hoàng thành kiểm nhà Quảng đông hội quán mà ở.

Nói về Trần hoẵng Mưu và Lưu Kỳ quyền nhiếp quốc chánh, quản việc quân cơ. Ngày ấy lâm triều, bá quan văn

võ đủ mặt thì có Lễ bộ và Binh bộ đều ra tâu rằng : « Nay đã đến kỳ hội thi, các cử tử bên văn bên võ hội tới Kinh đô rất nhiều, xin nhị vị đại nhơn sai người ra làm Giám khảo đặng dự cuộc thi ấy. » Trần hoẵng Mưu nghe tâu liền nói với các quan rằng : « Những việc khai khoa mà chọn hiền tài, thuộc về Lễ bộ và Binh bộ coi sóc, bây giờ Thánh thượng còn ở Giang nam chưa về, vậy thì tôi phải quyền nhiếp việc ấy làm chủ khảo mà dự cuộc hội thi, còn cuộc đình thi, chờ cho Thánh thượng trở về ^{hải} hay, vậy văn võ bá quan bằng lòng hay chẳng ? » Các quan đều nói : « Chúng tôi thấy đều vâng lời. » Trần hoẵng Mưu và Lưu Kỳ thấy các quan thấy đều bằng lòng thì truyền dâng bằng và định ngày nhập trường.

Nói về anh em Tư mã Thoại Long từ đến Kinh sư, ký ngụ nơi nhà Quảng đông hội quán, rồi thay Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương đều nhiễm bệnh, Tư mã Thoại Long lo việc thuốc thang, tiền bạc đã hết mà bệnh chưa lành thì buồn rầu hết sức.

Ngày kia Tư mã Thoại Long đàm đạo với Vương giám Sanh, ý muốn biết hết các người nhà giàu nơi Kinh sư, bèn hỏi Vương giám Sanh rằng : « Nhơn huynh ở đây đã lâu, vậy có biết những người nhà giàu xứ này, xin kể hết cho tôi nghe thử ? » Vương giám Sanh nói : « Tại Kinh sư có hơn một trăm người nhà giàu, nhưng duy có một mình Trung thân vương, vàng bạc châu báu chứa đê như núi, người ấy thiệt là giàu sang bực nhất, những vật quý báu trong nhà, tuy trong vương cung cũng không bì kịp. » Tư mã Thoại Long nghe nói thì nghĩ rằng : « Bây giờ tiền bạc đã hết, Lý lưu Phương và Trần kiến Thăng bị bệnh chưa lành, nội đây thân bằng cố hữu đều không, chẳng biết tới ai mà vay tạm. Thôi thôi, đêm nay ta phải chờ lúc canh ba, tới nhà Trung thân vương ăn trộm bạc vàng, đem về chạy thuốc cho hai người ấy thì mới lành bệnh đặng. » Vương giám Sanh từ giã trở về phòng mình.

Đêm ấy Tư mã Thoại Long chờ đến canh ba, lên tới Vương phủ núp nơi chỗ kín, chờ cho ai nấy ngủ hết rồi sẽ ra tay. Chẳng dè nơi Vương phủ ấy Hoạn quan rất nhiều, luân phiên với nhau canh tuần sáng đêm. Vì vậy cho nên Tư mã Thoại Long làm gì khôngặng, túng phải lặn qua phía Đông mà về.

Khi đi đường, xảy gặp bốn người Nội thị, tay cầm lồng đèn, có đề năm chữ : « Kim bửu khổ tuần tra. » Thoại Long lật đật núp lại chỗ tối, đứng mà nghĩ rằng : « Nếu vậy chỗ này là ~~thủ~~ vàng bạc và các đồ quý đây. Vậy ta phải chờ ~~có~~ bốn tuần qua khỏi rồi sẽ vào đó trộm lấy vàng bạc mà dùng đỡ lúc nghèo. » Đến chừng bốn người Nội thị đi ngang qua đó, thấy Thoại Long liền la lớn lên, Thoại Long kinh khủng, lật đật chém bốn người Nội thị rồi cạy cửa vào kho lấy vàng mà trở về chỗ ngủ.

Đến nơi Thoại Long moi đất chôn các đồ báu nơi dưới giường, không ai biết, đến nỗi Trần Kiên Thăng, Lý lưu Phương cũng không hay dạng.

Rạng ngày Trung thân vương hay dạng chuyện ấy đếm lại trong kho thì đã mất hết hai chục nén vàng, nặng chừng hai trăm lượng, một chục đỉnh vàng nặng chừng năm mươi lượng, và mười xâu chuỗi bằng trân châu ; thì giá hết thấy có hơn một ngàn lượng bạc. Trung thân vương nổi giận, truyền rao các nơi tìm kiếm mà bắt.

Từ ngày Tư mã Thoại Long trộmặng vàng ấy giấu ở dưới giường không dám bày ra, đến chừng tiền bạc không có mà xài, túng phải moi một đỉnh vàng đem đến tiệm vàng mà đổi. Người chủ tiệm là Châu quang Kim, thấy vàng sanh nghi liền hỏi rằng : « Khách quan tên họ là chi, quê quán ở đâu, xin cho tôi biết. » Tư mã Thoại Long bày thiệt quê quán và tên họ của mình cho Châu quang Kim nghe, rồi lại nói với Châu quang Kim rằng : « Ba anh em tôi đều đi hội thí, rồi thay hai người đau nặng, chạy thuốc hết tiền, cho nên phải đổi đỉnh vàng này mà xài. » Châu quang Kim nói : « Để tôi cậy người coi lại, cho biết cao thấp thế nào, rồi sẽ định giá mà trả cho khách quan. » Nói rồi liền kêu gia đình gom lại đặng có vây phủ đặng có bắt Thoại Long mà giải cho Trung thân vương.

Lúc ấy Thoại Long thấy Châu quang Kim và bọn gia đình nói to nhỏ với nhau, đưa thì cầm cây, đưa thì cầm bèo, thì biết việc đã lậu rồi, liền ráng sức đánh cùng bọn ấy giải vây mà chạy. Châu quang Kim là người yếu đuối, bị Tư mã Thoại Long đá một đá, té ngựa chết tươi.

Tư mã Thoại Long thấy Châu quang Kim chết rồi thì lật đật chạy về chỗ ngụ, bọn gia đình không dám rượt theo, chạy đến báo với quan Giám thành. Quan Giám thành cả kinh, đến lấy khăn cung và khăn nghiệm thi hài, rồi đem dính vàng ấy báo với Trung thân vương. Trung thân vương lật đật sai quân thị vệ đem binh đến vây nhà Quảng đông hội quán, bắt Tư mã Thoại Long giao cho quan Đĩnh úy.

Lúc ấy Trần kiến Thăng, Lý lưu Phương và các cử tử nơi nhà hội quán thấy Tư mã Thoại Long bị bắt thì ai nấy đều đem dạ bất bình, đến chửi rủa hay rở các việc đổi vàng bị bắt thì không rõ ngay gian.

Tư mã Thoại Long bị bắt đem đến nha quan Đĩnh úy. Quan Đĩnh úy tra khảo mấy phen thì Tư mã Thoại Long cũng cứ một lời mà khai rằng : « Hồi chiều hôm qua tôi ra ngoài thành, xảy gặp một người mà tôi không biết tên họ, cầm dính vàng năn nỉ khiến tôi mua. Lúc ấy lòng tôi tham rẻ, ý muốn kiếm lời, cho nên mới lăm cửa tang ấy, chớ tôi không phải là kẻ trộm cướp, cúi xin đại nhơn xét lại cho tôi nhờ, nếu quả tôi là kẻ trộm, lẽ nào cả nhà hội quán không ai hay, còn như tôi đã trộm lấy cửa ấy, lẽ nào lại dám đổi tại thành này ? Vả lại tôi là Võ cử đã có phẩm hàm, mình chịu ơn nước, lẽ nào không biết giữ lấy danh giá mà làm điều xấu như vậy. » Quan Đĩnh úy xét chưa ra lẽ, bèn khiến giam cầm vào ngục.

Các cử tử độặng mấy lời khai ấy thì có lòng mừng. Lý lưu Phương nói : « Thoại Long là người chí thân của tôi, vì sự rủi ro mà mang tội như vậy, thiệt cũng oan lắm, xin liệt vị tướng tinh lo phương giải cứu, thì ơn ấy ví tợ non cao. » Các cử tử nghe nói đều đồng ý mà lo kể. Trần

kiến Thăng nói với các cử tử rằng : « Bây giờ chúng ta đứng tên với nhau làm tờ cáo trạng đến dâng cho Trung thân vương xin tha tội cho Thoại Long. Làm như vậy, họa may người có rộng lòng dung thứ thì thôi, như người không dung thứ thì chúng ta sẽ tính kế khác. Vả lại chúng ta vào thi, Trung thân vương cũng ra nơi giáo trường coi chúng ta tháo diên, chừng ấy chúng ta nhơn dịp xin người dung thứ cho Thoại Long, như người không dung thứ sẽ rủ nhau đồng lòng không chịu vào trường, làm cho tới trước thánh minh, tâu rành phải quấy, thì mới thiệt kế vạn toàn. » Ai nấy đều khen phải. Lý lưu Phương bót râu một ít, bèn cậy Trần kiến Thăng làm tờ cáo trạng cho các cử tử đứng tên đủ mặt, rồi đem dâng cho Trung thân vương. Trung thân vương xem tờ ấy thì cười thầm mà không nhậm lời. Các cử tử thấy vậy nổi giận, rủ nhau đến tại Binh bộ đường nói mình không muốn thi. Binh bộ thượng thư là Triệu sùng Ân, lật đật hỏi rằng : « Các người vì có việc chi mà bán đồ nhi phế, vả việc ứng thí như may kim đăng bằng đề danh, thì một là vinh diệu tổ tông, hai là phong thê ấm tử, phú quý vinh huê, hưởng điều khoái lạc trọn đời, có sao các người đã đến đây rồi, khi không lại muốn về như vậy, hay là các người bị ai hiếp đáp, có điều oan ức chi đây ? Nếu quả như vậy thì phải thưa thiệt với ta, ta sẽ liệu phương bày giải, đừng cho các người cứ việc ứng thí mà lấy chữ công danh với đời. » Các cử tử nghe nói như vậy thì đem các việc Tư mã Thoại Long đổi vàng bị bắt thuật lại với Triệu sùng Ân. Triệu sùng Ân nghe đã minh bạch thì nói rằng : « Té ra các người vì việc Thoại Long bị Trung thân vương vu oan mà đồng lòng về hết, như vậy thì cũng đáng khen. Nay ta mới rõ Tư mã Thoại Long là người Võ cử, thì cũng đem dạ bất bình. Thôi, để ta đến tại Vương phủ xin Trung thân vương dung thứ cho Thoại Long, như người rộng lòng dung thứ thì thôi, còn có việc chấp né bất ngộ, ý thể Thân vương, quyết lòng muốn hại Thoại Long, thì đến mai đây là ngày làm tráo, các người hội lại mà tâu việc ấy thì Trung thân vương

không lẽ nói gì nữa đặng. » Các cử tử nghe nói như vậy, thấy đều mừng rỡ, bèn từ giả trở về chỗ ngụ. Triệu sùng Ân hối quân dọn kiệu thẳng đến Vương phủ. Trung thân vương tiếp rước và thiết đãi trà xong rồi thì Triệu sùng Ân đứng dậy vòng tay thưa rằng : « Tôi có một việc cúi xin đại vương rộng lòng dung thứ. » Trung thân vương hỏi : « Thượng thư có việc chỉ nói phứt đi, không cần gì đầu mà phòng ngại. » Triệu sùng Ân tâu bày việc trước cho Trung thân vương nghe, rồi xin Trung thân vương rộng lòng dung thứ cho Tư mã Thoại Long. Trung thân vương nghe nói như vậy thì nghĩ rằng : « Tư mã Thoại Long là người Võ cử, không lẽ chịu làm kẻ trộm, chắc là mua lầm của gian, bấy giờ bọn cử tử đồng lòng kêu nài, lại có Triệu sùng Ân năn nỉ như vậy, thì ta cũng nên thả ghe theo nước, đừng làm chút nhân tình với va. » Nghĩ như vậy bèn nói với Triệu sùng Ân rằng : « Khi ban đầu, đương cơn nóng giận, chưa kịp xét suy, e chẳng khỏi oan khốc, nay có Thượng thư đến phân rành rõ tôi mới nghĩ lại, thiệt cũng nên thả. » Nói rồi liền truyền cho thị vệ dẫn Thoại Long ra đó. Triệu sùng Ân thấy Thoại Long thì rất mừng, liền khiến tạ ơn Trung thân vương mà trở về hội quán. Thoại Long vâng lời tạ ơn Trung thân vương và Triệu sùng Ân xong rồi thì từ giả trở về hội quán, Triệu sùng Ân cũng từ giả Trung thân vương mà về dinh.

Lúc ấy các cử tử nơi hội quán đương ngồi bàn luận về việc Thoại Long. Kể thấy Thoại Long bước vào, ai nấy đều mừng rỡ. Thoại Long nói : « Tuy là nhờ có Triệu đại nhân giúp sức, song cũng bởi nơi liệt vị thương tình. Thân tôi còn đang sống đây, thiệt nhờ ơn liệt vị rất lớn. Nếu không có liệt vị thì tôi đã hồn xuống suối vàng rồi. » Các cử tử đều nói : « Chúng tôi tưởng tình đồng hương nên cứu nhau như vậy, nếu cứu không đặng thì cũng chẳng nên thì cứ làm gì, ngày nay cứu đặng như huynh, chúng tôi lòng mừng hết sức. » Bèn bày tiệc ăn mừng với nhau.

Nói về Tân khoa giải ngươn là Tổng thành Ân, vẫn người ở huyện Đông hoãn, thuộc tỉnh Quảng đông nay vì đã cận ngày thi cho nên nhóm võ cử, nai nịt hần bời, đều tới giáo trường tháo diển. (Nguyên tại Kinh thành Thiên tử có bày một chỗ giáo trường để cho các cử tử tập luyện, nơi giáo trường ấy có phân ra bốn nẻo đường, dựng cho cử tử cỡi ngựa tập luyện, trong bốn nẻo đường phân ra hoặc sáu tỉnh chạy chung một đường, hoặc năm tỉnh chạy chung một đường, các cử tử nơi Quảng đông chung tiền lại xin làm một đường riêng, dựng cho rộng rãi. Từ ấy đến nay cũng đã lâu rồi, cho nên bọn cử tử này nhiều người không rõ tích trước).

Lúc ấy Đôn như Hoè là Giải ngươn nơi Sơn đông thấy đường Sơn đông thiên hạ rất nhiều, dung ruổi bất tiện, cho nên rủ bọn võ cử tỉnh mình qua đường Quảng đông tập cho dè. Tè ra mới vừa duợt ngựa dựng đôi ba vòng thì lại có người chạy ra cản trở hỏi rằng : « Liệt vị là người tỉnh nào, sao lại đến đây mà duợt ngựa ? » Các võ cử nói : « Chúng ta là người Sơn đông đến đây ứng thí, vì nay đã gần ngày thi cho nên ra đây duợt ngựa. » Người ấy nói : « Không dựng, không dựng, đường này thuộc về Quảng đông, liệt vị là người Sơn đông, không dựng duợt ngựa đường này, phải qua đường bên phía tây kia mà duợt. » Đôn như Hoè nghe nói nổi giận nạt rằng : « Đừng có nói bậy, giáo trường của Thiên tử lập ra, để cho võ cử duợt ngựa, chúng ta muốn duợt đường nào cũng dựng, người chớ nói bậy mà bị đòn. » Hai đảng cãi lầy cùng nhau, Tổng thành Ân cũng đương duợt ngựa, nghe có tiếng cãi lầy không biết có gì, lật dật rủ bọn võ cử lại đó xem, hỏi ra mới biết là bọn ấy giành đường Quảng đông mà ra chuyện rầy. Tổng thành Ân nói : « Đường này là đường Quảng đông, các tỉnh đều biết, cớ sao các người lại dám làm ngang ? » Các cử tử Sơn đông đều nói : « Đường của Triều đình sắm cho cử tử duợt ngựa, người là người gì lại dám gọi là của riêng mà cản trở chúng ta vậy ? » Hai đảng cãi lầy với nhau, không ai nhịn ai, ý muốn gây cuộc tranh chiến.

Hồi thứ bốn mươi hai

*An-Phước đánh thua Phi-long-các,
Triệu-Hồ thâu phục Kim-ngao-hùng.*

Lúc ấy Tổng thành Ân thấy bọn võ cừ Sơn đông quyết ý gây dữ như vậy, thì kêu bọn võ cừ tỉnh mình trở về hội quán thương nghị rằng : « Chúng ta sắp đặt mưu kế sẵn sàng, làm cho chúng nó thất kinh một phen, thì mới hết đều hậu hoạn. » Bọn võ cừ nói : « Bây giờ phải liệu làm sao, trừ choặng bọn ấy ? » Tổng thành Ân nói : « Theo ý tôi tưởng thì chúng ta phải làm kế mai phục, dụ cho chúng nó tới núi Hỉ phong, rồi la lèo một lượt làm thủ vĩ hiệp công, thì ắt thắng đặng. » Bọn võ cừ đều khen kế hay. Bèn sai người đến hẹn ngày giờ với bọn Sơn đông đặng giao chiến.

Nói về bọn võ cừ Sơn đông thấy bọn võ cừ Quảng đông sai người hẹn ngày giao chiến thì cũng y kỳ đến đó đánh.

Đánh chưa bao lâu, bọn võ cừ Quảng đông rùng rùng chạy hết. Bọn Sơn đông không rõ là kế dụ địch, cứ việc rượt theo. Tê ra theo đặng bảy tám dặm đường, tới núi Hỉ phong, thấy có một tốp võ cừ từ áp ra chặn phía sau lại, bọn võ cừ từ phía trước trở lại hiệp công, vây bọn Đôn như Hoè vào giữa mà đánh. Bọn Đôn như Hoè thủ vĩ bất nan tương cố, cự địch không lại, tả xông hữu đột ráng đánh hết sức mới ra khỏi vây võ chạy tứ tán.

Bọn võ cừ Quảng đông cũng không truy cản, trở về hội quán dọn tiệc ăn uống với nhau.

Còn bọn võ cừ Sơn đông thấy bọn võ cừ Quảng đông không theo thì gom nhau lại, rồi trở về hội quán thương nghị mưu kế báo thù.

Lúc ấy Đôn như Hoè nói : « Chúng ta bị nó làm kế mai phục, cho nên phải thua. Vả chẳng đường đó là của Triều đình, để cho võ cừ duợt ngựa, lẽ nào lại phân riêng ra cho

người Quảng đông dặng choán một đường, tôi dám chắc là tại Tổng thành Ân, Bạch an Phước và bọn cử tử, ý là phe dặng Quảng đông đã mạnh lại đông cho nên tính bề cường chiếm đường ấy, dặng có duợt ngựa rộng rãi. Bây giờ chúng ta không lẽ chịu thua, để tôi đến tại Quảng đông hội quán giao với bọn nó cho rành; hễ mình đánh thua một trận nữa thì chịu nhịn thua, đành để đường ấy cho nó duợt ngựa, còn như trận này nó bị thua, thì nó phải để đường ấy cho mình duợt ngựa. Hễ nó chịu theo như vậy, chúng ta cũng ráng sức đánh với nó một trận nữa. » Các cử tử đều khen phải.

Lúc gần ra đi, Đon như Hoè lại nói với các bằng hữu rằng : « Một mình tôi nói với nó, như nó lấy điều lẽ nghĩa thì chẳng nói chi, nếu nó làm ngang, ý muốn gây dữ, thì một mình tôi chắc là không dám cãi lầy với nó. Ấy vậy, phải chọn bảy tám người cho mạnh mẽ và cho lanh lợi, dặng có tới đó mà nói với nó, hễ nó làm thịnh thì cũng làm lành, bằng nó gây dữ thì cũng gây dữ với nó. » Các cử tử đều khen phải, bèn chọn bảy tám người mạnh mẽ và lanh lợi, khiến theo Đon như Hoè mà thẳng tới Quảng đông hội quán.

Đến nơi, bọn Tổng thành Ân cũng lấy lễ mà tiếp rước như thường. Thết trà xong rồi Đon như Hoè hỏi rằng : « Tôi muốn nói với liệt vị một điều, không biết liệt vị có bằng lòng không ? » Tổng thành Ân nói : « Túc hạ nói chi thì nói, như vừa ý dặng thì tôi cũng vâng lời. » Đon như Hoè nói : « Đường duợt ngựa của các tỉnh phía Sơn đông thì liên tiếp với đường Quảng đông. Chúng tôi thấy đường Quảng đông ít người duợt ngựa, cho nên qua đó mà duợt, té ra mới qua đến đó chưa kịp duợt vòng nào, mà đã sanh chuyện tranh đấu như vậy, chúng tôi cũng khó nài nhịn. Bây giờ đến đây xin cùng liệt vị một điều, như muốn hòa hảo với nhau, phải cho chúng tôi mượn dõ đường ấy mà duợt ngựa ít ngày, hễ cuộc thi

xong rồi, thì chúng tôi trả lại tập túc. » Tổng thành Ân nói : « Đường ấy cũng có duyên cớ, cho nên chúng tôi mới nói, còn như quả là đường của Triều đình, thì chúng tôi có giành làm gì. » Bạch an Phước nói : « Tổng huynh chẳng cần phải cắt nghĩa làm gì. Vả chẳng mấy đường ấy đều có cấm thê, hề thấy đó thì các ông đã biết rồi. » Bèn nói với Đôn như Hoè rằng : « Túc hạ trở về nói với các vị võ cử bên ấy, khiến họ đừng tưởng chuyện quấy mà sanh rầy rà, còn như quyết giành cho đường đảng ấy, thì phải giáp chiến với nhau một trận nữa, hề chúng tôi bị thua thì mới chịu nhường đường ấy. » Bọn Đôn như Hoè nghe nói, liền đứng dậy nói lớn rằng : « Chúng tôi đến đây là quyết ý giao lại cho rành, dặng có giáp với nhau một trận nữa, hề chúng tôi đánh thua, thì phải để đường cho liệt vị duợt ngựa, không dám leo tới chỗ đó, còn như liệt vị đánh thua, thì phải giao đường lại cho chúng tôi, chẳng dặng nói điều chi nữa. Ấy vậy chúng ta tới tại Phi long các, mà đánh với nhau. » Nói rồi liền từ giã ra về.

Lúc ấy Tổng thành Ân nói với Bạch an Phước rằng : « Khi nầy nhơn huynh nói cứng với nó, cho nên nó hẹn tới tại Phi long các mà đánh, bây giờ nếu chúng ta không đánh với nó thì dở, còn đánh mà thua, thì lại thất danh hơn nữa. » Bạch an Phước nói : « Nhơn huynh sao nhất tâm vậy ? Đề mai tôi đi trước giáp chiến với nó, còn liệt vị theo sau tiếp ứng ; phen nầy chúng ta đều phải ráng sức làm cho bọn nó khiếp phục mới thôi ; dẫu chẳng may mà bị thua nó, thì cũng phải lập kế báo thù, đừng để cho bọn nó khinh dễ. » Ai nấy đều khen là người khẳng khái, bèn sai người đi đến Phi long các mà thăm nghe hư thiệt.

Còn bọn Đôn như Hoè về đến Sơn đông hội quán, các cử tử nghinh tiếp mà hỏi rằng : « Liệt vị nhơn huynh qua bên Quảng đông hội quán thương nghị thê nào, chúng nó có đành để cho chúng ta duợt ngựa đường ấy hay không ? » Đôn như Hoè tỏ thuật các lời Tổng thành Ân và

Bạch an Phước đã nói khi đó cho các cử tử nghe rồi lại nói với các cử tử rằng : « Chúng ta phải làm cho nó khiếp phục thì mới dặng êm, nếu dẽ như vậy, tranh đấu chừng nào cho dứt ! » Các cử tử hỏi : « Ngon huynh có mưu kế chi chăng ? » Đon như Hoè nói : « Việc này phải tính cho dặng vạn toàn rồi sẽ tính mới dặng, nếu tính theo việc cầu may, e khi chẳng khỏi hư hại. » Các cử tử nghe nói đều đồng ý lo kế, kẻ tính phương này người lo thế khác, nghị luận rộn ràng không ra gì hết.

Đon như Hoè nói : « Phi long các là chỗ cây cỏ rậm rạp, đường sá quanh co, mà lại chỗ cao chỗ thấp, nếu chúng ta sắp đồ dầu hỏa cho sẵn, mai phục nơi chỗ rậm rạp dụ cho bọn nó đến đó, nổi lửa đốt rừng, ứng lên mà đánh thì thắng nó ắt dặng. » Các cử tử đều khen rằng : « Đon huynh lập kế rất hay. » Bèn rủ nhau đến tại Phi long các mà hội chiến.

Lúc ấy người thám thính của bọn Quảng đông dọ dặng tin ấy, lật đặt trở lại Quảng đông hội quán mà báo với anh em Bạch an Phước. Bọn ấy nghe báo thì cũng kéo tới Phi long các giao chiến.

Đến nơi thấy bọn cử tử Sơn đông cũng gom nhau lại nơi phía hữu các ấy. (Nguyên khi ấy Đon như Hoè đến trước thì đã sắp đặt người nào mai phục chỗ nào, rồi mới gom lại nơi phía tả các ấy mà chờ bọn Quảng đông đến đó. Bọn Quảng đông không rõ cơ mưu cho nên mới phải thua trận ấy.)

Ngày thứ hẹn nhau đánh tại trước cửa Phi long các. Đánh dặng vài mươi hiệp, bọn Sơn đông đối địch không lại. Đon như Hoè lật đặt ra trận tiếp ứng mà đánh với Bạch an Phước, đánh dặng năm bảy hiệp, rồi cũng chịu thua mà chạy.

Từ mã Thoại Long, Lý lưu Phương thấy bọn mình có thế mạnh mẽ, thì giục cử tử rượt theo mà đánh.

Theo dặng năm sáu dặm, đến một chỗ kia rừng rú rậm rạp mà không thấy bọn cử tử Sơn đông, thì bọn cử tử Quảng đông mới tỉnh ngộ, biết rằng mình đã mắc mưu dụ địch, lại sợ về việc hỏa công, bèn hối nhau trở lại cho kịp. Té ra vừa mới

trở lại, đã nghe một tiếng pháo nổ, bốn phía rừng đều có lửa cháy rần rần. Bọn cử tử Quãng đông kinh hãi, kiếm đường mà chạy, chẳng dè chạy ra phía nào, đều có bọn cử tử Sơn đông đón đường mà đánh. Bọn Quãng đông ráng sức cự địch. Song khi đương đánh phía trước lại bị bọn cử tử ở phía sau lưng áp tới làm cho bọn Quãng đông lưỡng đầu thọ địch, thấy đều kêu trời liên thính, vỡ chạy tứ tán.

Bọn Sơn đông thấy vậy cũng rộng lòng dung thứ không thêm đuổi theo, rủ nhau trở về hội quán.

Còn bọn cử tử Quãng đông chạy ra khỏi rừng, cũng gom nhau lại trở về hội quán.

Về tới nơi, Tổng thành Ân thương nghị với bọn cử tử ấy rằng : « Chúng ta bị thua trận này, chắc là chúng nó chiếm đoạt đường vượt ngựa của chúng ta rồi. Bây giờ chúng ta không lẽ nhịn thua, phải tính kế khác mà trừ chúng nó, vậy liệt vị có kế chi chăng ? » Bạch an Phước ngâm nghĩ giây lâu rồi mới đáp rằng : « Tôi nhớ lại, có một người này trừ bọn Sơn đông rất dễ. » Các cử tử đều hỏi : « Người ấy là ai ở đâu ? » Bạch an Phước nói : « Người ấy bà con với tôi tên là Trần hi Nhan, sức mạnh vô cùng bây giờ cũng dự về việc khảo thí nơi võ trường, lại đang làm chức cai quân, nếu cậy đang người ấy báo thù thì thâu phục bọn Sơn đông rất dễ, song e va sợ mang tiếng mà không chịu giúp chúng ta. » Các cử tử nói : « Lời ấy rất phải, Trần hi Nhan đã có sức mạnh lại có quyền thế nếu va chịu giúp chúng ta, lẽ nào bọn ấy không phục. Vậy thì Bạch huynh đến đó năn nỉ với va, may khi va cũng trông tình mà giúp sức. » Bạch an Phước nghe theo, bèn đến ra mắt Trần hi Nhan mà tỏ thuật đầu đuôi và xin giúp sức báo thù. Trần hi Nhan nói : « Tôi cũng có hay chuyện ấy, song vì lánh việc hiểm nghị, cho nên không dám ra mặt mà giúp sức. Nay nghe tức hạ tỏ việc bọn cử tử Sơn đông khi dễ bọn Quãng đông như vậy tôi cũng đem dạ bất bình; vậy tức hạ hãy trở về hội quán mà an nghĩ, để tôi tính kế bình vạ. » Bạch an Phước rất mừng, bèn từ giã trở về hội quán.

Ngày thứ, có người báo với bọn cử tử Quảng đông rằng :
« Không biết ý gì, hôm nay bọn cử tử Sơn đông không
dám vượt ngựa nơi đường Quảng đông, kéo nhau trở lại
hội quán hết rồi. » Bọn Bạch an Phước nghe nói rất mừng
kể chắc là Trần hi Nhan đã chế phục bọn Đôn như Hòe
đặng rồi. Bèn thương nghị cùng các cử tử, sắm sanh lễ
vật đến tạ Trần hi Nhan và mời tới tại hội quán đãi một
tiệc rất lớn.

Lúc ấy có quan Tổng binh trấn ngoài mé biển, tên là
Diêu văn Thăng, nay đã dẹp yên nước Hải ba, vua nước
ấy phải dâng biểu chịu tể cống mỗi năm, lại có dâng
một con gấu xừ ấy, tên là gấu Kim ngao, gấu ấy bề cao
bốn thước, bề dài từ đầu chí đuôi tám thước, mình giống
mình trâu, miệng như miệng chuột, sắc lông lại vàng, sức
mạnh thái quá.

Diêu văn Thăng thấy vua Hải ba chịu dâng thú lạ như
vậy, cũng có lòng mừng, nhưng mà không dám tự chuyên
bèn dắt Sứ thần về triều, dâng có tàu cùng Thiên tử.

Về đến Kinh đô, Diêu văn Thăng dắt Sứ thần vào nơi
Hoàng huê quán an nghỉ.

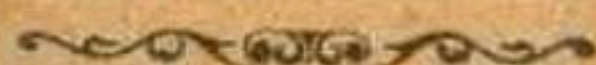
Lúc ấy lại có Nhan như Thám dẹp đảng nghịch thần là
Cao phát Sĩ, nay vàng chiếu triệu về triều. Nhan như Thám
là người Quảng đông, cho nên bọn cử tử Quảng đông hay
Nhan như Thám về, thấy đều mừng rỡ, lật đặt nghinh tiếp
vào nhà hội quán dọn tiệc thiết đãi.

(Xem tiếp tập 28)



CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM



Trong khi ăn uống đàm đạo cùng nhau, nói đến chuyện Đôn như Hoè cậy mạnh làm ngang, chiếm đoạt đường ngựa, nay nhờ thế lực của Trần hi Nhan mà lấy lại được, cho nên dọn tiệc ăn mừng như vậy đó. Nhan như Thám nghe nói nổi giận bèn nói rằng: « Nếu bọn Sơn đông làm ngang như vậy, thiệt là không kiêng vương pháp, chẳng kể triều đình, tự tư dĩ hậu, chúng nó êm đi thì thôi, nếu còn làm ngang giành đường ấy nữa, thì tôi vào châu tâu rõ sự tích, ắt là chúng nó chẳng khỏi mang tai. » Bọn cử tử Quảng đông đều mừng, ngỡ là mình đã có thể, bọn Sơn đông không dám làm gì nữa rồi, chẳng dè bọn Sơn đông còn muốn tranh nữa, ngặt gì kiếm chưa được thế. Nay nghe Diêu văn Thăng về trao thì bọn Sơn đông mừng rỡ hết sức.

Lúc ấy Đôn như Hoè nói với bọn cử tử ấy rằng: « Diêu văn Thăng là người đồng hương với chúng ta, mà lại là bà con với tôi nữa, nếu tôi đến tỏ với va về việc bị Trần hi Nhan và bọn Quảng đông hiếp đáp, mà xin va giúp sức, may khi va cũng nghe theo, nếu va nhậm lời chịn giúp thì bọn Quảng đông ắt phải nhịn thua. » Các cử tử đều mừng, hỏi thục Đôn như Hoè phải đi lập tức. Đôn như Hoè từ già bọn cử tử ấy, lên kiệu thẳng tới Hoàng huê quán.

Đến nơi, ra mắt Diêu văn Thăng xong rồi, thì Đôn như Hoè tỏ thuật các việc cho Diêu văn Thăng nghe và cậy giúp sức báo thù. Diêu văn Thăng nói: « Để mai tôi vào châu, tâu rõ các điều mà xin trị tội mấy người làm đầu

trong đám ấy coi thử chúng nó còn dám tranh hành nữa không. » Đón như Hoè nghe nói mừng rỡ hết sức, bèn từ tạ trở về hội quán.

Nói về Nhan như Thám và Diêu văn Thăng, một đảng thì binh vực người Sơn đông, một đảng thì binh vực người Quảng đông. Đêm ấy qua đến canh năm, hai người thay đổi triều phục thẳng tới Ngọ môn, cải lấy với nhau một hồi, đến chường nghe tiếng chuông rung, hai vị đại thần làm trao nhiếp chánh. Diêu văn Thăng, Nhan như Thám và văn võ bá quan vào chầu xong rồi thì Diêu văn Thăng tâu rằng : « Tôi đã dẹp yên Hải ba quốc, vua nước ấy chịu đầu ; sai Sứ thần tấn công một con gấu lớn tên là Kim ngao hùng. Bây giờ còn ở nơi ngo môn mà đợi chờ. » Hai vị đại thần chưa kịp phán dạy điều chi, kể thấy Nhan như Thám tâu về việc mình đã dẹp yên bọn gian thần Cao phát Sĩ, rồi lại tâu các việc Đón như Hoè và bọn cũ từ Sơn đông cậy mình làm ngang, chiếm đoạt đường riêng của Quảng đông mà xin nhậm vị đại thần phân đoán. Diêu văn Thăng nghe Nhan như Thám tâu như vậy thì liền quì xuống tâu rằng : « Nhan đại nơn binh người đồng hương ra tâu như vậy thật là quấy lắm. Khi tôi về tới Kinh sư thì đã nghe hết sự tích cũ từ Quảng đông hiệp đáp cũ từ Sơn đông rồi. Nay Nhan đại nơn mong giúp kẻ dữ toan hiệp người lành như vậy, thiệt là bỏ luật triều đình, cúi xin nhậm vị đại nơn thẩm xét. Vả chẳng đường đoạt ngựa đó là của triều đình sắm cho cũ từ tập luyện, nay bọn Quảng đông chiếm cứ đường ấy, thiệt là không kể triều đình, cúi xin nhậm vị đại nơn xét lại. » Nhan như Thám nghe Diêu văn Thăng tâu như vậy thì nổi giận đứng dậy mà nói lớn tiếng, Diêu văn Thăng cũng nói lớn tiếng, hai đảng đối đáp với nhau một người một tiếng, hóa ra một đám mắng lộn tại giữa trảo đình.

Văn võ bá quan giải hòa không được, Trần hoàng Mưu thấy vậy nghĩ ra một kế, bèn kêu tên hai người ấy nói rằng : « Hai người chẳng nên tranh luận, để ta phán đoán cho

mà nghe : Nay có Sứ thần bên nước Hải ba lần cống một con gấu lớn, bây giờ đương đợi chỉ nơi Ngọ môn. Ấy vậy ngày mai nhóm các cử tử Quảng đông và Sơn đông tựu lại giáo trường, rồi đem gấu ấy ra đó truyền cho cử tử trong hai tỉnh ấy, như có người nào ra đánh sức một với gấu mà trừ nó được thì đường duợt ngựa đó thuộc về tỉnh của người ấy rồi, không ai còn nói gì nữa; còn như ai dờ bị gấu ấy giết chết tại thời. » Diêu văn Thăng và Nhan như Thám đều bằng lòng vâng lời. Nhị vị đại thần truyền hải châu.

Diêu văn Thăng và Nhan như Thám đều về hội quán tổ thuật các điều trong lúc hội châu cho các cử tử nghe. Các cử tử đều bằng lòng đánh cùng gấu ấy.

Ngày thứ, cử tử trong hai tỉnh đều đến giáo trường mà đợi. Tới chừng nhị vị đại thần ra đến đó thì truyền lệnh rằng : « Cử tử Quảng đông và Sơn đông tranh đường duợt ngựa sanh rầy với nhau hằng ngày, cho nên ta phải hội tại chỗ này, truyền cho bọn cử tử dặng rõ : Như trong đám cử tử có người trong tỉnh nào ra đánh sức một đấu với gấu Kim ngao này mà thắng nó được, thì đường duợt ngựa thuộc về tỉnh ấy, không ai tranh trở chi dặng ; còn như cự địch không lại gấu ấy, lại bị nó giết thì bọn đồng hương phải đem về chôn cất, không dặng nói tiếng chi cả. Lệnh ta đã định như vậy, ai muốn đánh với gấu ấy thì phải ra giữa giáo trường xưng tên họ cho ta biết rồi sẽ giúp chiến. » Nói vừa dứt lời, Diêu văn Thăng ra giữa giáo trường, xưng tên họ mình rồi mới nhảy vô trong rào, tới lại trước mặt gấu ấy, ý muốn đập một đập mà giết gấu ấy cho rồi, chẳng dè gấu ấy né khỏi làm cho Diêu văn Thăng bị té giữa đất, gấu ấy nhảy tới bắt sống Diêu văn Thăng xé thây ra làm hai.

Lúc ấy Đồn như Hoè vừa muốn nhảy vô cứu, song cứu không kịp, thấy Diêu văn Thăng bị gấu xé thây, thì lòng rất giận, hối bọn cử tử hiệp sức với mình, nhảy đại vô rào trừ khử gấu ấy cho dặng, một là báo thù cho Diêu văn Thăng, hai là lấy có giết dặng gấu ấy mà tranh đường duợt

ngựa. Chẳng dè gấu ấy rất mạnh, tuy các cử tử Sơn đông hiệp sức đánh với nó, nhưng đánh cũng không lại, bị thương rất nhiều, chừng ấy liệu bề cự địch không lại, bọn cử tử Sơn đông kéo nhau chạy rảo.

Còn bên phe cử tử Quảng đông, là Tổng thành Ân ra đánh với gấu ấy, song đánh không lại, chút nữa đã bị gấu ấy giết rồi.

Triệu Hồ thấy gấu ấy đương rượt Tổng thành Ân thì nhảy ra rượt theo gấu ấy mà đập một đập tại xương đuôi rất nặng, gấu ấy bị đập rất đau, mình mấy bãi hoải, la một tiếng lớn dường như sấm. Triệu Hồ thừa thế nhảy tới, cỡi đại trên lưng gấu ấy, một tay thì nắm gáy, một tay thì đánh loạn đả, hai chơn thì thúc nơi hông mà hỏi gấu ấy rằng : « Loài nghiệt thú, mi đã chịu phục hay chưa ? » Lạ thay, gấu ấy là loài thú nhưng mà cũng hiểu tiếng người, khi nghe Triệu Hồ nói bấy nhiều lời, liền quì mọp cúi đầu dưng dất đôi ba phen làm như chịu lạy. Triệu Hồ thấy vậy lòng không nổi giết bèn buông gấu ấy ra mà không đánh nữa, lại dắt gấu ấy ra trước mặt nhị vị đại thần mà phục mạng.

Hồi thứ bốn mươi ba

*Lưu đại-nhơn khai khoả thù sĩ,
Hồ-huệ. Càng cạy mạnh làm ngang.*

Nhị vị đại thần thấy Triệu Hồ đánh thắng gấu ấy thì rất mừng bèn phán rằng : « Từ rày đường duợt ngựa đã thuộc về Quảng đông, không ai đặt phép léo tới đường ấy. Nếu ai không tuân ắt bị tội nặng. » Các cử tử Quảng đông đều tạ ơn lui về hội quán. Còn bọn Đôn như Hoè đã tranh không đặt đường ấy, Diêu văn Thăng lại bị gấu ấy giết, thì mắng diên tâm tu, rủ nhau trở về hội quán.

Ngày thứ nhị vị đại thần lâm trà, thì có Binh bộ thượng thư và Lễ bộ thượng thư tâu rằng : « Ngày trước hai đưa tôi vâng lời dâng bằng cầu hiền, các cử tử đến chờ đã lâu

mà Thánh thượng cũng chưa về trào, nếu để như vậy e bọn cử tử tranh cạnh với nhau, ban đầu thì nhỏ, sau sanh việc lớn, chắc là chẳng khỏi chém giết lẫn nhau mà gây họa hoạn, cúi xin nhị vị liệu định lẽ nào ? » Nhị vị đại thần nghe lâu như vậy thì gật đầu nói rằng : « Lời ấy rất phải. Vả chẳng cử tử trong mười tám tỉnh gom lại nơi đây, trong ấy cũng có người lành kẻ dữ, nếu để thiên diên ngày tháng, e khi chẳng khỏi sanh việc thị phi. Bây giờ Thiên tử chưa về, ta phải thay mặt dự cuộc đình thí phút đi cho rồi, thì mới khỏi việc hậu hoạn. » Bèn truyền chỉ cho Binh bộ thượng thư và Lễ bộ thượng thư khiến phải đăng băng kỳ ngày cho văn võ cử tử ứng thí. Binh bộ và Lễ bộ vâng lệnh trở lại nha môn đăng băng truyền rao cho các cử tử.

Các cử tử thấy lời rao ấy thì áp tới đầu quyền mà xin thi văn. Cuộc thi hội xong rồi lại truyền cho các cử tử chờ ngày đình thí.

Còn cuộc thi võ thì Tổng thành Ân, Lý lưu Phương, Trần kiến Thăng và Bạch an Phước đều trúng dặng sáu mũi tên, Triệu Hồ trúng dặng năm mũi, Tư mã Thoại Long trúng dặng ba mũi, kỳ dư các cử tử khác kẻ thì trúng dặng hai mũi, người thì trúng dặng một mũi, đều chưa đúng thức, cho nên nhiều người bị rớt.

Cách ba ngày, Lễ bộ thượng thư treo băng truyền rao, định ngày mười tám tháng tư, các cử tử phải vào đại diện mà ứng thí.

Lúc ấy Trần đại hơn và Lưu đại hơn thay mặt cho Thiên tử làm chủ khảo cuộc đình thí ấy.

Cuộc đình thí xong, có người truyền hô rằng : « Trạng nguyên bèn văn là Nghiêm ngã Tư, người tỉnh Giang nam, Bảng nhãn người Tích giang, Thám hoa là người Sơn tây, Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương đậu Hàn lâm học sĩ, còn Tổng thành Ân, Bạch an Phước, Tư mã Thoại Long và Triệu Hồ đều đậu Tấn sĩ bèn võ và lại bổ cho Tổng

thành An làm Diêm huê linh Thị vệ, Triệu Hồ thì bổ về phủ mình, Bạch an Phước thì bổ làm Lâm linh Thị vệ, còn mấy người kia chờ có chỗ khuyết sẽ bổ.

Nói về Bạch an Phước nguyên là người trong cửa hàng Cầm luân, vì ngày trước bị Hồ huê Càng là học trò ở Thiếu lâm tự đến đánh Cơ phòng, giết người trong tiệm rất nhiều, Bạch an Phước cũng bị nhiều điều xĩ nhục, cho nên mới phải tìm thầy mà học võ nghệ, nay may đậu đặng Tấn sĩ, lại đặng bổ làm Thị vệ thì chắc rằng báo thù đặng rồi. Bèn mời Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương vào phòng mình thương nghị rằng: « Nguyên tôi là người trong tiệm dệt hàng, ngày trước bị Hồ huê Càng hiếp đáp nhiều điều, việc ấy thế khi nhĩ vị cũng đã biết rồi, vì vậy cho nên tôi mới tìm thầy học võ, ý muốn báo thù. Nay may đậu đặng Tấn sĩ bổ làm Thị vệ như vậy, thiệt cũng nhờ có trời già mở mắt. Tuy vậy tôi có một mình thế cũng độc lực nan thi, cho nên phải nhờ nhĩ vị mà hỏi mưu kế, vậy xin nhĩ vị giúp tôi việc ấy. » Trần kiến Thăng nói: « Việc ấy tôi đã hiểu hết, song bấy lâu thấy nó hung dữ thái quá, liệu sức cự địch không lại, cho nên mới phải lựa thị diêm nhiên. Bây giờ trong ý nhưn huynh muốn lấy sức mạnh hay là muốn lấy công pháp mà báo thù? » Bạch an Phước nói: « Ý tôi muốn lấy công pháp trừ nó, tôi tính vào châu tàu cùng nhĩ vị đại nhưn mà xin trở về quê quán, đặng có tế tảo phần mộ ông bà, và xin phê vào tờ biểu cho tôi mở một cuộc chay đặng cầu siêu cho mấy người hiếp lòa. Như người có nói chuyện ấy là chuyện nhỏ mọn lựa phải xin chiếu triều đình làm gì. Chừng ấy tôi sẽ tâu rõ các điều Hồ huê Càng cậy mạnh làm ngang cho người nghe, chắc là người cũng thương tình mà phê tờ chiếu ấy. Nếu có tờ chiếu như vậy, mà Hồ huê Càng còn tới làm ngang thì sẽ thưa cùng quan Tuần phủ sở tại xin binh bắt nó, ắt nó chẳng khỏi thọ hình. » Ai nấy đều khen hay.

Bạch an Phước làm tờ biểu chương, rặng ngay vào châu và tâu y theo lời đã định trước đó. Nhị vị đại thần xem tờ biểu chương ấy rồi, thì hỏi Bạch an Phước rằng: « Xin về tế tảo ấy là lệ thường, còn việc làm chay là việc nhỏ, sao lại dâng biểu làm gì? » Bạch an Phước tâu rõ các việc Hồ huệ Càng ngang tàng ngày trước cho nhị vị đại thần nghe. Nhị vị đại thần nói: « Trong tỉnh có người hung dữ như vậy chắc là bá tánh thọ hại cũng nhiều. » Bèn phê vào tờ biểu chương cho Bạch an Phước về quê tế tảo và bày cuộc làm chay. Lại có phê rằng: « Phê cho Bạch an Phước bày cuộc làm chay, như có người nào trong tỉnh đến đó làm dữ, thì Bạch an Phước chỉ tên cho quan Tuần phủ bắt trị tội. » Bạch an Phước lãnh lấy lời phê ấy tạ ơn lui ra.

Trần kiên Thăng, Lý lưu Phương, Tổng thành Ân ra tâu xin vinh qui. Nhị vị đại thần cũng nhậm theo lời xin.

Ngày thứ Bạch an Phước, Tổng thành Ân, Trần kiên Thăng và Lý lưu Phương tom góp hành lý trở về Quảng đông.

Bạch an Phước về đến nhà, bọn hiệp lỏa mừng rỡ tiếp rước và hỏi căn do. Bạch an Phước tỏ bày mưu kế của mình đã lập cho mấy người ấy nghe. Mấy người ấy đều mừng mà rằng: « Đã có chiếu mạng triều đình, dầu có mười thắng Hồ huệ Càng đi nữa cũng không thêm sợ. » Từ ấy trong nhà an tâm lo sắp cuộc làm chay.

Nói về Hồ huệ Càng ở tại Tây thiên tự dạy học trò, thường hay thị cường lẳng nhược, nhiều hại hơn dân, người người đều giận, nhưng không dám nói chi. Vì vậy cho nên Hồ huệ Càng không kiêng nể ai, tụ tập những quân chồn bày cáo lủ khiến phá tán hơn dân, thường làm nhiều điều ngang ngược.

Ngày ấy bọn thủ hạ của Hồ huệ Càng nghe đồn tại Cẩm luân đường có cất giàn làm chay thì thưa lại với Hồ huệ Càng, Hồ huệ Càng nói: « Không biết ý gì chúng nó, cả gan dám bày cuộc như vậy, ta muốn đến đó phá tan giàn ấy làm nhục cho bỏ ghét, các người tưởng có nên làm hay chăng? » Bọn thủ hạ đều thưa rằng: « Làm như vậy thì hay lắm, song phải chờ

cho chúng nó cắt giàn ấy hươu thành, tốn nhiều tiền bạc rồi sẽ đến đó phá.» Hồ huệ Càng nói: «Vậy thì bây giờ chúng ta đến đó một phen, quở sơ mấy đứa chấp sự vài điều, khiến nó phải bảo hộ lân lý bình an, thì để cho nó làm, bằng có điều chi rủi ro, chúng ta sẽ đến trị tội.» Nói rồi liền kéo nhau thẳng tới giàn chạy đứng tại trước cửa hỏi lớn rằng: «Ai dám cả gan lập giàn chạy này?» Các thợ thưa rằng: «Bach lão gia thi đậu Tấn sĩ, nay mở cuộc chạy cầu siêu cho những người hiệp lửa đã qua đời rồi.» Hồ huệ Càng nghe nói cười rằng: «Chúng bây phải phá giàn này cho mau bằng không thì ta đốt rụi tức thì.» Bọn thợ ấy thấy nói như vậy thì thương nghị với nhau rằng: «Nếu chúng ta không vâng lời Hồ huệ Càng nổi lửa đốt giàn thì chẳng những là uổng công chúng ta mà thôi, lại còn làm họa cho người lân cận lối này nữa chi bằng vâng theo lời ấy, đình lại ít ngày, chờ Bach an Phước tính toán cho êm, rồi sẽ gom nhau mà làm.» Bèn kéo nhau về hết. Người coi việc thấy vậy chạy về báo với Bach an Phước. Bach an Phước chạy ra hỏi rằng: «Ai ngang tàng làm vậy? Chúng ta mở cuộc chạy này tốn phí rất lớn, không phải chuyện chơi, can gì đến ai lại đến đây cản trở?» Hồ huệ Càng cười rằng: «Thế khi thằng này chưa biết danh ta đây chăng? Nay ta nói cho mi rõ, mi muốn bày cuộc chạy này thì phải bảo hộ lối xóm choặng bình an, khỏi điều rầy rà hỏa hoạn, bằng mi bảo hộ không đặng, có điều bất trắc chi chi, thì ta cứ mi mà hành. Mấy lời ta giao như vậy, nếu mi biết trước liệu mình bảo hộ không nổi thì phải gỡ hết giàn chạy nội ngay nay, bằng mi không gỡ, ngày mai ta tới phá hết.» Nói rồi liền rủ nhau trở về Tây thiên tự.

Lúc ấy Bach an Phước hơi giận trần hồng, nói không ra tiếng, đứng nhìn trần trần một hồi. Đến chừng Hồ huệ Càng đi xa Bach an Phước than rằng: «Tabị Hồ huệ Càng khi dễ nhiều phen, khó nổi nhịn nhục. Nếu ta nóng nẩy, lấy sức đấu với nó thì cũng không lại, chi bằng tới chốn công môn để cho luật nước xử trị thì hay hơn.» Bèn sai người đi mời Trần Kiền Thăng và Lý lưu Phương đặng có thương nghị việc ấy.

Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương lật dật đến nhà Bạch an Phước. Bạch an Phước tổ thuật các điều ngang ngược của Hồ huệ Càng cho hai người ấy nghe. Hai người ấy nói : « Thế này chúng ta phải đến Tuần phủ mà thưa dâng người điều binh khiến tướng bắt nó làm tội. » Bạch an Phước nói : « Xin mời nhị vị ngày mai chịu phiền đi với tôi một phen, đến dinh Tuần phủ không cáo. » Hai người ấy vâng chịu từ giả trở về.

Rạng ngày, Bạch an Phước thức dậy gỡ chải vừa xong thì có gia đình chạy vào báo rằng : « Hồ huệ Càng dắt đến một bọn du thủ, phá hết giàn chay và các thần vị. » Bạch an Phước nghe báo thì nổi giận, liền sai người đi mời Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương đến đó mà tổ thuật các việc Hồ huệ Càng phá tan giàn chay cho hai người ấy nghe. Hai người ấy nghe nói cũng đem dạ bất bình bèn nhứt định tính đi với Bạch an Phước đến dinh Tuần phủ không cáo.

Nói về Hồ huệ Càng phá giàn chay của Bạch an Phước xong rồi thì cũng dắt bọn còn đồ trở về Tây thiên tự. Tam Đức hòa thượng hay dạng chuyện ấy thì đến khuyên Hồ huệ Càng rằng : « Lời xưa có nói : Hữu thể mạc ỷ tận, hữu phước mạc hưởng tận, người đã giết thác anh em Ngưu hóa Giao, thù ấy chưa dứt, bây giờ người lại muốn buộc oan gia, gây thù với bọn Bạch an Phước như vậy nữa, e khi thù lại thêm thù, chẳng biết đời nào cho dứt. Vả chẳng Bạch an Phước bày cuộc chay này, ý muốn siêu độ cho những người đã bị người giết ngày trước, nếu người đeo đuổi phá hoại, e khi Bạch an Phước tức mình tìm người cao cường như Phùng đạo Đức ngày xưa, chừng ấy e khi chẳng có Ngủ Mai đến cứu người nữa. » Hồ huệ Càng làm thỉnh không nói chi hết.

Ngày ấy Bạch an Phước cậy Trần kiến Thăng làm tờ cáo trạng dâng đến quan Tuần phủ mà thưa.

Các thợ trong tiệm hay dạng chuyện ấy, ai nấy đều có lòng mừng, chắc rằng phen này trừ dạng Hồ huệ Càng. Vì vậy cho nên trong lúc bọn thợ ấy về nhà thì bàn luận với

nhau đọc đàn, chẳng ~~đ~~ đồ đệ của Hồ huệ Càng mỗi buổi chiều thường hay dạo chơi ngoài đường, nghe mấy lời ấy thì trở về thuật cho Hồ huệ Càng nghe. Hồ huệ Càng nổi giận, đêm ấy nằm ngủ không yên, chờ cho trời sáng đang gáy dừ với Bạch an Phước.

Ngày thứ Bạch an Phước thức dậy ngồi chờ Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương đến ; chừng Lý lưu Phương và Trần kiến Thăng đến đó, anh em ăn đồ điểm tâm, kể lấy gia đình báo rằng : « Hồ huệ Càng dặt bọn thủ hạ quyết đến làm dữ. » Ba người nghe báo mới vừa ngồi dậy, ý muốn ra xem, xảy đâu Hồ huệ Càng xốc vào điểm mặt Bạch an Phước mà mắng rằng : « Quân khốn, nay mi ý rằng mới dậu Tân sĩ, mong lấy thể ấy mà cự với ta sao ? » Nói rồi liền nhảy tới thọc ngực Bạch an Phước kéo thẳng ra đường. Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương thấy vậy kinh hãi, lật dật chạy ra cửa sau kiếm đường trốn tránh. Bọn thợ thấy vậy lòng sợ Bạch an Phước bị Hồ huệ Càng đánh chết, cho nên mỗi người đều áp lại năn nỉ với Hồ huệ Càng rằng : « Hồ đại gia, xin buông Bạch tấn sĩ ra, đừng chúng tôi nói chuyện cho mà nghe, chừng nào chúng tôi nói lời chi không phải, Thái gia sẽ đánh cũng chẳng muộn chi. » Hồ huệ Càng nghe nói thì nghĩ thầm rằng : « Thuở nay bọn thợ này chưa hề chống trả điều chi với ta, nay nó đã nói như vậy nữa nào lại không nhậm lời. » Nghĩ như vậy bèn vạt Bạch an Phước té dúi nơi đất rồi nói với bọn thợ ấy rằng : « Hôm trước ta đã đến đây nói trước với nó, khiến nó phải báo hộ gia cư lối này cho khỏi rầy rà và hỏa hoạn, thì ta bằng lòng cho nó làm chay, còn như nó không dám lãnh điều ấy thì phải giở đi cho mau, bằng không thì ta sẽ đến phá. Té ra khi ta đi rồi nó cũng không giở, làm cho ta phải ra công đến phá giàn ấy, bây giờ nó lại muốn lấy thể quan mà dọa ta, ý nó tưởng ta là người hay sợ phép quan, cho nên nó tính như vậy. Nay, các người hãy nói lại cho nó rõ, ta là Hồ huệ Càng chẳng

biết sợ phép quan chút nào.» Nói rồi vừa muốn xốc tới đánh Bạch an Phước, bọn thợ cũng lại mà năn nỉ rằng : « Ai học với Thái gia nói Bạch tấn sĩ ý muốn lấy thế mong hại Thái gia như vậy, xin Thái gia cho chúng tôi biết. » Hồ huệ Càng nói : « Bọn đồ đệ của ta ra chơi ngoài đường, nghe người đi đường bàn luận như vậy, cho nên về thuật với ta. » Bọn thợ thưa rằng : « Tưởng là người trong này nói thì mới đủ tin, còn như những người đi đường, kẻ thì luận đông, người thì luận tây, Thái gia hơi đầu mà tin chuyện ấy. » Hồ huệ Càng nghe nói như vậy, nghĩ đi nghĩ lại thì cũng bốt giận vài phần. Bọn thợ thấy như dịp nên nói dối rằng : « Trong khi lão gia tôi xét biết nước lòi, khiến gia đình đến tại tửu lầu đặt một tiệc rượu bĩ hàng, đang có mời Thái gia đến đây mà tạ tội. Chẳng dè chưa kịp đi mời mà Thái gia lại đến nói thêm một điều lòi lớn cho lão gia tôi nữa. Như vậy thiệt là oan ức cho lão gia tôi thái quá. » Hồ huệ Càng nói : « Đừng có nói láo, Bạch an Phước là đứa vô tình, đời nào lại biết điều lòi của nó. » Bọn thợ ấy nói : « Bọn tửu bảo đã khiêng cỗ bàn đến đây, vì thấy Thái gia rầy rà nên không dám vô, còn để trước cửa kia kia, xin Thái gia ngó lại coi. » Hồ huệ Càng ngó lại thấy quả như vậy lòng lại bốt giận thêm vài phần. (Nguyên cỗ bàn ấy là của Bạch an Phước khiến người đặt trước cho Lý lưu Phương, Trần kiến Thăng đến Tuần phủ khống cáo xong rồi thì trở về đó vầy tiệc cùng nhau. Bọn thợ thấy bọn tửu bảo đem tiệc đến cửa mà không dám vô, cho nên mượn cớ nói dối Hồ huệ Càng như vậy). Hồ huệ Càng cũng tưởng lời ấy là thiệt, cho nên bốt giận năm phần. Bèn nói với bọn ấy rằng : « Việc này không lẽ người ngoài nói láo cho nó làm chi, chắc là nó cũng có tính như vậy ; nhưng các người kiểm điều cho chỗ cho nó. Thôi, bây giờ ta đã đến đây, chẳng lẽ về không, ta phải đánh sơ vài cái rồi cũng rộng lòng dung thứ cho nó. » Nói rồi liền sè tay đánh vô mặt Bạch an Phước một vũa bên tả, một vũa bên hữu. Đánh rồi liền thấy Bạch an Phước nhổ ra một búng máu. Bọn thợ thấy vậy lòng sợ Hồ huệ

Càng đánh nữa, bèn áp lại năn nĩ xin dung. Hồ huệ Càng khiến Bạch an Phước phải lay bổn lay mà chịu lỗi với mình. Bọn thợ thừa rằng : « Bạch lão gia kia không mà bị điều oan uổng, Thái gia đã vật nằm mẹp dưới đất, lại đánh đến nổi thổ huyết cả búng, bây giờ trong mình bải hoải lay lục gì đặng, xin Thái gia rộng lòng để cho chúng tôi lay thể. » Nói rồi bèn lay lục Hồ huệ Càng và dắt Bạch an Phước thẳng vào nhà sau. Hồ huệ Càng thấy vậy dắt bọn thủ hạ trở về Tây thiên tự.

Bạch an Phước vào đến hậu đường, giây lâu mới nói với Trần kiến Thăng rằng : « Càng ngày càng thấy chuyện ngang của nó, nếu lính không kịp e mạng tôi chẳng khỏi thác oan. » Trần kiến Thăng nói : « Chúng ta phải đi bây giờ đây, nhưng cũng phải sai người coi chừng, nếu gia đình bọn nó còn ở lối này thì khoan đi đã. » Bạch an Phước nghe theo, bèn sai gia đình bước ra coi chừng. Gia đình đi rồi, trở lại báo rằng : « Bọn nó đi đã xa rồi. » Bạch an Phước, Trần kiến Thăng, Lý lưu Phương lật đặt lên kiệu thẳng đến viên môn quan Tổng đốc là Tăng tất Trung, Tất Trung rước vào trung đường, mời ngồi thết đãi trà xong rồi thì hỏi ba người ấy rằng : « Chẳng hay liệt vị đến đây có việc chi chẳng ? » Bạch an Phước tổ thuật đầu đuôi các việc cho Tăng tất Trung nghe, rồi lại trao tờ cáo trạng và lời phê của nhị vị đại thần cho Tăng tất Trung xem. Tăng tất Trung xem rồi thì nói với ba người ấy rằng : « Hồ huệ Càng ngang tàng như vậy, bá tánh bị hại cũng nhiều, vậy mà bấy lâu các phủ các huyện không cho tôi hay, đặng tôi cứ phép mà trừng trị, nay có liệt vị đến cáo như vậy, để tôi sai người bắt cho đặng nó đến đây, sẽ mời liệt vị đối chứng. Bây giờ liệt vị hãy về nghĩ. » Bạch an Phước, Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương từ tạ ra về.

Khi ba người ấy về rồi, Tăng tất Trung cho đòi Tri phủ Quảng châu là Lục thọ Văn, Tri huyện Nam hải là Vương hữu Lượng đến đó tổ thuật các việc cho hai người ấy nghe. Hai người ấy rõ biết Hồ huệ Càng võ nghệ cao cường, khó nổi nã tróc, bèn xin truyền rao khắp nơi, như ai bắt đặng Hồ

huệ Càng thì thương năm trăm lượng bạc. Lúc ấy có một người Bộ khoái tên là Phương Khôi, sức mạnh vô cùng nội công môn không người đối địch. Bọn Bộ khoái thương nghị với Phương Khôi rằng : « Quan truyền rao như vậy, chúng ta không lẽ làm ngơ, vậy tiên sanh có kế chi bắt đặng Hồ huệ Càng hay không, xin hãy nói cho chúng tôi rõ ? » Phương Khôi nói : « Việc ấy phải tính cho chắc rồi sau sẽ làm, chớ Hồ huệ Càng là bọn Thiếu lâm, chẳng phải như người tầm thường, để tôi đến nói với Bạch an Phước, hỏi và chịu thưởng bao nhiêu, như và không tiếc tiền bạc, thì tôi cũng ra sức một phen. » Ai nấy đều khen phải. Phương Khôi thẳng đến Cầm luân đường, ra mắt Bạch an Phước tỏ ý ấy, nhằm lúc có Trần kiến Thăng đến viếng Bạch an Phước, nghe nói như vậy thì nói với Phương Khôi rằng : « Việc này cũng là việc công, tiên sanh là người trong công môn, hễ gặp việc công thì làm, cớ sao lại đòi tiền bạc ? » Phương Khôi cười rằng : « Tuy là người sai địch trong công môn mặc lòng, nhưng Hồ huệ Càng là người thủ đoạn cao cường, thuở nay không ai dám bắt, nếu lấy phép công sai tôi, tôi cũng cứ nói không dám, thì tiên sanh biết liệu làm sao ? » Bạch an Phước muốn báo thù cho mau, lật đật nói với Phương Khôi rằng : « Túc hạ muốn chừng bao nhiêu, xin cho tôi biết. » Phương Khôi nói : « Nếu muốn bắt cho đặng Hồ huệ Càng thì phải chịu tổn sáu ngàn lượng bạc, bây giờ đưa trước ba ngàn, còn lại ba ngàn chờ khi bắt đặng sẽ đưa. » Bạch an Phước lấy bạc giao cho Phương Khôi. Phương Khôi lãnh lấy bạc ấy mà rằng : « Lữ anh Bồ có một người bạn thiết tên là Mã Hùng, học trò của Bạch Mi đạo nhân, Lữ anh Bồ bị thác tại tay Hồ huệ Càng thì Mã Hùng hãy còn chưa hay, nay tôi lãnh lấy bạc này đến cậy Ngưu Cường là con của Ngưu hóa Giao cầu viện cho đặng Mã Hùng tới đây thì bắt Hồ huệ Càng mới nổi. » Bạch an Phước nói : « Có nói đi thì đi cho mau kéo Hồ huệ Càng đến đây làm dữ. » Phương Khôi từ giả thẳng qua Tứ xuyên.

Hồi thứ bốn mươi bốn

*Kỳ-nguyệt.đàm, tăng-nhơn bất tục,
Nghị-phụng.đình, kỳ-nữ đa tình.*

Nói về Thiên tử từ ngày ở phủ Kim huê, từ giã Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương đi với Châu nhứt Thanh mà thẳng qua Tích giang.

Ngày kia đi đến Gang châu vào ở nơi nhà khách điểm, hiệu là Phước tinh chiếu. Khi ấy Thiên tử hỏi thăm tưu báo, thì mới biết rằng: Tây hồ là chỗ phồn hoa nên đến đó mà xem. Đến nơi, quả thấy phong cảnh rất tốt, có một cụm rừng, mà đường vô cụm rừng ấy lại có một tấm biển đề chữ: « Tâm đàm ấn nguyệt. » Thiên tử thấy vậy nói với Châu nhứt Thanh rằng: « Nếu ta không đi đến đây thì mãi đời chưa biết cảnh tốt chỗ này và địa thế thế nào. » Nói rồi liền thẳng tới Tây hồ mà xem, thấy phong cảnh nơi hồ ấy rất xinh rất đẹp thì khen rằng: « Hèn chi Tô đông Pha có làm hai câu như vậy: Hồ quang liêm diễm tinh thiên hảo, sơn sắc không mông vũ diệp kỳ. Nếu không đến chỗ này thì biết phong cảnh Tây hồ sao đáng. » Đứng xem một hồi rồi mới trở lại, vào chùa Ân nguyên đường mà xem. Tri khách và Hòa thượng chùa ấy rước vào phòng trượng thiết trà xong rồi thì Châu nhứt Thanh bạch cùng Hòa thượng ấy rằng: « Hòa thượng pháp hiệu là chi xin nói cho tôi biết. » Hòa thượng nói: « Hiệu tôi là Lục Nhứt đầu đà. » Thiên tử nghe nói cười rằng: « Nghe tên thì đã biết người, Hòa thượng chắc là thanh cao, chẳng phải như bọn tục tăng chỗ khác, vậy chớ ý gì lại đặt hai chữ Lục Nhứt, xin Hòa thượng cắt nghĩa cho tôi nghe. Vả chẳng thuở xưa kia Âu dương Tu làm quan Thái thú nơi Dương châu, có cất một cái nhà kêu là Bình sơn đường sửa sang một cái suối kêu là Lục nhứt tuyền, thường đem kỳ nữ và tân khách đến tại Bình sơn đường mà ăn uống cho tới

lỗi mới về. Đến sau lại cắt thêm một cái lâu nữa kêu là Vọng hồ lâu, bề có rãnh rang thì ra lâu ấy mà ỡ, người lại xưng hiệu là Lục Nhứt cư sĩ, ấy là việc củ của Âu dương Tu, sao Hòa thượng lại ngụ ý ấy mà đặt hiệu? » Hòa thượng nói : « Nơi phía Tây hồ này có một hòn núi, trên núi ấy có một cái suối tương tự cái suối nơi Bình sơn đường, Tô đông Pha thường hay đến đó múc nước mà nấu trà. Thuở trước có một quan Thái thú đến xem suối ấy bèn đặt hiệu là Lục nhứt tuyền. Tôi đây cũng họ Âu dương cho nên ngụ lấy ý mà đặt hiệu. » Thiên tử hỏi rằng : « Bây giờ Lục nhứt tuyền hãy còn hay không ? » Hòa thượng nói : « Tôi đã lấy đó mà đặt hiệu, lẽ đâu để cho mất suối ấy. Bây giờ trời hãy còn sớm, vậy xin nhị vị ỡ nán lại đây đợi tôi sai người lấy nước ấy mà nấu trà cho nhị vị nếm thử. » Thiên tử nói : « Hòa thượng có lòng như vậy tôi cũng cảm ơn. » Hòa thượng khiến người đi múc nước suối, còn Thiên tử thì đàm đạo văn chương cùng Hòa thượng. Hòa thượng thấy Thiên tử đối đáp như lưu thì có lòng khen, mà hỏi rằng : « Đàn việt quê quán ở đâu, tên họ là chi xin cho tôi biết ? » Thiên tử nói : « Tôi là Cao thiên Tứ ở Bắc kinh. » Hòa thượng hỏi : « Đàn việt tài cao như vậy thế khi tuồng chữ cũng hay chớ chẳng không, ý tôi muốn cậy viết giùm một đôi liên, không biết đàn việt chịu viết hay chẳng ? » Thiên tử nói : « Nếu Hòa thượng không chê chữ dở thì tôi cũng viết giùm. » Hòa thượng rất mừng liền lấy viết mực và một tờ giấy mà cậy Thiên tử viết giùm một câu liên năm chữ, đang có dán tại Văn phòng. Thiên tử cầm viết, viết một đôi liên rằng : « Hải vi long thể giải, văn thị hạc gia hương. » Hòa thượng thấy tuồng chữ của Thiên tử như long xà thí vô thì lòng rất mừng. Thiên tử viết rồi lại thêm hai hàng chữ nhỏ rằng : « Lục nhứt đã đầu hữu đạo, Bắc kinh Cao thiên Tứ thơ. » Viết rồi thì trao cho Hòa thượng, Hòa thượng khiến tiểu tăng đem liên ra phoi, rồi hỏi Châu nhựt Thanh rằng : « Còn đàn việt cũng là họ Cao phải chăng ? » Châu nhựt Thanh nói : « Không phải, tôi là con

nuôi, tên là Châu nhựt Thanh, vì có việc công muốn qua Giang nam, cho nên tiện đường ghé đây xem chơi phong cảnh. » Nói vừa dứt lời, kẻ thấy tiểu tăng đem nước suối về. Hòa thượng khiến lấy trà ngon nấu một bình mà đãi Thiên tử và Châu nhựt Thanh. Thiên tử uống trà ấy rồi lấy năm lượng bạc mà cúng hương đèn trong chùa. Hòa thượng từ chối đôi ba phen, Thiên tử nói lắm mới chịu lãnh của ấy. Rồi đó Thiên tử và Châu nhựt Thanh từ giả Hòa thượng trở lại khách điếm.

Đi dọc đường, thấy những nam thanh nữ tú, xe ngựa dập dìu, đi đến một chỗ từ lâu có đề ba chữ «Nghỉ phụng đình» rất lớn, Thiên tử và Châu nhựt Thanh đi thẳng lên lầu, tiểu nhị bước lại hỏi rằng : « Khách quan muốn dùng vật chi ? » Châu nhựt Thanh nói : « Người có vật chi ngon quý cứ việc đem ra, mắc rẻ bao nhiêu bất luận. » Tiểu nhị rất mừng, vội vã bưng lên một mâm đầy những trân tu mỹ vị và nói với Châu nhựt Thanh rằng : « Nếu khách quan còn muốn vật chi nữa xin hãy kêu tôi mà sai khiến, tôi mắc nhiều việc, đứng hầu không dặng, cúi xin miễn chấp. » Thiên tử thấy tiểu nhị ăn nói hòa nhã như vậy thì có lòng thương mà rằng : « Người muốn đi đâu thì đi, đến chừng cần dùng vật chi thì ta sẽ kêu mà khiến. » Tiểu nhị dạ dạ rồi chạy ra phía sau.

Thiên tử ngồi lại ăn uống với Châu nhựt Thanh. Rượu dặng vài tuần, ngó lại phía sau, thấy có ba bốn người thiếu niên, đương ngồi ăn uống với năm sáu con kỳ nữ, trong ấy có một con kỳ nữ, tác chừng mười sáu tuổi, dung nhan rất đẹp, tuy ngồi ăn uống với bọn ấy, nhưng gương mặt không vui. Thiên tử thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Kỳ nữ ấy chắc là không phải con nhà hèn hạ, coi bộ nét na tề chính dung mạo đoan trang, chẳng phải như mấy kỳ nữ khác, song không biết ý gì nó lại sa vào trong đám yèn hoa, điều ấy thiệt là đáng tiếc. » Thiên tử còn đương nghĩ hoặc, xảy thấy một con kỳ nữ khác, dắt con kỳ nữ ấy đến một chỗ kia mà hỏi rằng : « Vậy chờ tình nhân của mi đã cưới mi chưa ? »

(Xem tiếp tập 29)

CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Kỵ nữ ấy thở ra mà rằng : « Mạng tôi còn khổ, cho nên việc ấy không xong. » Kỵ nữ kia hỏi rằng : « Sao lại không xong ? » Kỵ nữ ấy đáp rằng : « Tình nhân tôi vẫn là một tên học trò khó, mụ chủ lâu xanh đòi đến năm trăm lượng bạc, và cũng ráng kiếm đủ số ấy, chẳng dè mụ lại tham tiền, nghe lời Hồ lại Tử muốn cho nó chuộc một ngàn lượng, chi nghĩ đó mà coi, như vậy thì xong sao được. » Nói rồi rơi lụy ròng ròng. Kỵ nữ kia nghe nói thì cũng trách móc mụ chủ thanh lâu rồi lại nói với kỵ nữ ấy rằng : « Thôi thôi, thung thỉnh qua sẽ lo giúp việc ấy cho em, đừng rầu rĩ làm chi mà hao tổn tinh thần. » Bèn dắt kỵ nữ ấy trở lại ăn uống với mấy người kia. Măn tiệc, bọn ấy dắt nhau xuống lầu mà về.

Lúc ấy Thiên tử và Châu nhựt Thanh nghe lóng như vậy thì mười phần đã rõ đặng tám phần. Đến chừng thấy bọn ấy đi rồi thì Thiên tử nói với Châu nhựt Thanh rằng : « Tình cảnh của con kỵ nữ ấy thiệt cũng đáng thương, song không biết Hồ lại Tử và tên học trò khó ấy là ai ở đâu mà kiếm, nếu kiếm đặng thì cũng tính giúp việc ấy cho nó. » Châu nhựt Thanh nói : « Để hỏi lại tiểu nhị mới rõ lối nguồn cơn. » Nói vừa dứt lời, kẻ thấy tiểu nhị đến đó. Châu nhựt Thanh kêu lại hỏi rằng : « Mấy con kỵ nữ ngồi ăn khi nãy đó, người biết nó ở lầu nào thì nói giúp cho ta rõ. » Tiểu nhị nói : « Ở đây có một thanh lâu xuất sắc, gọi là Tự mỹ đường, lầu ấy Vương tôn quí khách lui tới dập dìu, trong ấy có hai con kỵ nữ, một con tên là Lý vịnh Hồng, một con tên là Trương mộng Thanh, hai-

con ấy thật là tuyệt thế giai nhân, nhan sắc đã đẹp, dòn dích lại hay, ai thấy cũng muốn. Con Lý vịnh Hồng ấy bây giờ kết nghĩa với một người Tú tài tên là Từ huân Bích, vẫn cũng con nhà thế gia, văn chương ít kẻ dám bì, trong nhà lại chưa có vợ, hôm nọ tôi nghe Từ huân Bích đã chịu cưới nó năm trăm lượng, không biết có gì mục đích thanh lâu lại không chịu gã, ý muốn đề mà gã cho Hồ đại gia. Theo ý tôi tưởng Hồ đại gia là người nhiều tiền mà lại có thế, Từ huân Bích là một tên Tú tài không thể chi cả, rồi lại chắc Hồ đại gia cưới đảng con ấy. Uổng thay ! Tài mạo như vậy mà lại gặp người xấu xa hết bức, có lúc đẩy mình, con ấy thật là bạc mạng thái suá.» Thiên tử nghe nói mặt có sắc giận.

Chương thứ bốn mươi lăm

*Cướp giai-nhơn, Nhứt-Thanh ra sức,
Thoát khở-hải, Lý-thị mang ơn.*

Lúc ấy Châu nhứt Thanh hỏi tiểu nhị rằng : « Hồ đại gia là người thế nào mà người gọi là có thế ? » Tiểu nhị nói : « Nguyên cha của Hồ đại gia là Hồ dụng Oai, ngày trước có làm Tuần phủ nơi Cam túc, vì ông có tánh tham tài hại dân, bị quan Ngự sử nơi Kinh sư tâu cùng Thiên tử, Thiên tử nổi giận, cách chức không cho làm nữa, ông mới bỏ hết gia tài về ở chỗ này là chỗ quê quán. Từ ấy đến nay ông mua ruộng sắm vườn không biết bao nhiêu, các quan sở tại xài tham của công, đến ngày giao lượng phải mượn của ông mà đập vô đó, hằng năm thường có như vậy, cho nên ông nói điều chi, quan sở tại cũng nghe điều nấy, hề ai thiếu nợ của ông mà trả không nổi thì quan sở tại hoặc biến mãi gia sản, vợ con mà trả cho ông, hoặc giam vào ngục hành hạ đến nước mà khiến phải trả, nói thành Cang châu ai nấy đều sợ ; ông lại có một đứa

con trai mặt mũi xấu xa, lác nổi đầy mình, cho nên thiên hạ gọi là Hồ lại Tử, thằng ấy lại dữ hơn nữa, muốn hãm con ai thì hãm. Khi này Lý vịnh Hồng nói Hồ lại Tử là người ấy. Nhiều khi nó tới tiệm này biếu dọn đồ ăn bĩ bàn, ăn uống no say rồi không trả tiền, mà chủ tiệm tôi cũng không dám nói gì hết. » Nói vừa dứt kể thấy có người kêu tiểu nhị mà khiến đem thêm đồ ăn. Tiểu nhị lật đật chạy lại chỗ ấy.

Thiên tử nói với Châu nhứt Thanh rằng : « Ta tưởng Hồ lại Tử là ai, chẳng ngờ là con của Hồ dụng Oai. Thằng Hồ dụng Oai là đứa tham tàn, phạm tội rất nặng, ngày trước ta cũng rộng lòng dung thứ, cho nên nó mới khỏi chết. Chẳng dè bây giờ cha con nó lại về đây, làm ngang hiếp đáp bá tánh như vậy. Nếu không trừ nó, ắt là bà lãnh xứ này không được bình yên. » Châu nhứt Thanh nói : « Lời của tiểu nhị cũng chưa đủ tin, xin đừng phụ trở về khách điểm hỏi lại cho chắc, rồi sẽ thẳng đến Tự mỹ đường xem chơi một phen, như thấy Từ bích Hườn cười đùng Lý vịnh Hồng rồi thì thôi, như cười không đùng thì sẽ ra tay giúp sức. » Thiên tử khen phải, bèn kêu tiểu nhị lại trả tiền rồi đi với Châu nhứt Thanh trở lại khách điểm.

Đi chưa bao xa, lại gặp một tốp đồn ông kéo lôi một đứa con gái và mắng nhiếc rằng : « Đồ ngu ! Mi thiệt không biết phải quấy chi cả, Công tử thương mi đem tiền mà chuộc ra khỏi chỗ ấy, từ rày về sau mi đừng hưởng phước thanh nhàn. Như vậy lẽ thì mừng rỡ hết sức, có gì mi lại còn chê tốt xấu mà không chịu về với Công tử ? Bây giờ chủ mi đã làm tờ lãnh bạc của Công tử rồi, mi không trốn tránh ngả nào nữa được. » Đứa con gái ấy ngồi bẹp xuống đất, mà không chịu đi. Bọn ấy áp lại đứa thì nắm tay, đứa thì nắm chơn khiêng đại đứa con gái ấy. Đứa con gái ấy dẫy dụa la hét om sòm. Châu nhứt Thanh chen vô mà xem, té ra đứa con gái ấy là Lý vịnh Hồng, bị tiệp tại Nghi phụng đình khi này. Lại nghe Lý vịnh

Hồng mắng bọn ấy rằng : « Chúng bây là chồn bầy cáo lủ, tưởng đầu bắt buộc ta vầy duyên với thằng lác đó đặng ; ta nói cho bây biết, phen này ta nguyện liều mình, chớ không thêm vầy duyên với thằng lác ấy. » Châu nhứt Thanh nghe nói như vậy biết bọn ấy bắt về cho Hồ lại Tử, tức thì nổi trận lôi đình, lướt vô kéo bọn ấy ra và nạt lớn rằng : « Quân này thiệt là không kiêng vương pháp, trong lúc ban ngày mà lại dám bắt con gái dọc đường như vậy, thiệt rất că gan. Nếu bây biết khôn tha cho nó về thì bây khỏi chết, còn như không nghe lời ta, thì bây ắt hồn về chín suối. » Nói rồi liền xô bọn ấy đang ra. Bọn ấy cũng nổi giận bỏ Lý vịnh Hồng xuống đất, điềm mặt Châu nhứt Thanh mà mắng rằng : « Quân ăn cướp ở đâu đến đây ngang tàng như vậy ? Công tử của ta xuất tiền chuộc nó, nó không chịu về thì ta bắt nó, can chi đến mi mà mi gánh bần độc mướn, ấy có phải là ách giữa đường lại mang lên cổ hay chẳng ? Nay, ta nói cho mi biết, nếu mi biết khôn cứ lo phận mình đừng có gánh vác việc người, còn như cãi ta ắt phải mang gông mang trống, chịu đòn chịu bọng chớ chẳng chơi. » Châu nhứt Thanh nghe mấy lời ấy càng giận hơn nữa, bèn đánh vào mặt tên gia đình ấy một vã. Bọn gia đình ấy bình nhau áp lại đánh nhau với Châu nhứt Thanh một trận, Châu nhứt Thanh tay đánh chơn đá giá đình ấy văng ra ngoài xa, đưa thì đập đầu lỗ óc, đưa thì trật tay trầy chơn, kéo nhau chạy hết.

Lúc ấy Thiên tử bước lại nói với Lý vịnh Hồng rằng : « Bọn ấy tuy đã chạy hết, nhưng một lát nữa nó đến ắt đông, mi ở chỗ này không đặng, vậy phải theo ta thẳng tới khách điếm, đặng ta sai người kêu Từ huân Bích mà khiến va rước mi về, vậy chớ quê quán của mi ở đâu, vì sao mà lạc vào chốn ấy ? » Lý vịnh Hồng thấy hai người có lòng trọng nghĩa như vậy thì rơi lụy mà rằng : « Tôi là con Ngô vận Hoảng, khi trước cha tôi có làm Tri huyện tại huyện Tú thủy, giữ lòng thanh chánh một mấy không tham, cho nên đến lúc lâm chung, không để lại gia sản chi

hết. Vả lại cha mẹ tôi sanh có một mình tôi, lúc ấy mẹ góa con côi, không thể làm ăn, mẹ tôi buồn rầu nhiễm bệnh chẳng bao lâu rồi cũng qua đời, tôi mới bán hết đồ nữ trang của tôi và của mẹ tôi, mua sắm quan quách mà chôn cất. Chẳng ấy tôi không biết ở với ai, nhớ lại có một người cô ở tại Kim lăng, tôi muốn qua đó mà nương dựa, ngặt vì không biết đường sá, phải cậy mụ vú của tôi dắt đường, chẳng dè mụ vú ấy bất nhơn gạt tôi đến Tự mỹ đường, mà bán cho chủ thanh lâu, đổi tên tôi Lý vịnh Hồng. Tôi đã tự vận đôi ba phen cũng đều bị người cứu khỏi, từ ấy đến nay giữ gìn chặc chĩa, không thể tự vận nữa được, cho nên tôi mới lấy lối sống tôi ngày nay. Mới đây có một văn nhơn xứ này là Từ huân Bích, văn cũng dòng dõi nho gia, ông cha xưa kia đều đậu Hàn lâm, bây giờ cha mẹ không còn, vợ con chưa có, và lại đi thi không đậu, nên phải theo nghề ruộng nương mà độ nhật. Ngày ấy vì bằng hữu mời đến Tự mỹ đường mà ăn tiệc, tôi thấy va nét na tề chỉnh, nghe va đàm luận văn chương, biết va chẳng phải là người tầm thường, hỏi lại biết va cũng chưa cưới vợ, tôi mới năn nỉ ân cần, tình nguyện trao thân gởi phận cho va, thì va cũng chịu. Kêu chủ thanh lâu mà hỏi thân giá của tôi, mụ chủ ấy nói tôi năm trăm lượng bạc, Từ công tử nhà nghèo lo không đủ số, nhờ có bằng hữu đậu tiến tư trợ, mới đủ số năm trăm lượng, chẳng dè lại bị Hồ lại Tử hay được chuyện ấy, đến nói với mụ chủ thanh lâu mà xin chuộc tôi một ngàn lượng, mụ chủ ấy tham năm trăm lượng nên nói ngược với Từ công tử mà không cho chuộc, nhứt định chờ cho Hồ lại Tử đem bạc đến chuộc. Khi tôi ăn tiệc nơi Nghi phụng đình chưa về thì chủ thanh lâu đã làm giấy tờ lãnh bạc của Hồ lại Tử trước rồi, đến chừng tôi về thì chủ thanh lâu khiến tôi phải theo bọn gia đình ấy về nhà chồng, tôi cứ dưng dăng không đi, chúng nó trì kéo hết sức mới tôi nổi kiêng như vậy đó. Nay nhờ nhị vị thấy chuyện bất bình ra tay gánh vác như vậy, ơn ấy ví tày non biển. » Nói rồi liền lay Thiên

tử và Châu nhứt Thanh. Châu nhứt Thanh nói : « Thôi đừng có lay lục làm chi, phải theo cha con tôi thẳng tới khách điểm, kéo bọn ấy tới nữa mà sanh rầy rà. » Lý vịnh Hồng thấy nói như vậy thì cũng đi theo Thiên tử và Châu nhứt Thanh mà thẳng tới khách điểm.

Đến nơi, Châu nhứt Thanh hỏi thăm nhà cửa Từ hườn Bích mà tới, đang có khiên đến khách điểm rước Lý vịnh Hồng về.

Chẳng bao lâu, Thiên tử nghe nói om sòm dưới lầu, ngó xuống mà xem, thấy có một bọn gia đình đương đứng trước cửa nói với nhau rằng : « Hai đứa ấy ở tại tiệm này, các anh phải giữ cho lắm, đừng để cho nó lâu thoát, còn mấy anh này phải đi với tôi lên bắt Lý vịnh Hồng trước đã, rồi sẽ bắt hai đứa ấy giải tới quan. » Nói rồi liền áp lên lầu, Thiên tử thấy vậy biết là bọn gia đình ấy đến báo thù. Bèn khiến Lý vịnh Hồng vào phòng mà trốn, còn mình thì đứng trước cửa phòng mắng bọn ấy rằng : « Quân chó bầy này, không biết sợ chết hay sao, còn dám tới đây gây dữ ? Có ta đứng đây, thằng nào cựa gan vô đây bắt buộc cách gì thì làm cho ta coi thử. » Bọn ấy áp lại mắng Thiên tử rằng : « Mi đã đón đường giết vợ Hồ công tử, bây giờ còn dám nói ngang như vậy sao ? » Nói rồi liền hươi côn đánh Thiên tử. Thiên tử nổi giận ráng sức đánh đập chúng nó một hồi.

Chữ tiệm Phước tinh chiếu chạy lên can gián Thiên tử rằng : « Khách quan là người qua đường, chẳng nên gánh vác việc người làm gì. Xin nghĩ lại coi, nếu làm như vậy chẳng những khách quan chịu khổ mà thôi, còn phận tôi đây, e cũng chẳng khỏi liên lụy. » Thiên tử nói : « Người chớ lo, ta làm ta chịu, không để liên lụy tới người khác mà người phòng sợ. » Nói vừa dứt lời, lại thấy một người thiếu niên trước chừng hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi, mày xiên mắt méo, mặt lại có lác lủi xui, dắt theo một bọn gia đình thẳng vào khách điểm mắng chủ tiệm rằng : « Mi ở đây

là lắm hay sao mà không biết ta? » Chủ tiệm vòng tay thưa rằng : « Tôi biết Công tử lắm chớ. » Người ấy nói : « Mi đã biết ta sao còn dám chứa quân hoang làm chi, cho nó làm ngang giựt vợ của ta như vậy ? Bây giờ thằng ấy hãy còn đương ở tiệm mi, mi phải bắt nó giao cho ta, thì mi dặng vô tội. » Chủ tiệm run rẩy lập cập mà rằng : « Trăm lạy Công tử rộng lòng dung thứ, người ấy còn đứng kia kia, Công tử muốn bắt thì bắt chớ tôi không dám. » Hồ công tử nghe nói liền dõm lên lầu, thấy bọn gia đình bị Thiên tử đánh đương nằm trên lầu, bọn ấy thấy Hồ lại Tử thì la lớn rằng : « Xin Công tử kêu thêm cho nhiều bắt nó mới dặng, chúng tôi đều bị thương tích hết rồi. » Hồ lại Tử nghe nói nổi giận kêu bọn thủ hạ mà rằng : « Chúng bây phải bắt thằng ấy cho dặng, nếu dõ thì ta đánh đòn. » Bọn thủ hạ nghe vậy áp lên một lượt bắt Thiên tử.

Hồi thứ bốn mươi sáu

*Vào Huyện-nha, giận phá công-án,
Đến Phủ-viện, thẳng tới hậu đường.*

Lúc ấy Thiên tử nỗ lực đánh với bọn ấy, tuy đã giết được vài thằng, nhưng quả bất địch chúng, thế cũng khó nổi trở đương. Lại thêm buổi sớm mai ấy Thiên tử ăn uống cũng nhiều, đã có hơi mệt và say, cho nên sức mạnh cũng giảm. Bọn ấy càng lâu tụ lại càng đông. Thiên tử cự địch không lại, bị bọn ấy bắt trói giải tới huyện nha.

Trong lúc giải đến huyện nha, Tri huyện còn chưa thẳng đường, Hồ lại Tử dặn bọn gia đình rằng : « Chúng bây phải giữ nó cho lắm, dặng ta vào đó tố hết sự tích cho Tri huyện nghe, xin người ngồi khách mà tra khảo. » Nói rồi thì thẳng vào hậu đường.

Lúc ấy Tri huyện thăng dương, nạt nộ nha dịch khiến dẫn nguyên phạm tới đó cho mình tra khảo. Nha dịch vâng lời dẫn Thiên tử tới trước mặt Tri huyện, khiến Thiên tử quì xuống. Thiên tử làm thỉnh mím cười mà không chịu quì. Tri huyện nạt nộ quở mắng về việc đoạt người tiểu thiếp của Hồ công tử, lại thêm giết thác gia đình. Thiên tử cười rằng : « Loài cầu quan, thiệt là rất đại, ai đời xử đoán cái gì, lại không hỏi tìn do chi hết, nghe theo nguyên cáo bỏ hết luật phép triều đình, như vậy thì giúp việc quốc chánh sao đáng, thân oan cho bá tánh sao xong, mi nhậm chỗ này bấy lâu, chắc là cứ việc thâu của hối lộ, binh vực nhà giàu mà hiếp đáp bá tánh đã nhiều ; như mi vậy thì hưởng lộc triều đình rất ưong. » Tri huyện nghe mấy lời ấy hơi giận tràn hông, bèn nạt nha dịch khiến đề Thiên tử mà đánh một trăm bèo. Thiên tử nổi giận chuyển gân, làm cho dây trói đứt hết. Rồi lại nhảy tới đá ghế ngã lẩn, thộp ngực Tri huyện mà nạt rằng : « Mi muốn đánh ta, ắt là mạng mi không kễ. » Tri huyện thuở nay chưa gặp chuyện dữ, nay bị Thiên tử làm hung như vậy, run rẩy lập cập mà rằng : « Tôi không dám biếu nha dịch đánh khảo và bắt buộc chi nữa, xin hảo hớn hãy buông tôi ra ! » Bọn nha dịch thấy vậy không dám vô bắt Thiên tử. Thiên tử buông Tri huyện ra, Tri huyện lật đật chạy vào hậu đường, tuốt ra cửa sau, thẳng tới dinh quan Tuần phủ Tích giang mà cáo rằng : « Nay có một tên du thủ sang đoạt vợ người trong lúc ban ngày, lại còn giết thác hết hai mạng dân, đến chừng bắt nó giải tới huyện nha, nó lại bứt dây nhảy tới bắt tôi mà đánh ; năn nỉ hết sức nó mới chịu buông, cho nên tôi chạy đến đây cáo báo. Xin đại nhơn sai quân đi bắt tên du thủ ấy. » Quan Tuần phủ là Cung ôn Như nghe nói như vậy, lật đật giao lệnh tiền cho Trung quân quan, khiến đem hai trăm quan binh đến huyện Tiền đường bắt Thiên tử.

Đến nơi, thấy Thiên tử ngồi giữa huyện nha thì Trung quân nạt lớn rằng : « Chỗ ấy là chỗ Tri huyện xử đoán, mi là một tên du thủ, sao dám cả gan lên đó mà ngồi ? » Thiên tử

cười rằng : « Chỗ quý trọng hơn nữa ta còn ngồi đặng, huống chi chỗ ngồi của quan Tri huyện quý báu gì lắm hay sao, mà mi không cho ta ngồi ? Bây giờ có quan Tuần phủ đến đây hay không ? Như có thì phải mời va vào đây đặng va xử việc Tri huyện và Hồ lại Tử. » Trung quân thấy Thiên tử ăn nói hăn hoi và lớn lối như vậy, nghĩ là quí hơn nên không dám mắng nhiếc chi nữa, bèn hỏi Thiên tử rằng : « Bây giờ quan Tuần phủ sai ta đem binh đến bắt, vậy người chịu trời hay không ? » Thiên tử nghĩ rằng : « Nếu ta cự với bọn này thì lại gây việc ra nữa, chi bằng đi theo chúng nó đến dinh Tuần phủ đặng có thương nghị với Cung ôn Như thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn nói với Trung quân ấy rằng : « Nếu quả Cung ôn Như sai mi đến đây, thì mi đừng làm lộn xộn, để ta đến đó nói cho va nghe, còn mi ỷ có quân sĩ bắt ta giải đi, thì đã bắt ta không đặng lại tánh mạng chẳng còn. » Nói rồi liền đi ra cửa. Trung quân thấy vậy định chắc Thiên tử không trốn, bèn chạy theo chỉ đường sá, không nói đến chuyện bắt buộc.

Đi đến nha môn quan Tuần phủ, Trung quân khiến Thiên tử ngồi đó chờ và khiến hai trăm quan binh giữ gìn nghiêm ngặt, còn mình chạy vào hậu đường báo cho quan Tuần phủ.

Tuần phủ là Cung ôn Như nghe báo như vậy lật đật thay đổi y phục ra khách.

Thiên tử thấy Cung ôn Như thì hỏi lớn rằng : « Cung niên huynh biết tôi là Cao thiên Tứ hay chăng ? » Cung ôn Như nghe hỏi như vậy lòng đã sanh nghi, nhìn đi nhìn lại một hồi, nhớ mại cũng có quen mặt, nhưng không biết tên gì ; đứng nghĩ giây lâu nhớ tới Thiên tử dạo chơi các xứ Giang nam đổi tên là Cao thiên Tứ, bèn nhìn lại một hồi, nhớ chắc là Thiên tử thì lòng rất kinh mang, vừa muốn quí xuống lại, Thiên tử biết trước nháy mắt lắc đầu nói rằng : « Đừng đừng, đã biết tôi rồi thì thôi, chẳng cần phải dùng trọng lễ, vậy xin truyền tan hầu cho tôi nói chuyện. » Cung ôn Như nghe vậy biết là Thiên tử e lẹu phong thanh, bèn khiến Trung quân, các quân sĩ và các nha dịch lui ra, còn mình thì đứng nép một

bên, vòng tay mà hầu. (Lúc ấy Trung quân và các quân sĩ không biết Thiên tử làm đến chức chi, mà quan Tuần phủ cung kính như vậy.)

Cung ôn Như thấy ai nấy lui ra hết rồi thì quì lạy Thiên tử và tâu rằng : « Thiet tôi không dè Bệ hạ đến đây cho nên e khi có điều phạm đến long thể, tội tôi rất nặng, cúi xin Bệ hạ rộng tình dung thứ. » Thiên tử cười rằng : « Điều ấy có tội gì đâu. Bây giờ cần kíp một chuyện Hồ dụng Oai, vậy khanh phải bắt cha con nó trị tội, lại phải giấu cho kín nhem, chẳng nên làm cho lâu lậu phong thịnh, trăm đi nữa không đáng ; nếu có người hỏi đến trăm, thì khanh cứ nói là người môn sanh của Trần hoẵng Mưu, vì đi việc công cho nên mới đến xứ này. » Bèn tổ thuật các việc Hồ lại Tử sang đoạt Lý vịnh Hồng cho Cung ôn Như nghe. Chừng ấy Cung ôn Như mới rõ sự tích Hồ lại Tử bèn tâu rằng : « Bệ hạ dạy tôi bắt cha con Hồ dụng Oai trị tội bây giờ đây, hay là chờ thánh chỉ rồi sẽ cứ đó thi hành ? » Thiên tử nói : « Để trăm trở về chỗ ngủ, coi thư Châu nhựt Thanh kiểm định Từ huân Bích hay không, rồi sẽ truyền chỉ cho khanh cứ đó mà làm. » Nói rồi liền ra cửa trở lại khách điểm.

Đến nơi, chủ tiệm mừng rỡ mà hỏi Thiên tử rằng : « Khách quan khỏi bị tù rạc hay sao ? » Thiên tử cười rằng : « Tuần phủ với ta là người đồng niên, nỡ nào lại hại ta kia ? Giận thay Tri huyện đưa phe với cha con Hồ dụng Oai làm như vậy, để ta về Kinh tâu cùng Thiên tử xin chém cha con Hồ dụng Oai, cũng là cách chức Tri huyện dặng trừ hại cho dân. » Chủ tiệm nghe nói như vậy biết là quới hơn bèn hỏi rằng : « Khách quan là người ở đâu, tên họ là chi, sao lại có thể mạnh mẽ như vậy ? » Thiên tử nói : « Tên ta là Cao thiên Tứ, quê ở Bắc kinh, môn sanh của Trần hoẵng Mưu vì có việc công, muốn qua Giang nam, đi ngang qua đây, nghe đồn phong cảnh Tây hồ rất đẹp, cho nên mới ở nán lại xem chơi cho biết, té ra gặp chuyện bất bình như vậy, không nỡ làm ngo, nên phải ra tay gánh vác. Vậy chớ khi chúng ta bị nó bắt rồi, thì Lý vịnh Hồng

có bị bắt luôn hay không? Còn Châu nhựt Thanh là con nuôi của ta có về đây kiếm ta không?» Chử tiem nói: « Khi khách quan bị bọn ấy bắt rồi thì Lý vịnh Hồng cũng bị chúng nó bắt đại khiêng về nhà, còn người con của khách quan đó đã có về đây, nghe tôi nói lại thì cũng đi nữa. » Thiên tử khiến tiểu nhị đốt đèn trong phòng, ngồi đó chờ Châu nhựt Thanh. Giây lâu tiểu nhị vào thưa với Thiên tử rằng: « Có một Tú tài đến viếng lão gia. » Thiên tử nghe nói thì nghĩ rằng: « Văn ta không quen với ai, sao lại có người đến viếng ta kia. » Bèn khiến tiểu nhị ra mời người ấy vào phòng. Người ấy vào phòng thì lễ cùng Thiên tử và nói: « Tôi với đại nhơn văn chưa biết mặt, đại nhơn có lòng khăng khái như vậy, thiệt là đáng kính. » Thiên tử thấy người ấy ăn mặc tầm thường, nhưng khí tượng hiên ngang, hình dung tuấn tú, thì nghi là Từ huân Bích thì hỏi rằng: « Túc hạ có phải là Từ huân Bích hay không? » Người ấy thưa rằng: « Phải, tôi là Từ huân Bích đây, đại nhơn có sai lệnh lang đến mời, cho nên tôi phải vâng lệnh, vậy chớ việc ấy đại nhơn đã tính xong chưa, có chút đỉnh gì liên lụy đến đại nhơn không? » Thiên tử nói: « Nhơn huynh ngồi chờ trong giây phút, sao sao cũng có giai âm chớ chẳng không. » Bèn tổ các việc bị bọn gia đình bắt giải đến Huyện và đến dinh Tuần phủ cho Từ huân Bích nghe. Từ huân Bích nói: « Nhà tôi ở chẳng bao xa, xin đại nhơn đến chơi vài bữa, đặng có đàm đạo cùng nhau. » Thiên tử nói: « Hãy chờ Châu nhựt Thanh về đây, rồi sẽ định bề hành chi. » Từ huân Bích nghe nói như vậy thì cũng ở đó chờ Châu nhựt Thanh.

Giây lâu Châu nhựt Thanh về, Thiên tử hỏi rằng: « Mi đã đo biết chuyện ấy thế nào, Lý vịnh Hồng bây giờ ở đâu? » Châu nhựt Thanh nói: « Khi tôi về đây không thấy dưỡng phụ, lật đặt thẳng tới Huyện nha, không thấy chi hết, tôi lại tuốt qua nha môn Tuần phủ thì cũng chẳng thấy chi cả. Khi ấy lòng rất kinh mang, hỏi thăm những người ở gần lối đó, thì họ tỏ bày các việc cho tôi nghe. Họ lại có nói bây giờ Cao lão gia đã về chỗ ngự quan Tuần phủ sai người đi

rước Lý vịnh Hồng và bắt cha con họ Hồ rồi. Nghe vậy tôi mới an lòng trở về đây. » Thiên tử kêu tiểu nhị hỏi rằng : « Vậy chớ những thầy ta đánh chết, mi để chỗ nào ? » Tiểu nhị nói : « Không biết có gì Tri huyện sai người đến đây tàn liệm, rồi lại đem để tại chùa trước kia. » Thiên tử nghe nói làm thinh, bèn khiến Châu nhựt Thanh trà tiên phòng, thâu xếp hành lý đi với Từ huân Bích.

Hồi thứ bốn mươi bảy

*Cang-châu thành, tước trừ ô-lại,
Gia-hưng huyện, xảo ngộ anh hùng.*

Lúc ấy Từ huân Bích dắt Thiên tử và Châu nhựt Thanh thẳng tới nhà mình. Đến nơi, Thiên tử xem thấy nhà cửa xich xạc, nhưng sách vở rất nhiều, thì biết quả là nho gia, bèn hỏi Từ huân Bích rằng : « Nhon huynh vẫn dòng nho gia, lại thông kinh sử, sao không gắng sức công thơ mà lấy công danh với đời, lại trở theo nghề ruộng rẫy là ý gì vậy ? » Từ huân Bích nghe nói thì thở ra và nói rằng : « Nói như đại nhơn cũng phải, ngặt vì ra thi không đậu, gia đạo lại nghèo, cho nên tôi mới theo nghề ruộng rẫy mà độ nhựt. Hôm nọ có người bằng hữu mời đến ăn tiệc nơi Tự mỹ đường. Lý vịnh Hồng thấy tôi thì đem lòng lưu luyến lại có các vị bằng hữu chung nhau tư trợ, cho nên mới có chuyện này, nay việc giở giang như thế cũng bởi đa tình mà hóa vô tình, làm cho nhọc sức đại nhơn, lòng tôi rất nên hổ thẹn. » Thiên tử thấy Từ huân Bích ăn nói nho nhã, cũng có lòng khen mà nghĩ rằng : « Ăn nói như vậy không biết sức học thấp cao, để ta thử sức cho biết thế nào, rồi sẽ tùy tài xử dụng. » Nghĩ như vậy bèn hỏi Từ huân Bích rằng : « Nhon huynh bỏ học bấy lâu, vậy chớ bài vở trong lúc đương học, bây giờ còn đây hay không ? » Từ huân Bích nói : « Bài vở còn đủ. » Thiên tử

khuyến soạn các bài võ cho mình xem. Từ huân Bích vâng lời, soạn các bài võ ngày trước, đem ra cho Thiên tử xem. Thiên tử xem thấy bài ấy tuồng chữ đã tốt, văn chương lại cao thì khen rằng : « Văn chương của nhơn huynh rất nên cao kỳ, nếu không tấn thủ công danh thiệt là uổng lắm ! Vậy chớ nhơn huynh vào thi năm nào, khoa ấy ai làm chủ khảo ? » Từ huân Bích thưa rằng : « Tôi thi trong khoa Quách tôn sư làm chủ khảo, nỡ chẳng người lại qua đời. » Thiên tử nói : « Thi đã không đậu, sao không thẳng tới Kinh sư, cậy người tiến dân. » Từ huân Bích than rằng : « Từ đây đến Kinh sư, đường xá xa xuôi, tốn phí chẳng ít, gia đạo nghèo túng thế này, lấy chi mà đi cho đặng. Vả lại mẹ già không người bảo hộ, cho nên tôi phải ở đây mà chịu nghèo. » Thiên tử nghe nói như vậy, cũng có lòng thương mà rằng : « Nhơn huynh chớ lo, Cung ôn Như là bạn đồng niên của tôi, tôi đã khiến va sai người đi rước Lý vịnh Hồng, chẳng bao lâu ắt có giai âm, để tôi viết choi nhơn huynh hai phong thơ, ngày mai nhơn huynh chờ tôi đi rồi sẽ lấy một phong đem đến cho Cung ôn Như thì va sẽ giao Lý vịnh Hồng cho nhơn huynh, chừng ấy có người thế việc tân hôn ; nhơn huynh lại đem một phong thơ đến tại Kinh sư, giao cho Trần hoảng Mưu, thì nhơn huynh ắt đặng trạc dụng ; còn như lộ phí không có, nhơn huynh phải hỏi Cung ôn Như, va cũng sẵn lòng trợ trợ. » Từ huân Bích rất mừng ; dọn một bữa cơm mà đãi Thiên tử và Châu nhựt Thanh. Ăn uống rồi, Từ huân Bích dọn chỗ cho Thiên tử nghỉ.

Rạng ngày Thiên tử làm hai đạo chiếu chỉ rồi niêm phong lại trao cho Từ huân Bích mà dặn rằng : « Khi tôi đi rồi nhơn huynh ắt đặng tin lành, còn như nhơn huynh lại Kinh thì cũng gặp nhau có lúc. » Bèn từ giã mà thẳng qua Gia hưng huyện.

Trong khi Thiên tử đi rồi, Từ huân Bích lấy một phong thơ, thẳng đến dinh quan Tuần phủ mà nói với người giữ cửa rằng : « Có thơ của Cao lão gia khiến tôi đến dâng cho

quan Tuần phủ. » Người giữ cửa nghe nói có thơ của Cao lão gia, thì cũng không dám trể nãi, lật đặt vào báo cho quan Tuần phủ hay. Quan Tuần phủ nghe báo lật đặt thay đổi y phục, chạy ra nghinh tiếp Từ huân Bích.

Từ huân Bích thấy quan Tuần phủ nghinh tiếp một cách cung kính như vậy thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng : « Vẫn ta người sanh viên, có gì quan Tuần phủ lại nghinh tiếp một cách cung kính như vậy kia ? Dầu cho vị tước Cao lão gia đi nữa thì cũng không lẽ cung kính thái quá như vậy ? Chuyện này không rõ thế nào. » Tuần phủ dắt Từ huân Bích thẳng vào trung đường, mời ngồi xong rồi thì đuổi hết quân hầu lui ra rồi đóng cửa lại, mà dọn hương án một mình. Từ huân Bích thấy vậy lại lấy làm lạ hơn nữa. Đến chừng sắp đặt hương án xong rồi, Tuần phủ thì lễ và nói với Từ huân Bích rằng : « Tôi đã đặt bày hương án xong rồi, xin Thiên sư đề đạo thánh chỉ lên đó, tụng tôi bái mạng mà đọc. » Từ huân Bích đứng dậy đáp lễ và thưa rằng : « Vẫn tôi là người sanh viên, không phải Thiên sư, hôm qua đây Cao lão gia thấy việc bất bình ra tay gánh vác, việc ấy lão gia khi đã biết rồi, hồi hôm này Cao lão gia ở tại nhà tôi, người viết một phong thơ này khiến tôi đem dâng cho lão gia, còn người đã đi chỗ khác. » Nói rồi bèn trao phong thơ cho Tuần phủ.

Quan Tuần phủ tiếp đạo thánh chỉ, đề lên hương án rồi nói với Từ huân Bích rằng : « Cao lão gia đó thật là Thiên tử, người muốn đạo chơi cho khắp cả xứ Giang nam nên phải giấu tiếng như vậy, đừng có đi đến chỗ khác. » Nói rồi liền quì trước bàn hương án mà đọc thánh chỉ.

Đọc thánh chỉ ấy rồi, Tuần phủ mở cửa mời Từ huân Bích trở ra khách đường, khiến quân dọn tiệc mà thết đãi.

Lúc ấy Từ huân Bích mới biết thánh chỉ dạy mình phải chọn ngày tốt mà cưới Lý vịnh Hồng, lại dạy Tuần phủ đứng làm chủ hôn biện việc gả cưới, thì cũng vâng theo thánh chỉ, trở về chọn ngày sắm lễ mà cưới Lý vịnh Hồng;

việc ấy xong rồi thì Từ hườn Bích giao nhà cho Lý vịnh Hồng mà thẳng tới Kinh sư.

Còn quan Tuần phủ là Cung ôn Như vàng theo thánh chỉ trước chức Tri huyện Tiền đường, bắt cha con Hồ dụng Oai mà xử quyết, còn gia tài của Hồ dụng Oai thì tịch ký làm của công.

Nói về Thiên tử và Châu nhựt Thanh đi đến Gia hưng xem thấy phong cảnh tao nhã, phần hoa đồ hội, tuy không bì kịp Cang châu, song cũng xấp xỉ với Tông giang phủ, Thiên tử cũng có lòng mừng. Bèn kiếm khách điếm mà ở; khi vào tiệm, dọn phòng xong rồi Thiên tử kêu tiểu nhị mà bảo rằng: « Mi có đồ ngon vật lạ chi chi cứ dọn cho ta một bữa cơm, mắc rở bao nhiêu bất luận. » Tiểu nhị nghe nói biết người xai rộng thì có ý mừng liền thưa rằng: « Xứ Gia hưng này chẳng có vật chi lạ, có một món thịt, gọi là thịt Gia hưng, những khách viễn phương người người đều chuộng, như khách quan muốn dùng, tôi dọn một bữa rượu thịt cho khách quan ăn thử. » Thiên tử nói: « Ta có nghe đồn thứ thịt Gia hưng ngon lắm, vậy mi hãy dọn cho ta ăn thử. » Tiểu nhị vâng lời, bèn dọn một mâm rượu thịt cho Thiên tử ăn uống.

Lúc đang ăn uống, xẩy nghe nơi phòng gần đó có người vô ghế quở trách tiểu nhị ấy rằng: « Ta ở tiệm này chẳng phải là không trả tiền, có sao ban đầu mi còn dọn ăn khia khà, bây giờ mi dọn không có một món vừa miệng, còn người mới tới, mi lại dọn thịt Gia hưng cho người ta ăn, ta hỏi mi, ai ai cũng phải trả tiền, có gì mi ở hậu bạc khác nhau như vậy? » Tiểu nhị nói: « Khách quan chớ nóng, để tôi nói rõ cho mà nghe: Vả chẳng thịt Gia hưng này không phải là rẻ, khi khách quan mới đến, tôi đã dọn một bữa thịt cho khách quan dùng thử, nay có nhị vị khách quan này là người phương xa mới đến, cho nên tôi phải dọn một bữa thịt cho người ăn thử, nào có hậu bạc khác nhau bao giờ, nếu khách quan muốn cho mỗi bữa

có thịt thì phải thêm tiền riêng, lệ luật tiệm này đã định như vậy, khách quan bằng lòng thì ở, như không bằng lòng đi đâu thì đi, tôi không ép. » Người ấy nghe nói nổi giận, liền thộp ngực tiểu nhị mà đánh, tiểu nhị la khóc om sòm. Thiên tử và Châu nhựt Thanh biết là bởi có thịt Gia hưng mà sanh chuyện rầy, bèn bước lại phòng ấy mà xem, thấy người khách ấy lác chùng bốn mươi trở xuống, mình cao vóc lớn, miệng rộng mũi to, tướng mạo khôi ngô, oai phong lẫm liệt, thì Thiên tử bước lại can rằng: « Túc hạ bớt giận, hãy buông nó ra đừng tôi nói cho mà nghe. » Người ấy nghe nói liền buông tiểu nhị ấy ra. Thiên tử nói: « Vả chẳng nó là tiểu nhơn, túc hạ đường đường diện mạo như vậy mà đánh thẳng tiểu nhị thì cũng nhẹ thề một ít, nếu đánh cho đã nư giận thì lại mang hoạ không vừa. Vậy xin túc hạ bước lại phòng tôi đừng tôi tạ tội và tố điều hơn thiệt cho túc hạ nghe. » Người ấy nghe theo.

Thiên tử liền dắt người ấy lại phòng mình mà hỏi tên họ. Người ấy đáp rằng: « Tôi là Bạc Long, quê ở tại huyện An huy, vậy chớ nhị vị tên họ là chi, quê quán ở đâu xin cho tôi rõ. » Thiên tử nói: « Tên tôi là Cao thiên Tứ, quê ở Bắc kinh, còn thằng con nuôi tôi đây tên là Châu nhựt Thanh, nay tôi có ý muốn tới An huy một phen mà xem cho biết phong cảnh, vậy khi túc hạ trở về xin cho cha con tôi theo với. » Bạc Long nói: « Nguyên tôi có làm Thập trưởng (chức Cai) tại An huy dinh; vì có một người em con nhà cô ở tại huyện này, trong nhà giàu có, tôi nghĩ phận tôi theo việc quân lính đã lâu mà không phát đạt chi hết, cho nên tôi tính bỏ lính qua đây dựng có nương dựa em tôi mà buôn bán, chẳng dè lại gặp hồi đen, khi vừa đến đây thì em tôi đã bị người hãm hại, đương giam tại ngục, trong nhà còn những đàn bà con nít, khóc lóc cả ngày, tôi không lẽ ở, nên phải ra ở chỗ này lại bị tiểu nhơn khinh thị. » Thiên tử nói: « Tiểu nhơn thường có lòng ấy, túc hạ chớ nên cố chấp làm gì. »

(Xem tiếp tập 30)

CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Hồi thứ bốn mươi tám

*Hại đông-gia, chàng Vương lập kế,
Thấy hào-khách, gã Bạc ra tài.*

Thiên tửu bèn kêu tiểu nhị khiến dọn một mâm rượu thịt, rồi mời Bạc Long ăn uống với mình.

Trong khi ăn uống, Thiên tửu hỏi Bạc Long rằng : « Khi này túc hạ có nói em của túc hạ bị người hãm hại, song tôi chưa kịp hỏi kỹ, vậy xin túc hạ tỏ bày tên họ người ấy và thuật các việc bị hại cho tôi nghe thử. » Bạc Long nói : « Em tôi tên là Quách lễ Văn, nhờ nghề thương mại làm giàu, nó có lập một tiệm gạo nơi đường Đại bãi gần lối nha môn Tri huyện, nó phú tiệm ấy cho người đầu gia là Vương Hoài coi hết các việc trong tiệm, giao mãi một năm thì trả cho người ấy hai muôn đồng điều mà đền công lao. Em tôi là người tiết kiệm, ý tưởng trả bấy nhiêu cũng đã nhiều rồi ; còn Vương Hoài thì giận em tôi sao trả tiền công rất hẹp, tuy giận thì giận nhưng không chịu nói ra, cứ để ăn gian lần lần, làm cho trong tiệm phải lỗ. Ngày kia em tôi tra xét sổ sách thấy mất hết tám mươi hai muôn đồng điều, khi ấy em tôi giận lắm, song cũng nghĩ linh bằng bữu, lại nghĩ nó tính lắm cho nên không nổi làm dữ, rầy rà một hồi rồi tính ghi sổ để cho nó thường, sau này có trừ tiền công của nó, chẳng dè cách đôi ba tháng, nó lại ăn gian ba trăm đồng bạc, em tôi thấy vậy tính bề không buôn bán nữa. Song cũng còn chưa

lính thôi, kể thấy căn phố cách vách là tiệm chứa khách, bị hỏa hoạn trong lúc canh ba. Đêm ấy em tôi ở ngụ tại tiệm, hay dựng lửa cháy, mắng lo hối người trong tiệm dọn đồ của mình, không rảnh lo chữa lửa, thằng Vương Hoài ấy xúi người chủ tiệm bị cháy tới quan khống cáo rằng: Khi lửa mới phát em tôi thấy trước không cho cứu, cũng không la, cho nên nhà ấy mới cháy, nếu em tôi không có lòng hiềm thì nhà ấy không đến nỗi cháy như vậy. Chủ tiệm bị cháy nghe lời Vương Hoài cáo gian cho em tôi, lại nài Vương Hoài đối chứng. Vương Hoài tới quan cũng nói y như lời người ấy cho nên em tôi bị giam, Tri huyện vẫn biết em tôi là người có tiền, cho nên hành hạ hết sức, đặng có lợi tiền lo lót. Còn chủ tiệm bị cháy cũng mượn một người quen việc kiện cáo, nhận là thân tình hầu thế cho mình, đặng có bắt em tôi thường đủ gia tài đã cháy. Em tôi có tánh nhát lấm, đến quan Huyện tra khảo, chịu đau không nổi tưng phải xưng bướng mình đốt tiệm ấy, té ra nước lã khuấy nên hồ, em tôi khi không bị tội, không biết quan trên xử đoán lẽ nào, tôi đến đây thấy chuyện như vậy không nở trở về nên phải lóng nhóng ở đây đã hơn một tháng. Nhị vị nghĩ đó mà coi, Vương Hoài gian ác như vậy, tội đáng phân thầy hay không? Nếu ít ngày nữa em tôi bị xử án nặng thì tôi phải giết Vương Hoài mà báo thù.» Thiên tử nói: «Túc hạ chớ lo, để mai tôi đến Huyện nha, ra sức thân oan cho lệnh độ, may khi khỏi chốn lao tù. Tôi thấy túc hạ có lòng trọng nghĩa như vậy chắc rằng không phải là vô năng. Vậy chớ võ nghệ của túc hạ thế nào, xin cho tôi biết.» Bạc Long nói: «Nếu nhị vị không chê là đũa thô lỗ thì tôi cũng nói thiệt tình. Trong việc võ nghệ, tôi cũng ít chịu thua ai, nhưng có tánh cứng cỏi, không hay cầu mị bề trên, cho nên ở lính đã lâu mà không dặng lên chức gì cho đáng, phải chỉ kể bề trên lấy sự công bình thưởng phạt phân minh, thì không đến nỗi mai một anh hùng như thế.» Thiên tử nghe nói than rằng: «Thuở nay tôi tưởng trong đám văn thần sửa trị bá tánh nhà giàu có đem lễ mễ nhiều, cho nên họ mới giữ lòng thanh liêm không dặng;

bây giờ mới biết trong đám võ biên, cũng có nhiều người thường phạt bắt mình như vậy nữa ! » Bạc Long nói : « Đời nào cũng có người trung kẻ nịnh, người ngay kẻ gian, văn võ hai bên đều có như vậy. » Thiên tử nói : « Ý tôi muốn biết võ nghệ của túc hạ, xin ra nơi sân phía sau, đi vài thiệu võ cho tôi coi thử. » Bạc Long muốn trở nghề hay, cho nên vui lòng nghe theo lời ấy, bèn ra nơi sân phía sau tiệm ấy mà đi đường cón và đường quờn.

Lúc ấy trời tối Thiên tử không thấy cho rõ, duy nghe rơi xuống vùn vụt thì cũng biết là võ nghệ cao cường. Thiên tử khen rằng : « Võ nghệ cao cường như vậy, bấy lâu không người tiến dẫn thì cũng mai một anh hùng. » Bèn khiến Bạc Long ngừng đường rơi lại. Bạc Long để rơi xuống đất mà rằng : « Như có chỗ nào còn thiếu, xin cho chê bai. » Thiên tử nói : « Đường rơi như vậy, còn ai chê bai gì nữa. Vậy chờ lúc hạ muốn tới Kinh sư đăng kiểm công danh hay không ? » Bạc Long nói : « Ý tôi muốn lắm, nhưng mà không người tiến dẫn, e khi đến đó vô ích cho nên không đi. Chớ chỉ có người tiến dẫn thì tôi đến ở Kinh sư đã lâu rồi. » Thiên tử nói : « Để mai tôi đến Huyện nha, mình oan cho lệnh đệ xong rồi, tôi sẽ làm một phong thư giao cho túc hạ đem đến Kinh sư mà đưa cho Trần hoàng Mưu, túc hạ ắt đăng quan chức. » Bạc Long rất mừng mà rằng : « Nếu không huynh tiến cử cho tôi đăng chức công danh, ơn ấy vi tày non biển. » Bèn đàm luận võ kinh cùng Thiên tử cho đến canh ba mới đi ngủ.

Rạng ngày Thiên tử thức dậy, qua phòng Bạc Long rủ đi với mình đăng có thắng tới Huyện nha mình oan việc ấy. Té ra bước qua tới phòng, thấy cửa đã khóa thì Thiên tử lấy làm lạ mà nghĩ rằng : « Lạ này, Bạc Long đã hẹn với ta sáng ngày đến tới Huyện nha mình oan việc ấy, có sao bây giờ va lại bỏ ta mà đi một mình, thế khi va còn chưa tin lời ta là thiệt đây chăng ? » Nghĩ như vậy, bèn trở về phòng mình nằm xuống mà nghĩ. Kê thấy Bạc Long trở về, vào phòng

Thiên tử, Thiên tử nói rằng : « Tôi mới lại kiểm lúc hạ, song thấy khóa cửa nên phải về đây. » Bạc Long nói : « Hôm qua nhơn huynh đã hứa như vậy, thì tôi cũng có lòng mừng, cho nên lật đặt dậy sớm, đi nói cho cô tôi hay, đặng người bớt chuyện buồn rầu và không đem tiền lo lót với kẻ khác. » Thiên tử khiến Châu nhứt Thanh khóa cửa, rồi đó ba người đều đi một đoàn mà thẳng tới Huyện nha.

Đi vừa đến cửa nha môn, thấy treo một tấm bảng nhỏ có đề hai chữ « Công xuất », Thiên tử nói với Bạc Long rằng : « Chúng ta đi đây rất rủi, hôm nay Tri huyện đi khỏi, cho nên có đề hai chữ « Công xuất » trên bảng kia kia. » Bạc Long nói : « Nếu vậy chúng ta vào đó cũng không ích gì. Vậy xin nhị vị đứng đây chờ tôi, đặng tôi hỏi thăm cho biết chừng nào quan Huyện trở về. » Thiên tử khen phải, bèn đứng bên đường mà chờ, đặng cho Bạc Long kiểm người hỏi thăm.

Bạc Long đến hỏi một người thợ lại rằng : « Chẳng hay quan Huyện đi có việc chi, chừng nào người mới trở về ? » Người thợ lại đáp rằng : « Hôm trước có tờ quan Tuần phủ dạy người dời qua Tiền đường huyện, thế khi hôm nay người đi đến tỉnh, muốn nói chỗ này là chỗ trọng địa, một lần giao lãnh rất khó, đặng xin cho người ở lại đây chăng ? » Bạc Long nói : « Ồi thôi, Tri huyện Tiền đường là người tham lam, nếu dời lại đây, càng thêm khuấy rối dân tình. » Thợ lại nói : « Chẳng phải vậy đâu, người còn chưa rõ, để ta nói lại cho mà nghe. Nguyên Tri huyện Tiền đường vì tham của hối lộ, binh vực nhà giàu. Ngày nọ Thiên tử dạo chơi đến đó, thấy việc như vậy, người đã tước chức Tri huyện ấy rồi, cho nên mới dời quan Huyện này bổ khuyết, song còn chưa biết Huyện này về ai trấn nhậm. » Bạc Long hỏi nữa rằng : « Không biết người đi chừng nào mới về ? » Thợ lại nói : « Người đi nội trong ba ngày, nếu đặng hay không, người cũng trở lại. » Bạc Long nghe nói như vậy, trở lại nói cùng Thiên tử. Thiên tử nói : « Vậy thì phải đợi vài ngày người về sẽ tính. Khi tôi ở kinh, nghe đồn huyện này có mã năng Tô tiểu tiểu rất nên xinh đẹp vậy chớ lúc hạ có biết mã ấy ở tại chỗ nào chăng ? » Bạc

Long nói : « Tôi biết, ngày nọ tôi có đi ngang qua đó cho nên mới biết, nếu nhị vị muốn đến mã ấy xem chơi, thì tôi dắt đường cho đi. » Thiên tử nghe nói rất mừng, bèn khiến Bạc Long đi với mình, đến mã Tô tiểu tiều.

Đi được ba bốn dặm, xem thấy trước mặt có một lùm cây bao phủ một cái mã đá, Bạc Long dắt Thiên tử và Châu nhứt Thanh vào đó mà xem, thì thấy mã ấy có một tấm bia chạm bốn chữ lớn : « Tô tiểu tiều mộ. »

Thiên tử thấy tấm bia ấy, ngó lại mà nói với Châu nhứt Thanh rằng : « Con người ở đời bất luận trai, gái, giàu nghèo sang, hèn, hề biết lập chí thì dựng bia danh đời sau, Tô tiểu tiều đây vẫn là một con kỳ nữ có danh đời trước, vì biết lập chí cho nên để tiếng đời sau, thấy vậy mà then giùm cho kẻ tham tài ái mạng, ham điều bình an trước mắt, không kể danh tiếng ngày sau, làm trai mà không bì với con kỳ nữ dựng thiết là hổ then vô cùng. » Bạc Long cười rằng : « Lời ấy rất nhắm, đời này nhiều kẻ râu mày lập chí không bằng con kỳ nữ ấy. » Thiên tử khen phải.

Hồi thứ bốn mươi chín

*Trọng thân linh, quên kiêng luật phép,
Vì nghĩa sĩ, đánh phá công đường,*

Lúc ấy Thiên tử đi xem xung quanh mã ấy, rồi ngồi trước mã đàm luận cùng Bạc Long, xảy thấy hai người đi ngang qua đó, và đi và nói nhỏ nhỏ, Thiên tử chẳng biết là ai nên không lưu tâm xem kỹ làm gì. Còn Bạc Long thấy hai người ấy thì lật đặt nom theo nghe trộm, nghe người kia hỏi người nọ rằng : « Anh đến chỗ ấy làm gì ? » Người nọ đáp : « Tôi cũng tưởng là nghe anh mà nên việc, cho nên vô đơn cáo gian cho Quách lễ Văn, muốn cho nó thường gia tài, dựng lấy bạc ấy làm vốn, té ra

lọng giã thành chơn, nó bị ở tù, còn tôi lọng nhóng mà chịu lúng, bây giờ nếu tôi vào xin bãi nại, lại e Tri huyện làm tội vu oan, cho nên chưa biết tính lẽ nào, tôi phải ra đó đón kiểm thương khách, họa may gặp người quen lớn, quờ tam đôi ba chục lượng mà xài đỡ. » Người kia nói : « Mới đây tôi có nghe đồn Tri huyện này đổi đi chỗ khác, trong ít ngày nữa có Tri huyện khác bổ khuyết, chừng ấy anh sẽ đến viếng Tri huyện mà nói Quách lễ Văn giàu lớn, thì Tri huyện lẽ nào lại không tham tiền mà gỡ tội cho nó sao. Hễ gỡ cho nó khỏi tội thì phải dạy nó thường bồi cho anh bãi nại, khi bãi nại đó lẽ nào anh lại không tiền. » Nói vừa dứt lời, Bạc Long nhảy tới điểm mặt người mới nói đó mà mắng rằng : « Thằng khốn kiếp này đã hại cho người ở tù, lại còn toan mưu giết của người nữa. Ta hỏi mi, Quách lễ Văn có thù gì với mi, mà mi hại nó như vậy ? » Bèn nắm đầu người ấy vật ngửa xuống đất mà đánh vô sườn một hồi. Người ấy không la chi dặng, học máu chết tươi. Còn người kia thì đã ~~ngắm~~ đường trốn mất.

Thiên tử thấy vậy, lòng sợ Bạc Long đánh quá tay mà chết người ấy, cho nên chạy lại can gián, té ra Bạc Long ngừng tay thì người ấy đã chết rồi ! Bạc Long nói với Thiên tử rằng : « Thằng này là thằng mà tôi nói với như huynh hôm qua đó, tên nó thiệt là Vương Hoài, đã hại em tôi ở tù, lại còn toan mưu giết của, chờ cho tân quan đến đây thì nó sẽ làm kế ấy. Như vậy mà còn để nó làm gì. » Thiên tử nói : « Túc hạ giết nó như vậy, quyền thuộc của nó kêu nài thì trốn đi đâu cho khỏi ? » Bạc Long nói : « Đứng trượng phu phạm phép thì chịu phép, lẽ nào lại trốn đi đâu, tôi phải đem thầy đến quan chịu tội bây giờ đây. » Nói rồi liền nắm hai giò Vương Hoài vác lên vai mình mà chạy tuốt.

Thiên tử thấy vậy nói với Châu nhật Thanh rằng : « Người ấy thiệt đáng anh hùng, nếu để nó chết thì uổng

lắm ! » Vừa muốn chạy theo kêu Bạc Long ngừng lại, xảy thấy tám chín người cầm cây hèo, áp đến la lớn rằng : « Loài hung thủ, mị đã giết thác mạng dân lại còn vác thây mà chạy đi đâu vậy ? » Bèn áp lại bắt Bạc Long mà trói ké.

Thiên tử thấy vậy nói với bọn ấy rằng : « Lão ấy đi vừa đến đây, khi không thổ huyết chết tươi, nào phải ai giết mà các người phòng trói người ta. Vậy các người phải mở người ấy đặt va đến quan đối nại, bằng không thì ta đánh chết. » Bọn đó nghe mấy lời ấy thì nói với nhau rằng : « Người này chắc là đồng mưu với người sát nhơn đây, cho nên kiếm điều yểm sức cho nhau như vậy. Chúng ta cũng nên bắt nó giải nạp đến quan luôn thể. » Bèn áp lại bắt Thiên tử, Thiên tử đá một đứm một đá văng ra xa lắc. Bọn ấy quì lạy xin dung, Thiên tử khiến phải mở trói cho Bạc Long. Bọn ấy vâng lời mở trói cho Bạc Long, song cũng sợ trốn nên theo sau mà giữ. (Nguyên người đi với Vương Hoài đó thiệt là người bị hỏa hoạn, khi ấy chạy về báo với người nhứt thừa nơi nhà môn, cho nên bọn ấy đến bắt Bạc Long như vậy đó.)

Bạc Long thẳng tới huyện nha, đứng tại giữa cửa mà nói lớn rằng : « Tôi đã giết thác Vương Hoài tại đường trước mà Tô tiểu tiên, cho nên đến đây chịu tội. » Người thơ lại lật đật chạy ra hỏi lại, thì Bạc Long cứ việc khai ngay, chẳng giấu chút nào. Thơ lại ấy giam đở Bạc Long vào trại mà chờ Tri huyện trở về.

Lúc ấy Thiên tử cũng có đi theo Bạc Long, thấy thơ lại giam Bạc Long vào trại, lòng e Bạc Long chịu đối không nổi, thì hối Châu nhứt Thanh mua bánh điểm tâm mà cho Bạc Long ăn, rồi mới đi với Châu nhứt Thanh trở về khách điểm mà ăn cơm. Ăn rồi Thiên tử đi với Châu nhứt Thanh thẳng tới huyện nha dạng có coi thử Tri huyện đã về hay chưa.

Đến nơi, thấy các nha dịch đều nói : « Lão gia đã về, chút nữa thì người ra khách. Ai nấy đứng cho an chỗ, chẳng nên qua lại lộn xộn mà tôi bị quở. » Thiên tử và Châu nhật Thanh đều đứng trước thềm mà chờ Tri huyện ngồi khách, dặng có coi thử xử đoán thế nào.

Giây lâu, Tri huyện ra khách, Thiên tử xem thấy Tri huyện ấy tác chừng năm mươi, mặt đen mày dài, miệng rộng mắt lớn, coi bộ phải mặt trị dân.

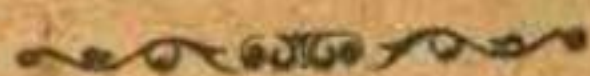
Tri huyện truyền đòi mấy tên đi bắt Bạc Long mà hỏi trước. Mấy người ấy cứ việc khai ngay ; Tri huyện khiến dẫn Bạc Long ra đó hỏi rằng : « Em mi là Quách lễ Văn đốt nhà người ta, ta đã tra hỏi minh bạch, thì nó cũng chịu án rồi, và khi ta hỏi thì cũng chưa hề đánh khảo tới nó, chẳng phải là ta quật dã thành chiêu, ức gì lắm sao, mà mi lại giết Vương Hoài là đứa vô can như vậy hử ? » Bạc Long khai hết đầu đuôi, y như mấy lời đã nói với Thiên tử trước đó. Tri huyện nói : « Mấy lời mi khai đều không bằng cứ chi hết, để ta khán nghiệm rõ ràng, nếu quả cố sát ta sẽ chiếu luận mà xử. » Bèn nhốt diện khiến giam Bạc Long vào ngục, nhốt diện lên kiệu đến mã To tiểu tiểu mà khán nghiệm tử thi.

Đến nơi, quả thấy tử thi đều không lẫn roi dấu đao chi hết, duy có mấy cái dấu tay đánh nhằm chỗ hại, cho nên phải chết. Khán nghiệm xong rồi, Tri huyện lên kiệu trở lại nha môn, thẳng vào hậu đường mà nghỉ.

Lúc ấy mẹ của Quách lễ Văn nghe đồn Bạc Long đã giết Vương Hoài mà bị án sát nhưn, thì lòng rất kinh hãi, lật đặt thẳng đến nha môn mà xem, thấy quả như vậy thì khóc rằng : « Vậy mà hồi sớm mai này nó lại hăm hờ về nói với tôi rằng : « Có một người họ Cao hứa chịu kêu nài cho em nó khỏi tù, té ra chẳng thấy họ Cao nào cứu, mà nó lại mắc họa to như vậy ! » Thiên tử thấy bà ấy khóc thì động lòng thương, ngất vì Tri huyện đã thẳng vào hậu đường khó nổi kêu nài gì dặng. Bèn bước lại đánh trống

kêu oan om sòm. Tri huyện lật đật xóc áo thăng đường, truyền quân bắt người đánh trống lại đó cho mình tra hỏi. Thiên tử bước lại trước mặt Tri huyện mà rằng : « Tôi có hai người bằng hữu đều bị tội oan, cho nên đến xin Tri huyện vị tôi chút đỉnh cho hai người ấy ở ngoài hầu tra, như có sự trốn thì đề tôi bảo lãnh. » Tri huyện nạt rằng : « Người là người gì lại dám đến đây bảo lãnh cho tù nhơn, thiệt là ách giữa đang muốn mang vào cũi. Thôi, ta cũng chẳng muốn làm tội những kẻ không biết, người phải mau mau lui ra, đừng cho khỏi chịu đòn bộp. Từ rày về sau đừng tới nha môn đánh trống la om như vậy nữa. » Thiên tử cười rằng : « Chúng ta muốn đánh thì đánh, đầu quan Tuần phủ cũng không làm chi ta dặng, huống chi là Tri huyện. Này, ta nói cho Tri huyện biết, thằng Vương Hoài đó là đứa tử hữu dư cô, Bạc Long giết nó rất đáng. Vậy xin Tri huyện hãy tha Bạc Long ra khỏi ngục, bằng không ắt là khó lắm. » Tri huyện nghe nói nổi giận nạt rằng : « Mi có bệnh điên phải chăng ? Ta đã rộng lòng dung thứ, sao mi còn chưa chịu ra ? Hay là mi nói ta không làm gì mi dặng. Này, ta nói cho mi biết, đầu cho hoàng thân quốc thích đi nữa, đến đây làm ngang như vậy ta cũng không dung. » Thiên tử cười rằng : « Ta là Cao thiên Tứ, quen biết với quan quyền nhiều lắm lẽ nào lại sợ một chú Tri huyện sao ? Này, ta nói cho người biết, nếu người muốn lấy thể lực mà hiếp ta, thì ta ra oai làm trước cho mà coi. » Nói rồi liền giở chơn đạp vô bình phong, bình phong ngã xuống tức thì. Tri huyện thấy vậy nổi giận, kêu quân nha dịch mà khiển bắt. Quân nha dịch áp lại muốn bắt Thiên tử. Thiên tử đá bọn ấy lăn cù. Bọn ấy đã bị Thiên tử nơi trước mã Tô liễu liễu thì đã kinh tâm, bây giờ Tri huyện sai khiển cũng phải gượng gượng vâng lời, kỳ thiệt ý không muốn bắt. Đến chừng bọn ấy bị đánh trước mặt Tri huyện, thì lấy có ấy mà không bắt nữa. Tri huyện vô bản vô ghê, nạt nộ

nha dịch khiến phải áp vô bắt Thiên tử. Thiên tử nổi giận nhảy tới muốn bắt Tri huyện. Tri huyện thất kinh, chạy vào hậu đường mà trốn.



Hồi thứ năm mươi

*Châu-nhật-Thanh vào cứu Quách-lễ-Văn,
Lý-dắc-Thắng đánh cùng Bạc đông-sĩ.*

Lúc ấy Châu nhật Thanh thấy Tri huyện đã chạy vào hậu đường, nhắm bẻ lấy lý mà luận không đặng, bèn thẳng tới cửa ngục, đánh bọn ngục tốt một hồi, rồi mới hỏi rằng : « Bầy giam Bạc Long tại đâu, chỉ ra cho mau kẻo mà chết ! » Bọn ngục tốt khóc rằng : « Chúng tôi không dám tự chuyên, đợi lệnh Tri huyện thì mới dám tha. » Châu nhật Thanh thẳng vào trong ngục kêu lớn rằng : « Bạc huynh ở đâu, có tôi là Châu nhật Thanh đến cứu. » Bạc Long nghe kêu rất mừng, lật đật đáp rằng : « Có tôi ở đây. » Châu nhật Thanh chạy lại bẻ xiềng cho Bạc Long rồi hỏi rằng : « Còn Quách lễ Văn ở đâu ? » Bạc Long kêu Quách lễ Văn rằng : « Có Châu lão gia đến cứu hiền đệ đây này. » Quách lễ Văn nghe kêu run rẩy lập cập. Châu nhật Thanh chạy lại bẻ xiềng khiến Bạc Long cũng Quách lễ Văn chạy theo mình thẳng tới huyện nha. Thiên tử xem thấy Châu nhật Thanh đã cứu Bạc Long và Quách lễ Văn ra khỏi ngục rồi thì đứng giữa huyện nha nói lớn rằng : « Bớ Tri huyện, ta dung thứ cho người một phen, nếu ngày sau người còn như vậy thì ta không dung nữa. » Nói rồi liền bước ra cửa hỏi Bạc Long rằng : « Bây giờ tính phải đi đâu ? » Bạc Long nói : « Nay đã ra việc như vậy thì ở đây không đặng, tôi tính về nhà em tôi đem theo tiền bạc chút đỉnh, dắt gia quyến chạy qua xứ khác mà ở. » Thiên tử nói : « Không nên đâu, nếu làm như vậy thì phải bỏ hết sự nghiệp của Quách lễ Văn. Thôi, thôi, cứ việc ở đây chẳng cần phải qua xứ khác. Nếu có việc lớn bằng trời

thì ta giúp sức cũng đặng. » Bạc Long nói : « Nếu tính không đi xứ khác, thì xin mời hơn huynh lại ở nơi nhà em tôi, như có việc chi gấp rút, chúng ta hiệp sức trở đương. » Thiên tử khen phải. Bèn khiến Châu nhứt Thanh trở lại khách điểm, lấy hết hành lý rồi biệp một đoàn thẳng tới nhà Quách lễ Văn. Đến nơi mẹ của Quách lễ Văn thấy con về đặng thì lòng rất vui mừng, lật đặt chạy ra hỏi thăm sự cớ. Bạc Long sợ Quách lễ Văn nói thiệt thì cô mình kinh hãi, bèn tiếp lấy đáp rằng : « Nhờ có Cao lão gia kiếm phương giải cứu, cho nên anh em tôi mới ra khỏi ngục. Xin cô cứ việc tạ ơn người cứu, mà thôi, còn điều chi khác không cần phải hỏi làm gì. » Mẹ của Quách lễ Văn nghe nói như vậy thì lạy Thiên tử mà tạ ơn. Giày lâu có tên gia đình chạy về báo rằng : « Tôi nghe thiên hạ đồn nói người Bắc kinh phá ngục cứu tướng công, bây giờ Tri huyện đã đi báo cùng quan tỉnh, nội vài ngày nữa ắt có quan binh đến bắt chớ chẳng không. » Quách lễ Văn nghe báo run rẩy lập cập, bèn than với Thiên tử rằng : « Họa của tôi thì đề tôi chịu một mình, lão gia làm chi như vậy ắt là chẳng khỏi liên can. » Thiên tử nói : « Đề ta làm một phong thư khiến Châu nhứt Thanh đem đến Cang châu giao cho Tuần phủ, thì ắt bình yên vô sự. » Bèn làm một phong thư khiến Châu nhứt Thanh đem đến Cang châu.

Nói về Tri phủ Gia hưng tên là Dương trường Kỳ, tuy là khoa mục xuất thân, nhưng võ nghệ cao cường ít ai bì kịp. Ngày ấy Tri huyện chạy đến thuật rõ sự tích với Tri phủ. Tri phủ lật đặt điểm binh kéo đến vây nhà Quách lễ Văn, Thiên tử xem thấy quan binh kéo tới vây nhà thì lật đặt ra trước cửa ngõ nói với Tri phủ rằng : « Người làm Tri phủ, hưởng lộc Triều đình, sao không xem xét, để cho Quách lễ Văn bị tội rất oan, nay ta đã cứu nó khỏi ngục, người còn đem binh tới đây làm gì ? » Tri phủ nghe nói nổi giận hươi roi xốc tới đánh Thiên tử, Thiên tử hươi roi cự lại. Hai đảng đánh nhau mới hơn mười hiệp, Thiên tử gục một tiếng lớn Tri phủ bải hoải tay chơn, hươi roi không

nổi, lòng lấy làm lạ. Bèn quày ngựa chạy dài. (Nguyên Thiên tử là chúa, Tri phủ là tôi, tôi không phép cự với chúa, cho nên chưa thần xui khiến tay chơn bủn rũn dặng cho Tri phủ thất kinh mà chạy.)

Lúc ấy quan Tuần thành là Lý đặc Thắng thấy Tri phủ bị thua thì giục ngựa xốc tới đánh với Thiên tử. Còn bọn quan quân áp lại vây phủ. Bạc Long thấy vậy ráng sức trợ chiến, nhưng quã bất địch chúng, Bạc Long bị Lý đặc Thắng đánh xuống một roi liền sa xuống ngựa. Bọn quan quân áp lại bắt Bạc Long mà trói, Thiên tử thấy Bạc Long bị bắt, lòng đã kinh hãi, song cũng ráng sức cự địch. Khi ấy Thổ địa, Sơn thần lòng sợ Thiên tử bị thương, bèn chạy đi kiếm người cứu giá.

Hồi thứ năm mươi mốt

*Tin mộng mị, Hồng-Phước cứu vua,
Trưởng nghĩa xưa, Huê-Kỳ cầm khách.*

Lúc ấy Thổ địa, Sơn thần chạy đến miếu Lữ tổ, thấy có một người nằm ngủ trước miếu, tiếng ngáy như sấm, lại bay mùi rượu nực nồng; bèn kêu người ấy rằng: « Người bị khốn bấy lâu, nay đã đến ngày phát tích. Vậy phải mau mau chạy ra cứu giá dặng có lấy chữ công danh với đời. » Nói rồi thì đập người ấy một đập. Người ấy giật mình thức dậy, ngồi nghĩ rằng: « Thánh thần mách bảo, lẽ cũng phải vâng, song le không biết Thánh giá ở đâu dặng đi cứu. » Lúc đương suy nghĩ, xãy nghe có tiếng la ó vang dậy. Người ấy đứng dậy ra cửa xem thấy có một người va đánh và chạy, một lớp quan quân rượt theo vây phủ, người bị thua đó tả xông hữu đột, coi sức đã mệt, nhưng ra cũng không khỏi. Người ấy xách cây đòn gánh bằng sắt, chạy ra xông vào trong đám quân sĩ, đánh phá một hồi, quân sĩ cự địch không lại, vỡ chạy lũ tán. (Nguyên người say rượu đó tên là Hồng Phước liệ

là Thái kim cương, võ nghệ cao cường, khi trước ông nội là quan Đề đốc nơi Cam túc, để lại sự nghiệp truyền lẫn đến tay Hồng Phước. Cha mẹ mất sớm, Hồng Phước không biết giữ gìn, cờ bạc rượu chè phá hết của cải. Bây giờ nghèo túng, mới phải đồn cúi đầu tiền độ nhật. Cây đòn gánh bằng sắt đó, nguyên là cây roi thường cầm thuở nay).

Tri phủ và Lý đặc Thăng thấy vậy nổi giận áp lại đánh với Hồng Phước, song đánh không lại, cũng phải giục ngựa chạy dài.

Hồng Phước thì lẽ cùng Thiên tử và hỏi sự tích. Thiên tử nói : « Khoan đã, khoan đã, hãy trở lại nhà Quách lễ Văn cứu luôn gia quyến của nó, kiếm chỗ tị nạn xong rồi, tôi sẽ lộ bày duyên cớ cho nghe. » Bèn dắt Hồng Phước trở lại nhà Quách lễ Văn.

Đi dọc đường, lại gặp một bọn quân sĩ trời ké Bạc Long dẫn đi. Thiên tử vừa muốn ra tay giải cứu, Hồng Phước biết ý nhảy tới đánh bọn quân sĩ vỡ chạy tứ tán, rồi mới bước lại mở trời cho Bạc Long. Ba người vầy đoàn trở lại nhà Quách lễ Văn, dắt hết gia quyến của Quách lễ Văn kiếm nơi tị nạn.

Đi đặng năm bảy dặm đường, Thiên tử hỏi Quách lễ Văn rằng : « Người có nhà nào quen lối này thì dắt chúng ta vào đó tạm nghỉ. » Quách lễ Văn nói : « Còn chừng một dặm nữa thì tới nhà một người bằng hữu của tôi tên là Huê Kỳ. » Thiên tử nói : « Vậy thì vào đó nghỉ đỡ một đêm, rồi mai sẽ tính. » Quách lễ Văn dắt Thiên tử và nội bọn kiếm nhà Huê Kỳ đi tới.

Lúc ấy trời tối như mực, đường sá quanh co. Quách lễ Văn vẫn đã thuộc đường, song cũng phải lăm dò ba chỗ rồi mới tới nhà Huê Kỳ đặng.

Đến nơi, Huê Kỳ mừng rỡ rước vào hỏi thăm sự tích. Quách lễ Văn thuật rõ nguồn cơn cho Huê Kỳ nghe. Huê Kỳ kinh hãi, lòng không muốn chứa, song thấy Quách lễ Văn tới đã lỡ rồi cũng không lẽ đuổi, bèn than rằng :

« Nhà cửa tôi đây không phải là chật hẹp gì, nhưng đại ca ở lâu chỗ này khôngặng, tôi e chẳng mai thì một ắt có quan binh đến bắt. Vậy xin đại ca tạm ở một đêm ngày mai phải đi chỗ khác. » Thiên tử thấy Huệ Kỳ sợ sệt như vậy thì an ủi rằng : « Túc hạ chẳng nên sợ sệt làm gì, dầu có việc chi tôi với Bạc Long gánh vác cũng nổi. » Hồng Phước nói : « Một cây đòn gánh của tôi đây, dầu có bá vạn hùng binh đi nữa tôi cũng không sợ. » Huệ Kỳ thấy mấy người đều nói cứng cỏi như vậy thì cũng bớt lòng sợ sệt. Bèn hỏi gia đình dọn cơm thết đãi.

Nói về Tri phủ là Dương trường Kỳ, quan Tuần thành là Lý đức Thắng bị thua Hồng Phước, kéo binh về thành mà thương nghị với nhau rằng : « Chúng ta binh gia rất đông mà cự không lại đôi ba đứa du thủ như vậy, thiệt là ức lắm. » Tri huyện nói : « Nội đêm nay chúng nó chạy cũng chưa xa, bây giờ ta phải niêm phong nhà cửa Quách lễ Văn, rạng ngày ta đem binh truy căn. » Tri phủ khen phải. Bèn đến niêm phong tài vật trong nhà Quách lễ Văn rồi mới trở về nhà môn an nghỉ.

Nói về Châu nhựt Thanh đem thánh chỉ giao cho quan Tuần phủ là Cung ôn Như. Cung ôn Như dọn bàn hương án đọc thánh chỉ rồi thì mời Châu nhựt Thanh ngồi lại mà hỏi rằng : « Khi Thiên sứ ra đi thì Thánh thượng cóặng binh an hay không ? » Châu nhựt Thanh tỏ bày việc trước cho Cung ôn Như nghe, Cung ôn Như nói : « Vậy thì Thiên sứ phải mau mau trở về, đặng tôi sai người đem binh cứu giá. » Châu nhựt Thanh từ giả lui ra.

Về tới nhà Quách lễ Văn, Châu nhựt Thanh thấy trong nhà vắng tanh mà lại niêm phong các cửa thì thất kinh bèn nghĩ rằng : « Nếu vậy Thiên tử đã bị bọn này bắt rồi còn gì đâu ! » Bèn đi dọc theo lối xóm hỏi thăm bá tánh. Bá tánh tỏ bày việc trước cho Châu nhựt Thanh nghe, Châu nhựt Thanh rất mừng. Bèn đi theo phía ấy mà kiếm Thiên tử.

Hồi thứ năm mươi hai

*Châu-nhật Thanh gắng công tìm Thánh chúa,
Dương-trường-Kỳ chịu tội lạy Thiên nhan.*

Nói về Châu nhật Thanh tìm kiếm Thiên tử, từ lúc ban trưa cho tới chiều tối, mới dọ đăng tía, vào nhà Huệ Kỳ mà hỏi thăm, Thiên tử nghe tiếng Châu nhật Thanh hỏi, lật đật bước ra, tới chúa gặp nhau, mừng rỡ hết sức. Châu nhật Thanh tỏ bày các việc cho Thiên tử nghe. Thiên tử cũng tỏ bày các việc Hồng Phước cứu giá cho Châu.. nhật Thanh nghe. Cả nhà nghe đăng việc ấy lòng rất vui mừng.

Rạng ngày Thiên tử nói với Quách lễ Văn rằng : « Chẳng nay thì mai, quan Tuần phủ cũng sai người tiếp rước gia quyến Quách huynh về nhà. Chừng ấy ắt dặng an ổn, chẳng có điều chi lo sợ. Bây giờ đây cha con tôi tính phải từ giã đi qua xứ khác. » Quách lễ Văn nói : « Ân công đã hết lòng hết sức cứu giúp chúng tôi như vậy, ơn ấy ví tày non biển, nhưng bây giờ việc chưa dặng an, nên tôi không biết lấy chi báo đáp, vậy xin ân công ở nán vài ngày, chờ tôi trở về nhà dựng rồi sẽ đền ơn cho ân công lên đường. » Nói rồi rơi lụy ròng ròng. Thiên tử thấy Quách lễ Văn có lòng trung hậu như vậy thì an ủi rằng : « Tôi đi đây có công vụ cho nên không dám diện tri, đề tôi nói thiệt cho mà nghe : Nguyên tôi là môn sanh của Trần hoằng Mưu, còn quan Tuần phủ Tích giang đó là anh em bạn thiết với tôi, hễ trong thơ tôi muốn diện chi thì va cũng làm y như vậy, vả tôi đã có khiến va phải truyền lại cho Tri phủ, khiến Tri phủ phải làm cho minh bạch các chuyện oan khốc của Quách huynh, rồi rước Quách huynh và quý quyến về nhà mà ở yên như cũ. » Quách lễ Văn nghe nói như vậy liền quì lạy mà rằng : « Té ra lão gia là một vị quý nhân mà tôi không biết, cúi xin lão gia miễn chấp. » Thiên tử nói : « Nào có lời chi

mà tôi phòng chấp. » Bạc Long cũng quì lạy Thiên tử mà rằng : « Nay lão gia có công vụ, ý muốn ra đi, thì tôi cũng không dám cầm, song lão gia với tôi thuở nay chưa từng quen biết, mới gặp một lần mà lại ra công cứu vớt như vậy, ơn đáng ghi xương tạc dạ, không biết từ rày đến sau còn khi nào gặp mặt lão gia hay không. » Nói rồi thì cũng rơi lụy ròng ròng, Thiên tử nói : « Nếu Bạc huynh có lòng bịn rịn, muốn cho ngày sau gặp nhau, vậy thì để tôi viết một phong thư, đặt cho Bạc huynh đem đến Kinh sư giao cho Trần hoẵng Mưu thì đã đặt hai chữ công danh, lại được có ngày gặp mặt. » Bạc Long nghe nói cảm tạ vô cùng. Hồng Phước thấy vậy đứng dậy thưa cùng Thiên tử rằng : « Nếu lão gia có thể như vậy thì xin lão gia làm ơn cho tôi một phong thư, đặt tôi đi với Bạc huynh thẳng đến Kinh sư mà lập công với đời. Thiên tử nói : « Dầu người không nói ta cũng chẳng quên. Thôi, để ta làm một phong thư, nhị vị đem đến giao cho Tuần phủ Tích giang, thì người sẽ giúp cho tiền bạc mà làm phí lộ, lại có sai người đưa tới Kinh sư kéo nhị vị còn chưa biết đường. » Bạc Long và Hồng Phước mừng rỡ khôn cùng. Thiên tử viết hai đạo thánh chỉ, một đạo thì dặn Cung ôn Như phải xuất của kho mà cấp tiền lộ phí cho Bạc Long và Hồng Phước, lại phải sai người đưa tới Kinh sư ; một đạo thì khiến Trần hoẵng Mưu phong cho Hồng Phước làm chức Đô ti, còn Bạc Long thì làm chức Tổng binh, như chưa có chỗ khuyết thì để tại kinh mà chờ. Viết rồi niêm phong thư lại, giao cho Bạc Long mà rằng : « Khi có phủ huyện đến đây rước Quách huynh về nhà xong rồi, thì Bạc huynh phải đi với Hồng huynh đến dinh Tuần phủ trao thư này cho người xem, rồi phải lãnh lấy tiền bạc thẳng đến Kinh sư, trao thư này cho Trần hoẵng Mưu thì anh em ta ắt có ngày gặp mặt. » Bạc Long, Hồng Phước quì lạy Thiên tử mà tạ ơn.

(Xem tiếp tập 31)

CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Lúc ấy Quách lễ Văn dắt hết gia quyến ra đó quì lạy Thiên tử mà tạ ơn cứu vớt. Huệ Kỳ dọn một tiệc rượu dâng đưa Thiên tử lên đường, mãn tiệc rồi Thiên tử từ giã mấy người ấy đi với Châu nhật Thanh mà qua phủ Kim huê.

Nói về Dương trường Kỳ từ lúc bị thua Thiên tử, kéo binh về thành an nghĩ một đêm. Rạng ngày lại điềm binh thêm quyết ý tìm bắt Thiên tử cho dâng, nhưng quân sĩ nơi Gia hưng thuở nay chưa gặp giặc dữ, nay bị Thiên tử giết thác rất nhiều, lòng đã kính hãi, cho nên luy nhiều kẻ biết Thiên tử ở nhà Huệ kỳ, song người nào cũng nói không biết, dâng cho khỏi việc chinh chiến. Vì vậy cho nên trong mấy ngày ấy Quách lễ Văn ở dâng binh an.

Ngày kia Tri phủ là Dương trường Kỳ đương ngồi bàn lính về việc tập nã, xãy có quân sĩ chạy vào báo rằng : « Quan Tuần phủ sai một vị Trung quân đến nói có việc cần kíp, xin ra mắt lão gia. » Dương trường Kỳ nghe báo thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng : « Lạ này, việc chi mà quan Tuần phủ lại sai Trung quân đến đây làm gì kia, không lẽ người lại rõ biết trong việc giao chiến mấy ngày rày ! » Bèn lật đật bước ra, rước Trung quân vào, rồi mời ngồi mà hỏi rằng : « Quan Tuần phủ sai nhưn huynh đến đây, chẳng hay có việc chi chăng ? » Trung quân nói : « Nay có việc cơ mật, xin lão gia đuổi hết quân hầu ra ngoài rồi thì sẽ tỏ cho mà nghe. » Tri phủ nghe theo bèn đuổi quân

hầu ra ngoài rồi hỏi Trung quân rằng : « Quan Tuần phủ có dạy việc chi xin nhơn huynh nói cho tôi rõ. » Trung quân nói : « Vì lão gia nghe lời Tri huyện mà làm lỗi lớn, còn Tri huyện thì xử đoán không minh, mắc tội cùng Thiên tử cho nên Thiên tử truyền chỉ cho quan Tuần phủ dạy phải lập tức đem tờ thánh chỉ đến truyền cho lão gia hay, »

Nói rồi bèn lấy tờ tư của quan Tuần phủ trao cho Tri huyện xem, Tri huyện xem rồi lật đặt đặt bày hương án mà đọc thánh chỉ. Trung quân để tờ thánh chỉ trên hương án. Tri phủ quì đọc thánh chỉ xong rồi, thì run rẩy lập cập mà rằng : « Tội tôi thiệt đáng muôn thác ! » Bèn quì lạy hương án ba lạy rồi mới đứng dậy nói với Trung quân rằng : « Nhờ nhơn huynh về bẩm với quan Tuần phủ, xin người giúp tôi một phen, tâu cùng Thiên tử mà nói việc ấy thiệt tôi không biết, cho nên mới lỗi lầm. Vả lại các điều oan khức của Quách lễ Văn, tôi chưa hỏi đến, mà Tri huyện cũng chưa tỏ thiệt cho tôi nghe. Bây giờ Quách lễ Văn đến ở nhà nào không biết, phải chi biết rõ Thiên tử ở đâu thì tôi đến đó mà chịu tội. » Bèn ngồi suy nghĩ một hồi mới kêu vài tên quân tâm phúc khiến phải ra thành dò thám cho biết Quách lễ Văn ở tại nhà nào, rồi sẽ trở về thưa lại. Hai tên quân tâm phúc ấy vâng lệnh ra đi.

Giây lâu có Tri huyện Gia hưng là Châu thê Văn đến ra mắt. Dương trường Kỳ tỏ thuật các việc cho Tri huyện nghe. Tri huyện kinh hãi, lật đặt cổi mào quì mọp trước bàn hương án mà chịu tội. Trung quân trách Tri huyện rằng : « Ngày trước quan Tuần phủ có kể các điều gian ác của Châu dụng Oai cho lão gia nghe, người lại có thuật chuyện Thiên tử cái tên là Cao thiên Tứ đạo khắp các tỉnh miệt Giang nam, trừ khử tham quan ô lại đã nhiều, có sao lão gia hãy còn không biết Thiên tử mà làm lỗi lớn như vậy, có phải là tự chiêu kỳ họa chăng ? » Tri huyện làm thinh không nói chi đặng.

Giây lâu hai tên quân tâm phúc của Tri phủ trở về báo rằng : « Tôi đã dò được tin chắc Quách lễ Văn và gia quyến đều ở tại nhà Huệ Kỳ, cách thành chừng năm sáu dặm. » Tri phủ nghe báo như vậy, còn đương suy nghĩ ý cũng muốn đi, song còn nhút nhát. Trung quân nói : « Nay đã rõ biết tông tích Thiên tử thì phải đến đó xin người dung thứ; họa may người có rộng lượng cho mà nhờ. » Tri phủ khen phải, liền hỏi Tri huyện đi với mình đến nhà Huệ Kỳ. Trung quân nói : « Tôi đã đến đây thì cũng nên đi với nhị vị lão gia một phen, cho được một lần thấy mặt Thiên tử, hai là xin người dung thứ cho nhị vị lão gia. » Tri phủ và Tri huyện đều khen phải. Bèn dắt nhau ra thành, kiếm nhà Huệ Kỳ đi tới.

Đến nơi Tri phủ và Tri huyện vào nhà, thấy có một người đang đứng trước cửa thì hỏi người ấy rằng : « Nhà này có phải là nhà của Huệ Kỳ chăng ? » Người ấy đáp rằng : « Phải, vậy, chớ liệt vị là ai, đến đây hỏi về việc chi, xin nói cho tôi rõ. » Tri phủ nói : « Tôi chẳng phải là có ý muốn kiếm Huệ Kỳ làm chi, vì có một người bằng hữu của tôi, tên là Quách lễ Văn đến ngụ nhà này, cho nên tôi muốn hỏi thăm và nói chuyện cùng người ấy. » Trung quân bước lại chỉ Tri phủ và Tri huyện mà nói với người ấy rằng : « Nhị vị lão gia đây, một người là Tri phủ, một người là Tri huyện đều nhậm tại đây, nay nghe Thiên tử ngụ tại nhà này, cho nên đến đây triều kiến. » Người ấy nghe nói như vậy mới rõ là Tri phủ, Tri huyện đến kiếm Quách lễ Văn thì run rẩy lập cập quì mọp xuống đất mà thưa rằng : « Tôi là gia đình của Huệ Kỳ, thuở nay chưa tới nhà môn, cho nên không biết nhị vị lão gia mà cung kính, nếu có điều chi thất lễ, xin nhị vị rộng lượng thứ dung. » Tri phủ nói : « Ta chẳng chấp nhứt chi đâu mà phòng sợ, ta muốn đến đây ra mắt Thiên tử, nếu người biết người ở đâu, mau mau chỉ giúp ta cảm ơn hết sức. » Tên gia đình ấy nói : « Ở đây chẳng có Thiên tử nào hết, duy có ba người đồn ông và một bọn đồn bà con nít đến ngụ nhà này đã mấy ngày

rày ; ba người đôn ông ấy, một người họ Quách, một người họ Bạc và một người họ Hồng. Bây giờ còn ở nơi nhà sau, chớ không có Thiên tử nào hết. » Tri phủ nói : « Người hãy vào đó báo lại thì mới rõ biết có không. » Tên gia đình ấy chạy vào nhà sau thuật các lời Tri phủ đã nói với mình cho bọn Quách lễ Văn nghe. Chừng ấy bọn Quách lễ Văn mới biết Cao thiên Tử là đương triều thánh chúa, thì ai nấy đều thất kinh mà thương nghị với nhau, hỏi lại có ai làm điều tội lỗi cùng Thiên tử hay không. Ai nấy cũng nói không có. Còn Tri phủ và Tri huyện đứng chờ giây lâu không thấy gia đình ấy ra thì thẳng vào nhà sau mà hỏi Quách lễ Văn rằng : « Thiên tử ở đâu xin chỉ cho tôi ra mắt ? » Quách lễ Văn đứng run lập cập không biết lời chi đáp lại. Bạc Long bước tới thì lễ mà thưa rằng : « Ở đây duy có một người quê ở Bắc kinh, tên là Cao thiên Tử, hôm trước ra sức cứu giúp anh em tôi mà dắt đến ở nhà này, bây giờ người ấy đã từ giả qua phủ Kim huê rồi, còn Thiên tử thì chúng tôi không biết. » Tri phủ nghe nói như vậy thì định chắc là bọn Bạc Long cũng không biết Thiên tử. Bèn tỏ bày các việc và trao tờ tư của quan Tuần phủ cho bọn Bạc Long xem. Quách lễ Văn thấy trong tờ ấy nói mình là người vô tội, lại dạy làm tội bọn vu cáo và đòi Tri huyện về tỉnh thì lòng rất mừng. Bèn day mặt qua hướng Bắc quì lạy tạ ơn Thiên tử.

Lúc ấy Huê Kỳ, Bạc Long, Hồng Phước cũng day mặt qua hướng Bắc mà lạy Thiên tử.

Tri phủ và Tri huyện đưa Quách lễ Văn về nhà giao hết gia tài rồi mới từ giả trở lại nha môn.

Cách vài ngày Bạc Long và Hồng Phước thấy Quách lễ Văn về ở nhà bình yên vô sự, mới biết Thiên tử là người rộng lượng thì đem lòng cảm tạ vô cùng. Bèn khiến Quách lễ Văn dọn bàn hương án nơi giữa trời, khiến gia quyến day mặt qua hướng Bắc, quì lạy tạ ơn Thiên tử.

Hồi thứ năm mươi ba

*Phong khoái-dầu hỏi rõ việc kiết hung,
Cao lương-sĩ đoán chắc điều hưu cữu.*

Rạng ngày Bạc Long nói với Quách lễ Văn rằng : « Cũng vì việc họa của em mà qua gặp phước, nay phải vâng lời Thiên tử đem thư giao cho quan Tuần phủ,ặng có lãnh tiền lộ phí thẳng tới Kinh sư. Nay qua nói cho em rõ, rồi sẽ thừa lại với cô, nhứt định ngày mai qua lên đường. » Quách lễ Văn cũng có lòng mừng. Bèn dọn một tiệc đưa Bạc Long lên đường. Mãn tiệc rồi, Quách lễ Văn lại lấy một trăm lượng bạc trao cho Bạc Long mà rằng : « Nhơn huynh hãy lấy số này làm lộ phí, như đến Kinh sư rồi, thì phải trả lời cho em hay. » Nói rồi lại lấy một trăm lượng bạc trao cho Hồng Phước mà rằng : « Xin nhơn huynh cất lấy bạc này mà đi đường. » Hai người đều tạ ơn lãnh lấy bạc ấy từ giã mẹ con Quách lễ Văn thẳng tới dinh quan Tuần phủ.

Đến nơi trao tờ thánh chỉ cho quan Tuần phủ. Quan Tuần phủ dọn bàn hương án đọc tờ thánh chỉ xong rồi thì xuất cửa kho cho Bạc Long và Hồng Phước, lại sai một vị Trung quân đi cùng hai người ấy thẳng tới Kinh sư.

Nói về Thiên tử và Châu nhựt Thanh từ lúc ra khỏi nhà Huê Kỳ rồi thì Thiên tử hỏi Châu nhựt Thanh rằng : « Vả chẳng từ đây trở lại Kim huê phủ chẳng là gần hơn, người biết vì ý gì trăm còn trở lại chỗ ấy ? » Châu nhựt Thanh nói : « Thiệt tôi không biết. » Thiên tử nói : « Vì ta không rõ Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương thì cứ thế nào, cho nên ta phải trở lại chỗ ấy đặng hỏi thăm cho biết. » Châu nhựt Thanh nói : « Nếu đến đó hỏi thăm sự tích của hai người ấy rồi, xin dưỡng phụ trở về Kinh sư luôn, kéo quần thần đem lòng trông đợi. » Thiên tử nói : « Ý ta cũng tính như vậy đó. » Châu nhựt Thanh rất mừng. Đến chường tới Kim huê, Thiên tử khiến Châu nhựt Thanh vào thành dò thăm tin tức

của Lý Kiến. Châu nhứt Thanh vâng lệnh ra đi, gầy lâu trở lại thưa rằng : « Lý Kiến về Quảng đông từ ấy đến nay chưa thấy trở lại. Con của Lý Kiến là Lý lưu Phương thi đậu Tấn sĩ, Trần kiến Thăng thi đậu Hàn lâm, hai người ấy xin phép Triều đình trở về quê quán tế tảo. Tôi dọ dặng tin như vậy thì chắc rằng việc ấy đã an, theo ý tôi tưởng chẳng nên lo lởi làm gì nữa, trở lại Kinh sư thì hay hơn. » Thiên tử nói : « Nếu muốn trở về Kinh sư thì phải vòng ngã Tô châu, noi theo đường huyện Vô tích và Đôn dương qua sông thẳm tới Thanh giang phố, dặng có xem chơi phong cảnh cho biết, rồi sẽ trở về Kinh sư. » Châu nhứt Thanh vâng lời, bèn mượn một chiếc đò đi ngã ấy.

Đi đến Tô châu, Thiên tử khiến Châu nhứt Thanh lên bờ, tìm khách điểm cho sẵn rồi mình sẽ lên. Châu nhứt Thanh vâng lời, lên bờ kiếm dặng một chỗ khách điểm gần chùa Ngươn diệu, tiệm ấy là Hồng vận lai. Hồi xong giá cả rồi Châu nhứt Thanh mới trở lại rước Thiên tử lên bờ thẳng đến tiệm ấy.

Đến nơi tiểu nhị rước vào dọn phòng và thết trà xong rồi thì tiểu nhị hỏi Thiên tử rằng : « Khách quan tên chi, họ chi xin cho tôi biết. » Thiên tử hỏi : « Người muốn biết tên họ ta làm chi ? » Tiểu nhị thưa rằng : « Muốn biết tên họ dặng có dặng bài. » Thiên tử hỏi : « Thế khi người sợ ta trốn tiền phòng, cho nên phải hỏi tên họ xứ sở cho biết, dặng có tìm đến đòi phải chăng ? » Tiểu nhị cười rằng : « Khách quan mới đến, chưa biết luật lệ xứ này, để tôi nói lại cho khách quan nghe : Nguyên Tô châu đây là chỗ đô hội, ngoại quốc tới đây cũng nhiều, thường có gian nhưn trà trộn nhiều hại bá tánh, cho nên quan sở tại truyền rao các chủ khách điểm, các chỗ chùa chiền, hề có khách thương đến ngũ bất luận sang hèn đều phải ghi tên vào sổ, dặng có nạp cho quan sở tại tra xét. Vì vậy nên tôi phải theo phép quan mà làm, chớ không khải sợ mất tiền phòng, xin khách quan đừng nghi điều ấy. » Thiên tử nghe nói thì cười rằng : « Té ra

cũng có điều ấy sao ? Này ta đây là Cao thiên Tứ còn thằng này là Châu nhứt Thanh, người hãy cứ đó mà ghi vào sổ, rồi phải dọn cho ta một bữa ăn cho bĩ bản, bất luận mắc rẻ bao nhiêu, hề người nói mấy thì ta trả mấy. » Tiểu nhị vàng lời ghi tên vào sổ xong rồi thì dọn một mâm cơm, đầy những miếng ngon vật lạ dâng cho Thiên tử và Châu nhứt Thanh ăn.

Rạng ngày Thiên tử đi cùng Châu nhứt Thanh xem phường phố, đi ngang trước cửa chùa Ngươn diệu, xem thấy thiên hạ rất đông, trà phường tưu điểm rất nhiều, thì ghé lại đó coi. Trong lúc và đi và coi, xảy đến một chỗ có một cái ghế vuông để những sách vở, trên cái ghế ấy có dựng một tấm bảng đề ba chữ : « Cao thiết Chỉ » rất lớn, lại có đề một hàng chữ nhỏ rằng : « Thiên tướng thiên hạ sĩ. » Thiên tử đứng xem một hồi rồi nghĩ thầm rằng : « Đề ta khiến lão thầy này coi tướng cho ta, coi thử lão biết tướng mạo của ta là Thiên tử hay chăng ? » Bèn chen vào ngồi gần ghế ấy dựng có cây Cao thiết Chỉ coi tướng cho mình. Cao thiết Chỉ đứng ngó bốn phía rồi nói rằng : « Tôi là Cao thiết Chỉ, quê ở tại phủ Thành đồ thuộc tỉnh Tứ xuyên, tự nhỏ đến lớn học tập thi thơ cũng nhiều. Bây giờ thông hiểu các phép coi tướng, nói đâu có đó, chẳng hề sai sót chút nào, ngày nay ý tôi muốn biết anh hùng hào kiệt trong đời, cho nên mới đến đây coi tướng. Như có vị nào muốn hỏi về việc ngày sau thì bước lại đây mà hỏi, tiền công bất luận ít nhiều, muốn cho bao nhiêu cũngặng. » Nói vừa dứt lời thì có một người tác chừng bốn mươi tuổi đứng dậy thì lễ và nói với Cao thiết Chỉ rằng : « Thấy thầy xưng hiệu là Cao thiết Chỉ, biết ý thầy không chịu nói đùa, cho nên tôi muốn cậy thầy coi tướng, chỉ về các điều kiết hung, đặng tôi biết trước mà tránh. » Cao thiết Chỉ nghe nói đứng nhắm diện mạo người ấy một hồi, rồi khiến người ấy đưa tay cho mình xem. Xem rồi thì nói với người ấy rằng : « Tướng mạo của túc hạ tuy không phải là người giàu sang bực nhứt, nhưng có số đặng dựa công môn, hai con mắt xem rất có cái, mũi cao miệng rộng, chắc là đặng làm quan võ, lại có

phát hiện huỳnh quang nơi ẩn đường, chắc là mới đây tài hào đại phát. » Người ấy hỏi rằng : « Tài hào phát tại chỗ nào, và việc kiết hung thế nào xin thầy đoán chắc cho tôi rõ » Cao thiết Chỉ nói : « Lấy theo tướng này mà đoán, hai góc con mắt của túc hạ có hơi ửng đỏ thì tôi định chắc có việc tranh noanh. » Bèn nhắm lại một hồi, rồi vỗ ghế nói lớn rằng : « Cha chả ! Khốn dữ dữ a ! Túc hạ tuy đang phát tài, nhưng bị nhiều việc hiềm, nội trong tháng này cả nhà túc hạ tuy có phát tài mà ra họa lớn, túc hạ không phải là người xứ này, như ở tỉnh nào thì phải mau mau trở về, họa may gỡ khỏi tai nạn. » Bèn đứng nhắm một hồi nữa, rồi lại nói với người ấy rằng : « Ôi thôi ! Ngày nay đã bị họa rồi, dầu túc hạ có về thì cũng không kịp. » Người ấy mặt mày tái lét, bèn nói với thầy coi tướng ấy rằng : « Tôi là người ở Quảng đông, vì có việc công cho nên phải qua Tứ xuyên mà tỉnh, không biết việc nhà lãnh dữ thế nào, xin thầy đoán lại cho chắc. » Cao thiết Chỉ nói : « Cứ theo tướng mà đoán, chắc là ở nhà túc hạ đã bị nạn lớn, người chết nhà hư. Tuy vậy túc hạ còn có phước tình chiếu mạng, ngày sau ắt dựng hai chữ công danh. » Người ấy nghe nói rồi mặt buồn dần dần từ già Cao thiết Chỉ bước ra. Thiên tử thấy vậy thì nghĩ rằng : « Thầy coi tướng xưng mình là Thiết Chỉ sao lại đoán đâu không chắc vào đâu, mới nói phát tài, lại nói mang họa, mới nói mang họa lại nói dựng chữ công danh, coi tướng như vậy mà dám xưng mình là Thiết chỉ, Thiết chỉ gì trở tráo nhiều lời lắm vậy. Để ta kêu người ấy lại hỏi, rồi cắt nghĩa mấy lời tráo trở của thầy coi tướng đó cho va nghe, kéo va đem dạ buồn rầu tội nghiệp. » Nghĩ như vậy bèn kêu lớn rằng : « Bớ anh kia, đừng chơn cho tôi nói chuyện. » Người ấy nghe kêu thì đứng lại chờ Thiên tử đến. Thiên tử chạy đến hỏi rằng : « Khi này túc hạ nói rằng quê ở Quảng đông chăng hay ở tại tỉnh thành hay là thuộc về ngoại phủ ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi thiệt là người ở tại tỉnh thành, túc hạ là người ở đâu, tên họ là chi sao lại hỏi đến việc tôi làm chi ? » Thiên tử đáp : « Tôi

là Cao thiên Tứ quê ở Bắc kinh, chẳng hay tước hạ tên chi, xin nói cho tôi rõ ? » Người ấy nghe nói đứng nhắm diện mạo Thiên tử, biết rằng không phải là bọn tầm thường, bèn tỏ thiệt rằng : « Tôi là Phương Khôi làm chức Khoái đầu tại Quảng đông, ngày nay vàng lịnh quan trên, sai qua Tứ xuyên tìm kiếm một người bằng hữu, lúc này gặp lúc giông gió rất lớn, không dám đi thuyền, cho nên tôi phải đi vòng đường bộ noi theo ngã Hồn khẩu vào Tứ xuyên. Hôm qua tôi đi đến đây cầm lấy phong sương nên phải ở lại một ngày, vì việc dạo xem phong cảnh, gặp thầy coi tướng đoán chắc như vậy, lòng tôi buồn rầu hết sức. » Nói vừa dứt lời thì có Cao thiết Chĩ chạy đến nói với Thiên tử và Phương Khôi rằng : « Chỗ này không phải là chỗ luận đàm tâm sự, xin nhị vị dắt tôi trở lại chỗ ngụ, rồi tôi sẽ nói cho nhị vị nghe. » Thiên tử nghe Cao thiết Chĩ nói như vậy thì lòng cũng sanh nghi mà nghĩ rằng : « Thê khi lão này đã biết tướng mạo của ta cho nên mới nói lời ấy. » Nghĩ như vậy bèn nói với Cao thiết Chĩ rằng « Chỗ ngụ của tôi gần lắm, xin mời tiên sanh đến đó một phen. » Cao thiết Chĩ nói : « Vậy thì hãy đi cho mau. » Phương Khôi thấy Cao thiết Chĩ nói với Thiên tử như vậy thì đem lòng hồ nghi, cũng muốn đến đó má nghe cho biết. Bèn nói với Thiên tử rằng : « Để tôi đến đó một phen cho biết chỗ ngụ của tước hạ. » Thiên tử thấy ý Phương Khôi muốn đi thì cũng không nỡ cản trở. Bèn khiến Châu nhựt Thanh đi trước, còn mình đi sau với hai người ấy.

Hồi thứ năm mươi bốn

Cao-tấn-Trung biết người chơn chúa,

Hàn-hơn-Hậu độặng sự tình.

Về tới chỗ ngụ, Châu nhựt Thanh mở cửa phòng cho Thiên tử và hai người ấy vào. Thiên tử mới vừa mở miệng mời ngồi, Cao thiết Chĩ quì tại trước mặt Thiên tử mà lạy tạ lạy.

Lúc ấy Cao thiết Chĩ qui lay Thiên tử mà rằng : « Tôi biết thánh giá mà không dám nghinh tiếp thì cũng có tội trề nãi, cúi xin Bệ hạ rộng lòng dung thứ, vậy chớ Bệ hạ đến đây vì việc chi, có ai bảo giá hay không, xin hãy nói lại cho tôi rõ. » Thiên tử nói : « Tôi là Cao thiên Tứ, quê ở Bắc kinh chẳng phải là Thiên tử, tiên sanh chớ nói như vậy mà gây họa lớn cho tôi. » Cao thiết Chĩ nói : « Tướng pháp của tôi chẳng sai một mảy, trong thiên hạ duy có một mình Bệ hạ mới dựng diện mạo như vậy, cúi xin Bệ hạ chớ giấu. » Thiên tử thấy Cao thiết Chĩ đoán chắc như vậy, liệu bề giấu nữa không được, bèn tỏ thiệt việc mình đạo xem phong cảnh Giang nam cho Cao thiết Chĩ nghe, lại dặn đừng có nói với người khác.

Lúc ấy Phương Khôi biết là Thiên tử, lật đặt qui lay mà rằng : « Kẻ tiểu nhân hữu nhãn vô châu, không biết thánh giá, cúi xin Bệ hạ rộng dung. » Thiên tử nói : « Bất tri đã bất tội, Khanh hãy đứng dậy tỏ hết các việc bên Quãng đông cho trẫm nghe. » Phương Khôi đem các việc Hồ huệ Càng đánh thác Ngưu hóa Giao, đến lúc Bạch an Phước thưa với quan Tuần phủ, quan Tuần phủ sai mình qua Tứ xuyên tìm người cáo thú, mà thuật cho Thiên tử nghe. Thiên tử hỏi : « Vậy chớ người có quen biết với Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương hay không ? » Phương Khôi nói : « Có quen, Trần kiến Thăng và Lý lưu Phương cũng đồng lòng với Bạch an Phước muốn dẹp Hồ huệ Càng mà trừ mối hại cho dân. » Thiên tử nói : « Nếu trong xứ có người hung thủ như vậy thì hơn dân chịu hại cũng đã nhiều rồi, nay người muốn tới Tứ xuyên, để trẫm hạ chỉ đặt người đem tới chỗ ấy giao cho quan sở tại mà khiến tìm kiếm. Trẫm lại hạ chỉ sai người đem về Quãng đông giao cho Tăng tất Trung khiến phải lập thế mà bắt cho được Hồ huệ Càng. Như việc xong rồi, trẫm sẽ luận công mà thăng thưởng. » Nói rồi liền làm một đạo thánh chỉ giao cho Phương Khôi và dặn rằng : « Khanh phải giữ cho cẩn thận

chàng nên dĩ lậu cơ quan. » Phương Khôi tạ ơn mà lãnh thánh chỉ, Cao thiết Chĩ nghe nói Phương Khôi muốn qua Tứ xuyên, thì bước lại nói với Phương Khôi rằng : « Thầy tôi là Bạch Mi đạo nhơn bây giờ đương ở nơi Thành đô, nếu Phương huynh thắng tới Nga mi sơn thì chắc là không ích gì hết. » Phương Khôi còn chưa kịp nói, Thiên tử nói với Cao thiết Chĩ rằng : « Nếu vậy khanh là anh em bạn học với Mã Hùng cũng là học trò của Bạch Mi đạo nhơn, chắc là võ nghệ không phải tầm thường, vậy thì khanh cũng nên qua Quảng đông mà tính việc ấy, nếu may mà dựng thành công thì trăm sẽ trọng thưởng. » Phương Khôi nghe nói mới biết Cao thiết Chĩ là đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn thì rất mừng mà rằng : « Té ra Cao huynh cũng là đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn mà tôi không biết cho nên có điều thất lễ, cúi xin miễn chấp. Bây giờ tôi không biết Bạch Mi đạo nhơn và Mã Hùng ở đâu mà kiếm nếu Cao huynh ra sức trừ diệt bọn ấy, một là lập công với triều đình, hai nữa trừ hại cho bá tánh thì cũng là một việc nên làm, cúi xin Cao huynh nhứt định. » Cao thiết Chĩ nói : « Tuy tôi với Mã Hùng học một thầy, nhưng tôi luyện bề ngoài, và luyện bề trong, hai đáng khác nhau xa lắm, nếu có hai người hiệp lại thì việc ấy ắt dựng thành công. Bây giờ đây Mã Hùng đương ở nơi Thành đô. Từ đây đến đó và đi và về ước chừng hai tháng thì tới. Ấy vậy Phương huynh đến đó rước và thắng tới Quảng đông thì trừ Hồ huệ Càng ắt dựng, còn phần tôi đã có thánh chỉ sai khiến, thì cũng phải đi bây giờ, nhờ có oai phước của Bệ hạ, may khi tôi cũng gỡ họa cho Phương huynhặng, song tôi còn e một nỗi Chí Thiện thiên sư báo cứu, thì dầu có ông Phùng đạo Đức và Bà Ngũ Mai đi nữa cự cũng không lại người ấy ; phải chi nước dặng Bạch Mi đạo nhơn thì trừ Chí Thiện thiên sư mới dặng. Vậy thì để tôi làm một phong thơ, Phương huynh đem thơ ấy đến rước cho dặng Bạch Mi đạo nhơn và Mã Hùng thì việc ấy ắt vẹn toàn vô bại. » Thiên tử nói : « Khanh biết việc trừ Hồ huệ Càng là khó, thì trong thơ của

Khanh phải nói với Bạch Mi và Mã Hùng cho rành, khiến hai người vâng lệnh trăm, thẳng đến Quảng đông trừ khử choặng Hồ huệ Càng thì trăm sẽ định công mà ban thưởng. » Cao thiết Chĩ vâng lệnh làm một phong thơ trao cho Phương Khôi. Phương Khôi lãnh thơ trở về chỗ ngụ, thâu xếp hành lý mà thẳng tới Thành đô.

Lúc ấy Thiên tử nói với Cao thiết Chĩ rằng : « Khanh đã có tài như vậy sao lại không ra lập chữ công danh. Vậy chớ tên họ là chi, quê quán ở đâu nói cho trăm rõ ? » Cao thiết Chĩ tâu rằng : « Tên tôi là Cao tẩn Trung lưu lạc giang hồ bấy lâu, ý cũng muốn vào trong đám quân dinh, đăng lập chữ công danh với đời, ngặt vì không người tiến dẫn, chẳng biết làm sao, cho nên mới phải noi theo nghề này mà độ nhật. Nay may đăng thấy Thiên nhan, lòng tôi mừng rỡ hết sức. » Thiên tử nghe nói hai chữ Tẩn Trung thì có ý mừng mà rằng : « Tên khanh đã đặt hai chữ Tẩn Trung như vậy thì phải giữ lòng trung cho bền thụy chươg như nhứt. » Cao tẩn Trung nghe nói quì lạy mà rằng : « Ngừa vâng lệnh thánh. » Nói vừa dứt lời kể thấy tiêu nhị dọn cơm. Ba người ngồi lại ăn uống với nhau. Ăn rồi Thiên tử nói với Cao tẩn Trung rằng : « Ta muốn thử xem võ nghệ của ngươi, nhưng tại nơi đây hẹp hòi, không chỗ dụng võ, cho nên không tính việc ấy. Bấy giờ tại Quảng đông có một người ác bá, nhiều hại hơn dân, ngươi phải đến đó một phen đăng kiến công lập nghiệp, để ta làm một đạo thánh chỉ đăng ngươi đem đến Quảng đông giao cho Tuần phủ là Tăng tất Trung thì va thuật rõ đầu đuôi cho nghe, rồi sẽ ra tay mà trừ bọn dữ. » Bèn làm một đạo thánh chỉ giao cho Cao tẩn Trung. Cao tẩn Trung lãnh lấy thánh chỉ từ giã Thiên tử trở về chỗ ngụ, thâu xếp hành lý đăng có thẳng qua Quảng đông. Còn Thiên tử ở đó dạo xem phong cảnh vài ngày, rồi cũng noi theo đường Dương châu trở lại Kinh sư.

Nói về Bạch an Phước từ ngày Phương Khôi đi rồi cũng đem lòng lo sợ vì Hồ huệ Càng gây dữ, cho nên không dám bày cuộc làm chay, chờ cho Phương Khôi trở về, như có rước đặng Mã Hùng thì mới dám bày việc ấy.

Còn Hồ huệ Càng trong khi đánh Bạch an Phước rồi thì trở về Tây thiên tự mắng chửi mấy tên đồ đệ rằng: « Ta với bọn ấy vì có phụ thù cho nên ta mới gây dữ với chúng nó. Từ ngày ta giết Nguru hóa Giao, có Ngũ Mai khuyên giải, đến nay thì ta cũng thường tới phá tán bọn thợ ấy, nhưng mỗi lần phá tán đều có cớ mà nói; còn hôm qua này Bạch an Phước đã hết lòng chịu lụy, mà chúng bày hầy còn bày việc thị phi, xui giục ta đến đánh nó, làm cho bọn thợ của nó xin ta kêu người đối nại, thì ta biết ai mà kêu, ta nghĩ lại mới biết là bọn bày nói láo cho nên ta cũng kiểm chuyện tháo lui. Từ rày về sau nếu bày còn kiểm điều vô cớ, làm cho ta phải cùng lời như vậy, thì ta đánh thác chẳng dung. » Bọn đồ đệ bị mắng như vậy lòng giận căm căm, song cũng không thể đối chứng. Bèn dუმ năm dუმ bảy nói thầm với nhau rằng: « Việc ấy chúng ta nghe thấy dọc đường, cho nên mới về thưa lại, té ra đã chẳng đặng công lại thêm bị quở như vậy thì ước cho chúng ta biết là bao nhiêu. Thôi, từ rày chúng ta ráng sức dò thám cho biết bọn thợ ấy động tịnh thế nào, lại phải dò cho chắc có rồi sẽ về thưa với thầy. »
Mấy người kia đều khen phải. Bèn phân nhau đi dò thám.

Ngày mai bọn đồ đệ của Hồ huệ Càng đến trước nhà chay của Bạch an Phước ngó vô, xem thấy đồ đạc dọn hết thì lòng sanh nghi bèn thương nghị với nhau rằng: « Thế khi bọn này bị thầy ta phá, cho nên không dám bày cuộc làm chay rồi đây. » Bèn bỏ đi tứ tán.

Cách nửa tháng, trong đám đồ đệ của Hồ huệ Càng có một người tên là Hà nhơn Hậu, vẫn cũng con nhà thế gia. Bây giờ hoang đảng nhập theo phe đảng Hồ huệ Càng nhiều hại hơn dân. Hà nhơn Hậu này có một người anh rể đương làm Thờ lại tại đình Tuần phủ, hay dưng việc bắt Hồ huệ Càng, lòng « Hà nhơn

Hậu chẳng khỏi liên lụy theo đám ấy. Bèn tổ thiết với vợ mình là Hà thị, Hà thị nghe nói thất kinh, lật đật sai người đi kiếm Hà nhơn Hậu. Té ra kiếm đã năm bảy ngày, không thấy tông tích chi cả. Hà thị than thở hằng ngày.

Ngày kia Hà nhơn Hậu đi theo một bọn anh em bạn ra đường gầy dũ với người, xảy gặp người anh rể đi ngang qua đó. Người anh rể thấy Hà nhơn Hậu thì khiến lại nhà mình đặng có tỏ bày việc ấy. Hà nhơn Hậu vâng lời, bèn nói với mấy người anh em bạn rằng : « Các anh đi trước, tôi ghé lại đây một chút, rồi sẽ chạy theo. » Nói rồi thì đi cùng anh rể đến viếng chị.

Đến nơi, Hà thị thấy mặt Hà nhơn Hậu thì lật đật chào hỏi rồi lại trách rằng : « Mi đi đâu mấy bữa rày ta đã sai người tìm kiếm hết sức mà cũng không gặp, làm cho lòng ta rầu rĩ cả ngày. » Hà nhơn Hậu hỏi : « Chị muốn kiếm tôi làm chi ? » Hà thị nói : « Ta muốn kiếm mi nói cho mi biết, kéo mi cứ việc theo quân hung thủ, ra đường nhiều hại nhơn dân. Nay, chẳng nay thì mai đại họa lâm thân, ắt là tánh mạng nan báo. » Hà nhơn Hậu nghe nói thì lấy làm lạ mới hỏi rằng : « Cách một tháng nay tôi chẳng hề sát nhơn phóng hỏa, cũng chẳng hề cấm họa chiêu phi ; nói cùng mà nghe đâu tôi có làm điều ấy đi nữa thì có thầy tôi bảo hộ, lẽ nào lại đến nỗi mang tai. » Hà thị nghe nói liền khóc rằng : « Mi chẳng biết tôi công ơn cha mẹ, cứ theo bọn dũ ăn uống hằng ngày, sao mi không nghĩ, mi đã hai mươi tuổi rồi, lẽ phải cưới vợ đặng lo việc nối dòng, mi lại không lo việc ấy, cứ theo thầy mi ý mạnh hại người, mi tưởng thầy mi là người cao cường trong thiên hạ, không ai dám làm chi nổi, chớ mi không biết chẳng nay thì mai có người đến bắt thầy mi, ta hỏi mi chừng ấy thế đâu mà dựa, mạng gì mà ỷ ? » Hà nhơn Hậu nghe nói liền hỏi rằng : « Chị nghe điều chi xin hãy nói lại cho em rõ. » Hà thị nói : « Nếu mi muốn biết cho rành, phải hỏi anh rể mi mới rõ. » Thợ lại thấy vợ nói như vậy thì đem hết các việc Bạch an Phước thưa với Tuần phủ, Tuần phủ sai Phương Khôi qua Tứ xuyên rước Mã Hùng thuật rõ cho Hà nhơn Hậu nghe. Hà

nhơn Hậu nghe nói lòng giận căm căm, ý muốn thẳng tới Cẩm luân đường bắt Bạch an Phước đánh chết, song sợ chị mình cản trở, cho nên dằn lòng mà già chước hỏi rằng : « Lời ấy anh nghe có chắc hay không ? » Thợ lại nói : « Sao lại không chắc, nếu mi muốn biết, để mai ta dắt mi đến nha môn cho mi nghe, song việc ấy là việc cơ mật, mi có biết thì đề bụng, chẳng nên thuật lại với ai. » Hà nhơn Hậu nói dối rằng : « Nếu quả như vậy chắc là tánh mạng thầy tôi không còn. Thôi thôi, từ rày tôi không dám theo thầy tôi nữa, để tôi trở về thưa lại với mẹ, rồi sẽ đến đây nương dựa cùng anh tị họa. » Hà thị nghe nói như vậy tưởng là lời thiệt, có ý vui mừng, bèn dặn Hà nhơn Hậu rằng : « Em ôi ! Việc ấy là việc rất kín, em đừng đi lậu với ai. » Hà nhơn Hậu dạ dạ vâng lời từ già bước ra.

Hồi thứ năm mươi lăm

*Giải mẹ con, Hồ huệ Càng đem lòng độc,
Thăm mai phục, Tấn-Trung dụng mưu sâu.*

Nói về Hà nhơn Hậu nghe rõ mấy lời anh rể thuật lại thì lòng rất giận, lật đật từ già lui ra trở về Tây thiên tự.

Đến nơi thấy mấy người anh em bạn học đương tập võ nghệ thì bước vào nói lớn rằng : « Các anh tập luyện làm gì, chẳng nay thì mai họa lớn ắt tới. Vậy chớ sự phụ ở đâu hãy nói cho tôi biết dặng tôi thưa lại với người. » Mấy người ấy nghe nói như vậy lật đật hỏi rằng : « Việc chi mà gọi rằng họa lớn ? » Hà nhơn Hậu nói : « Ai hơi sức nào mà nói cho các anh nghe, nếu ai muốn biết thì phải theo tôi vô đây mà nghe lóm. » Mấy người ấy bèn dắt Hà nhơn Hậu thẳng vào đại diện mà kiếm Hồ huệ Càng.

Đến nơi Hà nhơn Hậu tỏ bày các việc cho Hồ huệ Càng nghe. Hồ huệ Càng nghe nói nổi giận mắng rằng : « Quán khốn ấy

lòng không muốn sống, cho nên mới dám gây dữ với ta. » Tam Đức hòa thượng nói : « Người đừng ý mạnh như vậy, ta đã biết sức Phương Khôi là đồ đệ của Bạch Mi đạo nhân, mà Bạch Mi đạo nhân là người võ nghệ cao cường, thầy chúng ta là Chí Thiện thiền sư còn phải chịu sút, huống chi là anh em ta. Nếu Bạch Mi đến đây thì bọn ta chẳng khỏi tan xương nát thịt. Bây giờ phải tính như vậy : Người phải trở về Thiếu lâm tự lánh mặt ít ngày chờ cho Bạch Mi đạo nhân và Mã Hùng trở về Tứ xuyên, rồi sẽ lại đây toan bề báo oán. » Hồ huệ Càng nói : « Sư huynh sao nhát lăm vậy ? Tôi nghe ngày trước Bạch Mi sư bá có thể không chịu xuống núi tranh hoành với ai nữa, cho nên chắc là Phương Khôi cầu khẩn cho mấy, người cũng không đi. Còn Mã Hùng tuy là võ nghệ cao cường, song anh em ta cũng có thể cự nổi. Bây giờ đây không lẽ nhịn thua Bạch an Phước, để tới đến đó bắt nó giết phứt đi cho rồi. » Nói xong, liền ra đi.

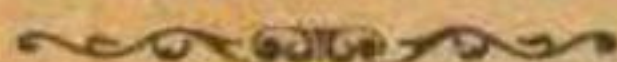
Đến nơi Hồ huệ Càng khiến một người đồ đệ vào nói với người giữ cửa rằng : « Mi phải vào trong kêu Bạch an Phước ra đây đặng cho thầy ta nói chuyện. » Người giữ cửa nghe nói biết là Hồ huệ Càng muốn tới gây dữ thì run rẩy lập cập mà thưa rằng : « Lão gia tôi đi khỏi chưa về. » Tên đồ đệ ấy mắng rằng : « Đi khỏi là đi đâu, mi phải chỉ ra cho mau kéo ta đánh chết. » Người giữ cửa thưa rằng : « Thiệt tôi không biết. Từ ngày bị Hồ lão gia đánh đến nay thì va không về đây nữa, nếu muốn kiếm va xin tới nhà riêng của va mà kiếm. » Tên đồ đệ ấy nghe nói như vậy, liền bước ra thưa với Hồ huệ Càng rằng : « Bạch an Phước không có ở đây, vậy thì chúng ta phải đến nhà nó mà đánh. » Hồ huệ Càng nghe nói liền đi với bọn đồ đệ thẳng tới nhà Bạch an Phước.

Lúc ấy trong nhà Bạch an Phước có quân canh giữ mỗi ngày, ngày ấy nhằm con của Phương Khôi là Phương Đức đốc quân canh giữ.

(Xem tiếp tập 32)

CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM



Khi Hồ huệ Càng đến đó thấy có quân giữ cửa thì lòng nổi giận liền bước tới trước cửa kêu tên Bạch an Phước mà mắng rằng : « Mi là quân khốn, sao dám cả gan muốn cự với ta như vậy ? Nào, mi có tài cán chi, hãy ra đây đánh với ta một trận. » Mắng rồi lại khiến bọn đồ đệ mình kêu tên Bạch an Phước mà chưởi mắng đến điều.

Lúc ấy có tên khoái ban canh giữ thấy Hồ huệ Càng khiến đồ đệ chưởi mắng thái quá như vậy, bước lại thi lễ với Hồ huệ Càng và thưa rằng : « Hôm trước lão gia đã đánh Bạch huynh một trận, bây giờ bịnh còn chưa lành, đến nỗi phải bãi các việc làm chày mà không dám làm, hôm nay ức gì lão gia lại còn đến đây chưởi bới nữa. Thế khi lão gia tưởng là trong thiên hạ không còn người võ nghệ cao hơn lão gia nữa chăng ? » Hồ huệ Càng nghe nói nổi trận lôi đình bèn đánh tên khoái ban ấy một vãi té dúi xuống đất, rồi lại mắng rằng : « Ta với Bạch an Phước thù oán thế nào, mi biết việc chi mà dám gánh bần độc mướn như vậy ? » Bèn đập tên khoái ban ấy một đập hèn về chín tuổi l

Phương Đức thấy vậy dẫn lòng không dặng, nhảy ra nạt lớn rằng : « Hồ huệ Càng, tội mi không biết bao nhiêu, quan trên chưa xử, cớ sao mi lại gây thêm ra nữa, hay là mi nói không ai làm tội mi dặng cho nên mi mới tung hoành thái quá như vậy ? » Nói rồi liền nhảy tới đánh vô mặt Hồ huệ Càng. Hồ huệ Càng nhảy dặng ra tránh khỏi, rồi lại nhảy tới đánh với Phương Đức. Hai đảng giáp chiến với nhau dặng ba mươi hiệp, Phương Đức cự địch không

lại song cũng ráng sức chống trả. Hồ huệ Càng thấy võ nghệ của Phương Đức cao cường như vậy, thì khen thầm mà nghĩ rằng : « Thăng nhỏ võ nghệ bậc này, ta đánh không chết, đến chừng cha nó và Mã Hùng hiệp sức đánh ta thì ta cự địch sao cho lại. » Bèn nạt một tiếng lớn xốc tới đánh Phương Đức, Phương Đức một mỗi liệu bề cự địch không lại bèn đá Hồ huệ Càng một đá làm cho Hồ huệ Càng phải nhảy dang ra, rồi như thể ấy co giò nhảy lên nóc nhà mà chạy. Hồ huệ Càng cũng nhảy theo truy cản. Bọn đồ đệ của Hồ huệ Càng chạy theo mà la lớn rằng : « Bớ thầy, đừng thêm theo nó làm gì, trở lại đánh Bạch an Phước một hồi rồi sẽ về chùa mà nghỉ cho khoẻ. » Hồ huệ Càng nghe nói nghĩ cũng có lý, bèn nói với Phương Đức rằng : « Ta cũng nghe theo đồ đệ của ta, mà cho mi sống ít ngày nữa. » Nói rồi liền nhảy xuống đất, chạy thẳng vào nhà mà kiếm Bạch an Phước. (Nguyên lúc ấy bọn khoái ban đã chạy trốn mất, còn Bạch an Phước cũng chun xuống hầm mà trốn rồi.)

Hồ huệ Càng kiếm khắp cả nhà chẳng thấy một người bèn đập lết tại vật trong nhà, rồi lại kêu tên Bạch an Phước mà chửi.

Trong lúc Hồ huệ Càng đang chửi Bạch an Phước, xẩy có một người nhảy tới muốn đánh vào mặt, Hồ huệ Càng liền nhảy dang ra. (Nguyên người ấy là em của Phương Đức tên là Phương Hưng. Khi ấy nghe người báo nói Phương Đức đánh với Hồ huệ Càng, lòng e Phương Đức cự địch không lại, cho nên chạy tới tiếp ứng. Đi dọc đường lại gặp Phương Đức, Phương Đức hỏi em chạy tới đánh với Hồ huệ Càng cầm chừng, đừng cho Bạch an Phước trốn khỏi. Vì vậy cho nên Phương Hưng chạy tới đánh với Hồ huệ Càng như vậy đó.)

Lúc ấy Hồ huệ Càng nhảy dang ra rồi lại dụng thế « Hải đề tọa hoa » ngồi xuống đất, dặng có nhảy tới mà đánh vào cánh chũ của Phương Hưng. Nhưng Phương Hưng biết sức Hồ huệ Càng cho nên chăm chỉ ngó chừng, chẳng chò

Hồ huệ Càng nhảy vô, liền dụng thế « Tuyết hoa cái đánh » mà cự với thế ấy. Hai đảng đánh nhau đặng vài mươi hiệp, Hồ huệ Càng thấy Phương Hưng không có chỗ nào sai sót thì nghĩ rằng : « Nếu ta không giết thằng này ắt là không ở đây đặng. » Nghĩ như vậy, bèn dùng thế huệ quòn, nhảy tới nhảy lui, chạy qua chạy lại, không khác loài khỉ chơi giỡn với nhau, và nhảy và đánh lia đánh lịa một hồi, làm cho Phương Hưng chóa mắt, bị Hồ huệ Càng đánh cho một thoi nhắm hông, Phương Hưng liền nhào xuống đất, hộc máu chết tươi !

Hồ huệ Càng lại đi tìm kiếm các nơi gặp đặng ba bốn con tỳ tất trốn trong tấm ván dựng gần góc vách thì giỡn tấm ván ấy ra coi. Bọn tỳ tất run rẩy quì lạy xin dung thứ. Hồ huệ Càng nói : « Ta không giết bây làm chi, song bây phải chỉ Bạch an Phước cho ta đánh nó. » Bọn tỳ tất đều thưa rằng : « Trong lúc lão gia đi gần tới nhà, thì bọn tôi mạnh ai nấy trốn, cho nên không biết chủ tôi trốn tại chỗ nào. » Hồ huệ Càng nghe nói có lý thì cũng dung cho bọn tỳ tất ấy. Bọn tỳ tất mừng rỡ mạnh ai nấy chạy.

Hồ huệ Càng tìm kiếm không đặng nói lớn rằng : « Bớ Bạch an Phước, ta cũng dung cho người sống đỡ một đêm nữa, ngày mai sẽ hay, nếu mi đi chò xa tỉnh Quảng đông này thì trốn ta mới khỏi, chớ mi ở đây, dầu mi trốn khỏi ngày nay thì ngày mai mi cũng phải chết, ta nói thiệt, từ nay về sau mỗi ngày ta đến hai lần, đặng mi có sức thì trốn cho khỏi. » Nói rồi liền bước ra cửa, xem thấy Phương Hưng chết nằm giữa đất thì lật mặt lên cười rằng : « Cũng tại cha mi mong lòng gây dữ với ta, cho nên mi mới phải chết, nếu mi khôn vong thì xuống Diêm la làm trạng mà cáo cha mi, chớ ta không muốn giết mi làm gì. » Nói rồi liền kêu bọn đồ đệ gom lại đi thẳng tới nhà Phương Khôi.

Đến nơi, thấy có một người đàn bà tác hơn bốn mươi, đương ngồi dựa cửa, Hồ huệ Càng định chắc người ấy là vợ Phương Khôi, thì xốc tới một tay nắm đầu người đàn bà ấy

giữ bông chơn lên mà mắng rằng : « Con đĩ già này không biết can chồng, để nó mong lòng gày dũ, đi tìm Bạch Mĩ đạo nhọn dặng có đối đầu với ta. Bây giờ chồng mi chưa về, để ta giết mi, coi thử ngày sau chồng mi làm chi ta nời. » Nói rồi liền vạt người đàn bà ấy xuống đất, rút dao cắt lấy thủ cấp. Lại thấy hai đứa con nít đứng gần lối đó thì cũng chém luôn.

Lúc ấy Phương Đức chạy về thấy mẹ và hai đứa con mình đều bị Hồ huệ Càng giết thác một cách thảm thiết như vậy thì rất đau lòng, vùng khóc òa lên mà rằng : « Bớ Hồ huệ Càng, mi giết mẹ ta như vậy thù ấy rất lớn, ta nguyện liền thác đánh với mi. » Nói rồi liền huơi côn đánh ngay đầu Hồ huệ Càng. Hồ huệ Càng cũng huơi dao cự lại. Đánh dặng ba bốn mươi hiệp, kể lấy bọn khoái ban ước hai trăm người kẻ thì cầm dao, người thì cầm hèo, rùng rùng chạy tới, dặng có giúp sức cùng Phương Đức.

Bọn đồ đệ của Hồ huệ Càng, cản trở đánh với bọn khoái ban. Bọn khoái ban nổi giận, áp lại đánh nhâu với bọn đồ đệ ấy. Bọn khoái ban thấy mẹ và con của Phương Đức chết nằm tại cửa thì lại thêm giận, áp tới một lượt mà quyết chiến với Hồ huệ Càng.

Hồ huệ Càng thấy bọn ấy tới đông lòng o cự địch không lại, bèn đỡ côn của Phương Đức, nhảy phóc lên nóc nhà mà nói lớn rằng : « Ta cũng để cho mi sống thêm ít ngày dặng cha mi về, mi thuật lại với nó, khiến nó hồi tâm lĩnh ngộ đừng có đối đầu với ta mà bị tuyệt tộc. » Phương Đức nổi giận, ý muốn nhảy theo đánh với Hồ huệ Càng. Bọn khoái ban chạy đến cản trở, không cho nhảy theo. Phương Đức khóc lớn rằng : « Nó giết mẹ tôi, thù ấy rất nặng, xin liệt vị để tôi liền thác đánh với nó, dầu tôi có thác đi nữa thì cũng còn có cha tôi báo cừu. » Bọn khoái ban nói : « Võ nghệ của Hồ huệ Càng chắc là người đánh không lại, nếu người liền thác thì còn ai lo việc tổng chung cho mẹ và con của người ? » Phương Đức nghe bọn ấy nói như vậy, nghĩ cũng có lý, bèn khóc một hồi rồi mới lo việc tổng lảng.

Lúc ấy Phương Đức đến nhà Bạch an Phước, dâng có tỏ việc thăm thiết của mình. Bạch an Phước nghe tiếng Phương Đức khóc lóc thì giở ván chun lên khuyên giải, rồi lấy ba trăm lượng bạc trao cho Phương Đức, dâng có mua quan quách mà tần liệm.

Phương Đức và bọn khoái ban lo việc tần liệm xong rồi thì đem vào chùa mà quán, chờ cho Phương Khôi về sẽ chôn. Rồi đó, Phương Đức thẳng tới huyện nha, tỏ bày các việc đại biến của mình cho Tri huyện nghe, đề Tri huyện bẩm với quan trên, xin thêm quan binh, hiệp sức với mình bắt Hồ huệ Càng. Tri huyện nhậm lời, lên kiện đến dinh Tuần phủ tỏ các việc cho Tăng tất Trung nghe và xin Tăng tất Trung cho thêm quân sĩ dâng có hiệp sức với Phương Đức mà bắt Hồ huệ Càng. Tăng tất Trung nói : « Tuy Phương Đức võ nghệ cũng cao, nhưng yếu sức cự địch không lại Hồ huệ Càng. Vả lại Hồ huệ Càng phe đảng cũng đông, nếu tính gấp bây giờ e khi làm không lại nó mà thêm rối nữa. Vậy thì phải chờ Phương Khôi về đây, như có người nào giúp sức thì sẽ tính quyết một lần. » Tri huyện thấy nói như vậy, cũng không dám cãi bèn từ giả trở về huyện nha nói lại với Phương Đức.

Nói về Hồ huệ Càng về lời Tây thiên tự, thuật lại cho Tam Đức hòa thượng nghe. Tam Đức hòa thượng trách rằng : « Người sao không hay suy nghĩ. Vả chẳng Phương Khôi ra làm việc ấy là cũng tại nơi lĩnh trên, chớ không phải tại va muốn đi làm gì. Bây giờ người giết gia quyến của nó, chắc là thù ấy rất sâu, thế này người phải trở về Thiếu lâm tự, tránh đỡ ít ngày, như việc bình yên ta sẽ gởi thư cho người hay mà trở lại. » Hồ huệ Càng nói : « Tôi giết không dặng Bạch an Phước, còn chưa bằng lòng, nếu sư huynh sợ chết thì đi lấy một mình, chớ tôi quyết chí ở đây trừ cho dặng bọn ấy. » Tam Đức làm thinh.

Ngày ấy Hồ huệ Càng làm một phong thư sai người về Thiếu lâm tự xin Chí Thiện thiền sư đến giúp.

Nói về Phương Đức thám thính nơi Tây thiên tự, biết dạng bình tình của Hồ huệ Càng, thì tới huyện nha nói lại cho Tri huyện rõ. Tri huyện dắt Phương Đức đến ra mắt Tăng tất Trung. Tăng tất Trung hỏi Phương Đức đôi ba phen, thì Phương Đức cũng nói bọn thủ hạ của Hồ huệ Càng đều là một phần vô dụng, duy có sợ Hồ huệ Càng và Tam Đức hòa thượng mà thôi. Chừng ấy Tăng tất Trung mới dám cấp cho Phương Đức ba trăm cung nỏ thủ khiến phải cẩn mật, đừng cho tiết lậu, lên tới Tây thiên tự mà vây phủ xa xa, đừng cho bọn ấy tẩu thoát.

Hồi thứ năm mươi sáu

*Tây-thiên tự, Huệ-Càng kinh khủng,
Đại hùng điện, Tấn-Trung giao phong.*

Nói về Cao tấn Trung từ lúc lãnh thánh chỉ thì mau mau thẳng tới Quảng đông ra mắt Tăng tất Trung mà giao thánh chỉ. Tăng tất Trung lật đặt đặt bàn hương án mà xem thánh chỉ. Đọc rồi thì dọn tiệc đãi đằng Cao tấn Trung.

Trong khi ăn tiệc, Cao tấn Trung hỏi Tăng tất Trung rằng : « Gia quyến của Phương Khôi có bị tai biến chi không, xin lão gia nói cho tôi rõ. » Tăng tất Trung nghe hỏi thì lấy làm lạ liền hỏi lại rằng : « Túc hạ là người xứ xa, có sao biết dạng chuyện ấy mà hỏi ? » Cao tấn Trung tỏ thuật các việc coi tướng nơi Ngươn điện quán cho Tăng tất Trung nghe. Tăng tất Trung cũng thuật các việc đại biến của Phương Khôi cho Cao tấn Trung nghe, rồi lại nói với Cao tấn Trung rằng : « Túc hạ đã vâng thánh chỉ đến đây giúp sức, vậy thì phải ráng mà trừ bọn ấy cho dặng, một là trừ hại cho dân, hai là kiến công lập nghiệp với đời. » Cao tấn Trung nói : « Xin lão gia truyền đòi Phương Đức đến đây cho tôi bàn tính phương thế, rồi sẽ

hiệp sức mà làm. » Tăng tất Trung khen phải. Bèn sai người đi đòi Phương Đức đến đó, Cao tẩn Trung tỏ thuật các việc mình gặp Phương Khôi và Thiên tử cho Phương Đức nghe, Phương Đức thấy có Cao tẩn Trung giúp sức thì lòng rất mừng, bèn gọi Cao tẩn Trung là sư thúc mà đàm đạo các việc binh tình. Cao tẩn Trung nói : « Bây giờ phải dụng cung nỏ thũ mai phục gần lối chùa ấy, chờ cho chúng nó thoát ra một đứa ; còn bọn ta thì ráng sức cự với Hồ huệ Càng và Tam Đức hòa thượng, như trừ hai người ấyặng rồi, thì bọn đồ đệ của nó không cần lo nữa. » Phương Đức khen phải, bèn làm y theo kế ấy.

Qua đến canh ba, Cao tẩn Trung, Phương Đức kéo binh thẳng tới Tây thiên tự vây phủ bốn phía xong rồi, thì Cao tẩn Trung và Phương Đức chạy thẳng vô chùa mà kiếm Hồ huệ Càng và Tam Đức hòa thượng.

Lúc ấy Hồ huệ Càng đang ngủ, nghe tiếng la không biết việc gì, lật đật thức dậy xách đao ra trước mà xem ; Tam Đức hòa thượng cũng xách đao ra đó. Hồ huệ Càng hỏi rằng : « Việc chi mà có tiếng la om sòm vậy ? » Tam Đức hòa thượng nói : « Ta e chẳng phải việc lành, chắc là quan binh vây chùa mà bắt chúng ta đây. » Hồ huệ Càng nghe nói như vậy có ý kinh mang, song cũng nói cứng rằng : « Ổi thôi, quan binh dân binh gì cũng thầy nó, đề tôi ra đó coi thử, nếu quả như lời sư huynh đã nói, thì tôi giết hết bọn nó cho sư huynh xem. » Tam Đức hòa thượng nói : « Chớ có ý như vậy, xưa nay quả bất địch chúng, trận này thiệt là nan địch chớ chẳng chơi đâu. Người coi hễ quan binh đông lắm thì phải về Thiếu lâm tự lánh mặt ít ngày ; lại rước sư phụ đến đây giúp sức thì mới thoát khỏi nạn to. » Hồ huệ Càng làm thinh chạy thẳng ra cửa, xây gập vài bọn đồ đệ mình chạy tới báo rằng : « Thầy ôi ! Binh mã ít nhiều không biết, kéo tới vây phủ chùa này, chúng tôi nghe nói lao xao với nhau rằng : Đứng đề cho nó chạy thoát một đứa. Xin thầy ráng sức giải vây kéo mà

chết hết. » Hồ huệ Càng nghe nói mặt có sắc sợ. Tam Đức hòa thượng nói : « Hiền đệ đừng nghe lời ấy. Xin hãy nhảy lên nóc chùa toan bẻ đào tẩu thì hay hơn. » Hồ huệ Càng vừa muốn ra sân đứng có nhảy lên nóc chùa, xảy thấy một người chạy vào. Hồ huệ Càng liền hỏi người ấy rằng : « Nhĩ ngã vô thù, cớ sao mi muốn đối đầu với ta làm chi vậy ? Vậy chớ tên mi, họ mi là chi, phải nói cho ta biết. » Người ấy nói : « Ta là Cao tẩn Trung, đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn. Hôm trước ta gặp sư huynh ta là Phương Khôi, sư huynh ta nói mi ở xứ này nhiều hại bá tánh mỗi ngày, cho nên ta phải đến đây đứng có làm phước cứu bá tánh. » Nói rồi liền huơ dao nhảy tới chém Hồ huệ Càng. Hồ huệ Càng liền nhảy dăng ra tránh khỏi, rồi lại dùng thể lão ưng thám hoa mà đâm Cao tẩn Trung. Cao tẩn Trung gạt ngọn dao ấy rồi nhảy dăng ra. Hồ huệ Càng nghĩ thầm rằng : « Người này võ nghệ cao cường, nếu vậy ta đã gặp nhằm đối thủ rồi. » Bèn dùng thể huê dao mà phỉnh Cao tẩn Trung, song le Cao tẩn Trung đã thao biết thể ấy, cho nên mỉm cười mà rằng : « Mi dùng thể huê dao đó phỉnh ta sao đặng. Để tưởng ta không biết phá thể ấy hay sao ? » Bèn đứng ngay thẳng dùng một lá, nửa thì giống Đồng tử bái Quan âm, nửa thì giống kim kê độc lập. Chờ cho Hồ huệ Càng múa dao gần mình thì dụng thể Võ đả lân huê, nạt một tiếng lớn mà chém xuống cánh tay Hồ huệ Càng. Hồ huệ Càng không thể giải kịp, túng phải quăng dao mà chạy. (Nguyên phép phá huê dao đó, trừ Chí Thiện thiên sư, Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư và Phùng đạo Đức thì duy có một mình Cao tẩn Trung biết phá mà thôi.)

Lúc ấy Hồ huệ Càng bị Cao tẩn Trung phá thể huê dao, thì biết mình không thể thâu dao lại đặng, duy có một thể quăng dao chạy thì mới khỏi chết. Vì vậy cho nên Hồ huệ Càng mới phải quăng dao ra sân, ý muốn nhảy lên nóc chùa tẩu thoát, té ra phía ngoài ấy có bọn cung nỗ thủ chực sẵn, chúng nó thấy có một người ở trong chạy ra không dùng ám hiệu thì biết không phải là Phương Đức và Cao tẩn Trung, bèn giương cung bắn như mưa. (Nguyên lúc đến vậy, Cao tẩn Trung đã dặn ám hiệu, cho nên bọn cung nỗ thủ cứ đó mà làm.)

Hồi thứ năm mươi bảy

*Phá huê-đao, Huệ-Càng lạng mạng,
Quăng thủ-cấp, Tam-Đức vong thân.*

Hồ huê Càng vừa nhảy lên tới nóc chùa, xảy có tên bay tới như mưa, tránh né không kịp, bị một mũi tên nơi sau ót và một mũi nơi bắp vế, túng phải nhảy trở xuống đất và rút tên và nghĩ rằng : « Thế này phải trở vô đánh liều mạng với Cao tấn Trung một trận. » Bèn day mặt lại mà vào chùa, té ra Cao tấn Trung đã ở trước mặt, giơ đao muốn chém Hồ huê Càng. Hồ huê Càng nhảy dang ra nói rằng : « Nếu mi bỏ đao đánh quờn với ta, thì mới thiệt là người hảo hớn ; chớ ta tay không, còn mi cầm đao như vậy, dẫu mi giết ta đặng cũng không phải mặt anh hùng. » Cao tấn Trung nói : « Ta cũng nghe theo, bỏ đao đánh quờn với mi, không lẽ mi biết tháp cánh bay lên trời đặng. » Bèn giắt đao ấy vào lưng đánh quờn với Hồ huê Càng. Đánh hơn một trăm hiệp, chưa định hơn thua. Cao tấn Trung nghĩ rằng : « Nếu đánh với nó như vậy hoài thì biết chừng nào mới bắt nó đặng ? Thôi, ta phải dùng thế sát thủ mà giết phứt nó đi cho rồi. » Nghĩ như vậy, bèn đổi ít đường cho lộn xộn, rồi dùng thế « Huỳnh phong trấn động », nhắm ngay mang tang Hồ huê Càng mà đánh. Hồ huê Càng dùng thế « Thoát bào nhượng vị » mà giải, Cao tấn Trung sẵn trốn dùng thế « Độc tí huê sơn » đánh luôn vô mặt Hồ huê Càng một thoi rất nặng, Hồ huê Càng tránh né không kịp, bị cái thoi ấy thì la lớn rằng : « Chao ôi ! ». Cao tấn Trung đánh luôn một thoi nơi sau ót, Hồ huê Càng bẽ óc té xuống chết tươi. Cao tấn Trung rút đao cắt lấy thủ cấp, rồi xách đầu ấy đi kiếm Tam Đức hòa thượng.

Nói về Tam Đức huê thượng, trong lúc Hồ huê Càng đánh với Cao tấn Trung thì cũng lướt vô trợ chiến, song bị Phương Đức xốc tới cản lại, cho nên Tam Đức hòa thượng không tiếp Hồ huê Càng đặng.

Còn Cao tấn Trung giết đặng Hồ huệ Càng, muốn kiếm Tam Đức hòa thượng để giết luôn. Chạy tới đại điện thấy Phương Đức đương đánh với Tam Đức, hai đảng chưa định hơn thua, Cao tấn Trung thấy vậy thì nghĩ rằng : « Để ta quăng cái thủ cấp này vô đầu lão Tam Đức, cho lão kinh hãi, rồi sẽ giết lão mới dễ. » Nghĩ như vậy bèn quăng cái thủ cấp nhằm đầu Tam Đức. Tam Đức đương đánh với Phương Đức, bị thủ cấp rớt nhằm giữa óc, lòng đã kinh hãi, kể lấy thủ cấp rớt ngay trước mặt, thì giờ đao chặt xuống rất mạnh, thủ cấp đứt ra làm hai, rồi nhảy dang ra nhìn lại chắc chắn, thấy quả là thủ cấp của Hồ huệ Càng thì nổi giận mắng Cao tấn Trung rằng : « Bớ Cao tấn Trung, ta với mi thề không lưỡng lập nữa rồi ! Mi đã giết thác em ta, lại lấy thủ cấp quăng trên đầu ta như vậy thù ấy thiệt là rất lớn. » Nói rồi liền huơ đao chém Cao tấn Trung. Cao tấn Trung huơ đao cự lại, Phương Đức lướt tới giúp Cao tấn Trung. Tam Đức tuy là võ nghệ cao cường, song có một mình cự không lại, rãng sức chống ngăn với hai người ấy cũng đã mệt rồi bèn nghĩ rằng : « Một mình Phương Đức mà còn thắng nó không nổi thay, huống chi là thêm Cao tấn Trung nữa, phen này mạng ta phải chết. Ồi thôi ! Trước sau cũng không khỏi chết, chẳng nên đánh lâu làm chi cho mệt, xốc vô đánh liều với nó, nó giết thì giết phứt đi cho rồi. » Nghĩ như vậy bèn huơ đao xốc tới đánh nhâu với hai người ấy. Cao tấn Trung chém một đao nhằm cánh tay tả của Tam Đức. Tam Đức la một tiếng lớn, đao cầm trên tay liền rớt xuống đất. Phương Đức thấy vậy chém luôn một đao nơi tay hữu, Tam Đức hét một tiếng lớn, ngã xuống đất, hôn về chín suối ! Lúc ấy bọn đồ đệ của Hồ huệ Càng và của Tam Đức thấy Hồ huệ Càng và Tam Đức đều bị giết rồi thì kinh hãi bỏ chạy hết. Té ra chạy ra bao nhiêu đều bị bọn cung nữ thủ bắn chết hết. Cao tấn Trung và Phương Đức kêu bọn quân sĩ khiến kiếm bắt cho hết nội bọn đồ đệ của Hồ huệ Càng và Tam Đức.

Hồi thứ năm mươi tám

*Tuyệt hậu hoạn, nghị bắt gia thuộc,
Báo phụ-cừ, toàn thi thiên-sư.*

Lúc ấy bá tánh nơi Quảng đông nghe tin Hồ huệ Càng và Tam Đức bị giết, thì ai nấy cũng đều vui mừng. Trừ bọn Tây thiên tự xong rồi thì quan Tuần phủ để lại một trăm binh ở giữ chùa ấy, còn bao nhiêu thì rút về hết.

Cao tẩn Trung và Phương Đức trở lại ra mắt quan Tuần phủ và tổ thuật các điều trong lúc giao chiến cho quan Tuần phủ nghe. Quan Tuần phủ rất mừng. Kể thấy Trung quân vào bảm rằng : « Quân sĩ bắt được ít tên đồ đệ của Hồ huệ Càng và của Tam Đức, xin lão gia liệu định lẽ nào ? » Tuần phủ nói : « Hãy giao cho Tri huyện giam lại ít ngày, chờ kỳ thu thẩm rồi sẽ xử trảm. » Trung quân lại bảm rằng : « Ngày nay tuy đã trừ được Hồ huệ Càng, nhưng gia quyến của nó còn đó, xin lão gia truyền lệnh cho anh em tôi bắt hết xử trảm luôn thể. » Quan Tuần phủ nói : « Tội nhơn bất nã (1), Thánh thượng đã có lòng nhơn ra luật ấy, nỡ nào toan hại gia quyến của nó làm gì, nay đã giết được Hồ huệ Càng thì thôi, để cho gia quyến của nó đi đâu thì đi. » Cao tẩn Trung thưa rằng : « Lòng nhơn của lão gia như vậy cũng phải, nhưng bọn nó không biết tội lỗi chắc là đem lòng oán hận mà toan việc báo cừu chớ chẳng không. Vậy xin lão gia bắt hết gia quyến của Hồ huệ Càng, đặt cho khỏi điều hậu hoạn thì hay hơn. » Quan Tuần phủ nghe nói như vậy thì khiến Cao tẩn Trung, Phương Đức và Trung quân đem binh vây nhà Hồ huệ Càng, song gia quyến nó đã trốn hết rồi, tìm kiếm không được, tưng phải trở về phục mạng với quan Tuần phủ. Quan Tuần phủ truyền tờ tập nã các nơi, lại sai Tri huyện đến Tây thiên tự biên hết tài vật trong chùa rồi kiếm thầy khác đến ở chùa ấy.

(1) Làm tội người không làm tội đến vợ con.

Lúc ấy quan Tuần phủ cho Cao tẩn Trung làm chức Thiên tổng rồi mới dâng biểu tâu các việc với triều đình. Bạch an Phước hay dâng việc ấy, đến viếng Cao tẩn Trung và Phương Đức mà tạ ơn. Phương Đức rước vào mời ngồi xong rồi thì Bạch an Phước đứng dậy thi lễ cùng Cao tẩn Trung và nói : « Nay Cao huynh trừ dâng Hồ huệ Càng, chẳng những bọn tôi cảm ơn mà thôi, bá tánh cả tỉnh Quảng đông thấy đều cảm ơn Cao huynh hết sức. Từ rày chắc là bá tánh đều dâng bình yên, chẳng sợ ai nữa. » Cao tẩn Trung nói : « Tuy vậy còn có một điều chưa an, nhưng nhờ huynh không rõ. » Bạch an Phước hỏi : « Còn điều chi nữa mà Cao huynh gọi rằng chưa an ? » Cao tẩn Trung nói : « Hồ huệ Càng là đồ đệ của Chí Thiện thiền sư, nếu Thiền sư hay dâng việc này, thì người ắt đến báo cứu, chừng ấy ắt là tôi cự không lại. Vái trời cho Phương sư huynh rước dâng Bạch Mi đạo nhân, thì nhờ dân xứ này mới dâng an cư lạc nghiệp. » Bèn thuật rõ các việc Thiền tử sai Phương Khôi qua rước Bạch Mi đạo nhân cho Bạch an Phước nghe, Bạch an Phước nghe rõ thì rất mừng và nói : « Nếu cô thánh chỉ như vậy ắt là đạo nhân cũng phải vâng theo. » Bèn từ giả trở về, đem lễ vật tạ ơn Cao tẩn Trung, lại mời Cao tẩn Trung đến nhà đãi tiệc.

Nói về gia quyến của Hồ huệ Càng ngày ấy nghe động tin dữ, lật đật rủ nhau đi kiếm một chỗ vắng mà trốn, rồi lại cậy người thám thính. Khi nghe Tuần phủ sai người đến bắt thì không trở lại nhà. Con của Hồ huệ Càng là Hồ kế Tổ thưa với mẹ rằng : « Đề con kiếm chỗ cho mẹ ở yên, dâng con thẳng qua Phước kiến tới Thiếu lâm tự, ra mắt Chí Thiện thiền sư xin người ra sức báo thù. » Trần thị cũng chịu. Hồ kế Tổ kiếm chỗ gọi mẹ và gia quyến rồi mới lay mẹ ra đi.

Nói về Phương Khôi từ giả Thiền tử và Cao tẩn Trung đi một tháng trường mới tới Tứ xuyên, ra mắt quan Tổng đốc mà trao tờ thánh chỉ. Quan Tổng đốc dọn bàn hương án đọc tờ thánh chỉ xong rồi, thì sai người đi với Phương Khôi mà tìm kiếm Mã Hùng.

Mã Hùng thấy Phương Khôi đến thì mừng rỡ tiếp rước và hỏi rằng : « Hiền đệ đến đây có việc chi chăng ? » Phương Khôi tỏ bày các việc cho Mã Hùng nghe. Mã Hùng nói : « Cao tể Trung tướng pháp như thần, biết hết các việc quá khứ vị lai, và đã đoán quyết như vậy, chắc là gia quyến của em chẳng khỏi nạn to. Bây giờ ý em muốn rước sư phụ đến trừ Hồ huệ Càng thì cũng là một việc đáng làm, song sư phụ có lời thề trước, e khi người chẳng chịu đi. Tuy vậy anh em ta năn nỉ với người cho hết sức, họa may người cũng nghĩ tình mà nghe theo. » Phương Khôi khen phải. Bèn dắt nhau thẳng đến Quảng huệ tự, ra mắt Bạch Mi đạo nhơn mà tỏ bày các việc. Bạch Mi đạo nhơn cười rằng : « Con đã có lòng thành kính mà đến đây, lại có thánh chỉ truyền dạy như vậy thì ta cũng phải đến đó một phen, chớ bấy lâu ta đã có thề, không chịu gánh vác việc người làm chi nữa. » Phương Khôi rất mừng.

Hồi thứ năm mươi chín

*Nằm chiêm bao, Phương Khoái-dầu rơi lụy,
Dọ tin tức, Mã tráng-sĩ ra tài.*

Đêm ấy Phương Khôi nằm chiêm bao thấy vợ mình đến đứng đầu giường khóc lóc mà tỏ các việc bị hại, bèn khóc rống lên, giựt mình thức dậy suy nghĩ mấy lời Cao tể Trung đoán trước thì rơi lụy ròng ròng, ngồi mà chờ sáng.

Rạng ngày thuật rõ các điều trong lúc chiêm bao cho Mã Hùng nghe, rồi lại nói với Mã Hùng rằng : « Lấy theo lời đoán của Cao tể Trung và điềm chiêm bao này thì chắc là việc nhà của tôi hung đa kiết thiểu, xin anh hãy đi với tôi vào thưa với thầy, xin người tính việc lên đường, kéo tôi nóng nẩy việc nhà lắm. » Mã Hùng nói : « Nếu em nóng nẩy việc nhà thì anh em ta vào thưa với thầy mà xin đi trước, để người thủng thỉnh theo sau, còn việc thôi thúc người đi cho

mau thì qua không dám.» Phương Khôi khen phải, bèn dắt nhau đến trước phương trượng, ra mắt Bạch Mi đạo nhân mà tỏ việc ấy. Bạch Mi đạo nhân nói : « Hai người đã nói như vậy thì phải sắm sửa đi trước, còn phận thầy thì nửa tháng nữa thầy mới lên đường. Ấy vậy hai người về đến Quảng đông, độ chừng nửa tháng thì phải tới Tây thiên tự mà kiếm ta.» Phương Khôi và Mã Hùng từ giã Bạch Mi đạo nhân trở lại Quảng đông.

Đi đến địa phận Quảng đông, Phương Khôi ghé vào tiệm rượu muốn kiếm người quen mà hỏi thăm việc nhà.

Mới vừa tới tiệm, thấy có một người trong tiệm đi ra, người ấy thấy mặt Phương Khôi thì la lớn rằng : « Trời đất ôi ! Phương lão gia ngày nay mới về tới đây sao ? » Phương Khôi nhìn mặt người ấy, nhớ cũng có quen nhưng không biết tên họ, bèn hỏi người ấy rằng : « Anh này là ai, tôi không quen, sao lại biết tôi mà hỏi ? » Người ấy nói : « Té ra lão gia đã quên tôi rồi sao, tôi tên là Từ Tam, đương làm nha dịch tại huyện Thiên nguy. » Phương Khôi đứng nghĩ một hồi rồi mới vỗ vỗ mà rằng : « Phải rồi, phải rồi, mắc tôi đi nắng cho nên chóa mắt mà nhìn không ra, bấy giờ nhắc lại mới nhớ, té ra cũng là một bọn anh em với nhau, vậy chớ bấy lâu người có hay việc Hồ huệ Càng thế nào, xin nói cho ta rõ. » Từ Tam nói : « Việc ấy dài lắm, dài lắm, xin lão gia kiếm chỗ ngồi cho an nơi, rồi tôi sẽ thuật lại cho nghe. » Phương Khôi thấy nói như vậy thì dắt Mã Hùng và Từ Tam thẳng vào phía trong kiếm chỗ mà ngồi rồi nói với Từ Tam rằng : « Ta đi lâu ngày không biết việc nhà thế nào, người hãy thuật hết nguồn cơn cho ta rõ. » Từ Tam than thở một hồi rồi mới tỏ bày các việc cho Phương Khôi nghe, Phương Khôi mới nghe việc nhà thì rơi lụy ròng ròng, đến chừng nghe tới các việc Cao lẩn Trung đã giết Hồ huệ Càng thì bằng lòng, nhưng tình nghĩa vợ chồng nghe đến việc dữ như vậy thì dần lòng không dặng, khóc ròng một hồi rồi mới từ giã Từ Tam đi cùng Mã Hùng trở về nhà mình.

Đến nơi, Phương Đức rơi lụy mà tỏ bày các việc cho Phương Khôi nghe. Phương Khôi khóc lóc một hồi rồi mới hỏi Phương Đức rằng : « Bây giờ Cao tẩn Trung ở đâu ? » Phương Đức nói : « Cao tẩn Trung đã làm chức Thiên tổng đương ở tại sở Tuần phòng, vậy chớ Bạch Mi đạo nhơn chịu đi hay không, xin cha nói lại cho con rõ ? » Phương Khôi thuật lại các lời Bạch Mi đạo nhơn đã hứa cho Phương Đức nghe. Phương Đức rất mừng khiến vợ dọn một tiệc rượu dâng cho cha mình thết đãi Mã Hùng.

Rạng ngày Phương Khôi dắt Mã Hùng đến viếng Cao tẩn Trung. Cao tẩn Trung nghe Mã Hùng đã tới thì lật đật chạy ra rước vào. Phương Khôi quì lạy tạ ơn Cao tẩn Trung. Cao tẩn Trung đỡ dậy tỏ bày các việc tính bắt gia quyến Hồ huệ Càng cho Phương Khôi nghe. Mã Hùng nói : « Hiền đệ toan liệu như vậy cũng phải. Nay ta ở đây cũng không có việc chi, vậy thì để ta thắng qua Phước kiến một phen, dò thăm tin tức thế nào đang có lo phương gỡ trước. » Cao tẩn Trung và Phương Khôi đều mừng mà rằng : « Nếu sư huynh chịu khó như vậy thì đỡ cho anh em tôi biết là bao nhiêu. » Cao tẩn Trung hỏi người dọn tiệc đãi Mã Hùng và Phương Khôi.

Rạng ngày Mã Hùng từ giã hai người ấy quấy gói hành lý thắng qua Phước kiến.

Nói về Thiên tử sau khi sai Cao tẩn Trung và Phương Khôi đi rồi thì ở lại đó vài ngày, rồi mới mượn thuyền đi ngã Dương châu mà trở về Kinh sư.

Đi đến Dương châu trà tiển đồ xong, Thiên tử và Châu nhựt Thanh lên bờ, thắng tới khách điểm hiệu là Đồng khánh mà ở.

Rạng ngày điểm tâm xong rồi, Thiên tử đi với Châu nhựt Thanh thắng lên Bình sơn đường dạo chơi phong cảnh một lần nữa.

Đến nơi, Thiên tử vào chùa thì có chủ trì trong chùa ấy bước ra nghinh tiếp. Thiên tử thấy chủ trì ấy không phải

người quen ngay trước, thì cũng có ý muốn hỏi. Vào đến phòng trượng thất trà xong rồi thì chủ trì ấy hỏi rằng : « Quý khách tên chi họ chi, quê quán ở đâu, xin cho tôi rõ. » Thiên tử nói : « Tôi là Cao thiên Tứ quê ở Bắc kinh, còn thằng con nuôi tôi đây tên là Châu nhựt Thanh, vậy chớ pháp hiệu của hòa thượng là chi, xin nói cho tôi rõ. » Chủ trì ấy đáp : « Hiệu tôi là Thiên Nhiên. » Thiên tử đàm đạo với Thiên Nhiên giây lâu, coi ý biết người ham tiền bạc, không phải quyết dạ tu hành, thì đã đem lòng ghét, song cũng rộng dung, không muốn nói ra làm gì ; Châu nhựt Thanh thấy vậy cũng muốn phân biện ít điều, song sợ Thiên tử nên không dám nói ; còn Thiên Nhiên thấy Thiên tử xưng mình là người Bắc kinh mà không quan hàm chi hết, lại không đem đồ hành lý, biết rằng không phải bọn cúng chùa, thì có lòng khi, không muốn nói chuyện. Bèn kiếm cớ hỏi Thiên tử rằng : « Khách quan muốn xem phong cảnh thì đi xem chơi cho biết. » Thiên tử độ lượng khoan hồng không cố ý đến chuyện nhỏ mọn, còn Châu nhựt Thanh cũng chưa biết là ý Thiên tử không muốn nói chuyện nữa. Thiên tử nói : « Nếu Hòa thượng có lòng tốt dắt tôi đi xem thì tôi cũng đi. » Thiên Nhiên nói : « Khách quan muốn xem thì đi, bằng không thì thôi, còn tôi mắc có việc riêng, đi cùng khách quan không đặng. » Châu nhựt Thanh nói : « Hòa thượng là người xuất gia, hề xuất gia thì tứ đại giai không, nhứt trần bất nhiễm, có sao Hòa thượng lại có việc riêng kia ? Điều ấy rất lạ, thiệt tôi không biết. » Thiên Nhiên hổ thẹn làm thinh, không biết lời chi đáp lại.

(Xem tiếp tập 33)



CÀN-LONG

HẠ GIANG-NAM

Thiên tử thấy vậy nói vớt cho Thiên Nhiên rằng : « Đã biết người xuất gia thì nhứt trần bất nhiễm, chẳng có việc riêng chi cả. Tuy vậy Hòa thượng đã làm chủ trì, cũng phải coi sóc cho tiểu tăng làm việc công quả trong chùa, việc ấy cũng như việc riêng của người thế gian vậy. Thôi, chẳng nên ép người làm chi, mi còn nhớ đường thì đi với ta mà xem. » Châu nhứt Thanh không dám nghịch mạng, nên phải dẫn lòng đi với Thiên tử.

Khi ấy Thiên Nhiên ép mình đưa Thiên tử và Châu nhứt Thanh ra khỏi phương trượng, rồi trở vô dặn tiểu tăng rằng : « Nếu hai người ấy trở lại thì mi phải nói ta đã xuống núi đi viếng anh em rồi, đừng có làm theo thói quen, vào thưa với ta như khi trước. » Tiểu tăng dạ vâng lời.

Thiên Nhiên mới vào tịnh thất chưaặng bao lâu, kể thấy tiểu tăng chạy vô báo rằng : « Có Vương Bác lão gia đến viếng, bây giờ thuyền đã tới bến rồi. » Thiên Nhiên nghe báo lật đật chạy ra nghinh tiếp.

Nguyên Vương Bác lão gia đây chẳng phải dự bực quan viên, mà cũng chẳng phải vương tôn công tử chi hết. Vẫn là một người đầu gia của nhà buôn lớn, vì người chủ tiệm tin cậy giao hết các việc cho va, cho nên va mới nhờ việc ăn gian mà làm giàu, bây giờ cất nhà cửa, mua ruộng đất, cưới vợ bé, mua tôi tớ trong nhà nhứt hồ bá ứng, các quan sở tại lại theo đua mị với va, cho nên thầy sai nầy cũng bắt chước theo mà làm thói a dua như vậy đó.

Trong lúc Thiên Nhiên chạy ra đến bến, không thấy có Vương Bặc, thì cũng cù cụng thi lễ, chào hỏi một cách kính nhường. Mấy người tiểu thiếp và tỷ tất của Vương Bặc lên bờ không dặng, thì Thiên Nhiên hối bọn tiểu tăng kiếm tre làm tay vượn cho mấy người ấy lên.

Khi bọn tiểu thiếp và tỷ tất của Vương Bặc lên bờ rồi, Thiên Nhiên lại đứng khép nép bên đường mà hầu hạ và nghinh tiếp.

Đến chừng bọn ấy dắt nhau lên chùa, Thiên Nhiên ở lại sau hối bọn thủy thủ rằng : « Chuyến này sao lại không thấy lão gia ? » Thủy thủ nói : « Lão gia làm biếng không thèm đi, để cho mấy bà tiểu thiếp và mấy chị tỷ tất của người lên chơi một chuyến. Vậy Hoà thượng mau mau chạy theo, mời các bà vào chùa, kéo ngày sau lão gia bắt lỗi. » Thiên Nhiên lật đật chạy theo, đến nỗi vấp đá té sắp, lỗ trán chảy chơn mà cũng không biết đau đớn chi cả.

Hồi thứ sáu mươi

*Tục hòa thượng buông lời vô phép,
Tiểu anh hùng nổi giận hành hung.*

Thiên Nhiên theo kịp bọn ấy, mời vào phương trượng, thết trà xong rồi, hối thúc tiểu tăng lo việc cơm nước, còn mình thì đứng chấp tay mà hầu. Trong bọn tiểu thiếp ấy có người làm đầu là vợ thứ ba của Vương Bặc. Nàng ấy nói với Thiên Nhiên rằng : « Chị em tôi đi chơi, thất công Hòa thượng châu toàn hết sức như vậy, thế cũng cực lòng cực trí, từ rày về sau chị em tôi không dám tới nữa. » Thiên Nhiên nói : « Tôi làm như vậy e chưa đủ lễ, như có điều chi sai sót, cúi xin các bà miễn chấp. » Người ấy nói : « Chị em tôi ăn chay không dặng, nên đã sắm sửa tiệc rượu đem theo, Hòa thượng đừng lo về việc cơm nước. » Thiên Nhiên nói : « Tôi đã sai người đi đặt một

tiệc đồ mặn, như bà có sẵn thì xin để dùng bữa trưa, chớ bây giờ tiểu lãng đã đặt lở rồi; để tôi dắt đường cho các bà dạo xem phong cảnh một lát, rồi sẽ trở lại vậy tiệc.» Nói rồi liền đứng dậy dắt bọn đờn bà ấy dạo xem cảnh núi. (Nguyên người vợ thứ ba của Vương Bặc đó, vẫn là một con kỳ nữ có nhan sắc, Vương Bặc phải lòng đem bạc chuộc về làm vợ thứ ba, nàng ấy tên là Lục tương Nga.)

Lúc ấy Thiên Nhiên dắt bọn đờn bà ấy đi tới suối thứ năm mà xem, vừa gặp Thiên tử và Châu nhứt Thanh đang đi coi. Thiên tử thấy bọn đờn bà thì đứng dẹp một bên đường, nhường cho bọn ấy đi qua, đến chừng thấy có Thiên Nhiên theo sau, thì Thiên tử cũng làm ngơ dường như đã quên chuyện trước; còn Châu nhứt Thanh thấy Thiên Nhiên theo sau bọn đờn bà ấy thì lòng nổi giận mà nghĩ rằng: « Khi này Thiên tử khiến nó dắt đi dạo xem phong cảnh, nó đã kiếm điều thối thác mà nói mình có việc riêng, bây giờ nó lại đi với đờn bà như vậy thật là đáng ghét.» Nghĩ như vậy, vừa muốn kêu Thiên Nhiên mà hỏi, song thấy Thiên tử chẳng có sắc giận thì lại không dám tự chuyện. Bèn theo sau Thiên Nhiên mà xem cứ chỉ.

Lúc ấy Châu nhứt Thanh thấy Thiên Nhiên đối đáp với bọn đàn bà ấy rất nên cung kính, lại chỉ chỗ này chỗ kia có dạ ân cần, cắt nghĩa tích xưa cho bọn đờn bà ấy nghe. Chừng ấy lòng đã nổi xung, Châu nhứt Thanh dằn nũa không đặng, bèn chạy trở lại nói với Thiên tử rằng: « Phụ vương có thấy lão sãi ấy a dua thái quá chăng? » Thiên tử nói: « Sao lại không thấy, song chẳng nên nói làm gì.» Châu nhứt Thanh nói: « Tôi thấy sãi ấy đem lòng khi dễ phụ vương, mà lại a dua với bọn đàn bà như vậy, lòng tôi giận lắm, xin phụ vương cho tôi răn nó một hồi thì mới hết giận.» Thiên tử làm thinh. Châu nhứt Thanh biết ý liền chạy theo muốn bắt Thiên Nhiên mà đánh. Té ra Thiên Nhiên đã dắt bọn đàn bà ấy trở lại phương trượng rồi.

Châu nhựt Thanh trở lại đi theo Thiên tử lên Bình thiên đường xem chơi một hồi nữa, rồi mới trở lại phương trượng.

Đi vừa tới cửa, có một tiểu tăng cản lại mà rằng : « Hai chú này không đặng vô đây, trong ấy có khách đàn bà, nếu hai chú muốn vô thăm chùa, thì ra cửa trước mà xem, xin đừng vào nơi phương trượng. » Châu nhựt Thanh nói : « Ta muốn vào đó đặng hỏi Hòa thượng một điều. » Tiểu tăng nói : « Tại phương trượng đang đãi khách quý, cho nên tôi mới biểu ra tiền đường. » Châu nhựt Thanh hỏi : « Khách nào ở đầu lại gọi là khách quý ? » Tiểu tăng nói : « Khách quý ấy là vợ thứ ba của Vương lão gia, người dắt chị em đến xem phong cảnh chùa này, cho nên Hòa thượng tôi phải thiết đãi. » Châu nhựt Thanh hỏi : « Vương lão gia có bà con gì với Hòa thượng chăng ? » Tiểu tăng nói : « Không, người là thí chủ, vả cũng tiền bạc cũng nhiều, cho nên Hòa thượng tôi phải trọng. » Châu nhựt Thanh nghe nói như vậy thì nổi trận lôi đình mà kêu lớn lên rằng : « Bớ Thiên Nhiên, mi phải mau mau ra đây cho ta nói chuyện, nếu mi không ra thì ta vô đó đánh mi bể đầu. » Tiểu tăng thấy vậy chạy vào báo với Thiên Nhiên. Thiên Nhiên nghe báo bước ra nói với Châu nhựt Thanh rằng : « Đừng có ngang tàng lắm vậy. Hôm nay ta mắc thiết đãi khách sang, cho nên mới khiến tiểu tăng nói trước với người, có gì người mong lòng gây dữ như vậy ? » Châu nhựt Thanh thấy mặt Thiên Nhiên thì đã giận rồi, đến chừng nghe mấy lời ấy, lại càng giận nhiều hơn nữa, bèn nhảy tới dang tay đánh vô mặt Thiên Nhiên một vã mà mắng rằng : « Sãi khốn này, mi dám chống trả với ta sao ? » Thiên Nhiên bị đánh một vã rất nặng, gãy hai cái răng lại thêm sưng mặt chú vu.

Khi ấy Thiên Nhiên, một là ỷ chùa ấy có sắc vua cho, hai là ỷ có quan viên thường tới dạo xem phong cảnh, ba là giận Châu nhựt Thanh đánh mình sưng mặt, cho nên buông lời mắng nhiếc đến điều. Thiên tử thấy vậy nổi giận khiến Châu nhựt Thanh rằng : « Nơi phương trượng có khách đàn bà, mi đừng rầy ở đây làm người ta sợ, hãy kéo lão sãi ấy ra trước khách đường phân phải quấy cho nó nghe. » Châu

nhứt Thanh vàng lĩnh, thộp ngực Thiên Nhiên kéo đi. Thiên Nhiên trì kéo không lại, cứ việc chạy theo Châu nhứt Thanh. (Khi ấy bọn đàn bà thất kinh xuống thuyền về hết.)

Châu nhứt Thanh kéo Thiên Nhiên ra tới khách đường bảo đứng dựa cửa, Thiên tử ngồi nơi ghế giữa mà nạt Thiên Nhiên rằng : « Mi còn chưa chịu quì xuống đó mà nghe ta nói hay sao ? » Thiên Nhiên đứng sững mà không chịu quì, Châu nhứt Thanh nắm tay Thiên Nhiên dắt tới trước mặt Thiên tử, rồi đập một đập nơi nhượng làm cho Thiên Nhiên phải quì xuống đó. Thiên tử điểm mặt Thiên Nhiên mà rằng : « Mi là quan khốn, đã đem thân vào chốn không môn, mà còn học thói tiểu nhân, a dua với người giàu có, chẳng kể đến ta chút nào. Mi biết ta đây là ai chẳng ? Này, ta nói cho mi rõ ta là Cao thiên Tử, môn sanh Trần hoẵng Mưu, bạn đồng niên của quan Tuần phủ tỉnh này. Nay ta phụng chỉ qua Giang nam tra xét một án lâu năm, đi ngang qua đây, nên mới ghé lại dạo xem phong cảnh. Khi này ta bảo mi dắt ta đi xem phong cảnh cho biết, mi đã thói thác nói có việc riêng, có gì bây giờ mi lại dắt bọn đàn bà dạo xem như vậy ? Nay ta không thêm tranh luận với mi làm gì, để ta bắt mi giải tới quan tỉnh, coi thử mi có tội gì hay không ? » Thiên Nhiên nghe nói lật đật quì lạy xin dung.

Thiên Nhiên nghe Thiên tử nói bấy nhiêu lời, mới biết Thiên tử cũng là quí hơn nơi Bắc kinh, thì lật đật quì lạy mà rằng : « Tôi thiệt là đứa hữu nhân vô châu, cúi xin nhị vị rộng lòng dung thứ. Từ rày về sau, tôi không dám làm như vậy nữa. » Nói rồi lại quỳ lạy Châu nhứt Thanh mà xin tha lỗi. Thiên tử thấy vậy thì nghĩ rằng : « Nó đã biết lỗi thì thôi, so đó làm gì vô ích. » Bèn hỏi Thiên Nhiên rằng : « Vậy chớ Hòa thượng chùa này tên là Liễu Không bây giờ ở đâu ? » Thiên Nhiên nói : « Hòa thượng Liễu Không viên tịch đã ba năm rồi. » Thiên tử nghe nói Liễu Không đã viên tịch rồi thì đem lòng thương

mà khen rằng : « Như Liễu Không vậy mới phải là người tu hành, còn như mi đó thiết là Hòa thượng rượu thịt. Thôi, ta cũng không thêm so đo với mi làm gì, ấy vậy từ rày về sau mi đừng quen theo thói cũ mà chết. » Thiên Nhiên rất mừng, đứng dậy chấp tay mà hầu. Thiên tử từ giã Thiên Nhiên trở về khách điểm.

Ngày thứ Thiên tử làm một phong thơ sai tiểu nhị đem đến giao cho Tri phủ Dương châu, còn mình thì trả tiền phòng cho chủ tiệm rồi mượn đồ về Kinh sư.

Tiểu nhị đem thơ giao cho Tri phủ Dương châu. Tri phủ cầm thơ mà xem, thấy có ba chữ « Cao thiên Tứ », biết là thánh chỉ thì lật đặt bày hương án quì xuống mà đọc. Đọc rồi mới biết Thiên tử có tới Bình sơn đường, thấy Thiên Nhiên khi bần trọng phú, cho nên truyền chỉ khiến đuổi Thiên Nhiên ra khỏi chùa.

Tri phủ vâng theo thánh chỉ đuổi Thiên Nhiên ra rồi chọn sãi khác ở giữ chùa ấy.

Nói về con của Hồ huệ Càng là Hồ kẻ Tổ thắng đến Thiền lâm tự khóc lóc lổ các việc cha mình bị hại cho Chí Thiện thiền sư nghe. Chí Thiện thiền sư nghe nói, thì nổi giận nói lớn rằng : « Cao tẩn Trung tài cán bực nào lại dám cả gan sát hại đồ đệ của ta như vậy kia ? Nếu ta không giết nó lại, ắt nó khi về đến ta chớ chẳng không. » Đồ đệ là Đồng thiên Càn và Tạ á Phước bước ra thưa rằng : « Đồ đệ của Bạch Mi đạo nhơn đã hại Hồ huệ Càng và Tam Đức thác rồi, bây giờ sư phụ đến đó đối địch với Cao tẩn Trung thì cũng không đáng, xin đề cho hai anh em tôi đến đó báo cừu thì phải hơn. » Chí Thiện thiền sư nói : « Hai người nói như vậy cũng phải, song ta biết Cao tẩn Trung tập luyện nội công nhiều lắm, e khi hai người cự địch không lại. » Đồng thiên Càn và Tạ á Phước đều nói : « Sư phụ sao lại muốn nêu chí khí của chúng mà ẹp oai phong của mình như vậy ? Nếu hai đứa tôi báo thù cho Hồ sư huynh không được, thì chẳng nên trở lại

chùa này. » Chí Thiện thiền sư thấy hai người ấy quyết chí, thì cũng bằng lòng cho đi. Tạ á Phước và Đồng thiên Căn đều mừng. Bèn sắm sanh nang thác, đi với Hồ kẻ Tồ thẳng qua Quảng đông.



Hồi thứ sáu mươi mốt

*Chí quyết báo cứu, lòng hăng tư tưởng,
Ra lời trách bị, cậy nghĩa trừ hung.*

Nói về Mã Hùng qua tới Phước kiến, gặp người du học, đến chùa Thiếu lâm thám thính. Đạo dặng tin ấy thì lật đật trở lại Quảng đông thuật lại với Cao tấn Trung và Phương Khôi. Ba anh em bàn luận cùng nhau dự bị việc giao chiến.

Cách vài ngày có quân vào báo với Cao tấn Trung rằng : « Có hai người xưng là Đồng thiên Căn và Tạ á Phước, ở tỉnh Phước kiến mới sang, xin vào ra mắt. » Cao tấn Trung nói : « Người ra nói lại với hai người ấy rằng : Ngày mai sẽ hội diện với nhau tại Tây thiên tự. » Tên quân ấy trở ra, trả lời với Đồng thiên Căn và Tạ á Phước. Hai người ấy nghe nói liền trở ra, đi kiếm khách điểm mà an nghỉ.

Lúc ấy Cao tấn Trung cho mời Mã Hùng và Phương Khôi dặng nghị việc giao chiến, lại đến thưa với Tăng tất Trung, xin cấp cho mình hai người Trung quân và vài mươi binh mạnh, dặng có phòng việc bất trắc.

Còn Mã Hùng và Phương Khôi đến Tây thiên tự thăm coi Bạch Mi đạo nhưn đã tới hay chưa.

Đến chùa, Mã Hùng và Phương Khôi vào hỏi chủ trì rằng : « Mấy bữa rày có ai ở Thành đô đến ngụ tại đây hay không ? » Chủ trì nói : « Có, có một ông Hòa thượng ở Thành đô đến ngụ đã hai ngày rày. » Mã Hùng và

Phương Khôi đều mừng, cạy cửa trù dắt đến chỗ Hòa thượng ấy ở. Chủ trù dắt hai người ấy tới phòng Bạch Mi. Hai người ấy quì lạy ra mắt rồi tổ các việc cho Bạch Mi nghe. Bạch Mi nói: « Ta đã viết thư hẹn với Ngũ Mai và Phùng đạo Đức, khiến phải hội tại chùa này, chẳng biết ý gì đến nay mà hai người ấy hãy còn chưa tới. Vậy thì ngày mai bọn người rặng trù cho đảng Đồng thiên Càn và Tà á Phước. Còn Chí thiện thiện sư thì chờ Ngũ Mai và Phùng đạo Đức đến đây rồi sẽ hay. » Mã Hùng và Phương Khôi từ giã trở về nói lại cho Cao tẩn Trung nghe. Cao tẩn Trung rất mừng.

Rạng ngày mai, Cao tẩn Trung đi với Mã Hùng, Phương Khôi, hai người Trung quân và hai mươi quân sĩ, tới Tây thiên tự ra mắt Bạch Mi đàm luận về việc giao chiến.

Lúc ấy thầy trò đương có đàm luận với nhau, kẻ thấy tiểu tăng chạy vào báo rằng: « Có Đồng thiên Càn và Tà á Phước đến mời lão gia ra nhà khách nói chuyện. » Cao tẩn Trung nghe báo, liền đi với Mã Hùng và Phương Khôi thẳng ra nhà khách.

Đến nơi thấy có hai người ngồi chờ, thì Cao tẩn Trung bước lại hỏi rằng: « Nhị vị có phải Đồng sư huynh và Tà sư huynh chăng? » Đồng thiên Càn nói: « Phải. » Bèn hỏi lại rằng: « Túc hạ có phải là Cao tẩn Trung chăng? » Cao tẩn Trung nói: « Phải, chẳng hay nhị vị đến đây có việc chi chăng? » Đồng thiên Càn nói: « Thầy tôi là Chí Thiện thiện sư sai hai anh em tôi đến đây hỏi sư huynh một điều: Vả chăng Hồ huệ Càng và Tam Đức thuở nay không thù không oán với sư huynh, có sao sư huynh lại lấy thế lực của Bạch Mi, không tưởng niệm đồng đạo, đến đây gây dữ mà giết hai người ấy? Lời xưa có nói: Thổ tử hồ bi, vật thương kỳ loại, rất đối loài thú còn biết thương đồng loại thay, sư huynh là người đồng đạo với hai người ấy, nỡ nào đành lòng giết nhau như vậy? Bởi do cho nên thầy tôi sai anh em tôi đến đây quyết việc hơn thua

ma báo thù cho hai người ấy. » Cao tẩn Trung cười rằng : « Nhị vị duy biết tôi giết người đồng đạo là quấy, mà không biết xét cớ bởi tại ai. Vậy chớ nhị vị không nghe Hồ huệ Càng tàn hại bá tánh nơi Quãng đông hay sao ? Nay, đề tôi kể hết việc Hồ huệ Càng làm quấy cho nhị vị nghe : Từ ngày Hồ huệ Càng về đây báo thù cho cha nó, thì nó đã giết người nghịch với nó hết nhiều, rồi lại ỷ mạnh hiếp người, hơn dân trong tỉnh này sợ nó hơn là sợ cộp. Mới đây, Phương khoái đầu là người vô thù vô oán, vì có một điều vàng lệnh quan trên, tìm người bắt nó, ấy cũng bởi nơi lệnh trên sai khiến, nên mới phải đi. Hồ huệ Càng không nghĩ đến điều ấy, hơn lúc Phương khoái đầu chưa về, nó đến giết vợ con người ta hết ba bốn mạng. Như vậy tội nó đáng không, nhị vị nghĩ lại coi thử. Nay tôi ra tay trừ hai đứa dữ, cứu cả thầy bá tánh, từ ấy đến nay ai ai thấy đặng vui mừng, nhà nhà thấy đều an ổn. Ước như nhị vị gặp việc này, chắc cũng vui lòng ra sức, nhị vị sao không biết nghĩ, nhị vị tuy có sức mạnh hơn người, còn tôi đây lại thua nhị vị sao ? Rất đổi mạnh như Hồ huệ Càng tôi còn giết đặng thay, huống chi là nhị vị. » Đồng thiên Càn và Tạ á Phước nghe mấy lời ấy thì nổi giận nói lớn rằng : « Cao tẩn Trung chớ nói nhiều lời. Mi đã giết thác Hồ huệ Càng và Tam Đức, cừu ấy lớn biết bao nhiêu, mi đừng nói phách, anh em ta quyết lòng liều thác tranh việc hơn thua với mi. » Cao tẩn Trung nói : « Hai đứa bây đã quyết gây dữ, ta lại chịu thua hay sao ? » Mã Hùng và Phương Khôi cũng nổi giận, ra nói với Đồng thiên Càn và Tạ á Phước rằng : « Hai đứa bây không biết sợ chết, thế khi cũng có số mạng tại trời, chẳng phải tại ta có lòng tàn nhẫn muốn hại thương sanh làm gì. » Bèn hỏi Đồng thiên Càn và Tạ á Phước rằng : « Hai đứa bây muốn đánh binh khí, hay là đánh quờn ? » Đồng thiên Càn, Tạ á Phước đều nói : « Đánh quờn với bây thì mới rõ tài cao thấp, nếu bây sợ chết thì ta để cho bây cầm binh khí, còn ta đánh quờn mà thôi. » Cao tẩn Trung, Mã Hùng và Phương Khôi đều nổi giận cời ao nhảy ra, đứng thủ thế khiến hai người ấy vào.

Đồng thiên Càn nhảy tới đánh với Cao tấn Trung, Tạ & Phước nhảy tới đánh với Mã Hùng. Bốn người giáp chiến với nhau, Phương Khôi đứng ngoài thị chiến.

Lúc ấy Cao tấn Trung nhắm ngay xương sườn Đồng thiên Càn mà đánh. Đồng thiên Càn liền nhảy dang ra, rồi nhắm ngay bàn tay Cao tấn Trung đánh. Cao tấn Trung nhảy khỏi, rồi lại dùng thế Mã hồ nhập động, đánh vô háng Đồng thiên Càn. Đồng thiên Càn biết thế không vừa, lật đật nhảy dang ra ngoài, rồi lại dùng thế Khô thọ bàn cẳng, mà quơ Cao tấn Trung cho té, chẳng dè con mắt của Cao tấn Trung lẹ lắm, khi thấy Đồng thiên Càn vừa dùng thế ấy, thì đã nhảy dựng lên trên không, dùng thế Yến tử xuyên liêm, vấu Đồng thiên Càn. Đồng thiên Càn kinh hãi lật đật nhảy tránh cho khỏi thế ấy, rồi lại thừa hư ráng sức đánh vô trúng bụng Cao tấn Trung một thoi. Đồng thiên Càn đánh đặng thoi ấy thì có lòng mừng, ngỡ là Cao tấn Trung đã bị tay mình, té ra Cao tấn Trung tập luyện bề trong, công phu dày lắm. Đồng thiên Càn đánh nhắm ngay bụng đã không biết đau, lại còn nín hơi cho thót bụng vô, làm cho Đồng thiên Càn rút tay lại không đặng, dường như tay đã mọc rễ dính vô đó rồi. Đồng thiên Càn kinh hãi ráng sức lấy tay ấy ra mà chạy, song rút không đặng, túng phải dụng lực đẩy tới, đặng có làm cho Cao tấn Trung té ngựa, té ra đây cũng không nổi, lại bị Cao tấn Trung dùng hai ngón tay cái đâm vô mắt Đồng thiên Càn. Đồng thiên Càn còn có một tay tả, cho nên đỡ đặng phía ấy, còn phía bên hữu thì Cao tấn Trung đâm vô móc trông ra.

Đồng thiên Càn chịu đau không nổi, hét một tiếng lớn, lại bị Cao tấn Trung phình bụng ra đẩy tới rất mạnh, làm cho Đồng thiên Càn té nằm dưới đất, dường như con thú bị đè ngựa, giơ giò lên trời. Đồng thiên Càn gượng dậy không nổi, nằm giữa dưới đất mở một con mắt phía tả, ngó Cao tấn Trung lờm lờm, còn mắt phía hữu thì máu chảy ròng ròng dường như huyết lụy.

Khi ấy Cao tấn Trung thấy vậy thì nói lớn rằng : « Mi đã ra thân như vậy, dầu mi có sống thì cũng vô dụng. Thôi, dè

ta đưa luôn mi xuống âm li đi cho rồi. » Nói rồi thì đập Đồng thiên Càn một đập, hồn về chín suối.

Còn Tạ á Phước đánh với Mã Hùng, hai đảng gặp nhau thiệt là kỳ phùng địch thủ, tương ngộ lương tài, đương đánh với nhau chưa phân thắng bại. Cao tẩn Trung chạy lại nói lớn rằng : « Mã sư huynh, tôi đã giết Đồng thiên Càn rồi, còn Tạ á Phước đó thì giao cho sư huynh, sao sư huynh chưa dụng nghề hay mà giết phứt nó đi cho rảnh ? » Mã Hùng nghe nói biết là Đồng thiên Càn đã bị Cao tẩn Trung giết rồi thì lòng rất mừng mà nghĩ rằng : « Cao tẩn Trung giết được Đồng thiên Càn, lẽ nào ta giết không được Tạ á Phước sao ? » Nghĩ như vậy, bèn dụng thể Huê quờn mà đánh.

Tạ á Phước thấy đường Huê quờn của Mã Hùng hay hơn đường Huê quờn của Hồ Huệ Càng nhiều lắm, thoát đánh phía tả, thoát đánh phía hữu, làm cho bối rối lòng người, không biết ngã nào mà đỡ.

Lúc ấy Tạ á Phước nghe nói Đồng thiên Càn thác rồi, thì đã có lòng thương, lại có lòng sợ, bèn nhảy dưng ra nghĩ thầm rằng : « Ta đi đến đây có hai anh em, bây giờ Đồng thiên Càn đã bị thác rồi, nếu ta thua Mã Hùng nữa, thì oai danh của thầy ta còn gì ? Còn ta cũng không mặt mũi nào dám thấy thầy ta nữa. Bây giờ ta phải ráng sức giết cho được Mã Hùng, thì mới gỡ được xấu này một ít. » Nghĩ như vậy bèn dùng thể Giải huê quờn mà đánh với Mã Hùng.

Mã Hùng thấy Tạ á Phước đã biết thể Giải huê quờn, liệu bề lấy đó mà thắng không được thì vừa muốn dùng thể khác mà bắt Tạ á Phước, kể thấy Tạ á Phước dùng thể Túy bát tiên nhảy lui ra, giả té mà nằm ngửa giữa đất, tay chơn đưa lên trời. Mã Hùng thấy vậy thì cười rằng : « Tạ á Phước ! Mi lấy thể Túy bát tiên của mi đó gạt ai thì được, chớ gạt ta thiệt chẳng được đâu. Này, để ta nhơn lấy thể ấy mà giết mi cho rảnh. » Tạ á Phước nghe nói nổi giận bèn nói lớn rằng : « Loài thất phu chớ khá khoe tài. Mi đã biết thể Túy bát tiên của ta.

thì mi mau mau nhảy vô mà phá.» Mã Hùng thấy nói nổi giận nhảy vô. Nhưng mà thể Túy bát tiên của Tạ á Phước khít khao hết sức, cho nên Mã Hùng làm gì khôngặng. Mã Hùng dậm đã đôi ba phen, rồi mới nhảy vô, Tạ á Phước chuyển gân đứng dậy, dùng thể Thanh đình điểm thủy nhắm ngay giữa óc Mã Hùng mà đánh. Mã Hùng cười lớn mà rằng: «Tưởng mi dụng thể Túy bát tiên đặng bày phép gì cho lạ, té ra mi làm như vậy thì ta đã biết trước rồi.» Nhứt điện nói, nhứt điện dụng thể Lực thoát thái sơn đặng có và đỡ và đánh Tạ á Phước. Thể Lực thoát thái sơn đó thiệt là mạnh lắm nếu như người khác thì đã ngã rồi, nhưng Tạ á Phước tập luyện đã dày, lật đật biến pháp giải đặng.

Mã Hùng thấy Tạ á Phước đã biến pháp mà giải đặng thể Lực thoát thái sơn của mình thì lại dùng thể Liên hoàn thối hai chơn luân phiên với nhau mà đá lia lịa. Thể ấy Tạ á Phước đã có luyện rồi, nhưng công phu chưa kịp Mã Hùng. Nay thấy Mã Hùng dụng thể ấy thì cũng biết chỗ mà đỡ, không đến nổi chết. Tuy vậy, ban đầu đỡ đặng, đến chừng Mã Hùng đá luôn năm bảy chục cái, Tạ á Phước đã có hơi mệt, mắt đã chóa, gân lại mỏi, cho nên đỡ mau không kịp, bị chơn tả của Mã Hùng đá nhằm chơn bên hữu. Tạ á Phước vừa muốn nhảy đang ra, song chưa kịp nhảy đã bị chơn hữu của Mã Hùng đá nhằm chơn tả một cái rất đau. Tạ á Phước liệu bề chịu với thể ấy không nổi, bèn co giò nhảy lên trên, tính nhảy qua khỏi đầu Mã Hùng, lựa chỗ yếu hại nơi phía sau mà đánh Mã Hùng một cái cho chết. Té ra Mã Hùng biết sớm, liền xoay lưng chạy lại, nhưn lúc Tạ á Phước chơn chưa đụng đất, phía dưới thì bị Mã Hùng dụng thể Triều phong thối mà quét chơn, phía trên thì dụng thể Xuyên hung mà thoi vô hông Tạ á Phước một cái rất nặng.

Lúc ấy Tạ á Phước mắc lấy lo tránh dưới chơn, bị Mã Hùng đánh nhằm chỗ ấy, liền té xiêu xuống đất hộc máu.

Mã Hùng ý muốn làm cho Tạ á Phước ra phẫn hơn nên không muốn giết, bèn nhảy lại dùng ngón tay cái đâm vô chỗ vai và chỗ háng của Tạ á Phước mà rằng: «Ta không giết mi làm

chỉ, để cho mi sông làm phở nhưn thì cũng không hại đặng ai. » Tạ á Phước bị Mã Hùng đâm bốn chỗ ấy và nói như vậy thì nổi giận mắng lớn rằng : « Khí vận của ta xấu lắm, nên mới bị người như vậy, mi lại còn muốn khoe tài nói phách nữa sao ? Nếu thầy ta hay đặng chuyện này, thì thân mi ắt bị xé ra tan nát. » Mã Hùng nghe nói nổi giận vừa muốn giơ tay đánh Tạ á Phước cho chết. Xảy đâu Bạch Mi đạo nhưn chạy tới nạt lớn rằng : « Mã Hùng, Mã Hùng, đừng có giết nó, đừng có giết nó ! » Mã Hùng nghe tiếng biết là thầy mình, thì cũng vâng lời mà bước dang ra.

Hồi thứ sáu mươi hai

*Tăng-lỗi-Trung dâng biểu cùng Thiên-lữ,
Trần-hoảng-Mưu sáng trí biết anh hùng.*

Lúc ấy Mã Hùng nổi giận ý muốn giết phứt Tạ á Phước cho rồi, xảy có Bạch Mi đạo nhưn chạy tới cản trở rồi nói với Mã Hùng rằng : « Con đừng giết nó làm gì, để thầy nói lại ít lời cho nó nghe. » Tạ á Phước đương nằm giữa đất nghe mấy lời của Bạch Mi nói đó thì nghĩ là Bạch Mi đạo nhưn bèn lật đặt góc cổ lên xem, thấy quả là Bạch Mi đạo nhưn, thì nổi giận mà rằng : « Bớ Bạch Mi đạo nhưn, và ông với thầy tôi là người đồng đạo, lẽ thì mọi việc đều phải thương nhau nể nhau mới phải, cớ sao ông lại chẳng kể đến ai, để cho học trò của ông đã giết anh em tôi, lại thêm đánh tôi ra thân thể này, bây giờ ông muốn nói chi thì nói phứt đi cho tôi nghe thử. » Bạch Mi đạo nhưn nói : « Việc này bởi nơi thầy của nhà người là Chí Thiện thiền sư không xét phải quấy, cứ theo binh vực một đũa đồ đệ lung lảng, cho nên nó mới ý thể mạnh, tàn hại thương sanh không biết bao nhiêu, ấy có phải là bởi thầy của nhà người làm lếu chẳng? Như vậy thầy của nhà người còn chưa biết lỗi, cho nên

mới sai nhà người và Đồng thiên Cản đến đây báo cứu cho
thằng Hồ Huệ Càng làm cho đến nỗi chết thêm một mạng
Đồng thiên Cản nữa, còn mạng nhà người hôm nay sống
thác tại tay đồ đệ của ta, nhưng ta thấy người đã ra thân
phế nhưn thì không nỡ để cho nó giết. Bây giờ tuy người
bị bệnh, không còn gây dữ đáng nữa mặc lòng, nhưng cũng
còn có thể trở về Phước kiến đặng. Vậy người phải lần hồi
trở lại Thiếu lâm tự, đặng có thừa lại với thầy người, khiến
và phải hồi tâm tự tỉnh, từ rày về sau xét lỗi ăn năn, cấm
nhặt bọn đồ đệ, đừng để cho nó ngang trái như vậy nữa,
thì ta cũng bằng lòng dung chể, chẳng nhớ lỗi trước làm gì;
như và không biết ăn năn, mong lòng gây dữ với ta thì bảo
và định ngày nào cho chắc, hoặc và đến đây giao chiến với
ta, hoặc ta đến Phước kiến thì ta cũng chịu, chừng ấy hai
đàng tỷ thí với nhau, nếu và thắng ta đặng, thì ta tôn và làm
thầy, còn như và thắng ta không đặng, thì ta giết và đặng trừ
mối hại cho bá tánh, cùng rửa mối thù cho nhơn dân. Vậy
người mau mau trở về nói lại, khiến và toan liệu thế nào
thì phải trả lời cho ta rõ. » Tạ á Phước nghe bấy nhiêu lời,
lòng giận hết sức, ý muốn đứng dậy đánh chết Bạch Mi đạo
nhơn cho đã nư giận, song lẽ ý muốn thì có, sức mạnh
thì không, vì bị Mã Hùng đâm bốn chỗ nghiêm, đã thành phế
nhơn, cựa quấy không nổi, cho nên trợn mắt lườm lườm nói
với Bạch Mi đạo nhơn rằng: «Bớ Bạch Mi đạo nhơn, ông đừng
nói phách như vậy, tưởng đâu thầy tôi lại sợ ông sao? Hề
tôi về Phước kiến đặng thỉnh thầy tôi đến đây, xin ông đừng chối
và đừng trốn. » Bạch Mi đạo nhơn nói: «Nhứt ngôn ký xuất
tứ mã nan truy, hề ta nói ra đâu phải đâu quấy cũng không
thêm chối. Người hãy trở về nói lại với thầy người, ta cứ ở
đây chờ ngày giao chiến, chờ ta không trốn đâu mà người phòng
sợ. » Nói rồi đi với Mã Hùng, Cao tẩn Trung và Phương
Khôi trở lại tăng phòng.

Tạ á Phước thấy thầy trò Bạch Mi đạo nhơn đã trở lại
tăng phòng rồi, thì lần hồi chối dậy, gượng gao đi nhúc nhắc
ra cửa chùa, đẩy mặt che mây trở lại khách điểm tính trà tiền

phòng cây tiểu nhị mượn giùm một chiếc đồ, rồi nội ngày ấy hối thủy thủ đem đồ hành lý xuống đồ trở về Phước kiến.

Lúc ấy bọn Trung quân thấy Tạ á Phước đã ra thân thể như vậy, lại thêm có lời Bạch Mi đạo nhơn khiến về Phước kiến, cho nên không dám cản trở, làm thỉnh để cho Tạ á Phước đi.

Bạch Mi đạo nhơn trở lại tăng phòng nói với Cao tẩn Trung rằng : « Mi phải đến dinh Tuần phủ tổ thuật các việc giết thác Đồng thiên Cản và đánh Tạ á Phước ra phế nhơn cho người nghe. Rồi lại thưa cho người hay rằng : Ta đã có nhân Chí Thiện thiên sư khiến va đến đây giao chiến, nhưng ý ta chắc định va không dám đến, chờ ta qua đó mà thôi. Vì vậy cho nên ta tính phải qua Phước kiến một phen, dặng trừ cho hết bọn Thiểu lâm tự, thì bá tánh mới dặng bình an. Bây giờ ta còn chờ cho Ngũ Mai đại sư và Phùng đạo Đức đến đây, rồi sẽ hiệp đoàn đi một lượt. Người phải xin người dặng biếu tâu với tráo đình, xin tráo đình chọn thêm vài người lương tướng đến tại Phước kiến trợ chiến, kéo bọn Thiểu lâm tự đông lắm, e khi cự địch không lại. » Cao tẩn Trung vâng lời ra đi.

Còn các Trung quân và quân sĩ cũng từ giả Bạch Mi đạo nhơn, Mã Hùng và Phương Khôi mà về hết.

Cao tẩn Trung về đến dinh, ra mắt quan Tuần phủ tỏ bày các việc đã giết Đồng thiên Cản và đánh Tạ á Phước ra phế nhơn cho quan Tuần phủ nghe, rồi lại tỏ ý Bạch Mi đạo nhơn xin quan Tuần phủ dặng biếu. Quan Tuần phủ rất mừng, hỏi quan dọn tiệc thiết đãi Cao tẩn Trung, lại có thưởng riêng vàng bạc là khác.

Mãn tiệc rồi, Cao tẩn Trung từ giả ra về, quan Tuần phủ lại dặn nói với Mã Hùng khiến phải ráng sức cho lắm thì ngày sau ắt cũng dặng thưởng. Cao tẩn Trung dạ dạ lui ra.

Rồi đó Tăng tất Trung làm một đạo biếu chương sai người về dặng cho tráo đình xin chọn thêm vài

người vô tướng cho anh đồng, đừng có giúp Bạch Mi đạo, hơn trừ bọn Thiến làm tự.

Còn Cao tấ Trung về đến sở tuần phòng rồi thì sai người đi mời Mã Hùng tới đó thuật rõ các lời của Tăng tất Trung cho Mã Hùng nghe. Rồi lại dọn tiệc thết đãi Mã Hùng. Mãn tiệc rồi Mã Hùng từ giả trở lại Tây thiên tự.

Nói về Trần hoẵng Mưu tiếp đặng biểu chương của Tăng tất Trung thì muốn hội bá quan mà thương nghị. Kế thấy Lưu Dung bước vào, Trần hoẵng Mưu lật đặt mời ngồi, thết trà xong rồi, Lưu Dung nói với Trần hoẵng Mưu rằng : « Tháng trước Thiên tử ở phủ Gia hưng thuộc tỉnh Tích giang có đặng hai người vô tướng : Một người tên là Bạc Long, một người tên là Hồng Phước. Thiên tử sai hai người ấy đem tờ thánh chỉ về Kinh mà giao cho anh em mình. Trong tờ thánh chỉ Thiên tử dạy mình phải dùng hai người ấy, người lại có dận phải cho Bạc Long làm chức Tổng binh, Hồng Phước làm chức Đô ti. » Trần hoẵng Mưu nghe nói rất mừng, bèn trao tờ biểu chương của Tăng tất Trung cho Lưu Dung xem. Rồi lại nói với Lưu Dung rằng : « Nay cũng thời may có hai người ấy mới tới thì anh em ta cũng nên sai hai người ấy tới Quảng đông, đặng cho Tăng tất Trung sai khiến. » Lưu Dung khen phải, bèn sai người ra kêu Bạc Long và Hồng Phước vào đó tỏ bày các việc và trao tờ biểu chương của Tăng tất Trung cho hai người ấy xem. Rồi lại làm một phong thơ giao cho hai người ấy khiến phải lập tức thẳng tới Quảng đông trao lại cho Tăng tất Trung. Hai người ấy vâng lời lãnh thơ ra đi.

(Xem tiếp tập 34)



CÀN-LONG

HẠ GIANG - NAM

Đi đã nửa tháng mới tới Quảng đông, vào dinh Tuần phủ dâng thơ ấy cho Tăng tất Trung. Tăng tất Trung xem thơ ấy rồi, lại nhắm diện mạo hai người ấy một hồi, xem thấy hai người diện mạo khôi ngô, thân thể cường tráng, thì có ý khen thầm, bèn tỏ thuật các việc Hồ huệ Càng ý mạnh ngang tâng và Bạch Mi đạo nhơn toan phá Thiếu lâm tự cho hai người ấy nghe, rồi lại nói với hai người ấy rằng: « Nhị vị đã đến đây thì phải tận tâm kiệt lực, trừ khử bọn Thiếu lâm mà đền ơn tri ngộ của Thiên tử. » Bạch Long, Hồng Phước đều thưa rằng: « Đại nhơn đã dạy như vậy, lẽ nào tôi không tận tâm kiệt lực dâng đền ơn cho nước, trừ hại cho dân, song không biết đại nhơn đã định ngày đi hay chưa? » Tăng tất Trung nói: « Hãy chờ Thiếu lâm tự gửi thơ qua đây, rồi sẽ định ngày đi mớiặng, xin nhị vị ở đây chờ đợi ít ngày. » Bạch Long và Hồng Phước dạ vâng lời. Tăng tất Trung sai người dắt hai người ấy đến sở tuần phòng ở chung với Cao tấn Trung.

Lúc ấy Cao tấn Trung đã hay hai người ấy tới dinh Tuần phủ, đến chừng nghe báo có hai người ấy tới viếng, thì lật dật chạy ra rước vào, mời ngồi thết trà xong rồi thì Bạch Long, Hồng Phước hỏi lại sự tích Hồ huệ Càng. Cao tấn Trung tỏ thật các việc Hồ huệ Càng ý mạnh làm ngang, Chi Thiện thiên sư bình vực đồ đệ, sai người báo cứu cho hai người ấy nghe. Hai người ấy nói: « Sự thế như vậy nếu không lấy phép mà trừ thì bá tánh thọ hại chẳng ít, khi này quan Tuần phủ có kể các việc tội lỗi của Hồ huệ Càng,

lại tỏ khen ngợi công cán của Cao huynh mà rằng : Nếu không có Cao huynh trừ diệt Hồ huệ Càng thì chẳng những một nhà Phương Khôi bị thác oan mà thôi, mà lại bá tánh nơi Quảng đông còn bị thác oan nhiều nữa. Trách thay ! Chí Thiện thiền sư là người cao niên, lại minh đoán, có sao không biết kèm chế đồ đệ của mình, để cho Hồ huệ Càng ý mạnh hại dân như vậy, lại còn sai người báo thù thiệt là quấy lắm. » Bèn hỏi Cao tấn Trung rằng : « Vậy chớ Bạch Mi đạo nhơn còn ngụ chỗ nào, xin Cao huynh nói cho tôi rõ. » Cao tấn Trung nói : « Thầy tôi đang ngụ nơi Tây thiên tự. » Bạc Long, Hồng Phước đều nói : « Để mai anh em tôi đến đó viếng người,ặng có tôn người làm thầy mà xin truyền dạy tâm pháp. » Cao tấn Trung nói : « Nhị vị muốn tính như vậy, để tôi dắt đến ra mắt thầy tôi,ặng cho nhị vị nói trước, rồi chờ ngày sau đẹp đặng bọn Thiếu lâm thì sẽ ra sức luyện tập. » Bèn dọn tiệc thết đãi hai người ấy.

Hồi thứ sáu mươi ba

*Hẹn ngày thi võ, Cầm-Luân đem thơ,
Hiệp bạn đều đi, Bạch-Mi trừ hại.*

Trong lúc Cao tấn Trung, Bạc Long và Hồng Phước đương ăn uống đàm luận với nhau, xây đầu Phương Khôi bước vào nói với Cao tấn Trung rằng : « Sư phụ khiến Sư huynh đến chùa cho người nói chuyện. » Cao tấn Trung hỏi rằng : « Sư huynh biết thầy kêu tôi việc chi hay không ? Hay là thầy muốn tính đi Phước kiến đây chăng ? » Phương Khôi nói : « Phải đó, mới đây Chí Thiện thiền sư có sai một người đồ đệ tên là Lý Cầm Luân đến hẹn ngày hai mươi tháng sau thì tới Thiếu lâm tự tỷ thí. Vì vậy cho nên thầy sai tôi kêu sư huynh đến chùa cho người dạy

việc. » Cao tẩn Trung hỏi rằng : « Trong lúc sư huynh ra đi thì Lý cầm Luân còn ở tại chùa hay là đi rồi ? » Phương Khôi nói : « Khi nó đem thư đến trao cho thầy rồi thì nó đi liền. Đến chừng thầy coi trong thư thấy Chí Thiện thiện sư định ngày hai mươi tháng sau khiến thầy phải tới chùa Thiếu lâm mà tỷ thí, thầy mới kêu tôi nói lại rồi khiến đi kêu sư huynh đây. » Cao tẩn Trung mời Phương Khôi ngồi lại ăn uống cùng nhau. Đến chừng mãn tiệc Phương Khôi từ giả về trước, còn Cao tẩn Trung đi với Bạc Long và Hồng Phước tới dinh Tuần phủ tổ các việc Chí Thiện thiện sư sai người hẹn ngày giao chiến cho Tăng tất Trung nghe. Tăng tất Trung nói : « Vậy thì tam vị phải đến Tây thiên tự coi thử Bạch Mi đạo nhơn liệu định lẽ nào. Như người khiến đi gấp lắm thì phải sai người nói lại cho ta hay. » Cao tẩn Trung, Bạc Long, Hồng Phước dạ dạ vâng lời, từ giả lui ra thẳng tới Tây thiên tự.

Đến nơi, Cao tẩn Trung dắt Bạc Long và Hồng Phước ra mắt Bạch Mi đạo nhơn mà tổ các việc hai người ấy phụng chỉ đến giúp, rồi lại hỏi Bạch Mi đạo nhơn rằng : « Chẳng hay Chí Thiện thiện sư sai Lý cầm Luân đến đây có nói điều chi hay không ? » Bạch Mi đạo nhơn nói : « Khi nó đến đây trao thư cho ta vừa rồi, thì nó đi liền chẳng nói chi hết. Đến chừng ta xem thư rồi thấy trong thư ấy Chí Thiện thiện sư tuy lấy lẽ nghĩa mà nói, song xét câu nào câu nấy thấy đều tỏ ý thâm cừu ; và đã hẹn ngày hai mươi tháng sau khiến ta phải đến tại chùa Thiếu lâm đặng tỷ thí với va, cho nên ta phải sai Phương Khôi kêu mi đến đây, bàn luận việc ấy đặng người sắm sửa nang thác mà lên đường. » Cao tẩn Trung hỏi : « Chẳng hay Ngũ Mai và Phùng đạo Đức đã tới hay chưa ? » Bạch Mi đạo nhơn nói : « Chưa tới, không biết ý gì mà hai người ấy đến bữa nay còn chưa tới, nếu đến kỳ mà họ không tới thì thầy trò ta cũng phải đi, chẳng nên để cho lời hẹn mà bị va cười. Việc này thiệt cũng khó lắm nếu

chờ Ngũ Mai và Phùng đạo Đức thì e lỗi hẹn, còn như không chờ hai người ấy, thầy trò ta cứ đi với nhau, thì e quá bất địch chúng, lại thêm bọn nó đương khỏe, bọn ta mới tới có hơi mệt, ấy là dĩ dật dĩ lao, thì chắc thua lắm. Hôm nay đã gần cuối tháng, còn hơn hai mươi ngày nữa thì mới tới kỳ, ta phải đợi ít ngày, chờ có hai người ấy đến đây sẽ đi một lượt. » Bèn khiến Cao tấn Trung bước vào Phật điện mà bói một quẻ, coi thử Ngũ Mai đại sư và Phùng đạo Đức chừng nào mới tới. Cao tấn Trung vâng lời bước vào Phật điện, đốt hương niệm Phật rồi bói một quẻ.

Bói rồi thưa với Bạch Mi đạo nhân rằng : « Cứ theo quẻ ấy mà đoán thì trong năm ngày nữa ắt có Ngũ Mai và Phùng đạo Đức đến đây, hai người ấy cũng có mắc việc ngăn trở chi đây, cho nên mới tới trễ, chẳng phải là khi dễ sư phụ mà không chịu đi. » Bạch Mi đạo nhân nói : « Nếu vậy thì ta cũng chờ thêm năm ngày nữa, chừng đó hai người ấy không tới thì hai thầy trò ta đi cũng kịp. » Cao tấn Trung khen phải. (Nguyên phép bói và phép coi tướng của Cao tấn Trung rất linh nghiệm như thần, nói đâu nhắm đó, cho nên Cao tấn Trung cũng có lòng mừng.)

Lúc ấy Bạch Mi đạo nhân thấy Bạc Long và Hồng Phước tướng mạo khôi ngô, thân thể cường tráng như vậy thì vui lòng, bèn hỏi sở học của hai người ấy cho biết. Hai người ấy tỏ thiệt sở học của mình cho Bạch Mi đạo nhân nghe. Bạch Mi đạo nhân nói : « Võ nghệ của nhị vị đó dễ mà xung phong phá trận thì nặng, nếu dùng sức một mà tỷ thí với người thì thua xa lắm. Chờ khi trừ bọn Thiếu lâm xong rồi tôi sẽ truyền cho nhị vị một ít. » Bạc Long, Hồng Phước ý cũng muốn lắm song chưa kịp nói ; kể nghe Bạch Mi nói trước như vậy thì rất mừng, bèn lật đật quỳ lạy mà tôn Bạch Mi làm thầy. Bạch Mi đạo nhân thấy hai người ấy có lòng thành tín thì cũng chịu dạy. Bạc Long và Hồng Phước đều mừng.

Cao tẩn Trung từ giả Bạch Mi đạo nhơn trở về. Còn Bạc Long và Hồng Phước thấy Bạch Mi chịu làm thầy, thì trở lại lảng phòng đàm đạo với Mã Hùng và Phương Khôi.

Nguyên lúc Tạ á Phước bị thua Mã Hùng, muốn thuyên trở lại Phước kiến, lần hồi về Thiếu lâm tự, khóc lóc mà kể mấy việc bị thua và các lời Bạch Mi đạo nhơn nói nhắn cho Chí Thiện thiền sư nghe. Chí Thiện thiền sư đương giận, kể thấy Phương thế Ngọc bước lại thưa rằng : « Xin thầy cho tôi thẳng đến Quãng đông đánh với Bạch Mi đạo nhơn đặng có báo thù cho các sư huynh tôi. » Chí Thiện thiền sư nói : « Mi chưa biết sức Bạch Mi đạo nhơn cho nên mi nói như vậy, chớ Bạch Mi đạo nhơn là người võ nghệ cao cường, không có va đến Quãng đông thì mi đi một mình cũng đặng, nay đã có va đến đó, nếu mi ra đi một mình chẳng khác thịt treo miệng cọp, phen này ta phải đến đó mà cự với va, cũng còn chưa chắc là hơn nổi ; lại lấy mấy lời va nói mà suy thì biết va muốn dụ ta đến đó, đặng có hiệp với Ngũ Mai hay là Phùng đạo Đức mà hại ta đây. Thôi thôi, chẳng nên dễ cho mắc mưu, ta tính viết thư báo va đến đây, đặng có dĩ dật đãi lao thì hay hơn. Chớ ta qua đó, e va sắp đặt mưu kế sai người tới phá chùa này thì dầu ta có thắng va đi nữa, cũng không còn chỗ mà ở. » Phương thế Ngọc và bọn đồ đệ đều khen phải. Vì vậy cho nên Chí Thiện thiền sư mới sai Lý cầm Luân đem thư cho Bạch Mi đạo nhơn hẹn ngày hai mươi, phải tới Phước kiến mà tỷ thí.

Nói về Bạch Mi đạo nhơn chờ Ngũ Mai đại sư và Phùng đạo Đức đã đặng ba ngày, mà hai người ấy hãy còn chưa tới. Bạch Mi đạo nhơn nóng nảy hết sức, mỗi ngày đều ra cửa chùa ngó chừng.

Qua đến ngày thứ tư, Ngũ Mai và Phùng đạo Đức mới tới, Bạch Mi đạo nhơn mừng rỡ tiếp rước và hỏi rằng : « Nhị vị tiếp đặng thư tôi bữa nào, có sao đi trễ lắm vậy,

làm cho tôi trông mỗi mắt. » Ngũ Mai nói : « Chẳng phải tôi muốn trễ nãi làm gì, vì mắc chờ Phùng sư huynh sắm sanh nang thác, cho nên trễ nãi hết vài ngày. Kể thấy vợ của Phùng sư huynh phát bệnh rất nặng, phải ở lại hết ít ngày nữa, cho nên mới trễ như vậy, chẳng hay sư huynh mời tôi đến đây có việc chi cần hay không mà lại trách móc về sự trễ nãi như vậy ? » Bạch Mi đạo nhơn tỏ thuật việc trước cho Ngũ Mai và Phùng đạo Đức nghe rồi lại nói với hai người ấy rằng : « Tôi tính ngày mai phải đi mới dặng. » Ngũ Mai nói : « Đi sao mà gấp lắm vậy ? » Bạch Mi đạo nhơn nói : « Nếu ta đến đó trễ một hai ngày, ắt là chẳng khỏi bọn nó khinh khi, vậy thì ngày mai chúng ta nhất định lên đường. » Bèn khiến Mã Hùng nói với Cao tấn Trung. Cao tấn Trung đến thưa với quan Tuần phủ. Quan Tuần phủ xuất của kho một ngàn lượng bạc giao cho Cao tấn Trung, dặng có bao cuộc chi phí dọc đường cho bọn Bạch Mi đạo nhơn.

Cao tấn Trung lãnh lấy bạc ấy, từ giả quan Tuần phủ đi thẳng tới Tây thiên tự.

Đi chưa bao xa, quan Tuần phủ sai người kêu lại làm một tờ tư giao cho Cao tấn Trung, khiến phải đem giao tờ ấy cho quan Tổng đốc nơi Phước kiến, Cao tấn Trung lãnh lấy tờ ấy thẳng đến Tây thiên tự.

Ngày thứ, Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng đạo Đức, Mã Hùng, Cao tấn Trung, Bạc Long, Hồng Phước và Phương Khôi ra khỏi Tây thiên tự, thẳng đến mé sông mươn dò mà qua Phước kiến.

Lúc ấy nhờ có gió xuôi, mới đi dặng tám ngày mà đã đến nơi. Cao tấn Trung trả tiền dò xong rồi, nội bọn lên bờ thẳng vào tỉnh thành, đi kiếm một chỗ khách điếm mà an nghỉ.

Rạng ngày, Cao tấn Trung đem tờ tư của quan Tuần phủ Quảng đông, giao cho quan Tổng đốc Phước kiến, mà tỏ thuật các việc cho quan Tổng đốc nghe. Quan

Tổng đốc bốn thân đi chọn năm trăm binh mạnh, khiến theo Cao tấn Trung thẳng đến Thiệu lâm tự mà giúp sức.

Cao tấn Trung trở lại khách điểm, tỏ thuật các việc ấy với Bạch Mi đạo nhơn. Bạch Mi đạo nhơn nói : « Nếu có năm trăm binh ấy thì ta lên tới vây phủ Thiệu lâm tự, rồi sẽ kêu Chí Thiện thiền sư mà giao chiến. » Ngũ Mai nói : « Bây giờ phải tính như vậy : Bạch Mi sư huynh thì đánh với Chí Thiện thiền sư, Phùng sư huynh thì đánh với Hồng hí Quan, còn tôi thì đánh với Phương thế Ngọc, kỳ dư nội bọn đồ đệ của Bạch sư huynh thì để cự với nội bọn đồ đệ của Chí Thiện thiền sư mới đặng, nếu đề lộn xộn e khi nội bọn đồ đệ của sư huynh đều cự không lại Phương thế Ngọc. » Bạch Mi đạo nhơn nói : « Khi ta đối địch với chúng nó thì phải ra trước đại đình mà tỷ thí, ai mạnh thì hơn, ai yếu thì thua, chẳng nên lập kế mai phục, toan mưu hại lên làm gì, song muốn trừ tuyệt bọn nó thì phải khiến binh vây phủ xa xa, chẳng cho chúng nó tầu thoát thì thôi. » Ai nấy đều khen phải.

Hồi thứ sáu mươi bốn

*Chí-Thiện quyết lòng báo oán,
Bạch-Mi không muốn gây thù.*

Nói về Chí Thiện thiền sư từ ngày Lý cầm Luàn về nói Bạch Mi đã chịu, thì nội bọn trong chùa thấy đều dự bị việc giao chiến, chờ bọn Bạch Mi đến đó thì quyết liều thác mà báo thù.

Ngày ấy có bọn đồ đệ thám thính, báo với Chí Thiện thiền sư rằng : « Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng đạo Đức và nội bọn đồ đệ, kẻ hết là tám người, nay đã đến tại tỉnh thành hãy còn ngụ nơi khách điểm. » Chí Thiện thiền sư nghe có Ngũ Mai đi theo Bạch Mi thì

có lòng sợ, bèn thương nghị với bọn đồ đệ rằng : « Bạch Mi đạo nhơn có mời Ngũ Mai, Phùng đạo Đức theo giúp, thì chắc là gây dữ với chúng ta rồi. Va đã không nghĩ linh đồng đạo, mong việc hơn thua như vậy, thì chúng bây cũng phải liều thác mà đối địch. Thà cam chịu thác giữa chiến trường, chớ chẳng để cho nó bắt mà mang điều xỉ nhục. » Các đồ đệ đều nói : « Chúng tôi đều vàng nghiêm mạng. » Phương thế Ngọc ý mình tập luyện đã tinh, cho nên không sợ, trông cho tới ngày, đang có giao chiến cùng bọn Bạch Mi.

Qua đến ngày hai mươi, Chí Thiện thiền sư dậy sớm, khiến các đồ đệ dự bị việc giao chiến. Xảy nghe có tiếng la ó vang dậy, Chí Thiện vừa muốn hỏi bọn đồ đệ ra xem, kể thấy hai tên đạo đồng chạy vô báo rằng : « Nay có quan Tổng đốc Phước kiến đem binh rất đông, áp đến vây phủ xung quanh chùa. » Chí Thiện thiền sư nghe báo lòng rất kinh hãi mà nghĩ rằng : « Nếu có quan binh đến vây chùa rồi, chắc là bọn ta không phương đào tị, tuy vậy việc đã lỡ rồi, không lẽ làm sao cho lạiặng, cũng phải liều thác mà đánh một trận, chừng nào đến đó sẽ hay. » Nói vừa dứt lời, lại có hai tên đạo đồng khác chạy vô báo rằng : « Có bảy tám người đến đứng trước chùa, kêu tên sư phụ mà khiêu chiến. » Chí Thiện thiền sư nghe báo thì biết Bạch Mi đã tới, bèn đi với bọn đồ đệ là Phương thế Ngọc, Hồng hi Quan, Lý cầm Luân, Lý á Tông, Đặng á Hồng, Lâm á Thắng và bọn thiếu nên đồ đệ đều cầm binh khí thẳng ra đại diện.

Đến nơi, thấy có Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng đạo Đức, Cao tấn Trung, Mã Hùng, Phương Khôi, Bạc Long và Hồng Phước đều đứng chực trước sân chùa.

Bạch Mi đạo nhơn thấy Chí Thiện thiền sư đi với bọn đồ đệ ra vừa tới cửa thì kêu Chí Thiện rằng : « Người kêu ta đến đây giao chiến, nên ta không dám để cho lỗi kỳ. » Chí Thiện thiền sư kêu tên Bạch Mi mà rằng : « Ta với người cũng

đồng môn đồng đạo, sao người chẳng biết nghĩ tình, để cho đồ đệ của người là Cao tấn Trung và Mã Hùng sát hại hết ba tên đồ đệ của ta, như vậy người hãy còn kiểm điều trách bị nói ta để cho đồ đệ ngang tàng. » Bạch Mi đạo nhân nói : « Hèn chi lời tục có nói rằng : Nhơn bất tri kỷ quá, ngư bất tri lực đại ; người biết trách ta sao không thương đồng đạo, sao còn để cho học trò người tàn hại sanh linh ; nay ta để cho đồ đệ ta giết có mấy người mà cứu cả muôn ngàn bá tánh thì đáng phước biết là bao nhiêu. » Ngũ Mai đại sư lại trách Chí Thiện thiền sư rằng : « Từ ngày đồ đệ người giết Ngư hóa Giao và Lữ anh Bồ thì ta cũng có bày giải đôi ba phen, khi ấy nếu người răn he đồ đệ, đừng để cho nó ý thế ngang tàng như vậy nữa, thì tiêu tai diệt họa như chơi ; người lại không biết hồi đầu, trồng dưỡng ác tâm cho Hồ huệ Càng, cho nên nó mới ý mạnh làm ngang tàng, hại sanh linh nơi tỉnh Quảng đông, làm cho bá tánh sợ như sợ cọp, nếu không có người trừ nó, thì bá tánh bị hại rất nhiều, nay có Cao tấn Trung thể thiên địa hạo sanh chỉ đức, giết một người mà cứu muôn người, như vậy người phải làm ngơ, chẳng thêm tính việc báo thù mới đáng. Mi lại không biết rộng suy, cứ việc oán người, chẳng biết trách mình, nằng nằng báo thù choặng, sách có câu chữ rằng : Nhứt nhật kiết thành oán, thiên nhật giải bất triệt, vì vậy cho nên mới biến sanh họa lớn như vậy, dầu có thác cũng đừng oán trách. » Chí Thiện thiền sư bị mấy lời mắng ấy, bởi việc hổ người mà sanh giận dữ, liền đấm mặt Ngũ Mai mà rằng : « Chớ nói nhiều lời, mi đã quyết lòng gây dữ, lẽ nào ta lại chịu thua. » Nói rồi liền huơ dao xốc tới chém Bạch Mi đạo nhân. Phương thế Ngọc cũng huơ dao lướt đến trợ chiến, Bạch Mi đạo nhân đỡ dao la lớn rằng : « Khoan đã, để ta hỏi lại đánh rành rồi sẽ đánh, vậy chớ ý người muốn đánh hồn chiến, hay là một người cự với một người mà thôi. Nếu muốn đánh sức một, cho biết tài cao thấp, thì ta với người đối địch cùng nhau, như ai bị vít

hay là bị thác rồi, sẽ đổi người khác ra đánh; còn như người muốn hỗn chiến thì hai bên áp một lượt, đánh nhau với nhau một trận, ai thắng thì thắng, ai thua thì thua, trong hai điều ấy ý người muốn điều nào, thì phải nói lại cho ta biết. » Chí Thiện thiền sư nói : « Người nói như vậy cũng phải, ta muốn đánh một sức một với người mà thôi. » Nói rồi liền khiến Phương thế Ngọc lui lại, rồi bước tới đánh với Bạch Mi đạo nhơn.

Chí Thiện thiền sư nhắm ngay giữa đầu Bạch Mi đạo nhơn chém xuống một đao, Bạch Mi đạo nhơn đỡ đao dang ra, rồi lại nhắm vai Chí Thiện thiền sư chém xuống. Chí Thiện thiền sư đỡ đao nhảy dang ra, hai đảng giáp chiến với nhau, một người chém qua, một người chém lại, thiệt là kỳ phùng địch thủ, tương ngộ lương tài; đánh đặng ba bốn mươi hiệp, chưa định hơn thua, Bạch Mi đạo nhơn đỡ đao dang ra, rồi lại nhảy tới đâm vô hông Chí Thiện thiền sư. Chí Thiện thiền sư giơ đao chặt xuống trúng đao Bạch Mi đạo nhơn, Bạch Mi đạo nhơn rút đao lại, nhắm ngay yết hầu Chí Thiện đâm tới, Chí Thiện thiền sư đỡ đao không kịp, tung phải nhảy lui ra phía sau, Bạch Mi đạo nhơn mắc lấy dụng lực rất mạnh, lại đâm không trúng, cho nên phải té nhủi xuống. Chí Thiện thiền sư thấy vậy thì mừng, vội vã nhảy tới đâm Bạch Mi đạo nhơn, Bạch Mi đạo nhơn kinh hãi, cầm đao đỡ lên rất mạnh, làm cho đao của Chí Thiện văng lên trên không, còn đao của Bạch Mi cũng rớt xuống đất.

Chí Thiện thiền sư thấy đao mình văng ra, còn đao của Bạch Mi cũng rớt thì lướt tới thoi đại vô hông Bạch Mi đạo nhơn, Bạch Mi đạo nhơn liền nhảy dang ra mà tránh khỏi, rồi dụng thế Lão ưng thám qua nhắm ngay mang tang Chí Thiện thiền sư mà đánh tới, Chí Thiện thiền sư dụng thế Diêu tử phiến thân đã né khỏi thế Lão ưng thám qua, rồi lại dụng thế Bồng đả sông đào mà đánh Bạch Mi đạo nhơn, Bạch Mi đạo nhơn nhảy lên khỏi đất năm sáu thước, mà tránh khỏi thế Bồng đả sông đào, rồi dụng thế Thái sơn yểm đánh mà đánh ngay óc Chí Thiện thiền sư, Chí Thiện thiền sư dụng

thế Mật phong tấn động mà tránh khỏi thế Thái sơn yểm đánh đó, rồi dụng thế Cuồng phong tảo lạc diệp mà quét dưới chơn Bạch Mi đạo nhơn, Bạch Mi đạo nhơn lại tránh khỏi thế ấy, rồi lại dụng thế Diệp đã du đào mà thôi vô nách Bạch Mi đạo nhơn, Bạch Mi đạo nhơn tránh khỏi thế ấy, rồi lại dụng thế Phong tiền bài liêu mà đánh vô hông Chí Thiện thiền sư. Hai đàng đấu sức với nhau, chẳng khác giao long hi thủy, ngọa hổ phiên thân, đánh đã năm sáu mươi hiệp, chưa định hơn thua. Chí Thiện thiền sư nổi giận bèn nhảy dưng ra rồi lui đầu mà nài vô bụng Bạch Mi đạo nhơn. Bạch Mi đạo nhơn thấy Chí Thiện thiền sư dùng tới thiện ấy, biết là Chí Thiện thiền sư hết thiện rồi, thì không thêm né làm gì, nầy bụng tới trước mà đỡ.

Lúc ấy đầu của Chí Thiện thiền sư dụng vô nhắm bụng Bạch Mi đạo nhơn rất nặng, nếu như người khác thì đã bể bụng mà chết rồi, còn Bạch Mi đạo nhơn đây tập luyện nội công rất dày, cho nên Chí Thiện dụng đầu vô đó, chẳng những không làm hại Bạch Mi dặng, lại thêm thót bụng mà lui ra sau, làm cho đầu của Chí Thiện thiền sư dính cứng vô bụng, dường như mọc rễ. Chí Thiện thiền sư dùng lực rút ra, mà rút không nổi, Bạch Mi đạo nhơn đẩy mình tới đầu, cũng phải lui ra tới đó. Lúc ấy Chí Thiện thiền sư nghĩ lại ăn năn mà rằng : « Tại ta dùng lỗ thế ấy, nên mới bị tay Bạch Mi như vậy, phen này ta ắt phải chết ! »

Bạch Mi đạo nhơn đẩy Chí Thiện thiền sư phải đi lui lại ước dặng một trượng thì mới vận động nội công, phình bụng ra mà nầy tới một cái rất mạnh, làm cho Chí Thiện thiền sư té nhào xuống đất một cái rất nặng.

Lúc ấy Bạch Mi đạo nhơn thấy Chí Thiện thiền sư đã té rồi, vừa muốn giơ tay mà đánh chỗ ngiệt dặng có giết phút Chí Thiện thiền sư cho rồi, xảy có Phương thế Ngọc nhảy tới hét lớn rằng : « Bạch Mi toan giết thầy ta chẳng dặng đầu. » Bèn chém vô mặt Bạch Mi đạo nhơn một đao. Bạch Mi đạo nhơn liền nhảy dưng ra. Phương thế Ngọc vừa muốn

xốc tới mà chém nữa, xảy có Ngũ Mai đại sư nhảy tới nạt rằng : « Phương thế Ngọc chớ khá cậy tài, muốn đánh thì đánh với ta một trận. » Nói rồi liền chém Phương thế Ngọc một gươm, Phương thế Ngọc đỡ lấy gươm ấy rồi lại chém Ngũ Mai một dao, Ngũ Mai liền nhảy dang ra.

Trong lúc Phương thế Ngọc giáp chiến với Ngũ Mai thì Bạch Mi đạo nhơn chạy lại tính giết Chí Thiện thiền sư cho rảnh. Té ra tới đó coi lại thì thấy Chí Thiện thiền sư đã bề ộc chết tươi rồi.

Bạch Mi đạo nhơn thấy vậy thì la lớn rằng : « Ta chưa kịp đánh mà Chí Thiện đã bề đầu chết ngắt rồi. Nay ta nói cho các đồ đệ của Chí Thiện đừng rở : Hễ ai muốn sống thì phải ra đây thú tội, cải tà qui chánh thì ta dung cho, như ai chấp mê bất ngộ thì cũng phải chết như Chí Thiện thiền sư. » Nói vừa dứt lời thì có Hồng hi Quan hươi dao nhảy tới mà chém Bạch Mi đạo nhơn.

Hồi thứ sáu mươi lăm

*Các giáo sư phá tan Thiếu-lâm tự,
Cao-lấn Trung trở lại Quảng-đông thành.*

Nói về Hồng hi Quan xem thấy Bạch Mi đạo nhơn đã giết Chí Thiện thiền sư, thì lòng nổi giận, nhảy tới chém Bạch Mi đạo nhơn, Phùng đạo Đức liền hươi dao xốc tới cự với Hồng hi Quan ; còn bên này Mã Hùng, Cao lấn Trung, Phương Khôi Bạc Long và Hồng Phước cũng áp tới đối địch với mấy người ấy. Hai đảng đánh nhau với nhau một trận chưa biết ai hơn ai thua.

Ngũ Mai đánh với Phương thế Ngọc cũng đã lâu lắm, mà còn thắng bại chưa phân, Phương thế Ngọc ráng sức đánh với Ngũ Mai, còn Ngũ Mai kiếm chỗ nghệt mà đánh Phương thế Ngọc. Lúc ấy Ngũ Mai chém xuống một gươm lăm cho Phương

thế Ngọc né ra, rồi lại đá đít Phương thế Ngọc một cái rất nặng : như ai thì đã bị mang bệnh, còn Phương thế Ngọc tập luyện bề ngoài rất dày, xương đã như đồng, da đã như sắt, cho nên Ngũ Mai đá trúng rất nặng mà cũng không đến nỗi gì. Phương thế Ngọc thấy Ngũ Mai đá trúng đít mình thì mắng rằng : « Con đĩ già, mi không biết hổ thì ta làm xấu cho mi coi, phía sau của ta, như phía trước của mi, nào có khắc chi mà mi phòng kiếm. » Ngũ Mai nghe nói nổi giận mắng rằng : « Loài súc sanh, miệng còn hôi sữa, sao dám điều cợt tới ta kia ! » Nói rồi liền chém Phương thế Ngọc một gươm. Phương thế Ngọc đỡ lấy gươm ấy, Ngũ Mai hất gươm Phương thế Ngọc một cái rất mạnh, làm cho gươm Phương thế Ngọc văng ra, mà gươm của mình cũng rớt xuống đất. Ngũ Mai thấy vậy nói với Phương thế Ngọc rằng : « Hai đảng không bình khí, người dám đánh quờn với ta không ? » Phương thế Ngọc nghe nói rất mừng liền đáp rằng : « Sao lại không dám ? » Liền nhảy tới đánh quờn với Ngũ Mai. Đánh đặng ba bốn mươi hiệp, xây thấy Ngũ Mai té ngựa xuống đất. Phương thế Ngọc thấy vậy tưởng là Ngũ Mai bị vấp vật chi dưới chân, cho nên mới té, thì có ý mừng liền nhảy tới đá vô háng Ngũ Mai. Ngũ Mai nổi giận liền nạt lớn rằng : « Loài nghiệt súc, thiệt đáng chết yếu lắm. » Liền đập vô háng Phương thế Ngọc một đập, trúng nhằm chỗ nghiệt, Phương thế Ngọc la lên một tiếng châu ôi rất lớn, liền té xuống đất. Ngũ Mai nhảy tới đập bồi một đập. Phương thế Ngọc hồn xuống suối vàng !

Còn Phùng đạo Đức đánh với Hồng hi Quan, Cao tấn Trung đánh với Lý cầm Luân, Bạc Long. Hồng Phước đánh với Đặng á Thắng, Mã Hùng đánh với Lý á Tông, Phương Khôi đánh với Lâm á Hồng. Bạch Mi đạo nhơn xem thấy Phương Khôi cự không lại Lâm á Hồng, vừa muốn nhảy ra trợ chiến ; xây thấy Lâm á Hồng chém Phương Khôi một đao, Phương Khôi đỡ đao không kịp, đao trúng nhằm vai bị vứt, Phương Khôi lật dật nhảy ra khỏi vòng mê chạy Lâm á Hồng rượt theo chém nữa.

Bạch Mi nhảy tới nạt rằng : « Mi giết đồ đệ của ta không đứng đầu mà phòng giết. » Nói rồi chém Lâm á Hồng một đao đầu rơi xuống đất. Đặng á Thắng đương đánh với Bạc Long và Hồng Phước, thấy Lâm á Hồng bị giết thì lòng đã kinh hãi, lật đật nhảy ra khỏi vòng, bị Bạc Long nhảy theo xáng xuống một roi, vừa té xuống đất, Hồng Phước đánh bồi một roi nữa hөн xuống suối vàng !

Còn Lý á Tông đánh với Mã Hùng hai đàng đồng sức, chưa biết hơn thua, nhưng Lý á Tông thấy anh em mình bị giết đã nhiều thì lòng kinh hãi, vừa muốn nhảy dưng ra mà chạy, bị Mã Hùng chém một đao, nhắm nơi bắp vế té quỵ xuống đất, bọn quân sĩ liền áp lại bắt Lý á Tông mà trói.

Còn lại một mình Hồng hi Quan đương đánh với Phùng đạo Đức, võ nghệ của Hồng hi Quan thiệt cũng cao cường, nhưng mà cự không lại Phùng đạo Đức, lại thêm thấy bọn Thiếu lâm tự bị giết hết rồi, thì lòng kinh hãi liền nhảy dưng ra mà chạy. Phùng đạo Đức rượt theo, đâm ngang vô hông Hồng hi Quan, Hồng hi Quan đỡ lấy đao ấy rồi cũng đứng lại mà cự.

Phùng đạo Đức xem thấy ai nấy đều rảnh việc rồi, duy một mình chưa giết Hồng hi Quan đặng, thì cũng có ý hổ người, bèn nạt một tiếng lớn chém xuống một đao, nhắm vai Hồng hi Quan. Hồng hi Quan té quỵ xuống đất, sẵn có quân sĩ áp lại bắt sống.

Bạch Mi đạo nhơn thấy bọn cao thủ nơi Thiếu lâm tự đã bị giết hết, còn lại tình những thiếu niên đồ đệ, võ nghệ chưa thông thì lòng không muốn làm dữ với chúng nó, bèn kêu bọn đồ đệ mình mà dặn rằng : « Chúng ta chẳng nên giết bọn thiếu niên đồ đệ làm gì, phải đuổi nó đi cho rảnh. Bây giờ phải kiếm trong khắp nơi chùa, như có ai lớn thì bắt mà giết cho hết. » Bọn đồ đệ vâng lời tìm kiếm khắp chùa chẳng thấy ai hết. Bèn chém phứt Lý á Tông và Hồng hi Quan.

Rồi đó Bạch Mi đạo nhơn giao hết các việc cho Cao lãn Trung với quân sĩ nơi Phước kiến ; còn mình thì đi với Ngũ Mai, Phùng đạo Đức, Mã Hùng, Bạc Long, Hồng Phước và Phương Khôi mà trở lại khách điểm.

Lúc ấy Phương Khôi tuy đã bị vết, nhưng cũng không nặng lắm. Bạch Mi đạo nhơn lấy thuốc thoa vào chỗ ấy, nội trong vài ngày thì đã lành rồi. Còn Cao tẩn Trung và Trung quân còn ở tại Thiếu lâm tự, đốc suất quân sĩ tấn liệm mấy cái thầy ấy, rồi trở lại Tỉnh thành ra mắt quan Tổng đốc mà tố cáo việc trừ bọn Thiếu lâm tự cho quan Tổng đốc nghe. Quan Tổng đốc rất mừng, bèn xuất năm trăm lượng bạc cấp cho Cao tẩn Trung đăng làm lộ phí về Quảng đông.

Cao tẩn Trung lãnh lấy bạc ấy trở lại khách điếm, ra mắt Bạch Mi mà bàn luận về cuộc khởi trình. Bạch Mi đạo nhơn nói : « Ngày mai tính phải trở về Quảng đông cho rồi. » Ngũ Mai, Phùng đạo Đức và Mã Hùng đều nói : « Chúng tôi về thẳng Tứ xuyên luôn thề, không cần phải trở lại Quảng đông làm gì, để cho sư huynh Cao tẩn Trung, Phương Khôi, Bạc Long và Hồng Đức trở lại Quảng đông thì đã đủ rồi. » Bạch Mi đạo nhơn nói : « Liệt vị không trở lại Quảng đông, lẽ nào tôi lại tới đó làm gì ? Vậy thì chúng ta đồng vây đoàn trở về Tứ xuyên luôn thề, để cho bọn nó trở lại Quảng đông mà thôi. » Cao tẩn Trung năn nỉ hết sức, mà mấy người ấy cũng không chịu trở lại Quảng đông.

Bạc Long, Hồng Phước xin theo Bạch Mi học tập võ nghệ. Bạch Mi đạo nhơn nói : « Sức học của hai người bấy nhiêu đó thì đã đủ lấy công danh rồi, chẳng cần phải học làm chi nữa ; bây giờ Chí Thiện thiền sư và Phương thề Ngọc đã thác rồi, trong nước bây giờ những người cao thủ đều là một bọn với ta, từ rày sắp lên ta dám chắc không có người nào ỷ mạnh hại dân như Chí Thiện nữa. Thôi, người đừng học thêm làm gì, cứ giữ một lòng tận trung báo quốc thì hay hơn. Mấy lời ta dặn người phải ghi lòng, hậu hội hữu kỳ, chẳng nên bịn rịn. » Bạc Long, Hồng Phước dạ dạ vâng lời.

Rạng ngày Bạch Mi đạo nhơn, Ngũ Mai đại sư, Phùng đạo Đức và Mã Hùng từ giã bọn Cao tẩn Trung quây gói hành lý trở lại Tứ xuyên. Cao tẩn Trung, Phương Khôi, Bạc Long, Hồng Phước đưa ra ba bốn dặm đường, rồi cũng thu xếp hành lý trở lại Quảng đông.

Về đến Quảng đông, bọn Cao tẩn Trung vào định Tuấn phủ, ra mắt Tăng tất Trung tỏ thuật các việc trừ đảng bọn Thiếu lâm tự, Tăng tất Trung rất mừng mà rằng : « Ấy cũng nhờ có liệt vị hết lòng hết sức nên mới trừ đảng bọn ấy, để tôi dâng biểu cùng triều đình xin thưởng cho liệt vị. » Bèn làm một đạo biểu chương giao cho Bạc Long và Hồng Phước khiến phái đem về dâng cho Trần hoàng Mưu. Bạc Long và Hồng Phước lãnh tờ biểu chương từ giã Tăng tất Trung, Cao tẩn Trung và Phương Khôi trở lại Kinh sư.

Bạch an Phước hay đảng chuyện ấy thì lòng rất mừng, bèn mời Cao tẩn Trung và Phương Khôi đến nhà bày tiệc thiết đãi, rồi cũng đền ơn cho Phương Khôi y như lời hứa ngày trước.

Nói về Thiên tử về đến Kinh sư, văn võ bá quan thấy đều vào chầu. Thiên tử hỏi Trần hoàng Mưu và Lưu Dung các việc quốc chánh. Hai người ấy tâu các việc lớn cho Thiên tử nghe. Kế thấy Bạc Long và Hồng Phước về tới đó, triều bái tưng hô xong rồi thì dâng tờ biểu của Tăng tất Trung và tâu hết các việc trừ đảng bọn Thiếu lâm tự cho Thiên tử nghe. Trần hoàng Mưu lại dâng tờ biểu của Tăng tất Trung ngày trước cho Thiên tử xem. Thiên tử xem rồi lòng rất mừng, bèn hạ chỉ phong cho Cao tẩn Trung làm chức Tổng bình, Bạc Long làm chức Đề đốc, Hồng Phước làm chức Phó tướng, Phương Khôi làm chức Đồ tì, rồi lại gia phong cho Lưu Dung và Trần hoàng Mưu làm Đại học sĩ. Châu nhật Thanh làm Điện tiền Thị vệ đại thần. Từ ấy bốn biển thanh bình muôn dân lạc nghiệp. Bộ Càn Long du Giang nam đến đây là hết.



Nhà in Tin - Đức - Thư - Xã

25 Sabourain Saigon

Điện thoại 20.678

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN

TRUYỆN TÀU

Phong Thần	4 cuốn	100 \$
Đông Châu Liệt Quốc	5 "	150
Chung vô Diêm	4 "	100
Xuân thu oanh liệt	1 "	20
Phong kiếm xuân thu	3 "	75
Tây Hôn	3 "	75
Đông Hôn	2 "	50
Tam hạp bửu kiếm	1 "	25
Tam Quốc	5 "	150
Hậu Tam Quốc	4 "	100
Thuyết Đường	2 "	60
La Thông tảo Bắc	1 "	18
Tiết Nhơn Quý	1 "	26
Tiết đình San chinh tây	3 "	75
Phân Đường	2 "	50
Phân trang lâu	2 "	50
Tây Du	4 "	100
Tàn Đường	1 "	25
Hạnh Nguyên công hồ	1 "	10
Lục mẫu đơn	2 "	60
Phi Long	3 "	75
Bắc Tống	2 "	34
Tam hạ Nam dương	2 "	50
Thập nhị quả phụ	1 "	18
Dương văn Quảng	1 "	18
Vạn huê lâu	2 "	44
Ngũ hổ bình Tây	3 "	75
Ngũ hổ bình Nam	1 "	25
Bao Công ký án	1 "	25
Tống Tử Văn	2 "	50
Quần Anh Kiệt	1 "	25
Thất hiệp ngũ nghĩa	2 "	60
Tiểu ngũ nghĩa	3 "	75
Tục tiểu ngũ nghĩa	4 "	100
Thủy Hử	8 "	240
Nhạc Phi	4 "	100
Tái sanh duyên	3 "	75
Hậu tái sanh duyên	3 "	75
Đại hồng bào Hải Thoại	2 "	60
Tiểu hồng bào Hải Thoại	1 "	30
Bạch xà Thanh xà	1 "	10
Đại Minh Hồng Võ	2 "	60
Anh hùng nào	1 "	25

Hậu anh hùng	1 cuốn	25 \$
Thất kiếm thập tam hiệp	4 "	100
Chánh Đức du giang nam	1 "	18
Mộng trung ngũ mỹ duyên	1 "	18
Thuận trị quá giang	1 "	12
Càn Long hạ Giang-nam	3 "	90
Song quang bửu kiếm	1 "	18
Bắc du Chơn Võ	1 "	15
Nam du Huê Quang	1 "	10
Đông du Bát tiên	1 "	10

KINH

Hồi Dương Nhơn Quả	1 "	16
Vĩnh mạng kinh (kinh Ông)		14
Phật ngôn thiết lục	1 "	10
Tịnh độ gia huấn	1 "	4
Kinh ông Táo	1 "	6
Kinh cứu khổ	1 "	2
Kinh Cứu khổ	1 "	2
Xâm Ông Quan Đế	1 "	10
Xâm Bà Thiên Hậu	1 "	10
Di Đà, Hồng Danh, Vu I an. Phổ Môn	1 "	10
Tịnh Độ Huyền Cảnh	1 "	14

SÁCH HỌC

Dẫn giải truyện

Kim vân Kiều	1 "	70
Minh Tâm Bửu Giám	1 "	90

COI TƯỞNG, COI BÓI

Tướng mạng mộng bốc	1 "	60
Tam nguồn đại lược	1 "	65
Tam nguồn tiểu lược	1 "	35
Tam nguồn đồ hình	1 "	50
Đại Diệc toàn bộ	1 "	65
Tử-vi đầu-số tân-biên	1 "	90
Ngọc-Hạp chánh tông	1 "	60
Đo tay và xem tướng	1 "	40
Những chỉ bí mật trong bàn tay		65

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Lý thường Kiệt	1 "	35
Việt-Nam anh kiệt	1 "	25
Tiền Lê văn vật	1 "	30
Lê Triều Lý Thi	1 "	40
152 bài thuốc kinh nghiệm hay		20

Mua sỉ hay lẻ
xin hỏi nơi nhà xuất bản

TÍN - ĐỨC THƯ - XÃ

25-27-29, T₄-Thu-Thủ - SAIGON

Điện-thoại : 20.678

Giá: phép số 985/TXB của
Nha T. T. N. V, ngày 4-12-52

Giá

Nam - Việt 30\$
Ngoài Nam - Việt 32\$